

Sống BÁN NÔNG BÁN X

Triết lý mới về cuộc sống điền viên

SHIOMI NAOKI

Regen dịch



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ



SHIOMI NAOKI

Sinh năm 1965 tại thành phố Ayabe, tỉnh Kyoto. Sau khi nghỉ việc, năm 2000, ông thành lập Viện Nghiên cứu Bán Nông Bán X với chủ trương "vừa làm ruộng vừa theo đuổi X" như một cách sống của thế kỷ 21. Ông đã tổ chức nhiều buổi hội thảo và xây dựng bài giảng liên quan đến chữ "X" cho các cá nhân ở trong và ngoài nước. Tư tưởng sống "Bán nông bán X" mà ông khởi xướng đã và đang trở thành trào lưu thịnh hành tại nhiều quốc gia.



sống
BÁN NÔNG BÁN X
Triết lý mới về cuộc sống điền viên

Sống bán nông bán X

HANNOHAN X TO IU IKIKATA (KETTEIBAN)

Copyright © 2014 by **Naoki Shiomi**

Vietnamese translation rights arranged with **CHIKUMASHOBO LTD.**

through **Japan UNI Agency, Inc., Tokyo**

Bản quyền tiếng Việt © Công ty cổ phần văn hóa Huy Hoàng



Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Shiomi Naoki

Sống bán nông bán X : Triết lý mới về cuộc sống điền
viên / Shiomi Naoki ; Regen dịch. - H. : Dân trí ; Công ty
Văn hoá Huy Hoàng, 2021. - 332tr. ; 19cm

ISBN 978-604-344-422-3

1. Lối sống 2. Phong cách sống 3. Thú điền viên
640.286 - dc23

DTF0373p-CIP

lối BÁN NÔNG BÁN X

Triết lý mới về cuộc sống điền viên

SHIOMI NAOKI

Regen dịch



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ



HUY HOANG

Lời nói đầu

Ý tưởng “Bán nông bán X” đã ra đời được khoảng 20 năm. Nếu ý tưởng này có thể đóng góp gì đó cho thế giới, vậy thì nó là cái gì? Tôi nghĩ đó là việc gợi ý một cách đơn giản về định hướng, cách tồn tại mà con người nên hướng đến, hay con đường chúng ta nên bước đi.

Cụm từ “Bán nông bán X” thể hiện hai hướng mà chúng ta nên tiến đến.

Hướng đầu tiên là chú trọng đến nông nghiệp trong cuộc sống, coi trọng sinh kế nhỏ làm nông nghiệp bền vững. Hướng thứ hai là tận dụng tối đa khả năng trời ban của mình cho thế giới, từ đó gắn kết hạnh phúc của đời người và hạnh phúc của xã hội. Nếu nhìn từ

điểm giao thoa, chúng ta sẽ dần thấy rõ được điều mà bản thân nhắm tới.

“Bán nông bán X” chỉ gồm bốn từ, nhưng người có mắt nhìn có thể lĩnh hội nó một cách sâu sắc chỉ trong giây lát. Giả dụ ngày mai tôi có qua đời đi chẳng nữa, chỉ cần bốn từ này còn đó, vẫn sẽ xuất hiện người lĩnh ngộ sâu sắc tư tưởng này. Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều người không hiểu tại sao làm nông lại quan trọng. Thời đại bây giờ hẳn đã trở thành thời đại vừa khù khờ trước khái niệm này, vừa không còn nhiều người trong ngành nông nghiệp có thể giải thích cho những người kia hiểu về nó.

Năm 2006, *Sống bán nông bán X* có cơ hội được dịch sang tiếng Trung Quốc và xuất bản tại Đài Loan với tên gọi *Cuộc sống mang tính bán nông bán X*. Ở phiên bản Đài Loan, biên tập viên Đinh Bố Như đã thêm tí phụ “Thuận theo tự nhiên, thực thi thiên phú”. Hãy sống gần gũi với thiên nhiên, không giữ thiên phú làm của riêng mà đóng góp cho thế giới. Bằng tám chữ Hán đơn giản, biên tập viên đã đưa ra thông điệp cho người đọc về phương hướng mà nhân loại nên nhắm đến. Không biết từ lúc nào chúng ta đã bị tiêm nhiễm giá trị quan của Tây Âu và có suy nghĩ muốn điều khiển

tự nhiên. Tôi nghĩ điều quan trọng bây giờ là hòa hợp với thiên nhiên, cảm nhận, hòa mình với môi trường.

Khái niệm “Bán nông bán X” không phải thuốc trị bách bệnh. Tuy nhiên, trong một thế giới cho thấy toàn ngô cụt thì “Bán nông bán X” chính là một khái niệm gợi mở cho chúng ta về đường hướng tương lai mà chúng ta nên đi, tôi đã nghĩ như vậy sau mười năm xuất bản cuốn sách này.

Có hai lý do khiến khái niệm “Bán nông bán X” có tính phổ biến.

Một, “con người nếu không có gì để ăn thì sẽ chết”. Đó là lẽ tất nhiên.

Hai, con người là một dạng sống mang tâm lý phức tạp dù có thức ăn đi chăng nữa cũng không vì thế mà có thể hài lòng, con người quan trọng là phải sống có ý nghĩa. Đã gần 20 năm kể từ khi tư tưởng Bán nông bán X ra đời, nhưng chẳng phải nó vẫn luôn được chấp cánh bởi hai lý do này đấy sao?

Gần đây, bạn có nghe đến cụm từ “bánh mì và rạp xiếc” không? Đó là lời của một nhà thơ trung đại, bánh mì để chỉ đồ ăn làm từ bột mì, rạp xiếc để chỉ màn biểu diễn. Cung cấp cho dân chúng hai nhu cầu này là nắm

được nhân tâm, con người không còn suy nghĩ thêm gì nữa, cuối cùng là mất nước về tay kẻ khác. Bán nông bán X hướng đến một thế giới đối lập như vậy.

Trong một thế giới mà khí hậu thay đổi, dân số tăng lên, thì đất nước có tỷ lệ tự cung tự cấp thấp như Nhật Bản lấy gì mà ăn. Trong thời đại như vậy, ngay cả khi có tiền đi chẳng nữa, liệu chúng ta có mua được thức ăn không? Thêm vào đó, chúng ta lại định dùng các giá trị quan cũ, xòe tiền ra và chiếm dụng hết toàn bộ thức ăn hay sao?

Tôi quyết định thử nỗ lực tự cung tự cấp thức ăn cho mình dù chỉ một chút. Tại một đất nước để lại di sản là những món nợ và nhiều vấn đề nan giải cho hậu thế, tôi quyết định sẽ đi trên con đường phát huy những “X” khác nhau và tạo ra hi vọng.

Sau khi xuất bản *Sống bán nông bán X*, tôi đã có cơ hội gặp rất nhiều người. Điều tôi cảm nhận được là sứ mệnh của con người rất đa dạng. Môi trường, sản xuất tự nhiên, kiến thiết đô thị, xây dựng nhà cửa..., lĩnh vực mà con người có thể chạm tới thực sự rất phong phú. Tôi gọi nó là “sự đa dạng của sứ mệnh”.

Tôi nghĩ có lẽ con người mang trong mình sứ mệnh không ngừng tìm tòi, nghiên cứu sự nghiệp, chủ đề của

bản thân. Tại một thời điểm, tôi nảy ra ý tưởng, nếu như Nhật Bản trở thành đất nước mà tất cả mọi người đều thành lập khu nghiên cứu riêng của mình để khám phá chủ đề của mỗi người thì sẽ ra sao nhỉ. Tôi đặt tên cho đất nước như thế là “Quốc gia mỗi người một khu nghiên cứu”. Hiện nay, giới kinh tế chính trị đang thịnh hành cụm từ “chiến lược phát triển”. Nó mang nghĩa mỗi người đều có sự nghiệp cả đời, có một chủ đề để nghiên cứu và thử sức. Tôi hi vọng chúng ta sẽ không độc chiếm thành quả nghiên cứu mà sử dụng nó cho thế giới. Sau đó, chúng ta sẽ sống khỏe mạnh đến già, rồi ra đi một cách thanh thản. Có lẽ, từ những nghiên cứu trong một đất nước thế này, một dự án quốc gia sẽ được sinh ra. Các bạn sẽ xây dựng khu nghiên cứu như thế nào? Các bạn sẽ theo đuổi chủ đề gì?

Gợi ý để xây dựng một khu nghiên cứu là bắt đầu với việc nêu ra những thứ mình thích, giỏi hoặc có hứng thú. Hãy thử liệt kê ba từ khóa của bản thân, từ đó biểu đạt bằng một từ ngữ tóm gọn chúng lại. Dù nhiều sinh viên đại học cũng đã nghĩ về việc đó, nhưng họ vẫn thấy ngạc nhiên với ý tưởng phòng nghiên cứu cá tính riêng. Ý tưởng “Quốc gia mỗi người một khu nghiên cứu” có tính khả thi vô cùng lớn.

Tuy con người luôn đổ lỗi cho hoàn cảnh, nhưng ở thế giới này, người thành công là người biết đứng lên và đi tìm hoàn cảnh mà mình mong muốn, nếu không tìm thấy, họ sẽ tự mình tạo ra nó. Đó là câu nói của văn hào người Anh, Bernard Shaw. Tự mình động viên bản thân, vượt qua thời kỳ khó khăn, mở ra một tương lai mới. Tôi rất mong chờ đến ngày được gặp các bạn cầm quyển sách này trong tay.

*Tháng Năm năm 2014, trước khi gieo hạt cho vụ lúa mới
bắt đầu từ năm sau thảm họa động đất Hanshin.*

Khu nghiên cứu Bán nông bán X

Shiomi Naoki

Đầu tiên – “Bán nông bán X”, tại sao lại là bây giờ?



Mục tiêu của tư tưởng Natsume Soseki là “hiến dâng bản thân cho công lý”. Như bạn biết đấy, “hiến dâng bản thân cho công lý” có nghĩa là gạt đi tính ích kỷ của con người, trở về với trái tim công bằng của thượng đế. Nói cách khác, đó là nhân sinh quan sống phó mặc cho tự nhiên. Dù có hơi quá sức đối với tôi, nhưng nếu trong cuộc sống ngắn ngủi của tôi có một điểm đến tư tưởng thì đó chính là “Bán nông bán X”.

Nếu ai đó hỏi tôi nên làm gì để sống sót trong thời đại có nhiều vấn đề như môi trường (ô nhiễm, Trái

đất nóng lên...), thức ăn (tính an toàn, tỷ lệ tự cung tự cấp thực phẩm...), tinh thần (mất đi ý nghĩa sống, chủ nghĩa lấy vật chất làm trung tâm...), xã hội (suy thoái, thất nghiệp...), tôi sẽ trả lời rằng “hãy làm theo cách sống Bán nông bán X”.

Từ năm 1995, tôi đã gọi lối sống có sinh kế nhỏ thuận theo ý trời, đồng thời phát huy thiên phú của mình cho thế giới là Bán nông bán X.

Ý nghĩa của nó là việc thực hành sinh kế nhỏ, làm nông nghiệp nhỏ để thu được phần lương thực đủ ăn cho mình, và chỉ đáp ứng những gì thực sự quan trọng, bên cạnh đó, đóng góp một cách tích cực cho xã hội thông qua việc làm điều mình yêu, điều mình muốn làm, điều cần được hoàn thành. Sống thuận theo ý trời có nghĩa là từ giả xã hội dạng tuần hoàn dưới hình thái sản xuất số lượng lớn, xuất nhập khẩu, tiêu thụ, rồi vứt bỏ. Thiên phú có nghĩa là cá tính, sở trường, kỹ năng khác nhau mà con người sở hữu.

Thật tốt nếu chúng ta có thể sống một cách có ích, khi điều mà bản thân yêu thích và muốn làm lại hữu dụng đối với người khác, và có thể khiến cho đôi bên đều hạnh phúc.

Ở Ayabe thuộc Kyoto nơi tôi đang sống có đa dạng các hình thái của “Bán nông bán X”. Người biên dịch phụ đề cho những bộ phim yêu thích vì giỏi tiếng Anh nên đã dạy lại ngoại ngữ ấy cho trẻ em địa phương, người làm hoạt động sáng tác thổi một luồng gió mới vào khu vực, người quan tâm đến các vấn đề môi trường thì làm công việc liên quan đến chúng.

Để dung hòa cá nhân và xã hội, cùng tiến đến một tương lai tốt hơn, dù sức lực có hạn nhưng bản thân tôi cũng đang mày mò tìm hiểu cách sống đóng vai trò quan trọng đó. Chắc chắn nếu tìm kỹ, ở con phố nơi mọi người đang sống cũng có rất nhiều người đang thực hiện lối sống mới như vậy.

Tôi đến với cách sống “Bán nông bán X” nhờ bắt gặp từ khóa “Bán nông bán tác” (lối sống dựa trên sinh kế sinh thái, đồng thời gửi thông điệp cho thế giới bằng cách viết văn) được đề cập đến trong một cuốn sách của tác giả kiêm biên dịch viên Hoshikawa Jun, hiện đang sống trên đảo Yakushima, khi ông bàn về lối sống của bản thân mình.

Chính là nó! Tôi có trực cảm rằng đây chính là lối sống của thế kỷ 21, chắc chắn sẽ trở thành hình mẫu của cuộc sống.

Ông Hoshikawa là người đầu tiên giới thiệu tinh thần thời đại mới, như “Giả thuyết Gaia” của J. Lovelock đến Nhật Bản. Ông Hoshikawa Jun đã viết và dịch 60 tác phẩm, thể hiện tài năng xuất sắc trong việc “biên dịch” và “sáng tác”. Tôi tự hỏi rằng mình thì có tài gì.

Nhưng, tôi thấy mình chẳng có gì cả.

Có lẽ, mọi người cũng đang tìm kiếm “X” (cái gì đó chưa biết) của riêng mình. Một ngày nọ, tôi đã thay chữ “tác” trong “Bán nông bán tác” thành “X”. Khi làm như vậy...

Tôi bắt đầu nghĩ rằng có lẽ tồn tại một công thức cho cách sống có thể tác động tích cực để từng người trong chúng ta giải quyết các vấn đề xã hội chẳng. Hơn nữa, tôi đã dần tin chắc rằng, chuyện “làm nông nhỏ” để sống một cách lâu dài trong thời đại khó khăn này, và “thiên phú” để phát huy cho thế giới, hay nói cách khác, hai chữ “X” đó có lẽ đều cần thiết trong xã hội hiện nay.

Sự ra đời của cụm từ “Bán nông bán X” đã thay đổi cuộc đời tôi.

Trong một bài thơ của Johann Goethe, có một câu như thế này: “Trước khi trái tim tôi dẫn thân ra biển lớn, tôi cho cái bè của mình những ngôn từ mới.” Để

ra khơi thì từ ngữ mới, khái niệm mới là cần thiết. Tôi nghĩ nhiệm vụ cấp bách là sáng tạo ra một khái niệm mới thay đổi ý thức, thay đổi hành động, thay đổi cách kiếm sống và cách sống của con người.

Ví dụ, nhiều năm trước, câu hỏi về “Hưu trí quy nông” mà Hiệp hội Văn hóa Nông Lâm Ngư nghiệp thôn làng, gọi tắt là Hội Nông Văn đặt ra cho thế giới trên tạp chí *Nông nghiệp hiện đại phiên bản đặc biệt* đã gây tiếng vang lớn, với ý tưởng về “slow food¹” xuất phát từ Ý và “địa sản địa tiêu²” của Nhật, đó đều là con thuyền để tiến ra biển lớn trong thế kỷ 21, truyền cảm hứng cho rất nhiều người và trở thành động lực để tạo ra một xã hội mới.

Cái mà “Bán nông bán X” mang lại chính là một xã hội có khả năng duy trì lâu dài, ngập tràn sức hút và đa dạng. Đó là cách sống với “văn hóa cho đi” mà chúng ta để lại cho hậu thế.

Tôi suy nghĩ về một xã hội mà mỗi người trong chúng ta đều dựa vào sinh kế nhỏ bền vững thuận theo ý trời, tận dụng tối đa năng lực trời ban của mình cho thế giới, làm việc mình yêu thích và thực thi sứ mệnh

¹ Trái với fast food, slow food là nấu chậm, ăn chậm, tốt cho sức khỏe và tôn trọng môi trường.

² Sản xuất trong địa phương phục vụ tiêu dùng tại chỗ.

xã hội của bản thân, một xã hội có thể tồn tại cách sống như thế có thực sự khả thi không.

Tôi gọi một xã hội như vậy là “xã hội cùng phát huy thiên phú”.

Đối với tôi, cụm từ “Bán nông bán X” chính là một chiếc bè lá nhỏ có thể vượt trùng khơi trong những năm 2000. Tôi cảm giác có lẽ ở đâu đó cũng tồn tại những con người đang chờ đợi chiếc bè mang tên Bán nông bán X.

Nếu khái niệm “Bán nông bán X” được “nuôi lớn” bởi nhiều người và trở thành một từ khóa quan trọng trong tương lai, tôi sẽ rất lấy làm hân hạnh.

Chắc chắn mọi người đều có “X” của riêng mình.

Dù trước mắt có gian nan chắt chอง, nhưng nếu chúng ta biết đủ và cùng nhau tận dụng “X” của mình cho “lợi ích cộng đồng”, thì chắc chắn có thể xây dựng một xã hội dạng tuần hoàn cực kỳ đa dạng, không chỉ cho tương lai của thời đại chúng ta mà còn cho các thế hệ sau nữa.

Để làm việc đó, như tôi đã viết từ đầu, việc bắt đầu một sinh kế nông nghiệp nhỏ và việc mọi người đều thể hiện “X (ý chí)” của mình là rất quan trọng.

Tôi thành thật mong rằng thông qua việc kết hợp các “X” của mọi người, một xã hội đầy ắp hi vọng và ước mơ sẽ được hiện thực hóa.

*Tháng Bảy năm 2003, trước ngày Thất tịch
Đại diện khu nghiên cứu Bán nông bán X
Shiomi Naoki*

CHƯƠNG 1

Về nông thôn thôi! Đó là nơi để tái tạo con người!



*Sống thoải mái giữa con người với con người
– cốt lõi của “Bán nông bán X”*

Một xã hội mà có thể vừa làm việc mình yêu thích vừa có cái ăn có khả năng thành hiện thực không?

“Sinh kế nhỏ” và “sứ mệnh cao cả” – Đây chính là “Bán nông bán X”

Tôi là người đề ra lối sống làm nông nghiệp bán tự cung tự cấp song song với công việc mà mình muốn làm, và tôi gọi nó là “Bán nông bán X”.

Đó là cách sống cân bằng giữa việc có được các thực phẩm an toàn nhờ trồng những loại nông sản chính như lúa và rau, mặt khác chúng ta cũng kiếm được một khoản phí sinh hoạt nhất định thông qua công việc tự mình làm chủ và phát huy được cá tính của bản thân. Đó cũng là việc theo đuổi một lối sống tìm lại bản chất con người mà không bị áp lực bởi tiền bạc hay thời gian.

Có thể nói, đây là cách sống tìm kiếm động lực và thiên chức của bản thân dựa trên cuộc sống nông nghiệp sinh thái, nhưng tôi còn bao gồm cả ý nghĩa xã hội trong thiên chức và động lực sống của mình.

Đây là cách sống mà mỗi người đều lấy “sinh kế nhỏ bền vững thuận theo ý trời (cuộc sống nông

ngiệp)” làm nền tảng, thực hiện, truyền đạt và hoàn thành sứ mệnh xã hội bằng cách sử dụng tốt nhất “tài năng thiên bẩm (X)” của mình.

Sinh kế nhỏ là việc tự cung cấp thực phẩm một cách đơn giản, bất kể là bằng trang trại thành phố hay khu vườn ban công nhỏ đến cỡ nào.

“X” có nghĩa là sứ mệnh (mission). Nó hướng đến việc đóng góp một điều gì đó cho xã hội bằng cách phát huy cá tính, kỹ năng đặc biệt, điểm mạnh hay vai trò của bản thân. Chúng ta vừa có thể làm việc mình yêu, việc tâm tâm mình muốn làm, giúp ích cho xã hội, mà thứ đó lại có thể trở thành tiền bạc, thành thu nhập sống. Dù con người luôn phải buôn bán để kiếm sống, nhưng mong rằng chúng ta có thể sống mà không cần phải bán đi cả linh hồn mình.

Chắc hẳn ai cũng mong muốn “một xã hội, nơi con người có thể làm điều mình yêu thích mà vẫn có ăn”. Tôi nghĩ một xã hội như vậy chắc chắn không phải là mong ước viễn vông mà vô cùng thực tế trong thế kỷ 21. Tôi gọi nó là “xã hội cùng phát huy thiên phú”.

Về bản thân, năm 1999 tôi chuyển từ thành phố Kyoto về thành phố quê hương Ayabe tỉnh Kyoto, gia đình gồm tôi, vợ, con gái và bố tôi vừa tự cung tự cấp

lương thực đủ để ăn, vừa khám phá “X” của riêng mình và các khả năng của khái niệm Bán nông bán X.

“X” của tôi chính là cổ vũ và hỗ trợ sứ mệnh “X” của các cá nhân cũng như của các thành phố, thị trấn và thôn xã. Một trong những “X” của tôi là giúp mọi người sống ở Ayabe, nơi dân số đang giảm dần và già hóa, phát triển thành một điểm đến hấp dẫn đối với người dân trong và ngoài thành phố.

Năm 2000, Satoyama Net Ayabe (nay đã được pháp nhân hóa thành một tổ chức phi lợi nhuận) được thành lập bởi thành phố Ayabe, sử dụng các làng satoyama¹ và tài nguyên địa phương phong phú để thu hút người dân từ khu vực thành thị, lấy thúc đẩy giao lưu, định cư làm nội dung kinh doanh chính. Họ làm những công việc như tuyên truyền thông tin bằng tin thư điện tử và trang web. Ban thư ký được đặt tại Trung tâm Đào tạo Giao lưu Satoyama của thành phố Ayabe, tận dụng cơ sở vật chất của trường Tiểu học Toyosato Nishi đã đóng cửa, cũng là trường cũ của tôi, để cải tạo lại.

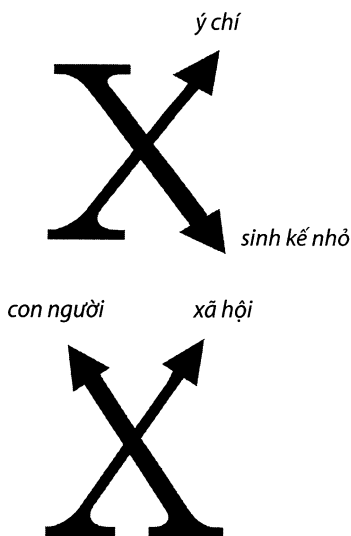
Hoạt động tại Satoyama Net Ayabe đã trở thành một trong những nguồn thu nhập tại nhà của tôi. Việc hỗ trợ sứ mệnh là từ cấp độ cá nhân đến thành phố.

¹ Kiểu làng nông nghiệp Nhật Bản gần đồi núi, thường tự cung tự cấp.

Nếu ở cấp độ cá nhân, đó là sự điều phối giúp cho một người tìm thấy “X” mà chính họ không nhận thức được và biến nó thành giá trị xã hội.

Ví dụ, đối với việc hỗ trợ sứ mệnh cấp cá nhân, chúng tôi đã giúp bà Shiga Masaeda, 80 tuổi, chuyên làm bánh sobaboro¹, trở thành một giảng viên làm bánh, và giúp bà Shibahara Kinue, 70 tuổi, sống một mình, biến ngôi nhà cũ rộng rãi của mình thành một điểm đến homestay dân dã. Bà Shiga rất vui vì “lần đầu tiên được làm giáo viên”, còn bà Shihabara thấy rằng việc tiếp đón những vị khách từ thành phố đã trở thành một trong những động lực thúc đẩy của đời mình.

¹ Một loại bánh được làm bằng cách thêm trứng và đường vào bột soba.



Đối với người cao tuổi, niềm hạnh phúc lớn nhất là có một nơi coi họ là quan trọng. Người cao tuổi sẽ có nhiều sức sống hơn nếu họ có chỗ để tận hưởng bản thân, vận dụng cá tính, kỹ năng của mình và đóng vai trò tích cực vào những việc có ý nghĩa xã hội.

Điều này sẽ được giải thích lại ở chương sau, bao gồm cả câu chuyện của bà Shiga và bà Shibahara, việc tìm ra chữ “X” của bản thân có ý nghĩa quan trọng trong cách sống và cách sinh hoạt ở một xã hội cao tuổi. Trong thời đại ngày nay, việc sáng tạo ra “ý nghĩa cuộc sống” là vô cùng cần thiết.

“Bán nông bán người phụ việc” ở dạng lý tưởng

Ông Satoshi Yoshioka, 40 tuổi, sống ở thị trấn Miyama, quận Kitakuwada (hiện là thành phố Nantan), nơi tiếp giáp với phần đông nam của thành phố Ayabe, đã biến việc làm người phụ việc trở thành một trong những “X” của mình.

Tỷ lệ già hóa của thị trấn Miyama (tính số dân 65 tuổi trở lên) là 33%. Người phụ việc là một nghề không thể thiếu đối với các thị trấn và thôn xóm thưa dân, nơi mà các công ty tư nhân không có mặt. Năm 1998, ông chuyển đến đây cùng vợ, con trai (khi đó là học sinh cấp ba) và con gái (khi đó là học sinh tiểu học).

Ông Yoshioka là một nhà thiết kế điều hành Mac, đồng thời dạy làm báo và làm trang web trong tiết học tổng hợp ở một trường tiểu học. Ngoài ra, ông và vợ là bà Michiko cùng với những người dân bản địa đã thành lập “thành phố Yamazato” thu hút du khách bằng đặc sản địa phương. Có rất nhiều khách ghé thăm đến từ vùng Keihanshin¹, lượng khách cố định cũng vô cùng đông đảo.

Năm 2001, lần đầu tiên ông thử thách với việc trồng lúa không thuốc trừ sâu, phân bón hay làm đất

¹ Khu vực Kyoto - Osaka - Kobe.

(tức không cày cuốc) tại ba tầng ruộng bậc thang rộng khoảng một phần mười héc ta.

Một tháng sau khi tự tay cấy trồng, dù phải vất vả đối phó với cỏ dại nhưng lúa đã cho thu hoạch vượt ngoài mong đợi. Tuy nhiên, phần lớn đã trở thành thức ăn cho hươu, số lượng thu về chỉ được khoảng ba phần mười. Mặc dù vậy, ông đã rất cảm động khi nếm thử mùi vị của cơm được nấu trong nồi cơm dã chiến.

Có thể nói, cuộc sống của gia đình ông Yoshioka là một dạng lý tưởng của “Bán nông bán X”.

Chú giải: Hiện tại, ông Yoshioka chủ yếu làm công việc tổ chức sự kiện và quan hệ công chúng tại “Auru Kinh Bắc” (nhà hội thảo tỉnh Kyoto). Tuy nhiên, ông dự định sẽ bàn giao công việc hiện tại vốn ưu ái người trẻ tuổi cho người kế nhiệm, còn ông sẽ tận dụng tấm bằng nhân viên phúc lợi điều dưỡng để quay lại làm bán nông, bán hộ lý.

Người thanh niên điều hành “Bữa sáng ngon nhất trần đời”

“X” của anh Takuji Nishida ở thị trấn Maki, quận Nishikambara, tỉnh Niigata (hiện là thành phố Niigata) là

xây dựng khu phố, có lẽ nên gọi là “bán nông bán NPO”. Anh Nishida, gần 30 tuổi, điều hành việc gây dựng những cánh đồng mà bất kỳ ai cũng có thể trải nghiệm quá trình từ gieo hạt đến thu hoạch. Nơi đó được gọi là làng Makidoki với khoảng 50 dân trong cơ chế thành viên, gồm nhiều người ngoại tỉnh cũng như dân địa phương.

Chủ nhật hằng tuần (từ tháng Tư đến tháng Mười một), dân làng sẽ tổ chức một sự kiện gọi là “Bữa sáng ngon nhất trần đời”, nhưng trước “Bữa sáng ngon nhất trần đời” ấy thì họ làm việc trên cánh đồng từ 6 giờ đến 8 giờ sáng. Việc này là tham gia tự nguyện. Về nguyên tắc, “Bữa sáng ngon nhất trần đời” chỉ có cơm, súp miso và dưa chua. Những người tham gia cũng có thể mang theo một số thức ăn.

“Làng Makidoki là dự án xây dựng công viên. Tuy nhiên, cái tôi muốn tạo ra không phải là một công viên mới, mà là một kỷ nguyên mới. Tôi muốn xây dựng một kỷ nguyên mà bạn có thể cảm nhận và tận hưởng mối liên kết giữa người với người, sự quan trọng của quá trình làm nông, niềm vui và sự xúc động của công việc kiến tạo, và bầu không khí khoan khoái. Một kỷ nguyên mà trẻ con, người lớn cũng như người già, thành phố cũng như nông thôn cùng tỏa sáng, tràn

đầy sức sống, con người, vùng đất, giáo dục và phúc lợi được kết nối với nhau. Từ ‘Makidoki’ trong tên làng có nghĩa là gieo xuống một hạt giống mơ ước về một thời đại như vậy. Tóm lại, đó là việc gieo trồng một kỷ nguyên mới, dựa trên ý tưởng rằng nếu không làm gì bây giờ thì chẳng có gì nảy mầm hoặc nở hoa được. ‘Doki’ cũng có nghĩa là hồi hộp, phấn khích.”

Anh Nishida, quê tại Chiba, đã chia sẻ về mục đích thành lập làng Makidoki. Sau khi tốt nghiệp khoa Nông nghiệp tại Đại học Niigata, anh bị thu hút bởi thị trấn Maki và đã hoạt động ở làng Makidoki đến tận bây giờ.

Anh Nishida cũng là nhân viên kinh doanh phụ trách khu vực Shinetsu của một công ty xuất bản ở Tokyo được đông đảo thế hệ trẻ ủng hộ, ngoài ra anh còn tận dụng kinh nghiệm ôn thi vào rất nhiều trường đại học có điểm chuẩn từ 38 và mở trường luyện thi Terakoya Toki. Ngoài ra, anh còn thành lập tổ chức phi chính phủ “Âm thanh cầu vồng” và đang sống những ngày viên mãn. Anh Nishida nói về ước mơ của mình rằng “Tôi muốn trở thành ông già của quán trọ bình dân, làm nông ở Niigata và tận hưởng những cuộc trò chuyện với khách hàng. Vợ tôi sẽ nấu những món ăn làm từ rau tươi mới hái.”

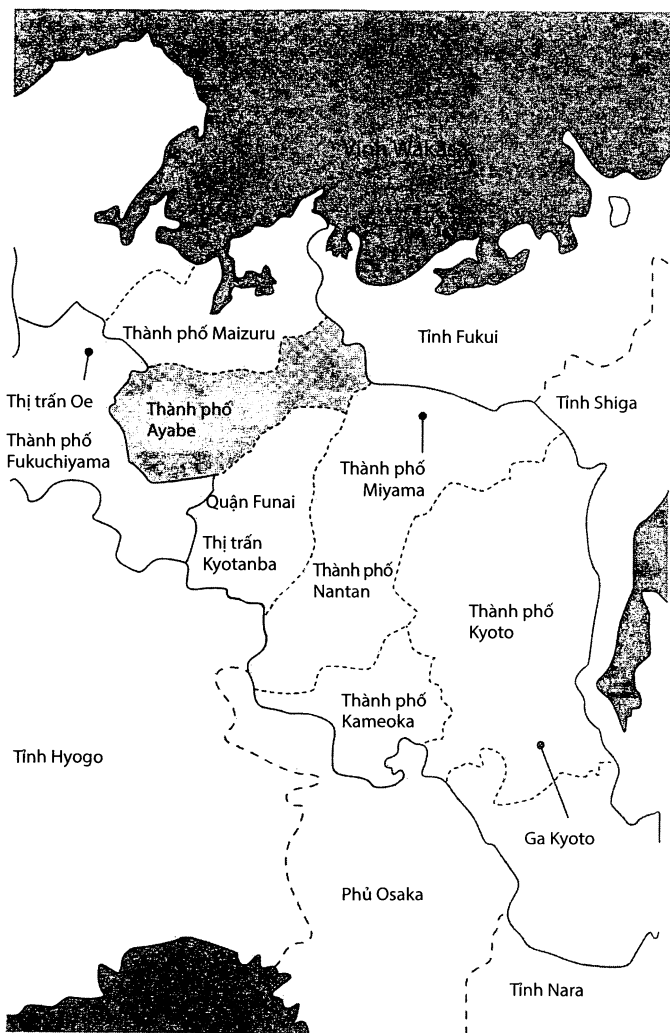
Chú giải: Sau đó, anh Nishida đã mở một hiệu sách rất tuyệt vời mang tên Tsuruhashi Books với tư cách là một tổ chức phi chính phủ ở thành phố Niigata, hỗ trợ thế hệ trẻ tìm hiểu cuộc sống. Anh đang ngày càng trở thành một doanh nhân xã hội nổi tiếng.

Những người mày mò kiếm tìm “X” – Các kiểu sinh kế nông thôn khác nhau

Hiện tượng di cư về phương Bắc

Lượng người di cư từ thành phố đến những điền trang tại vùng lân cận Ayabe đang ngày càng tăng.

Một trong số đó là khu Miyama thuộc thành phố Nantan, có 500 người nhập cư, chiếm khoảng một phần mười dân số. Nơi đây nổi tiếng với những ngôi làng lợp mái tranh, có phong cảnh nguyên sơ bản địa của Nhật Bản. Trong số những người nhập cư, có không ít người đang tự cung tự cấp thực phẩm trong khi thực hiện các hoạt động sáng tạo như làm gốm, làm mộc và thư pháp.



Vì nhiều người rời bỏ vùng nông thôn nên số lượng nhà trống ngày càng tăng, nhưng tại khu Miyama, nơi từ xưa đã có rất nhiều người di cư đến, thì không có chuyện đó. Có lẽ vì vậy mà chúng ta nhìn thấy hiện tượng di cư về phương Bắc. Nhiều người di cư đang Bắc tiến đến khu Oe, quận Kasa (hiện là thành phố Fukuchiyama) và thành phố Maizuru, những nơi tiếp giáp với Ayabe.

Ayabe cũng không phải ngoại lệ, dù số dân bản địa có sụt giảm, nhưng số người nhập cư lại tăng lên, bởi vậy mà số hộ dân cũng tăng khá nhiều. Thành phố Ayabe vốn là tỉnh Tanba nằm ở trung tâm phủ Kyoto, cách ga Kyoto một giờ đi tàu tốc hành hạn chế tuyến San-In.

Ayabe là thành phố rộng thứ tư khu vực Kinki¹ (vào năm 2003), với dân số khoảng 38 nghìn người. Thị trấn lâu đài của lãnh chúa Kuki có sản lượng gạo hai vạn koku² từ thời Minh Trị đã phát triển nhờ ngành công nghiệp sản xuất tơ và là nơi thành lập tập đoàn Gunze. Người ta nói rằng ngay cả tên thành phố Ayabe

¹ Vùng quanh Osaka, Kyoto, Nara

² 1 koku ~ 150kg

cũng được đặt theo loại lụa dệt chéo Aya có ở vùng này từ thời cổ đại. Loại giấy Kuroya được phổ biến bởi gia tộc Heike cũng rất nổi tiếng. Đây cũng là nơi chôn nhau cắt rốn của Takauji Ashikaga và là cái nôi của đạo Oomoto cũng như Aikido.

Phần lớn các khu vực, bao gồm cả khu vực đặt trụ sở của Satoyama Net Ayabe vào mùa hè không cần máy lạnh. Do hiện tượng nóng lên toàn cầu, số ngày tuyết phủ cũng ít đi.

Khi mùa thu đến, sương mù từ dòng sông Yura trong vắt tràn vào thành phố. Một số người gọi Ayabe là Thành phố Sương.

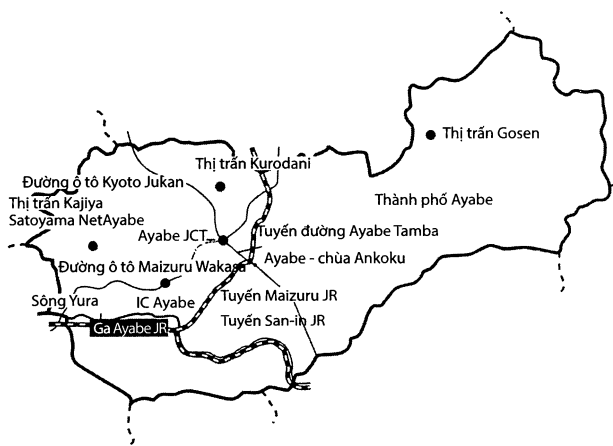
Lượng người di cư đến Ayabe trở nên đáng chú ý hơn vào khoảng năm 1992 hoặc 1993. Lúc đó đã có nhiều người làm công việc sáng tạo theo dạng nào đó, nhưng gần đây những người di cư đến còn đa dạng hơn nữa.

Tuy nhiên, điểm chung giữa họ là họ đều là những người tạo ra tương lai của riêng mình bằng thực lực, nâng cao ý thức về môi trường và kiếm tìm cách sống, kế sinh nhai cho bản thân.

“Tôi đã tự tin về sự tồn tại của mình” – Trường hợp của một biên dịch viên phụ đề phim

Ở những năm đầu 30 của cuộc đời, cô Nagata Wakana, người chuyển đến vào năm 1999, đã canh tác hai thửa lúa và ba sào vườn trong khi làm công việc biên dịch phụ đề phim. Cô Nagata chia sẻ phần thu hoạch không dùng hết của mình cho gia đình và bạn bè.

Cô Nagata với kinh nghiệm một năm phiêu dạt ở nước ngoài và lòng yêu thích phim ảnh đã trở thành một người dịch phụ đề phim độc lập vào năm 1999 vì cảm thấy bị cuốn hút bởi việc có thể ở nhà, thoải mái về mặt thời gian và chỉ làm công việc mình thích.



Vài năm trước đây, cô Nagata gặp gỡ một thanh niên mới ngoài 30 tuổi vừa bắt đầu làm nông kiểu mới ở tỉnh Gifu. Cô đã tranh luận gay gắt với cậu ta về vấn đề tự cung tự cấp lương thực và môi trường, thế nhưng lại bị cậu ta thắng thường mắng cho, “khi nào cô trở thành người trong cuộc đi rồi hẵng nói!”, có lẽ cậu ta đã nghĩ rằng suy nghĩ của cô Nagata chỉ là lý thuyết bàn giấy viễn vông mà thôi.

Cô Nagata sinh ra và lớn lên ở đồng bằng Nobi, tỉnh Aichi, đã sớm quen thuộc với phong cảnh nông thôn.

“Mình tôn trọng những người nông dân, nhưng trong vô thức mình đã vạch ra ranh giới giữa bản thân và họ, cũng chỉ ngẩng nhìn họ từ một khoảng cách xa. Ngẩng lại, lúc đó tuy bản thân thích nói về các vấn đề nông nghiệp và môi trường, nhưng mình lại chìm vào sự tự mãn và thuyết giảng toàn những lý lẽ suông, đẩy toàn bộ trách nhiệm giải quyết vấn đề sang phía bên kia ranh giới.” Lúc bấy giờ cô đã luôn suy đi nghĩ lại như vậy.

Và thế là lời của cậu thanh niên kẹt lại trong tâm trí cô Nagata như một khối u.

Tháng Năm năm sau, cô Nagata vừa làm việc của mình vừa làm việc dưới sự chỉ dẫn của cậu ta với danh nghĩa tu nghiệp.

Ở đó, cô được giới thiệu với Hiroko Matsuo, người đã chuyển đến Ayabe làm nông được bốn năm, hai người bạn nhanh chóng thân thiết với nhau vì cùng tuổi. Cô Nagata đã ngay lập tức đưa ra quyết định sẽ thuê một gian nhà tách rời của cô Matsuo. Đó chính là cơ hội để vượt qua ranh giới. Cô còn được ông Kichio Inoue, một nông dân trồng lúa vô cùng đáng tin cậy và có uy tín sống ở gần đó nhận dạy cho cách làm nông. Vì có Internet và dịch vụ chuyển phát, cô vẫn có thể tiếp tục công việc dịch phụ đề phim.

Tuy nhiên, khi mới chuyển nhà, cô lại ngại tiết lộ nghề nghiệp của mình. Ví dụ, khi có cơ hội giao lưu với những người trẻ tuổi đang làm nông kiểu mới ở vùng xung quanh Kinki, cô thấy nhiều người trong số họ đã dành cả cuộc đời mình cho nông nghiệp. Mỗi lần tự giới thiệu bản thân, cô cảm giác họ đều sẽ nói những câu như “nông nghiệp chẳng phải chuyện dễ dàng như thế đâu”, nên cô chẳng thể tiết lộ hết chuyện của mình. Tuy nhiên, không có ai nói như vậy cả. Đó chỉ là suy nghĩ sinh ra từ sự mặc cảm của cô Nagata, người không làm nông để kiếm ăn.

Lý do cô có thể giải quyết những lo lắng của mình chính là ý tưởng “nền tảng của sinh kế xét cho cùng là

nông nghiệp, và bản thân nên dốc hết sức mình vào sứ mệnh được trao”, hay chính là “Bán nông bán X”.

Cô Nagata đã suy nghĩ như thế này về cách sống của bản thân.

“Việc thực hiện một công việc mà bạn tin rằng nó là thiên chức của mình và việc làm nông không nhất thiết phải mâu thuẫn với nhau. Nếu vừa làm nông nghiệp, thêm vào đó vừa có lĩnh vực phát huy được năng lực của mình, thực sự không gì hạnh phúc hơn. ‘X’ là một biến số, có thể thay đổi vô hạn. Mỗi người có một ‘X’ khác nhau, thậm chí một người cũng có thể gặp nhiều bước ngoặt khác nhau trước khi tìm được sứ mệnh thực sự của mình. Trong trường hợp của tôi, X vô tình là việc dịch phụ đề. Sau khi gặp ‘Bán nông bán X’, cuối cùng tôi đã có thể tự tin vào sự tồn tại của mình. Lần đầu tiên tôi có thể nghĩ tôi như hiện tại là ổn rồi.”

Sau đó, cô Nagata đã nói thế này.

“Chắc chắn nếu đã là con người thì ai cũng có việc mình yêu, việc mình giỏi. Có thể nghĩ chúng là thiên chức hay sứ mệnh cũng được. Tôi nghĩ việc tận dụng tài năng của mình và gánh vác một vai trò gì đó là sự

trả ơn đối với điều thần kỳ đã cho chúng ta sống như những con người.”

Cô Nagata đã dạy ngôn ngữ Anh mà mình vô cùng yêu quý cho những đứa trẻ hàng xóm. Bọn trẻ rất ngóng đợi những buổi học đó, hằng tuần đều hào hứng đến thăm cô Nagata.

Trong tiếng Anh, “thiên chức” là “calling”, tôi nghĩ đó là một từ tuyệt vời. Thiên chức chẳng phải chính là cái kêu gọi và đáp lại chúng ta hay sao.

Hiện tại, cô Nagata có cơ hội mở một “bàn ăn bình dị của Wakaba” tại thành phố Kyotango, phủ Kyoto. Cô hiện là mẹ của hai đứa con.

Đi tìm “X” – Nghỉ việc ở công ty lớn, dẫn theo hai đứa con chưa đến tuổi đi học

Ông Yamanaka Mamoru và vợ là bà Yamanaka Junko chuyển đến Ayabe từ ngoại ô thành phố Kyoto cùng hai người con trai chưa đến tuổi đi học vào Giáng sinh năm 2001. Ông Mamoru từng là kỹ thuật viên của một công ty sản xuất đồ điện tử lớn.

Ngay sau khi trở thành bà mẹ hai con, bà Junko bắt đầu quan tâm đến các vấn đề môi trường và thực

phẩm. Đặc biệt, lối sống lặt đi lặt lại quá trình tiêu thụ và vứt bỏ với số lượng lớn, hi sinh những sinh vật sống khác làm trái tim bà không khỏi day dứt. Bà đã nỗ lực chăm chỉ cho những hoạt động về môi trường như tham gia các buổi giảng dạy và học bàn về thực tế của môi trường toàn cầu, cùng với tổ chức điều tra việc sử dụng túi nilon khi mua hàng ở các cửa hàng...

Tuy nhiên, khi cảm giác “tôi muốn truyền đạt cái này” càng tăng lên, bà Junko càng cảm nhận được một cách rõ rệt khoảng cách giữa mình với mọi người xung quanh, và bà bắt đầu nghĩ đây chẳng phải là nỗ lực vô ích hay sao. Vì câu nói của một người nào đó “không nên truyền đạt mà nên đồng hành”, bà đã phải nhìn lại nơi mình đang đứng.

Ông bà Yamanaka đã có cơ hội đến thăm người sống tại một ngôi nhà hẻo lánh ở khu Miwa thuộc thành phố Fukichiyama, nơi tiếp giáp phía tây nam Ayabe, và một người khác sở hữu ngôi nhà dân gian cổ nằm sâu trong núi mạn phía tây thành phố Fukuchiyama. Đây đã trở thành chất xúc tác khiến họ quyết định chuyển về sống ở nông thôn. Ông Mamoru nói: “Trong phạm vi có thể, tôi muốn tự làm ra thức ăn cho mình.” Bà Junko cũng có thôi thúc mạnh mẽ

về việc sống trong vòng tay thiên nhiên với lòng biết ơn dâng trào.

Hai vợ chồng quyết định sẽ về nông thôn sống.

Từ lời khuyên của mẹ bà Junko, người đã xem chương trình truyền hình về Satoyama Net Ayabe, họ đã đến với Ayabe.

Tại thời điểm đó, công ty của ông Mamoru lại đang tuyển dụng những người về hưu sớm.

Hai vợ chồng đã tiếp nhận “Hãy về quê đi” là ý trời ban, và quyết định bắt đầu một cuộc sống mới hạnh phúc tại Ayabe.

Trong giai đoạn tìm mua nhà kiểu dân gian cổ trên Internet, hai người ghé thăm Satoyama Net Ayabe. Tôi lại tình cờ có mặt ở đó. May mắn thay đúng lúc ấy, tôi được giới thiệu với bà Toshi, vợ ông Inoue Yoshio, người đang thăm thư viện cuộc sống đồng quê Satoyama Net Ayabe, sở hữu một căn nhà và cũng đang sống ở địa phương. Vì thế, tôi đã giới thiệu ông bà Yamanaka với gia đình Inoue (hai cặp vợ chồng cùng thế hệ), những người đã chuyển đến cùng thị trấn vài năm trước.

Những yếu tố quyết định chính là việc ngôi nhà đã sửa sang xong và có thể dọn đến ở ngay lập tức, phần ruộng rộng một phần mười héc ta đính kèm, bà hàng xóm tuyệt vời, và cuộc gặp gỡ với bà Toshi.

Bà Junko hồi tưởng về quãng thời gian một năm sống ở nông thôn của mình.

“Đây là lần đầu tiên tôi làm ruộng kể từ khi ra đời, nhưng nhờ sự hướng dẫn của các vị hàng xóm mà tôi đã có thể xoay sở được. Tôi thấy hạnh phúc với lối sống cày cấy này, nhìn đứa con trai nhón chân trên tấm chiếu tatami, đón làn gió nhẹ từ phòng bếp thổi tới, thưởng thức vẻ đẹp của cánh đồng lúa trong ánh sáng dịu dàng buổi xế chiều, ăn bữa tối cùng gia đình, và cảm nhận dòng chảy chậm rãi của thời gian.

Hiện nay, bà Junko đang say sưa với trống taiko Nhật. Cùng với bà Inoue Toshi, tuần nào bà cũng đổ mồ hôi ở hội trống taiko Nhật do bà Hiroko Matsuo tổ chức.

Giống như vợ chồng tôi, ông bà Yamanaka cũng đang trong quá trình tìm kiếm “X” của mình. Đây là lúc họ tận hưởng việc nuôi dạy con cái, nhưng tôi kỳ vọng vào những điều hai người sẽ làm trong tương lai.

Chú giải: Gia đình Yamanaka đã có thêm một bé trai nữa. Ở quận Shiga, địa điểm di cư nổi tiếng của Ayabe, việc có ba con không phải là chuyện lạ. Bằng cách đó, các trường học vẫn đảm bảo được số học sinh của mình.

Vợ chồng họa sĩ với mục tiêu biến Ayabe thành “Barbizon của Nhật Bản”

Vợ chồng nhà Seki, ông Teruo và bà Noriko, đều là họa sĩ. Họ từ Pháp trở về quê hương của ông Teruo là Ayabe khoảng 20 năm trước. Hai người vừa làm nông, chăn nuôi một vài con cừu, vừa nỗ lực với công việc sáng tạo tại một xưởng vẽ kiêm phòng tranh mang tên “Túp lều của kẻ du hành giấc mơ” trong ngôi nhà của mình.

Tôi và vợ chồng Seki quen nhau một cách thật sự ngẫu nhiên. Khi sống tại thành phố Kyoto, tôi nhìn thấy bản in những lá thư của bà Noriko ở cửa hàng bán đồ thủ công trước ga Kyoto. Tôi mê mẩn những bản in ấy và cái tên “Túp lều của kẻ du hành giấc mơ” như thể tâm hồn tôi đã bị cuốn vào đó, thế là tôi đến thăm xưởng vẽ nhân dịp trở về nhà. Ông bà Seki đã nhiệt tình chào đón tôi không quản chuyển viếng thăm

bạn vẽ ra thành quả của mình trong một không gian phố thị chật hẹp, đó sẽ chẳng khác gì một sản phẩm công nghiệp cả. Tôi sinh ra ở đây trong một gia đình nhiều thế hệ nông dân, nên cũng có nhiều chỗ tôi nói hơi hoa hòe một chút.” Ông Teruo cười.

Hằng năm, sau khi hoàn tất việc đồng áng, hai vợ chồng tổ chức một “Tour du lịch quốc gia” khi họ tham gia một số triển lãm cá nhân và rất nhiều sự kiện, còn vào mùa đông khi tuyết phủ đầy, họ dốc hết sức cho công việc sáng tạo của mình. Ngoài ra, dù dường như khó có thể tưởng tượng trong khung cảnh nông thôn bình dị, nhưng họ rất bận rộn với việc tổ chức các buổi hòa nhạc cổ điển hoặc sáo trúc shakuhachi tại nhà riêng, và đang sống một cuộc sống vô cùng viên mãn. Đây là một trong những phòng triển lãm tiêu biểu của Ayabe.

Do chính sách giảm thiểu¹ nên bà Noriko đã trồng cây chà trên cánh đồng không thể tiếp tục sử dụng của mình và dùng nó làm thuốc nhuộm để in mộc bản

¹ Chính sách giảm thiểu là một chính sách bắt đầu vào khoảng năm 1970 nhằm hạn chế sản xuất lúa gạo. Mục đích là giảm sản xuất dư thừa và tồn kho gạo bằng cách giảm diện tích trồng lúa và chuyển đổi cây trồng (tạo ra các loại cây trồng không phải là cây lúa).

trên loại giấy Kuroya; còn ông Teruo đã lập nên chương trình “Ayabe nóng sôi” để uống trà Ayabe được làm từ loại chè Uji, hai người quả là đa tài đa nghệ.

Bà Noriko với ước mơ trở thành người chăn cừu, mỗi mùa xuân, đều mời chuyên gia từ Kobe đến để tổ chức cạo lông cừu. Người này truyền tai người kia, đã có nhiều du khách từ trong và ngoài thành phố đến để chiêm ngưỡng.

Chữ “X” thể hiện sự giao hòa giữa “bản thân” và “xã hội”

Chúng ta đã thấy một lối sống mới trong cuộc sống kiểu Barbizon của vợ chồng Seki. Từ đây về sau, khi nghĩ về các lối sống, lối sinh kế, tính bền vững (sustainability) sẽ đóng vai trò quan trọng. “Nông nghiệp” là một chủ đề không thể bỏ qua khi tìm kiếm một xã hội và cách sống bền vững.

Nhờ cuộc hội ngộ với ông bà Seki, tôi đã khắc sâu thêm những suy nghĩ sau đây. Tôi tự hỏi liệu bản thân có khả năng thiết kế một xã hội nơi chúng ta có thể tiếp xúc với thiên nhiên nhiều nhất có thể, tham gia “nông nghiệp” và thể hiện từng “thiên phú” khác nhau của

mình cho cộng đồng, đồng thời phát đi thông điệp này từ Ayabe hay không?

Trong một hiện tại tràn ngập cảm giác gò bó, chúng ta kỳ vọng những người nhập cư sẽ thổi đến một luồng gió mới. Ở Nhật Bản ngày nay, việc “mở ra một lỗ thông gió” là vô cùng quan trọng. Cũng giống như ông Teruo, ông Nagata, ông Yamanaka, những người nhập cư theo đuổi “X” đã thông qua “X” của mình để mang đến sự giao lưu đầy bổ ích với người dân địa phương, đồng thời sáng tạo ra một điều gì đó mới mẻ.

Chữ “X” được tạo bởi hai nét giao nhau.

Nếu nghĩ một nét là đường đi của bản thân, nét còn lại là đường đi của xã hội, thì giao điểm là chỗ giao thoa giữa con người và xã hội. Bản thân không quay lưng, không xa rời xã hội mà dưới tư cách là một phần của xã hội có thể làm được gì, hay nói theo cách khác, “X” chỉ việc cá nhân kết nối với xã hội một cách tích cực. Điều đó cũng có nghĩa là sự giao thoa ấy sẽ khiến “điều gì đó” được sinh ra. Cá nhân và xã hội cộng tác với nhau, đó chính là bản chất của “X”.

“X” phải là thứ mà bản thân chúng ta cảm thấy hứng thú, không phải là sứ mệnh mà ai đó bắt chúng ta làm, là thứ chúng ta không bao giờ quên tựa như ăn ngủ. Điều vô cùng quan trọng bây giờ chính là “sự tự nguyện”, hay nói cách khác, nó có phải bắt nguồn từ sự “tự phát” hay không.

Xã hội được hình thành bởi những người có “X” đa chủng đa dạng hẳn sẽ chứa đựng vô vàn những lối sống mới và hình mẫu cho một cuộc sống hạnh phúc. Đó chính là “Xã hội cùng phát huy thiên phú” mà tôi kêu gọi. “Bán nông bán X” là cách sống của thế kỷ 21, nhưng nó cũng là góc nhìn về một thế giới mới, thông qua lăng kính mới.

Làm thế nào để khởi tạo sinh kế ở nông thôn cho người mới bắt đầu?

Dấn thân nhiều lần, rồi kết bạn mới

Lượng người nhập cư của thành phố Ayabe chắc chắn sẽ tăng lên nếu những ngôi nhà bỏ trống được mua hoặc thuê lại.

Có khoảng 900 ngôi nhà bỏ không ở đây, nhưng đầu cho người sở hữu chúng có đang sống ở thành phố đi nữa thì họ vẫn sẽ không dễ dàng bán đi vì nhớ nhung lối sống thôn quê, họ cũng sẽ ái ngại vô cùng với việc cho người khác thuê lại nhà của mình.

Thành phố từ xưa đã có hệ thống đăng ký nhà để trống, hỗ trợ tích cực những người nhập cư. Satoyama Net Ayabe cũng đồng hành với thành phố cung cấp thông tin về những ngôi nhà bỏ hoang ở nông thôn. Các nhân viên chủ yếu thu thập thông tin về những ngôi nhà trống trong khu vực họ sinh sống, và giới thiệu bất động sản đó trong một hệ thống đăng ký thành viên. Thông tin được cung cấp cho những người đăng ký tìm kiếm nhà bất cứ khi nào, số lượng người đăng ký là khoảng 300 người.

Vào thứ Bảy, Satoyama Net Ayabe sẽ bận rộn tiếp đón những người mong muốn di cư đến thăm. Vì không phải là công ty bất động sản nên ngoài việc giới thiệu nhà đất, chúng tôi còn nhìn từ quan điểm cộng đồng địa phương mà kết nối khách đến thăm với những người nhập cư trước đây, dạy cho họ kiến thức sinh kế nông thôn.

Với những người có nguyện vọng nhập cư, xem chừng họ cũng cảm thấy an tâm hơn với việc thành phố tổ chức “hệ thống đăng ký nhà bỏ hoang” này.

Dù là lần đầu tiên, nhưng vì có hàng xóm hỗ trợ, họ vẫn có thể thoải mái bắt đầu sinh kế nông thôn của mình. Chúng tôi đã đẩy mạnh việc cho những người mong muốn chuyển đến dẫn thân và kết thêm bạn mới. Việc điều phối để mọi người gặp gỡ là công việc quan trọng nhất của chúng tôi.

Giá trị mua bán của những căn nhà là khác nhau. Có căn nhà 20 triệu yên, nhưng giá thị trường chỉ khoảng 6 triệu yên.

Có cả những ngôi nhà dân cũ kỹ cần phải được tu sửa. Có căn chỉ cỡ 5 triệu yên nhưng lại gồm nhiều phòng ốc, và tất nhiên có cả chỗ đỗ xe và tặng kèm cả sào ruộng.

Nếu kèm mẫu ruộng thì giá thuê một tháng 20 nghìn yên là mức trung bình. Nếu sống luôn ở đó thì chỉ cần không làm hư hại ngôi nhà, cả miễn phí cũng có.

Thuê nhà thì có khuyết điểm là không được tự do tu sửa (có trường hợp có thể đàm phán với chủ nhà), nhưng tôi vẫn khuyến khích bạn nên thuê nhà trước đã.

Giả dụ, nếu bạn chỉ muốn đến đây làm nông vào cuối tuần, vì có nhiều cánh đồng và khu canh tác bỏ hoang, nên chỉ cần bỏ ra 100 nghìn yên một tháng để thuê là bạn có thể làm nông nghiệp theo cách riêng rồi.

Từ “giá trị sở hữu” đến “giá trị sử dụng”, cho thuê nhà ở, ruộng vườn giá rẻ

Gần đây, số người cung cấp miễn phí đất bỏ hoang và ruộng đồng không canh tác cho dân nhập cư đang tăng lên. Ở các nhà làm nông, những người đang trong độ tuổi lao động đều có công việc bên ngoài, chỉ những người lớn tuổi là còn ở nhà. Đầu cũng vậy, dù ngày xưa mọi người trong gia đình đều làm nông nghiệp, nhưng ngày nay chỉ còn một số ít hộ dân kiếm sống bằng công việc này.

Hiện nay, vườn tược ở Nhật Bản bị bỏ hoang rất nhiều. Ngày xưa, người ta thường cắt tỉa cỏ vô cùng cẩn thận cho hợp mắt thẩm mỹ của mình, họ coi việc để cỏ mọc um tùm ở vườn nhà là một sự mất thể diện. Bây giờ họ vẫn có suy nghĩ đó, tuy nhiên lại không có thời gian để thực sự cắt tỉa cỏ dại. Vì vậy, rất nhiều người có vườn tược bây giờ đang lâm vào cảnh khốn

đốn. Việc coi sóc ruộng vườn, rừng núi, rừng tre cũng có giới hạn, đây chính là thời đại mà gánh nặng của việc sở hữu đất trở nên nặng nề.

Ngay cả khi nhà nào đó sở hữu nhiều đất đai, nếu những người lao động đi ra ngoài làm hết, thì việc để vườn tược trong trạng thái um tùm cỏ dại không phải là hiếm. Họ di chuyển lên thành phố sống, một năm vài lần về nhà bố mẹ để quản lý, nhưng điều đó không ngăn được việc đất đai trở nên tro trọi.

Nếu không còn những người sinh ra ở thời Đại Chính và đầu Chiêu Hòa¹, quang cảnh nông thôn sẽ thay đổi rõ rệt. Thiết nghĩ, đất đai thuộc quyền công hữu là điều thật sự cần thiết để người thành phố có thể tình nguyện làm nông lâm nghiệp và khai thác núi rừng. Nhiều người ở thành phố đang tìm kiếm một nông trang thành thị và chờ đến lượt mình. Hiện tại, thành phố Ayabe đã có kế hoạch cho một nông trang thành thị. Năm 2003, dựa trên luật Cơ cấu cải cách đặc khu, trọng tâm của nội các Koizumi, chúng tôi đã nộp đơn xin chính phủ để nông dân có thể thực hiện “Đặc khu Xúc tiến Giao lưu Nông thôn”.

¹ Thời Đại Chính (Taisho) kéo dài từ năm 1912 đến 1926, thời Chiêu Hòa (Showa) tiếp nối kéo dài từ năm 1926 đến 1989.

Trước đây, giá trị được đặt ở số đất sở hữu dù là nhà hay vườn, nhưng hiện nay cách nghĩ này đang thay đổi. Ở Ayabe cũng vậy, số người mong ước có ai đó cắt hộ đám cỏ um tùm ở vườn nhà mình và sử dụng nó ngày càng nhiều.

Hiện nay, trên thế giới, nhận thức và suy nghĩ đang dần chuyển từ “giá trị sở hữu” sang “giá trị sử dụng”, ở những vùng nông thôn cũng như vậy. Mọi người đang bắt đầu đặt ra câu hỏi một người thì cần bao nhiêu đất là hợp lý.

CHƯƠNG 2

Sinh kế nhỏ, ước mơ lớn – Niềm vui của sinh kế nông thôn



*Giảm thiểu ham muốn vật chất, tăng cường sức khỏe,
chấn hưng gia đình – ý nghĩa của “bán nông”*

Lý do “Bán nông” lại quan trọng để làm điều mình thích

Ý nghĩa của “có cái ăn”?

Tôi nghĩ những người thực hành “Bán nông bán X” là những người sống trong thiên nhiên, lấy tiền để là việc trưởng thành của bản thân và việc trở nên có ích cho người khác.

Vì vậy, tôi nghĩ rằng hoàn cảnh có thể cảm nhận được điều đó chính là cách sống “Bán nông bán X”.

Những người theo đuổi “Bán nông bán X” rất đa dạng, có người vì khía cạnh ăn uống, vì quan điểm về vấn đề môi trường, vì ý thức giải quyết vấn đề liên quan đến tự nhiên, hoặc để làm việc mình yêu thích trong thiên nhiên.

Hoshikawa Jun, nhà văn kiêm dịch giả sống ở Yakushima, là người có ảnh hưởng lớn đến tôi. Ông Hoshikawa là người đầu tiên đưa tinh thần kỷ nguyên mới vào Nhật Bản, như “Giả thuyết Gaia” của J. Lovelock.

Năm 1995, trong tác phẩm *Sinh thái là gì* (nhà xuất bản Diamond), ông Hoshikawa đã nói về cách sống

“Bán nông bán tác” của bản thân mình (lối sống vừa dựa trên sinh kế trong lòng sinh thái, vừa có thể chấp bút gửi đến thông điệp cho xã hội). Nếu không bắt gặp cụm từ đó, tôi chắc không thể có được ý tưởng về “Bán nông bán X”.

“Chỉ là thay ‘X’ vào chữ ‘tác’ thôi mà”, cô công chúa của vợ chồng tôi cười nói, nhưng tôi cảm nhận một cách sâu sắc rằng đây chính là lối sống của thế kỷ 21, chắc chắn sẽ trở thành một hình mẫu của cuộc sống.

Ông Hoshikawa đã di cư đến đảo Yakushima, nơi ông quản lý một vườn quýt rộng 2.400 tsubo¹, để bắt đầu làm nông nghiệp thương mại. Song song với đó, ông còn trồng gạo và rau củ phục vụ tiêu dùng cá nhân. Ban đầu ông Hoshikawa không có ý định làm nông nghiệp thương mại, nhưng khi được nhượng cho vườn quýt, ông đã quyết định thử sức với nó.

Tuy nhiên, vì sự vất vả của việc quản lý và duy trì vườn quýt cộng với các vấn đề về sức khỏe, ông cũng cảm nhận được giới hạn của mình.

Từ trải nghiệm đó, ông Hoshikawa đã viết trong cuốn sách *Sống trên Trái đất* về “bán nông” như sau.

¹ 1 tsubo = 3,3m²

“Ở quy mô tự cung tự cấp, triển vọng khá rõ ràng, tuy nhiên ở quy mô thương mại lại đòi hỏi nhiều thứ đến mức phi lý. Tôi đã quyết định sẽ không dùng thứ chất độc mang tên hóa chất nông nghiệp lên Trái đất nữa, nhưng ngoài hóa chất ra, nó còn đòi hỏi cả sức mạnh máy móc, các khoản vay và một nhịp sống quay cuồng hơn.

Trước tình hình đó, ý tưởng của tôi là ‘Bán nông’. Bạn không cần phải trở thành một nông dân chuyên nghiệp kiếm ăn hoàn toàn nhờ việc cày cấy hay trồng hàng trăm loại nông sản. Giả sử với một ngày làm việc tám tiếng, một nửa thời gian đó chúng ta sẽ sử dụng để trồng thực phẩm theo cách bản thân ưng ý, một nửa còn lại thì làm gì đó để kiếm thêm thu nhập. Trường hợp của tôi thì ngẫu nhiên là ‘Bán nông bán tác’. Tuy nhiên, ‘bán’ không có nghĩa là phải đúng một nửa, mà có thể là mỗi bên bốn phần, hai phần còn lại để chơi theo ý thích, giao lưu với thiên nhiên, hay tùy theo từng người mà có thể canh tác thêm nông sản hòng đổi ra tiền...

Dù tôi đã từng bị mắng là ‘Làm nửa vời như vậy thì sao có mà ăn!’, nhưng ý nghĩa ban đầu của việc ‘ăn’

là nuôi dưỡng cơ thể, tâm trí của bản thân và gia đình thật khỏe mạnh bằng các loại thực phẩm, vậy thì nếu có thể làm được điều đó ở một mức độ nhất định trong vòng nửa ngày, nửa ngày còn lại dành để làm việc khác thì linh hoạt một chút cũng không sao. Suy cho cùng, chúng ta đâu thể ăn được giấy tiền và các loại kim ngạch lưu thông khác.

Bản thân tôi đã nuôi sống ba thành viên trong gia đình với thu nhập từ việc làm bốn giờ một ngày trong ít nhất 10 năm kể từ khi đến đảo Yakushima. Một số người phản đối và cho rằng đó là vì tôi có kỹ năng viết lách đặc biệt tốt, nhưng họ lại không biết rằng tiền bản quyền tác phẩm là không đáng kể, trừ phi chúng trở thành những tác phẩm ăn khách.”

Mùa vụ của lúa hay lịch rảnh của người?

Mùa xuân năm 1996 sau trận đại địa chấn Kobe, tôi chuyển đến nhà bố mẹ ở Ayabe và bắt đầu làm nông nghiệp tự cung tự cấp trong khi vẫn đi làm tại một công ty ở Kyoto. Vì nhà tôi đã cho thuê ruộng, nên ban đầu tôi thuê đất để trồng lúa. Từ năm sau đó, tôi bắt đầu cày cấy trên đất của gia đình.

Năm 1996 khi quay về nhà bố mẹ, tôi được trời ban cho một đứa con sau bảy năm kết hôn. Vì muốn vợ sinh thường nên tôi đã đến Bệnh viện phụ sản Ayumi do nữ hộ sinh Sako Kazuko điều hành ở Kyoto. Tôi lập tức về lại thành phố Kyoto và phải qua lại giữa Ayabe và Kyoto để làm ruộng. Sau đó, như đã nói ở trên, năm 1999 tôi quay trở lại Ayabe, tái triển khai việc tự cung tự cấp.

Hiện tại, tôi đang trồng lúa tại hai trên ba phần¹ ruộng có kích cỡ 50x60m, phần còn lại tôi dùng làm ruộng khô để trồng các loại nông sản khác như khoai lang và đậu (đậu răng ngựa, đậu tương, đậu đen) để giảm cạnh tranh. Tôi lo ngại ảnh hưởng đến việc nuôi con nên đã giảm quy mô xuống so với lúc mới bắt đầu, chỉ trồng lúa và các loại nông sản chính mà thôi. Tôi nghĩ việc không cố quá sức cũng rất quan trọng.

Gần đây, mùa vụ đã ngăn lại, người làm việc công ty chỉ cần có kỳ nghỉ dài vào tháng Năm² là đủ. Bây giờ là thời đại mà việc làm đồng không còn theo mùa vụ của cây lúa mà theo lịch nghỉ của con người.

¹ 1 phần = 300 tsubo

² Ý chỉ “Tuần lễ vàng” của Nhật Bản, kỳ nghỉ kéo dài cả tuần.

Kiểu trồng lúa của ngày xưa, phải nghĩ đến thời tiết, rồi thì “năm nay chồi cây fuki¹ ra muộn nên việc cấy lúa phải muộn hơn năm ngoái”, đã thay đổi rồi. Những năm gần đây tùy theo khí hậu mà việc thóc vẫn còn đương phơi lúc tuyết bắt đầu rơi cũng chẳng còn xa lạ nữa.

Trong khi thời gian ở trên đồng đang có khuynh hướng rút ngắn lại theo chủ nghĩa sản lượng, chủ nghĩa hiệu suất thì thời gian tôi ở dưới ruộng lại khá dài. Gia đình tôi tuy không cày cấy nhiều đến thế, nhưng vụ mùa lại khá muộn so với xung quanh. Để việc nuôi trồng hợp với mùa vụ của cây lúa, chúng tôi phải tuân theo tri thức của người đi trước và nhớ lịch âm càng kỹ càng tốt. Gần đây, một cửa hàng lúa mạch xinh xắn có tên “Soba no Hana” vừa được mở cửa ở Ayabe, nơi đây vốn là một ngôi nhà dân gian cũ được tân trang lại, tầng áp mái của cửa hàng có lịch nông nghiệp từ ngày xưa.

Ngày 4 tháng Tư, sinh nhật tôi, tương ứng với tiết Thanh minh (khoảng ngày 5 tháng Tư), là một mốc thời gian trong lịch âm khi “hoa đào nở rộ, vạn vật

¹ Một loại cây trên núi, người Nhật thường lấy mầm về chiên tempura.

trong trời đất ngập tràn sinh khí”. Đó chính là mùa xuân để vạn vật bắt đầu tỏa sáng. Tôi nghĩ đây chính là vòng tuần hoàn của sự sống. Khi bắt đầu một cái gì đó mới, tôi đều chọn ngày này để khởi đầu. Nó chính là ngày yêu thích của tôi. Nhân tiện, con gái tôi cũng sinh vào ngày 4 tháng Tư.

“Sinh kế phép trừ” – Nguyên tắc của “bán nông”

“Thu nhập sống” dù nhỏ, “thu nhập tinh thần” lại lớn

Lý do khiến tôi bắt đầu đi tìm một cách sống khác là những vấn đề môi trường.

Tôi nghĩ những vấn đề môi trường mang khía cạnh tinh thần rất lớn. Để lấp đầy một cái gì đó, người ta có xu hướng chạy theo tiêu dùng. Ham muốn tiêu thụ khổng lồ và chứng bệnh ỷ lại vào thú mua sắm của mỗi người chẳng phải chính là gốc rễ của các vấn đề về môi trường đấy sao?

Khi bắt đầu một cuộc sống “bán nông” ở nông thôn, về nguyên tắc, cuộc sống của bạn sẽ thành “thu

nhập sống ít đi, thu nhập tinh thần nhiều lên”. Ở Ayabe này, một người trưởng thành có thể đủ sống với thu nhập 100 nghìn yên một tháng.

Trên thực tế, việc sống ở nông thôn khiến cho lựa chọn nghề nghiệp trở nên hẹp lại, giống như câu nói “lựa cơm gạo mắm”, phí sinh hoạt cũng tự nó ít đi như vậy.

Hiện tại không phải là thời đại tìm kiếm những gì to tát, mà là thời đại tìm kiếm “cái nhỏ bé”, “cái cô đọng”, “sự chậm rãi và những thứ nhỏ bé tuyệt đẹp”.

Khi cuộc sống dần thu nhỏ lại, bạn có thể sẽ cảm thấy đời sống thật khắc nghiệt, nhưng dường như bạn lại được sống một cuộc sống giàu có về mặt tinh thần nhờ chữ “X”. Việc có được hạnh phúc đích thực chính là tiêu trừ những thứ dư thừa còn lại.

Gia đình tôi cách trung tâm thành phố khoảng 10 cây số, nên chúng tôi có thể sống mà không phải thường xuyên đi mua sắm. Sắm sửa ít lại dẫn tới việc số tiền bỏ ra và lượng rác thải cũng ít đi. Tiền xăng cũng giảm, không khí bớt ô nhiễm. Có thể tiết kiệm tiền bằng cách tự làm thủ công và chia sẻ hoặc trao đổi với hàng xóm. Hiệu quả của việc đó rất to lớn. Ít gây ảnh hưởng lên Trái đất hơn.

Đối với nhà tôi, chúng tôi sống cùng bố nên ít nhiều gì cũng được ông giúp đỡ. Vì ở nông thôn nên chúng tôi có thể sống trong một ngôi nhà tương đối to, cũng bởi làm “bán nông” nên thời gian hai vợ chồng cùng nhau ở nhà khá nhiều, mặt khác, những trường hợp phải quyết định ai sẽ là người chăm sóc bố mẹ trở nên ít đi, đồng thời việc sống chung của một nhà ba thế hệ cũng trở nên khả thi hơn nhiều. Tuy rằng mỗi nhà mỗi cảnh, nhưng nếu chúng ta biết cách phân chia công việc thì hoàn toàn có thể trông đợi vào sự giúp đỡ của bố mẹ.

Hơn tất cả, chúng tôi đã nhận thức được rằng mình đang được “gia đình” chống đỡ và cảm nhận sâu sắc về “sợi dây liên kết gia đình”. Đây là việc không thể học được trong một gia đình hạt nhân.

Chỉ cần đáp ứng những thứ cần thiết là được –
Tiêu chí đánh giá cho việc mua sắm

Ngoại trừ đồ ăn, gia đình tôi có tiêu chí cho việc mua sắm.

“Cái này có cần thiết không?”, “Cái này có dùng được lâu không?”, “Cái này có thể bền cả đời chứ?”,

“Dùng cái này có phải là đang nghĩ cho người khác hay giúp ích cho môi trường không?”.

Từ quan điểm lâu dài hoặc góc nhìn về mặt sinh thái, tôi luôn cân nhắc về những việc như là thứ mình mua có trái ngược với cách thức sinh hoạt của gia đình hay không, nó có ý nghĩa, có thực sự cần thiết không hay là chỉ bắt chước người khác, hoặc món đồ này có cải tiến gì về mặt chức năng không. Đó là cách chúng tôi tránh được việc mua sắm tùy hứng, kẻ thù lớn nhất của tiết kiệm.

Nếu nhìn xa hơn thì thỉnh thoảng chúng ta cũng nên mua đồ đắt tiền. Tôi sẽ không do dự nếu những món đồ ấy làm tôi vui.

Hồi năm 1990 khi đang làm việc ở công ty, tôi đã rất ngạc nhiên khi biết việc sống mà không để đồ đạc gì trong phòng được coi là tân tiến. Nhìn xung quanh, tôi cảm nhận một cách thống thiết rằng bản thân mình có quá nhiều đồ dùng thừa thãi. Đúng lúc đó, tôi bị ảnh hưởng bởi bài viết “Kỷ nguyên phép cộng, ý tưởng phép trừ” (Viện nghiên cứu PHP phát hành) của tác giả Arai Man, từ đó, tôi bắt đầu ý thức về lối “sinh hoạt phép trừ”.

Không cần tôi phải nói, hiển nhiên là chúng tôi ý thức được việc “món đồ này có theo đuổi sự tiện dụng, thoải mái không, có mang lại hạnh phúc cho con người không”. Dĩ nhiên là quá trình theo đuổi sự tiện nghi cũng góp phần vào việc kiến tạo nên hạnh phúc của nhân loại. Tuy nhiên, mặt khác, vẫn có nhiều vấn đề nan giải chất chồng, như là sự lãng phí tài nguyên, vấn đề môi trường, thực phẩm không an toàn, hay sự suy đồi nhân cách. Nếu thay từ tiện lợi bằng hiệu suất thì nó cũng đồng nghĩa với việc cắt giảm biên chế thôi. Nếu nhìn ra thế giới, những vấn đề như khoảng cách giàu nghèo hay chú trọng một cách cực đoan vào giáo dục cũng xuất phát từ những mối tư lợi như cái tiện nghi và hiệu suất theo một nghĩa nào đó.

Khi tôi chú ý đến vấn đề đó, lần đầu tiên nghi vấn rằng việc theo đuổi tiện nghi thôi có tốt không đã sục sôi trong tâm trí tôi. Ví dụ như vấn đề môi trường, nếu thử bỏ đi các tiện nghi trong cuộc sống, chúng ta sẽ hiểu môi trường đang bị ô nhiễm đến mức nào. Khi nghĩ về tiêu thụ theo nghĩa đó thì việc sống giảm trừ là rất quan trọng. Chính vì vậy, điều mà chúng ta cần thay đổi là giá trị quan về lối sống tiêu dùng.

Nhưng dẫu cho có quan tâm đến các vấn đề môi trường thế nào đi nữa, tôi cũng không theo đuổi một

“cuộc sống bất tiện”, loại bỏ triệt để những gì không cần thiết. Tôi cũng không phải là người theo chủ nghĩa cực đoan với giá trị quan cứng nhắc “nhất định phải là thế này, thế kia”.

Việc tiêu dùng của gia đình tôi dựa theo cách nghĩ “chỉ cần đáp ứng những cái gì cần thiết, vui vẻ là được”. Đó là việc “biết thế nào là đủ”.

Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu giảm trừ từ những thứ trong khả năng của mình. Tuyệt đối không được miễn cưỡng ép buộc bản thân vì ngược lại, nó sẽ gây hại cho sức khỏe tinh thần của chúng ta, thay vào đó ta nên “giảm trừ một cách vui vẻ”.

Trên thực tế, chắc chắn xã hội đang tiến đến “thời đại giảm trừ”. Thế kỷ 20 là thế kỷ “tạo ra”, “tăng lên”, “cộng thêm”. Vì thế mà xã hội và các cá nhân mới “đầy” mỡ thừa và u bướu, mang trong người vô vàn các hiện tượng bệnh lý xã hội khác nhau.

Bây giờ là thời đại hướng tới sự tinh luyện, tẩy trừ của các đơn vị nhỏ như cá nhân, gia đình, địa phương, giúp gọt bỏ những u bướu đó đi. Chúng ta có thể dịch chuyển từ mưu cầu “lợi ích lớn lao” sang “lợi ích nhỏ bé”.

Ông Matsuda Masao, Giám đốc nhà xuất bản Jiyuu ở Tokyo, đã dạy cho tôi điều này:

“Văn hóa Nhật Bản không phải là kiểu văn hóa bước lên các bậc thang, mà là chậm rãi từ giữa cầu thang đi xuống từng bước một, từng chút loại bỏ những thứ không cần thiết.”

Cầu rêu kokedama¹ và bonsai cỡ nhỏ gồm hoa cỏ dại đang phổ biến, điều này cũng là một hình thức thể hiện từ những người tìm kiếm tính thẩm mỹ của sự giảm trừ, và là một “phong cách thiền” phổ biến ở Âu Mỹ. Ý tưởng giảm trừ tại Nhật Bản là tài sản trí tuệ của thế giới trong thế kỷ 21.

Ý tưởng “ăn chậm”, “sống chậm” hiện đang được chú ý tới, có lẽ cũng giống với định nghĩa “small”. Như sẽ được nói đến ở phần sau, “địa nguyên học²” - “tìm kiếm thú sẵn có” chứ không “đòi hỏi thú không tồn tại” có thể được coi là một dạng của tư tưởng giảm trừ.

¹ Kokedama là phương pháp trồng cây bonsai của người Nhật, cho ra đời những quả cầu đất phủ đầy rêu, ở giữa là một nhánh cây vườn cao mạnh mẽ. Kokedama còn được gọi với cái tên “bonsai bình dân” – một phiên bản thay thế bonsai cầu kỳ và đắt tiền cho những người yêu thích phong cách bonsai.

² Địa nguyên học là một sáng kiến nhằm nghiên cứu lại khu vực một người đang sống và phục hồi khu vực đó, được ủng hộ bởi Yoshimoto Tetsuro ở thành phố Minamata, tỉnh Kumamoto.

"Điểm cộng" lớn của "sinh hoạt giảm trừ"

Phương cách xây dựng một nơi để “gia đình quây quần sum họp”

Sau đây là một số đồ vật cần thiết và không cần thiết trong nhà tôi. Về thiết bị điện tử, lò vi sóng và máy lạnh là không cần thiết. Tôi không sử dụng lò vi sóng, và khu vực này mát mẻ ngay cả trong mùa hè nên cũng không cần đến máy lạnh, cũng bởi vì nhà tôi không tụ tập kín mít lại một chỗ.

Tôi không phủ nhận rằng điện thoại di động là cứu cánh của trẻ con cũng như gia đình, nhưng nếu có thể tôi sẽ không mang theo nó bên người. Mặc dù vậy, thời gian gần đây, đã có trường hợp người dân bị ngã trong lúc làm ruộng được cứu nhờ có điện thoại. Tôi cũng ý thức không mua chai nhựa. Khi ra đồng, tôi mang theo “Sannen bancha¹” loại thượng hạng.

Máy tính xách tay là một đồ vật không thể thiếu trong công việc. Không có nó thì không thể viết lách được. Nó giúp hình thành và phát triển các ý tưởng,

¹ Sannen bancha là trà được làm bằng cách hái lá và thân trà xanh, phơi nắng cho khô, ủ trong ba năm, sau đó rang từ từ.

đồng thời mang lại lợi ích khổng lồ nhờ thư điện tử và Internet. Thỉnh thoảng tôi lại nghĩ, chắc mình sẽ bị lãng tai mất nếu bản thân dùng sử dụng máy tính và khiến căn phòng đột nhiên trở nên im lặng.

Than cục để sưởi ấm cũng vô cùng cần thiết.

Tôi đang sử dụng bếp dầu thay vì bếp củi vì vấn đề xây nhà. Ngày lạnh thì cần bốn cục than cho bàn sưởi, nhưng bình thường thì dùng hai, ba cục là đủ, dùng được trong 12 tiếng. Một túi 12 cân có giá 1.200 yên, một mùa đông chỉ cần hai, ba túi như thế. Gia đình tôi đặt mục tiêu vượt qua mùa đông bằng cách nhóm lò một lần và cứ thế thêm dần than vào.

Trong nhà tôi chỉ mỗi phòng có bàn sưởi trưng là đủ ấm, nên vào mùa đông, thời gian cả bốn thành viên gặp mặt nhau ở đó trở nên dài hơn. Việc mọi người tụ họp lại một chỗ là chuyện tốt. Ngay cả khi không nói chuyện, việc nhìn mặt nhau thôi cũng có thể đọc được những thay đổi trong tâm lý của mỗi người.

Sau khi phòng trà biến mất ở Nhật Bản, một vài người cho rằng thể chế gia đình đang dần sụp đổ, còn bậc cha chú thì mất đi sự uy nghiêm của mình, tôi không khỏi đồng tình với điều này. Cuộc sống giảm

trừ sẽ giúp cho quần thể mang tên gia đình, vốn đang dần mất đi ở Nhật Bản hiện đại, được trở về với căn nguyên của nó.

“Gia đình giống như một cái lều leo núi vậy.”

Nhà tôi hiếm khi xem tivi. Đứa con gái 6 tuổi của chúng tôi, bé Kyoko, chỉ xem phim hoạt hình vào thứ Bảy và Chủ nhật. Chúng tôi ăn tối vào lúc 6 giờ (hôm nào sớm thì 5 rưỡi), và đi ngủ lúc 8 giờ, nên cũng có ít thời gian xem tivi. Bố tôi cũng đi ngủ giờ đó.

Thay vì xem tivi, con gái tôi thích vẽ tranh hoặc sáng tạo một cái gì đó. Tôi hay đọc cho con bé nghe những quyển sách tranh khi cả hai nằm bò ra sàn. Cũng có lúc con tôi tự mình đọc lấy. Mỗi tối chúng tôi đọc khoảng ba quyển. Nhân tiện thì tôi thích quyển *Chú mèo sống một triệu kiếp* của Sano Yoko, nhà xuất bản Kodansha và *Hạt giống bí ẩn* của Mitsumasa Anno, nhà xuất bản Dowaya. Một số người ngạc nhiên khi vợ tôi lại để cho chồng mình có những thú vui như thế. Cũng có người nói với tôi rằng thời gian với con cái là “báu vật” mà tôi có.

Nếu cả gia đình đều tập trung lại một chỗ thì tự nhiên sẽ trò chuyện với nhau. Như vậy chúng ta có thể nhìn thấy khung cảnh “đoàn tụ gia đình”, một từ gần như đã sắp trở thành từ chết. Con gái chúng tôi mới chỉ 6 tuổi, nên tôi có thể ở bên cạnh cháu mọi lúc, nhưng năm, mười năm nữa, tôi tự hỏi thời gian con bé ngồi với chúng tôi quanh bàn sưởi trứng có còn dài như bây giờ nữa không.

Tôi và con gái đi ngủ cùng một giờ. Tôi thức dậy lúc 3 giờ sáng. Từ lúc đó đến 6 rưỡi sáng khi mọi người đều thức dậy là khoảng thời gian của riêng tôi. Tôi dành phần lớn khoảng thời gian đó để làm những việc như đọc sách, suy nghĩ, viết lách, gửi thư điện tử và thư tay. Tôi gọi khoảng thời gian ấy là “thời gian của thiên thần”. Để khám phá “X” của chính mình thì thời gian cô độc và thời gian ở một mình là rất quan trọng. Cả chồng và vợ đều cần thời gian riêng cho bản thân mình, thời gian riêng của vợ tôi bắt đầu từ lúc tôi và con gái đi ngủ cho đến 11 giờ khuya. Vì làm việc ở nhà nên tôi quyết định sẽ luôn dành cả ba bữa cơm với vợ mình.

Năm con gái tôi lên năm, tôi mới bắt đầu những hoạt động ngoài trời đã mong đợi từ lâu. Cuộc sống

ở nông thôn có nhiều kích thích khác biệt rất thú vị. Điều thú nhất trong số đó hẳn là ngủ ngoài trời.

Lần đầu tiên gia đình tôi đi cắm trại, đột nhiên trời đổ mưa ngay trước bình minh. Từ đám cành của một cây thông lớn, những giọt mưa rơi xuống mái lều lộp bộp. Khi nghe tiếng sấm từ xa xa, ý tưởng này rớt xuống với tôi cùng những giọt nước: “Gia đình ấy mà, cũng giống như một cái lều leo núi vậy.”

Mỗi người trong gia đình nhắm đến một ngọn núi khác nhau. Tuy nhiên, chúng ta đều ở trong một chiếc lều leo núi, giúp đỡ nhau, bảo vệ nhau, truyền cho nhau lòng can đảm, động viên nhau hoàn thành sứ mệnh của riêng mình. Tôi đã nghĩ như vậy khi lần đầu tiên đi cắm trại. Tôi không nói điều này với gia đình, nhưng từ đó về sau, mỗi lần đi cắm trại, ý nghĩ đó lại trở nên mạnh mẽ hơn.

Chú giải: Vào năm 2014 khi xuất bản cuốn sách này, con gái tôi đang là học sinh lớp 11. Một chút nữa thôi, cháu sẽ rời Ayabe để đi học đại học. Có thể cháu sẽ theo học ngành Nông nghiệp hoặc Chính sách công.

Chọn lọc và tập trung – Cách tiêu tiền

Về máy hút bụi, chúng tôi chọn mua một chiếc máy hút bụi đắt tiền của Thụy Sĩ vì có thể sử dụng được lâu dài. Nếu chọn dùng chổi thì sẽ rất vất vả vì nhà chúng tôi rộng hơn căn hộ trước đây rất nhiều.

Việc khiến tôi vô cùng trần trở đó là tôi có cần một chiếc ô tô hay không. Ô tô cũng giống như là đôi chân của người dân vùng này vậy. Chỉ có học sinh cấp hai và cấp ba là dùng xe đạp. Một gia đình có đến ba, bốn chiếc xe là chuyện đương nhiên, nhà tôi cũng có ba chiếc của tôi, vợ và bố (xe tải nhẹ), nhưng tôi nghĩ một chiếc cho tôi là không cần thiết. Vì ít dùng nên tôi nghĩ đến việc có thể dùng chung ô tô.

Tôi nghĩ dù việc dùng chung ô tô với một ai đó cùng địa phương có thể giảm thiểu lượng xe cộ đáng kể, tiết kiệm phí bảo trì và tiền xăng, tuy nhiên đây cũng là một vấn đề khó khăn. Tôi nghe nói công đoàn từng dùng chung dụng cụ nông nghiệp, nhưng vì vấn đề trách nhiệm khi hỏng hóc, sử dụng bừa bãi, nên không biết từ lúc nào từng người đã tự mua để dùng riêng. Trên đồng ruộng đã có sự dịch chuyển ý thức từ giá trị sở hữu sang giá trị sử dụng, nhưng vấn đề này thì chưa biết phải làm sao. Với tôi, một người mong

muốn xây dựng một xã hội cao tuổi dễ sống, đây là vấn đề không thể thờ ơ.

Khu vực này từng có cửa hàng rượu, cửa hàng xe đạp, thuốc lá hay kẹo, nhưng bây giờ không còn nữa. Ngày nay, thế hệ có thể đi ô tô mua sắm ở tận trong thành phố, còn những hộ dân cao tuổi thì lại phải trông cậy vào những chuyến xe thương mại một tuần hai lần của hợp tác xã nông nghiệp (JA). Để đối phó với việc văn phòng chi nhánh JA đóng cửa, mùa xuân năm 2003, tổ chức chấn hưng quê hương “Làng xã của Sorayama” được thành lập từ sự tài trợ của người dân địa phương, và một cửa hàng tươm tất đã được khai trương bằng cách cải tạo lại kho gạo cũ của hợp tác xã nông nghiệp.

Giảm bớt cơ hội mua sắm là một việc có lợi với chúng tôi bởi nó giảm thiểu lãng phí, nhưng điều đó cũng làm mất đi niềm vui mua sắm của người già nên thành ra thật đáng tiếc. Tôi muốn tiếp tục được nhìn thấy cảnh các cụ già mua kẹo và phát cho những đứa cháu cùng lũ trẻ con trong xóm.

Khoảng một tuần thì vợ chồng tôi sẽ đi siêu thị một lần khi đưa đón con gái đang học trường mẫu giáo

ở thành phố lân cận Fukuchiyama. Việc gửi con là của tôi, vợ tôi sẽ đón cháu về.

Gần đây, tôi đã mua một bộ dụng cụ để vợ có thể tự nhuộm quần áo mặc cả đời và một bộ dụng cụ giúp con gái có trải nghiệm cắm trại. Nếu muốn dùng được lâu dài thì dù là dao chặt hay đồ sơn mài cũng nên chọn loại đắt tiền. Tóm lại, tiêu tiền như thế nào cũng cần chọn lọc và tập trung.

Mặt khác, tôi hay nghĩ ăn ở nhà ngon hơn và hiếm khi ăn ngoài vì vợ tôi rất giỏi nấu ăn. Cả cà phê nữa, càng ngày tôi càng thích việc thưởng thức cà phê trong chính khu vườn của mình.

Cách nghĩ giảm trừ cũng ảnh hưởng đến thái độ của tôi với công việc.

Tôi bắt đầu nghĩ công việc đó là “nằm trong” hay “nằm ngoài” sứ mệnh của bản thân. Không phải là tôi sẽ không làm những việc nằm ngoài sứ mệnh của mình, mà tôi sẽ đánh giá đây có phải việc mình nên làm, hay để người khác làm cũng được, rồi đánh thứ tự ưu tiên cho chúng. Ngoài ra, tôi còn xem xem đây có phải việc cần làm bây giờ hay không. Như vậy thì tôi có thể dễ dàng đưa ra lựa chọn làm hoặc không làm.

“Chọn lọc và tập trung” là một cụm từ thường được dùng trong kinh doanh. Thiết nghĩ, đó là thứ vô cùng quan trọng trong một cuộc đời hữu hạn, kể cả với một quốc gia hay một cá nhân, khi chúng ta có thể nói để hiểu nhau hơn. Nên tập trung vào cái gì, nên dành năng lượng cho điều gì, khi đó, nó sẽ trở thành thứ quan trọng.

Thói quen ăn uống bắt đầu từ “cuộc sống” mà bạn muốn nâng niu

Tôi không theo đuổi “món ăn ngon”, mà là “việc ăn ngon”

Khi nghĩ đến việc tiết kiệm thì chế độ ăn uống nên bao gồm đồ Nhật, nó cũng tốt cho sức khỏe nữa.

Tôi nghe nói những người khỏe mạnh, sống trường thọ thường ăn món Nhật là chính trong chế độ dinh dưỡng của họ và thích ăn gạo lứt. Có vẻ như động vật chỉ có thể ăn những gì phù hợp với chúng vì hình dạng của bộ răng đã quyết định điều đó. Con người có 32 chiếc răng, nhưng 20 trong số đó có dạng hình trụ. Chúng là để nhai nghiền các loại ngũ cốc. Loại răng để

căn xé thịt cá được gọi là răng nanh, lại chỉ có 4 chiếc, gần bằng một phần mười số răng. Còn lại là răng cửa, dùng để ăn rau và hoa quả.

Theo bác sĩ Ishihara Yumi, người được biết đến với chế độ ăn kiêng fasting¹, nếu bảo đảm khẩu phần ăn tương đương tỷ lệ các loại răng (hơn 60% ngũ cốc, gần 10% thịt và gần 30% rau, hoa quả), thì có thể đạt được chế độ ăn uống lý tưởng. Bác sĩ còn nói rằng, người Nhật Bản chỉ cần tuân thủ tỷ lệ này thì có thể duy trì được sức khỏe tốt.

Chế độ ăn uống của gia đình tôi dựa trên tư tưởng “Thực phẩm tương lai”, được đề xuất bởi Otani Yumiko, một nhà nghiên cứu ăn chay rau và ngũ cốc, lấy các loại ngũ cốc ngoài gạo và lúa mì, cùng các loại rau rễ củ, thảo bẹ và muối tự nhiên làm trung tâm, ăn uống chú ý đến sức khỏe, dùng những loại gia vị có lợi cho cơ thể, ăn thức ăn làm từ những nguyên liệu trên và đồ lên men (dưa muối chẳng hạn).

Chúng tôi xen kẽ các loại cỏ lồng vực, kê đuôi cáo, cao lương theo phong cách hiện đại. Chúng tôi nấu món Nhật, Tây, Trung, Ý, làm cả bánh kẹo theo

¹ Chế độ nhịn ăn, cố ý không ăn, và đôi khi cả uống.

tư tưởng Thực phẩm tương lai. Chúng tôi đã dùng cao lương thay cho thịt xay để làm nhân há cảo, vị của nó như thịt vậy. Váng đậu cắt miếng xào lên vị cũng giống như thịt, còn có thể chiên nữa. Con gái tôi và cả những vị khách đều ăn mà không một lời phàn nàn.

Người ta bảo rằng cây lúa đã được cải giống và thuần hóa, dần được chăm chút như thịt cá vậy, còn tạp cốc thì vẫn có sức mạnh hoang dã của nó. Hiện nay, người ta nói rằng mọi người cảm thấy không khỏe là bởi cơ thể không được hấp thụ sức mạnh của các loại nguyên liệu nguyên sinh.

Gia đình tôi không dùng đường trắng. Với đồ ninh, chúng tôi dùng mật ong, đường đen Okinawa, rượu gạo ngọt, hoặc ninh thật kỹ để chiết vị ngọt. Ngược lại, cũng có trường hợp chúng tôi nêm thêm muối. Tôi học được nhiều từ những người nghiên cứu về việc ninh kỹ loại nguyên gì thì cho ra vị ngọt.

Nói chính xác, gia đình tôi theo chế độ Thực phẩm tương lai một cách khá thoải mái. Chúng tôi ăn nhiều cơm (Ba tháng ăn hết 60 cân gạo, nhiều hơn mức trung bình. Thỉnh thoảng trộn thêm tạp cốc như kê đuôi

cáo). Cá thì được gia đình nhà vợ mua cho và gửi trực tiếp từ thành phố Shimonoseki tỉnh Yamaguchi.

Nếu muốn ăn thịt cá tươi sống thì phải chăm chỉ đi siêu thị cách nhà những 10 cây số, việc này vô cùng bất tiện ở nhiều mặt. Để thay thế cho thịt cá thì có thể thêm vào bữa ăn các loại tạp cốc dinh dưỡng phong phú, để được lâu ngày, cũng tốt cho sức khỏe nữa.

Hệ số Engel¹ của gia đình tôi khá cao. Chúng tôi rất kỹ tính trong việc chọn lựa các loại gia vị, giá của tạp cốc cũng cao nữa. Thực phẩm hữu cơ thật đắt đỏ.

Sau khi kết hôn vào năm 1990, tôi bắt đầu mong muốn vợ mình tự tìm “X” của bản thân (đi tìm chính mình). Năm 1992, vợ tôi biết đến và trở thành nhân viên của trung tâm thông tin “Sinh mệnh và thực phẩm” (nay là “nhà của Momo”). Trung tâm này có đại diện là ông Ginorie, làm việc tuyên truyền thông tin liên quan đến sức khỏe và thực phẩm, đồng thời tổ chức các buổi diễn giảng về nuôi trồng và sinh nở tự nhiên.

Từ khởi điểm là sinh mệnh, tôi cũng đã nhận ra tầm quan trọng của việc nhìn về kế mưu sinh, cuộc đời

¹ Hệ số Engel là tỷ lệ thu nhập của gia đình được chi cho thực phẩm, đặt theo tên nhà thống kê người Đức Ernst Engel (1821-1896).

và xã hội. Đúng vào lúc đó, tôi lại đang cân nhắc thay đổi cách sống của mình. Tôi sẽ nhắc lại ý này ở những nội dung sau, nhưng lúc đó tuy không bắt mắt gì với thực tại, nhưng tôi cứ luôn nghĩ “Cứ để như bây giờ có được không? Hay mình có thể làm cái gì khác nữa?”

Tôi đã có cơ hội được nghe chuyện từ những người đang làm nông nghiệp tự nhiên ở trung tâm thông tin “Sinh mệnh và thực phẩm”. Tôi biết được rằng nhiều người có nhân sinh quan, giá trị quan giống với tôi và đều quan tâm đến nông nghiệp. Từ đó, trong lòng tôi và vợ bắt đầu nhen nhóm ý tưởng làm nông. Đồng thời, chúng tôi cũng cố gắng quan tâm đến việc ăn uống hơn.

Tôi cố gắng hiến đời mình cho nông nghiệp bởi vì tôi nghĩ đây là một trong những chìa khóa để giải quyết tình hình hiện tại. Chúng kiến con gái tôi ra đời bảy năm sau đó, ấy chính là lúc tôi mang Thực phẩm tương lai vào gia đình mình một cách toàn diện.

Việc tìm thấy trung tâm thông tin “Sinh mệnh và thực phẩm” vô cùng có ý nghĩa với tôi. Tôi nghĩ tất cả những thứ tôi gặp được đều gửi gắm thông điệp mang tính chất gợi ý. Việc có con cũng là theo chiều hướng

đó, hay nói cách khác, tôi đã nhận được lời nhắn rằng tôi nên lựa chọn và quyết định thay đổi cách sống, bắt đầu làm nông, thay đổi bữa ăn của mình.

Vợ tôi gặp được bà Otani Yumiko, người đề xướng chế độ Thực phẩm tương lai ở trung tâm thông tin “Sinh mệnh và thực phẩm” và bị bà thuyết phục. Bà Otani dạy về Thực phẩm tương lai ở Tokyo nên vợ tôi đã học về chế độ ấy với bà trong khoảng hai năm, mỗi tháng một lần.

Bây giờ, vợ tôi đi công tác Osaka và Kyoto một tháng hai lần để mở các lớp học nhỏ và lớp giảng dạy di động. Vợ tôi không chỉ yêu thích Thực phẩm tương lai mà còn thích nấu ăn nói chung nữa. Suy nghĩ cơ bản của vợ tôi đối với việc nấu ăn là tất cả mọi người đều nên quan tâm đến thức ăn và trở nên khỏe mạnh, hạnh phúc.

Khi đó, không chỉ theo đuổi “món ăn ngon” mà việc nghĩ ra cách “ăn ngon” cũng là điều không thể thiếu. Một trong số đó là việc gia đình quây quần dùng bữa bên nhau. “X” hiện tại của vợ tôi hẳn là chia sẻ cho mọi người những món ăn, bao gồm cả Thực phẩm tương lai.

Chú giải: Con gái tôi đã trở thành nữ sinh cấp ba, năm 2014, cháu lại tiếp tục lớp nấu ăn đã nghỉ từ lâu theo kiểu gia sư tại nhà. Cháu cũng hay được mọi người nhờ nấu đám tiệc hoặc giao thức ăn. Khi con cái rời nhà đi học đại học, đó cũng là lúc chúng bắt đầu tìm kiếm “X” tiếp theo của đời mình.

Thành thạo các món ăn sử dụng bếp than – đề tài của vợ tôi

Năm 2002, vào kỳ nghỉ hè của trường mẫu giáo, vợ và con gái tôi bắt đầu mở cửa hàng. Khi được hỏi “Con sẽ bán hàng gì thế?”, khuôn mặt của con gái tôi trở nên rạng rỡ. Hai người cùng nhau nghĩ tên cửa tiệm và làm biển cửa hàng bằng mặt sau của tờ lịch. Họ mang bếp ra ngoài vườn, nhóm than củi, cho thật nhiều nước tương và bắt đầu chiên cơm nắm. Gió đưa hương thơm bay xa, mời gọi tụi trẻ con hàng xóm tới. Cửa hàng cơm nắm chiên được khai trương. Lũ trẻ nhai nhồm nhoàm nắm cơm, vui vẻ khen ngon miệng.

Vợ và con gái tôi cũng mở một hàng bánh nếp nước tương và hàng bánh mì, bán bánh mì được xiên vào những thanh tre tự làm nướng trên bếp than. Có

lẽ con gái tôi có tham vọng trở thành nhà khởi nghiệp, cháu còn mơ về việc mở một quán bánh vòng nữa. Dù không làm ra tiền thì cháu vẫn có thể viết về cuộc sống hằng ngày trong nhật ký tranh.

Tôi đã cho cháu một con dao làm bếp kể từ khi cháu mới lên bốn tuổi. Cháu cũng từng bị đứt tay. Cháu thường làm cùng vợ tôi những việc như đánh trứng và nhào bột.

Từ khi có người dạy cho cách gọt gỗ làm thìa và mề đay, con gái tôi giờ đây say sưa với việc đó. Tôi hay nhặt gỗ trôi dạt ngoài biển và sông để làm mẫu vật, con gái cũng hay bắt chước tôi và tôi thì luôn khuyến khích cháu sáng tạo.

Hiện tại đề tài của vợ tôi là làm những món ăn ngon bằng bếp than. Cô ấy nói muốn rèn luyện sinh hoạt với loại bếp này. Quả thật là cá thu đao nướng bằng bếp than thì ngon hơn nhiều. Ở vùng này, nhà nào cũng phải có một cái bếp than. Vì lượng tre đã tăng lên nên việc nướng bằng than tre cũng đang dần được thực hiện. Với những gia đình có thanh niên và trẻ nhỏ, họ bê bàn ghế, ghế bành ra ngoài vườn để cả gia đình thưởng thức BBQ cùng nhau.

Lúc Satoyama Net Ayabe được lên báo địa phương, tôi trở thành nhân viên giao báo đến 250 hộ gia đình nên đã có cơ hội thấy được khu vườn của mỗi nhà, khi ấy tôi cảm nhận được một cách rõ rệt rằng những khu vườn đã thay đổi thế nào.

Làm miso là một sự kiện trọng đại ở gia đình tôi

Tỷ lệ tự cung tự cấp thực phẩm của gia đình tôi tăng lên theo từng năm, và ví dụ điển hình nhất chính là miso. Cứ vào mùa đông (từ cuối tháng Một đến giữa tháng Hai), nếu nhà tôi chưa bắt đầu chuẩn bị làm miso thì ai cũng đứng ngồi không yên. Súp miso vào buổi sáng và tối là một món không thể thiếu đối với chúng tôi, nếu không có thì con gái chúng tôi sẽ phàn nàn. Nhưng khi hỏi con rằng bữa trưa ở trường hay có súp miso không, tôi đã sốc vô cùng khi biết nó chỉ xuất hiện khoảng hai lần một tháng.

Việc làm miso là một sự kiện hệ trọng hai năm một lần, như một lời cầu nguyện bằng cả tấm lòng, mong rằng năm nay cả nhà sẽ bình an. Theo truyền thống, đậu nành luộc bằng củi lửa được giã bằng chày và cối, cho thêm muối tự nhiên (muối Tokyo Oshima) và nấm

men nhà làm để tạo nên phong vị đồng quê, lợn cợn hạt. Hồi xưa, bò cũng được cho uống súp miso sau khi đẻ con vì người ta cho rằng nó sẽ giúp con vật phục hồi sức khỏe sau sinh. Cùng với gạo nhà tự trồng, miso là một nguyên tố để giữ cho gia đình mạnh khỏe.

Giờ hãy nói về cách làm miso thôi nào. Từ hai cân nắm men gạo (hai cân gạo trắng cộng với mười gam nắm men đỏ, một số loại nắm men gạo có thể mua ngoài chợ), hai cân đậu nành, tám lạng muối tự nhiên sẽ làm được khoảng bảy cân rượu miso. Dụng cụ gồm một chiếc hộp gỗ đáy nông gọi là matsubuta, một cái vại, chày và cối, máy làm nắm men gạo, một cái muôi, vỏ cây tre, bông gòn, giấy, dây, vật để nén, một cái vạc và củi lửa.

Bắt đầu từ việc làm nắm men gạo. Cho cơm đã nấu chín vào hộp gỗ matsubuta có nắp đậy, rắc nắm men lên trên. Dùng một dụng cụ kiểm soát nhiệt độ bằng điện để giữ ấm nó trong một ngày một đêm (có thể dùng bàn sưởi để làm việc này).

Ngâm đậu nành đã được rửa trong lượng nước gấp ba lần số cân đậu qua đêm. Dưới mái hiên nhà, dùng củi lửa để luộc đậu nành trong một cái vại lớn với lửa liu riu. Trước khi đậu nành được ninh còn chưa nguội

thì thêm vào nấm men và muối tự nhiên, rồi giã chúng bằng chày. Nếu giã kỹ thì sẽ bị nhuyển quá nên phải lưu ý, giữ lại một số hạt to để làm miso kiểu dân dã. Chia làm hai, ba lần giã cho hỗn hợp được trộn đều. Nếu cho ít muối thì nấm mốc có thể phát triển và sản phẩm có thể thất bại. Chày, cối, vạc được khử trùng bằng nước sôi để tránh nấm mốc.

Múc đậu nành đã được giã bằng một cái muôi lớn, đổ vào trong một cái vạc, nén sao cho không khí không lọt vào được. Cuối cùng là làm phẳng bề mặt và rắc muối lên trên để ngăn nấm mốc. Phủ kín bề mặt bằng vỏ cây tre hoặc bông gòn (vung nén), đặt vật nặng lên trên. Dán một tờ giấy ghi ngày làm và nguyên liệu lên thành vạc. Miệng vạc được bịt bằng giấy và buộc dây. Sau một tháng, kiểm tra bên trong, nếu mực nước dâng lên miệng của vung nén, giảm vật nặng đi một nửa.

Sau một mùa hè, miso đã lên men xong, chúng tôi có thể thưởng thức nó. Miso là một món nhập môn tốt cho việc tự cung tự cấp vì không dễ làm hỏng, trừ khi bạn cho quá ít muối vì muốn giảm lượng muối cơ thể hấp thụ.

Nhà tôi đã bắt đầu làm miso kể từ khi còn sống tại căn hộ ở Kyoto, nhưng nó không thích hợp để bảo quản trong phòng khép kín mà nên có chỗ thoáng khí, bởi vậy mà tôi đang để nó ở căn nhà bây giờ (nhà của bố mẹ tôi).

Tôi muốn làm nước tương theo phong cách địa phương, nhưng vì không có ai kế thừa cách làm nên điều này đã không thể được hiện thực hóa. Vợ tôi muốn sớm thử sức với việc này, cả mơ muối tự làm và moromi¹. Cô ấy cũng đang hết sức chuyên chú với việc giã bánh gạo.

Nếu nói về việc tự cung tự cấp thì phải nhắc đến hái rau rừng. Tôi đã hỏi bà Wakasugi Tomoko, một người nghiên cứu các món ăn làm từ rau dại di cư đến đây từ tỉnh Shizuoka, về cách phân biệt các loài rau dại và phương pháp chế biến chúng. Rất nhiều loài rau dại có thể để lên bàn ăn, chưa kể cam thảo, hạt dương quy Nhật Bản, mộc tặc... Bà Wakasugi đã dạy cho chúng tôi rất nhiều bài thuốc dân gian, việc tự điều trị y tế vì thế mà cũng trở nên khả dĩ đôi chút.

¹ Hỗn hợp lên men chính trong sản xuất rượu sake hoặc nước tương.

Chú giải: Bây giờ rất khó để gặp được bà Wakasugi Tomoko vì bà đang vội cho xuất bản cuốn sách của mình. Nhà tôi và nhà bà Wakasugi ở hai đầu thành phố Ayabe rộng lớn, dù không có nhiều đèn giao thông nhưng cũng mất một giờ đi bằng xe hơi. Hai bên đều thường ra ngoài nghe diễn thuyết nên khoảng một năm chúng tôi sẽ gặp nhau một lần.

Trồng lúa là công việc của gia đình hay những người sống cùng một địa phương dưới tư cách là một “cộng đồng”.

Nhà nông tập hợp, bắt đầu trồng lúa

Vào đầu tháng Ba, khoảng tiết Kinh trập, ruộng vườn lại trở nên tràn đầy sức sống, những dấu hiệu cho thấy vạn vật đang bắt đầu của mình tràn ngập khắp nơi. Năm nay cũng vậy, tôi cũng có hứng bắt tay vào trồng lúa.

Tiết Kinh trập là một trong 24 tiết khí trong năm theo lịch cũ (lịch Âm), là lúc các loài sâu bọ chui ra khỏi lỗ sau thời gian ngủ đông.

Vào ngày Xuân phân, tất cả nông dân sẽ **tu sửa đoạn đường phục vụ nông nghiệp bị xuống cấp**. Nhân dịp này, bạn có thể ý thức về cộng đồng mình thông qua cái được gọi là “công việc thôn xóm”. Mỗi nhà một người sẽ được phân cho bốn khu (kaichi – khoảnh đất = đơn vị chia khu vực theo địa lý dựa trên thể thức tự quản lý), sau đó làm việc với xẻng và cuốc ở từng nơi. Sỏi chở bằng xe tải hạng nhẹ được rải xuống mặt đường. Cả những người 80 tuổi cũng hăng say lao động. E rằng tôi đây lại là người nhỏ tuổi nhất ở đó.

Có việc gọi là **đốt bờ**. Chúng tôi sẽ đốt bờ ruộng, bờ đất để diệt cỏ dại và các loại côn trùng. Đó chính là một tập tục của mùa xuân.

Trung tuần tháng Ba là lúc **gieo hạt**. Ông Kichio Inoue (đã nhắc đến trước đây) chia cho chúng tôi những chậu mạ non mà ông đã chuẩn bị. Vì ông Inoue trồng lúa trên diện tích lớn, nên nhóm người làm nông theo kiểu mới hay lân la đến làm thân và giúp đỡ. Mang theo suy nghĩ muốn cùng học những sự vất vả và niềm vui sướng của việc trồng lúa từ ông Inoue, tôi cũng đã bắt tay vào canh tác từ năm 2000. Vậy nên tôi cũng được ông chia cho chậu mạ ông đã cất công làm.

Nếu sử dụng loại mạ chuyên dùng cho máy gieo hạt, rễ của chúng xoắn lại với nhau, khi trồng xuống sẽ bị đứt rễ. Như vậy thì sự phát triển của cây lúa sẽ bị hạn chế. Còn với chậu mạ non, trong một diện tích nhỏ (trong một chậu) chỉ trồng hai đến ba hạt, rễ của chúng được giữ nguyên bởi đất ở trong chậu, nên sẽ không bị xoắn lại với nhau.

Khoảng tiết Cốc vũ (tầm ngày 20 tháng Tư), khi mưa xuân cấp ẩm cho ruộng lúa và thúc đẩy sự phát triển của các loài ngũ cốc, chúng tôi sẽ tiến hành công việc đồng áng gọi là **khai thông ruộng rạch**. Những người canh tác tụ tập lại, dọn sạch sỏi đá và đất cát khỏi các kênh nối giữa ao hồ và ruộng lúa.

Sau đó, vào hạ tuần, ruộng lúa được **vỡ đất** bởi máy kéo và máy bừa. Gia đình tôi dùng một cái máy kéo loại nhỏ. Thật sự thì tôi muốn canh tác bằng tay và không xới đất do máy kéo sử dụng dầu nặng, nhưng vì ruộng quá rộng và công việc quá nặng, nên mãi tôi vẫn chưa thay đổi.

Chúng tôi **cắt cỏ** ở bờ ruộng bằng máy xén cỏ. Cần khoảng một tiếng đồng hồ để cắt cỏ ở một mặt của ruộng nhà tôi. Dù đã khá quen với nó, nhưng vì máy

xén cỏ bị rung lắc nên sau khi làm việc một thời gian dài tay tôi cũng run theo. Cỏ đã cắt được vun vào và hong khô, sau đó cho lại vào ruộng. Việc cắt cỏ bằng máy được thực hiện năm, sáu lần kể từ trước khi gieo hạt đến khi thu hoạch.

Từ cuối tháng Tư, mỗi gia đình sẽ tự tưới nước cho khoảnh ruộng mình sở hữu, bước vào giai đoạn **chuẩn bị đổ ải**. Đổ ải là công việc dẫn nước vào ruộng đã được cày xới, rồi cứ thế khuấy lên, làm tơi phẳng bề mặt đất. Gia đình tôi ở vùng Toyosato Nishi, nơi có khoảng bốn mươi ao lớn nhỏ. Không có núi cao hay sông suối nào. Có lẽ đây là nơi gặp nhiều khó khăn trong việc tưới tiêu.

Vào đầu tháng Năm, việc **đổ ải** được bắt đầu. Để công đoạn trồng lúa trở nên dễ dàng, ruộng lúa ngập nước được máy bừa làm tơi đất hơn nữa. Cuối cùng dùng một cái gậy vuông để san phẳng bề mặt ruộng.

Sau đó là công đoạn **phủ rãnh**. Đó là việc trát bùn lên thành ruộng bằng một cái cào, giống như công việc của một phụ hồ vậy. Bùn khô ngăn việc nước bị rò rỉ khỏi ruộng lúa. Bờ ruộng dễ bị vỡ do nước, hoặc chuột chũi làm thủng, hay bị con người đi mòn, nên việc gia

cố là rất quan trọng. Bạn có thể phần nào nhìn được tầm cao trong kỹ thuật làm nông của Nhật Bản (kỹ thuật thổ mộc), một công việc từ rất lâu đời.

Có nhiều công đoạn nhỏ lẻ như thế trước khi tiến hành gieo mạ. Ngay trước khi bắt đầu gieo mạ, mọi người thường phải ra đồng nguyên một ngày.

Công việc cày cấy bằng sức người dạy cho tôi niềm vui của sự hợp tác trong gia đình

Đối với tôi, đồng lúa như một không gian để suy nghĩ. Khi nghỉ ngơi ở bờ ruộng, tôi sẽ nghĩ về thứ này thứ kia, và luôn lưu lại cảm xúc lúc đó vào một quyển sổ mà tôi luôn mang theo bên mình.

Ở Kyoto có một nơi gọi là “Con đường triết học” nằm gần chùa Ginkakuji, nhưng đồng lúa cũng giống như thư phòng của tôi nên tôi bèn gọi nó là “Cánh đồng triết học”. Ruộng đồng nhắc cho tôi nhớ cái gì là quan trọng, nuôi dưỡng con người tôi.

Nó khiến cho tôi biết ơn nước, chạm vào sự tuyệt vời của cây cỏ, và nghĩ về những thứ chúng ta ăn. Tôi có thể hướng suy nghĩ về ếch, rắn, chuột chũi, nhiều

loại côn trùng, và những sự sống bé nhỏ khác. Thỉnh thoảng tôi cũng nhớ về sự ấm áp của gia đình khi tôi còn nhỏ. Những kỷ niệm như mang hộp cơm ra đồng và ăn với gia đình mình, được ăn lê trong mùa gặt, những thứ như vậy.

Gần đây, tôi hay suy nghĩ rằng, nông sản chủ lực là gạo thực ra chỉ là sản phẩm phụ, thời gian ở trên đồng, thời gian suy ngẫm mới là sản phẩm chính. Khoảng thời gian kiểu thiên định, chỉ một mình, có thể dùng để nhìn ngắm bầu trời, trông con chuồn chuồn, những giây phút như thế rất quan trọng đối với tôi.

Công việc đồng áng chính là nơi gia đình hợp tác. Gia đình cùng góp chung sức lực để đối mặt với “một nhiệm vụ” và hoàn thành nó. Ta có thể nếm trải được niềm vui sướng trong sự đồng lòng đó. Trẻ con cũng có được cảm giác mãn nguyện khi chỉ cần có mặt ở đó và trở thành một phần của tập thể. Nếu như chúng có thể giúp đỡ dù chỉ một chút thôi thì niềm vui còn tăng lên gấp nhiều lần.

Tuy nhiên, ở thời điểm hiện nay, khi con người phụ thuộc nhiều vào máy móc, thì ruộng đồng không thể trở thành nơi gia đình chung sức được. Giờ người

ta trồng lúa bằng cách rải từ trên cao giống như kiểu bắn súng, thóc bay ra rải xuống, mọi việc kết thúc chỉ trong nháy mắt. Khi nhìn thấy cách trồng lúa đó, tôi đã không khỏi sửng sốt. Việc thu hoạch cũng có thể được hoàn tất chỉ trong hai, ba tiếng đồng hồ. Cách canh tác đó được gọi là “Nông nghiệp mười tiếng”, từ khi vỡ đất cho đến khi thu hoạch ngắn nhất chỉ cần có mười tiếng mà thôi.

Khoảng ngày 21 tháng Năm là tiết Tiểu mãn, một trong 24 tiết khí trong năm. Tiểu mãn được coi là “dấu hiệu tốt lành sung túc vạn vật đều viên mãn”.

Chờ sau Tiểu mãn một vài ngày là tới thời kỳ **giao mạ**.

Gia đình tôi dùng những cây mạ non nhận được từ ông Inoue và bắt đầu gieo mạ thủ công. Sự khó khăn của việc trồng bằng tay là phải cúi xuống.

Bố tôi, vợ tôi, và những người bạn từ thành phố tôi gọi đến cùng nhau gieo cấy mạ, tôi gọi đây là sự kiện gieo cấy. Nếu có năm hay sáu người, mỗi người trồng năm hàng, thì một thửa ruộng rộng hai phần sẽ được hoàn tất trong khoảng nửa ngày thôi. Trên bờ ruộng, vợ tôi đang chuẩn bị bữa trưa tự nấu. Sau

khi gieo mạ xong, chúng tôi về nhà và mở một bữa tiệc nhỏ.

Tôi được nhượng lại cho một cái máy gieo mạ, nhưng với những cây mạ trồng trong chậu thì không phù hợp nên tôi không thể dùng nó. Hơn nữa, việc trồng bằng máy sẽ thu hẹp khoảng cách giữa những cây mạ, làm tăng sức ép lên cây lúa. Việc trồng cách xa nhau sẽ có ích hơn cho việc thông khí và sự phát triển của lúa, cũng có thể phòng côn trùng có hại tốt hơn.

Sau khi gieo mạ, mỗi nhà sẽ tự quản lý lượng nước trên mẫu ruộng của mình. Nếu ai đó có công việc ở ngoài, trước khi đi làm và sau khi về nhà phải đến ruộng lúa xem, ngày mưa thì phải bỏ công sức để trữ nước một cách hiệu quả nhất. Còn nữa, phải đi vòng quanh ruộng, kiểm tra xem chuột chũi có đục lỗ nào ở bờ ruộng hay không.

Ông cha ta gọi những quan sát hằng ngày ở đồng ruộng đó là **thăm lúa**. Ngoài ra thì từ “bón phân” (Koekake) cũng được coi là đồng âm với từ “kêu gọi”. Đây hẳn là vì con người, dưới tư cách là một sinh vật sống, cũng mang trong mình năng lực cảm thụ tiếng kêu của một sinh vật khác là thực vật chăng?

Ruộng đồng là nơi phát huy tính đa dạng sinh vật

Con gái tôi thể hiện sự hứng thú với cánh đồng của gia đình, nơi cư ngụ của rất nhiều loài sinh vật sống khác nhau .

Gần đây, có nhiều cánh đồng trơ trọi không hề mang dấu hiệu của sự sống.

Nếu dùng thuốc trừ sâu quá mạnh thì đương nhiên sẽ vậy rồi. Ai có kinh nghiệm trồng rừng hay đã từng đến một khu rừng nhân tạo đều biết, những nơi như vậy trông thì tươi tốt nhưng lại mang cảm giác đơn điệu. Tuy nhiên, ở những khu rừng mọc hoang lại có tính đa dạng, chúng ta có thể cảm nhận được hơi thở của sự sống. Tương tự như vậy, phần lớn những thửa ruộng đều chỉ đến mức thi thoảng có ếch, còn đâu lặn một sự tĩnh mịch.

Ruộng lúa nhà tôi có rất nhiều loài sinh vật. Với những người yêu côn trùng, có hằng hà sa số cà cuống, bọ cạp nước. Có cả ốc, cá chạch, những loài chim lớn như diệc cũng kéo đến.

Con gái tôi làm việc và chơi bòn ở trường mẫu giáo cũng như đồng lúa, rất hay bắt được tôm đồng. Có lẽ vì thế mà con bé rất có hứng thú với cánh đồng của gia đình.

Có một việc gọi là **nghĩa vụ nước**. Mỗi phản ruộng ứng với một lần làm nghĩa vụ, nên tôi có hai lượt. Việc này không căng thẳng như ngày xưa: Từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều, tôi sẽ đi xe máy hay gì đó xung quanh những cánh đồng trong khu vực và quan sát, quản lý lượng nước tưới tiêu. Nếu có thửa ruộng nào ít nước, tôi sẽ tháo van của ao Okanodan, xả nước, và tiếp nước vào ruộng (đôi khi theo yêu cầu của chủ sở hữu ruộng). Những người đi làm thì sẽ lấy ngày nghỉ có lương để làm nghĩa vụ.

Ở nước Nhật thời xưa, những tranh chấp xoay quanh nước luôn kéo dài không dứt. Bây giờ việc đó đã trở nên đơn giản hơn, mọi người cùng hợp tác quản lý nước.

Điều quan trọng là xây dựng một ruộng lúa trữ nước tốt. Có thể xảy ra việc thiếu nước trước vụ thu, nên cần nghĩ cách bù lại bằng nước mưa và tiết kiệm không dùng nước trong ao để trữ càng nhiều càng tốt.

Nước cất trữ được gọi là “nước nuôi dưỡng”. Đó là một từ đẹp mà tôi muốn truyền lại cho hậu thế.

Choáng ngợp bởi những chiến lược sinh tồn của các loài thực vật

Từ đầu tháng Chín đến khi thu hoạch là một cuộc chiến đấu với cỏ dại trong công cuộc **cắt cỏ**.

Sau khi gieo mạ được một tuần, tôi sẽ chạy máy diệt cỏ bằng tay giữa các cây mạ, vùi xuống đất những cây cỏ dại đã mọc lên hoặc nhổ chúng nổi trên mặt nước. Tôi làm thế hai đến ba lần. Việc này còn có tác dụng cấp thêm ôxy cho đất. Mất ba giờ để làm hết một thửa ruộng rộng hai phần.

Ít nông dân dùng dụng cụ cầm tay như thế này, và có vài hộ dùng máy dọn cỏ chạy bằng xăng, nhưng bây giờ chủ yếu người ta dùng thuốc diệt cỏ. Những nông dân dùng thuốc diệt cỏ có thể nhanh chóng hoàn thành công việc. Những người “nông dân tiến bộ” không dùng thuốc diệt cỏ thì phải cất công làm những việc như rắc cám gạo lên ruộng để kìm hãm sự phát triển của cỏ dại.

Nếu chỉ dùng máy diệt cỏ thì không thể bắt kịp sự mọc mới nhanh chóng của cỏ dại, nên tôi phải nhổ cỏ bằng tay nữa. Tôi nhổ đi các loại cây chiếm mất chất dinh dưỡng của lúa như cây kê (loại kê dại không ăn được, kê hoang), rau chốc, cây bắc đèn. Nếu có thể kìm hãm được chúng thì làm nông không dùng hóa chất là việc vô cùng khả thi.

Cây kê và cây mạ trông giống hệt nhau, người nghiệp dư sẽ không thể nào phân biệt được. Chiến lược sinh tồn của cây cỏ thật đáng ngạc nhiên. Cuối cùng thì cây kê sẽ lớn lên to hơn cây lúa, rơi hạt xuống đồng, ươm mầm cho những cây con sau này.

Khi nhổ cỏ, thỉnh thoảng cây lúa cũng lớn lên đột ngột. Tôi cố gắng chôn những cây cỏ dại đã nhổ xuống lòng đất, cẩn thận không cho chúng bén rễ lần nữa. Hoặc tôi sẽ mang chúng ra khỏi cánh đồng. Tôi dành nhiều thời gian cho việc diệt cỏ. Ban ngày trời nóng, nên tôi làm nó vào sáng sớm hoặc chiều tà.

Có lẽ việc phải cúi xuống để nhổ cỏ và gieo mạ là công đoạn khó khăn nhất của việc trồng lúa.

Tôi đã nhận được lời khuyên rằng nên dùng thuốc diệt cỏ để không phải làm những việc rắc rối như vậy nữa, nhưng tôi không phải người chú trọng vào sản

lượng mà chỉ cần gia đình đủ ăn là được rồi, nên tôi muốn tự tay mình làm càng nhiều càng tốt, muốn tự cảm nhận niềm vui của việc thu hoạch. Thêm vào đó, tôi không dùng hóa chất để không gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe gia đình, môi trường và các loài sinh vật nhỏ. Có lẽ lúc mà tôi phải dùng hóa chất cũng là lúc tôi sẽ dừng việc làm nông.

Nhưng không có nghĩa là vì thế mà tôi ghét việc mọi người xung quanh phun hóa chất nông nghiệp. Tôi không có vấn đề gì với việc đó. Vì các thửa ruộng liên kết với nhau nên không thể dựng hàng rào được. Mọi người đều biết không dùng thuốc trừ sâu sẽ tốt hơn, kể cả khi sản lượng có giảm đi chẳng nữa. Nhưng thực tế là họ vẫn không thể dừng việc đó lại mặc cho đã biết mười mươi. Ông Une Yutaka đến từ Kyushu đã phát triển một bảng côn trùng thể hiện các loài sâu hại. Ông Une, người đã phổ biến thuật ngữ “giảm thuốc trừ sâu” ở Nhật Bản, giải thích rằng ông muốn quan sát những loài côn trùng ở đồng lúa nhiều hơn nữa. Nếu nhìn kỹ, có thể thấy ngoài nhện ra, còn rất nhiều loài côn trùng có ích sống trong ruộng lúa. Tôi muốn hướng đến một cánh đồng tồn tại nhiều sinh vật sống trong đó như nhện và ếch.

Thay vì sử dụng hóa chất mà tôi biết là có hại, tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu có một giống lúa mang khả năng kháng sâu bệnh. Nếu hạt giống tràn trề sinh lực thì chắc chắn nó sẽ tạo nên một cây lúa khỏe mạnh.

Tôi đến tham khảo phương pháp nông nghiệp vịt chạy đồng và ngạc nhiên rằng ở đó không hề có một chút cỏ dại nào. Đàn vịt ăn hết cỏ và côn trùng, để lại cánh đồng sạch trơn. Kết quả là gần đây xảy ra hiện tượng thiếu cỏ, khiến người ta phải gieo cả những giống cỏ có thể làm thức ăn cho bầy vịt vào đồng. Tôi hơi ngờ vực về việc liệu một cánh đồng có thể thật sự sạch cỏ, chỉ còn lại lúa hay không. Tôi có giả thuyết là tồn tại nhiều sinh vật thì sẽ tốt cho cây lúa hơn.

Có người nghĩ rằng nếu để cây kê mọc thì những loài sâu hại sẽ thích ăn cây kê hơn vì nó mềm hơn, nhờ đó mà cây lúa sẽ được an toàn. Hiện nay, những loại cây đồng hành, còn có tên gọi khác là thực vật cộng sinh đang được nghiên cứu. Ví dụ, có nghiên cứu cho rằng nếu trồng tỏi bên cạnh một loại rau nào đó, mùi tỏi sẽ đuổi côn trùng đi.

Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, phân bón hóa chất, hạt giống được bán theo lối, nên mọi người hay dùng hóa chất

nông nghiệp theo thói quen. Hơn nữa, tôi còn nghe nói rằng gạo không dùng hóa chất sẽ không được thu mua. Những người làm nông nghiệp hữu cơ đã có khách hàng bán trực tiếp ở thành phố thì không dùng thuốc trừ sâu, cùng lắm họ chỉ dùng thuốc diệt cỏ một lần.

Đồng ruộng là nhà hàng của chim chóc và sâu bọ

Tôi hiếm khi cho phân bón và thuốc trừ sâu vào ruộng lúa.

Khi chim đến, phân chim rơi xuống trở thành phân bón, khi côn trùng tụ họp, vỏ xác của chúng trở thành dưỡng chất cho cây. Vì cỏ dại cũng là kết tinh của năng lượng, nó sẽ trở về đất và tiếp tục tuần hoàn. Mục tiêu của tôi là xây dựng một cánh đồng mà chim chóc và côn trùng có thể tới chơi. Đồng ruộng là nhà hàng của chim chóc và sâu bọ.

Trong suốt mùa hè, tôi dành rất nhiều thời gian trên cánh đồng. Nếu tôi nhổ một ngọn cỏ, ngay lập tức nó lại mọc ở một chỗ khác. Như một trò đuổi bắt vậy. Bố tôi cũng giúp một tay, nhưng tôi đang cân nhắc chuyện giao nhiệm vụ nhổ cỏ cánh đồng cho một nhà giúp việc nào đó.

Việc thu hoạch tuy vất vả, nhưng mỗi khi đến kỳ nghỉ hè của trường mẫu giáo, chúng tôi thỉnh thoảng lại xa nhà một vài hôm để đưa con gái đến trại hè. Cũng có khi chúng tôi không về nhà tận mấy ngày liền. Cứ có nước và ánh sáng là cỏ lại mọc, cho nên có những cánh đồng được che kín bằng giấy trừ chỗ có lúa ra. Nhưng dù có làm vậy đi nữa thì cỏ lại mọc ngay lập tức thôi. Cũng có phương pháp cho ngập nước thật sâu để cỏ không mọc được. Lợi ích của phương pháp vịt chạy đồng là lũ vịt sẽ khuấy nước lên khiến cho ánh nắng mặt trời không tới được cỏ.

Việc nhổ cỏ là một vấn đề đau đầu đến mức chúng tôi nghiêm túc nghĩ về việc có nên kêu gọi những người ở thành phố nghỉ làm có lương để về nhổ cỏ giúp, hoặc có nên đặt một tấm biển tuyển dụng người nhổ cỏ bên cạnh cánh đồng không. Tuy vậy, “hồi tưởng thì luôn đẹp đẽ”, những ký ức hoa nở của chúng tôi đều có sự vất vả khi làm cỏ này.

Khi cây lúa lớn, tôi không thể bước vào ruộng được nữa, vì cây lúa sẽ làm mặt và da bị xước xót. Đôi khi, những người không dùng hóa chất nông nghiệp sẽ mặc đồ bảo hộ đầu kiếm để vào nhổ cỏ.

Nếu cây lúa đủ lớn để lấy hết ánh nắng mặt trời, ánh sáng sẽ không đến được chỗ cỏ dại, thành ra việc diệt cỏ sẽ không còn là vấn đề nữa. Thật thú vị khi lại có một cuộc chiến giành ánh nắng mặt trời ngay trên cánh đồng.

Bằng việc nhổ đi những cây như cây kê và trả lại khoảng trống tạm thời cho cánh đồng, một môi trường cạnh tranh công bằng được trao cho tất cả các loài cỏ dại, khuyến khích việc cạnh tranh một lần nữa. Nếu bạn không nhổ cỏ thì những loài cây mạnh sẽ trở thành thứ tồn tại duy nhất, phá hủy sự cân bằng.

Tháng Bảy, cho đến khi cây lúa lớn, tôi sẽ dành tổng cộng bốn, năm tiếng trên cánh đồng kể từ sáng cho đến khi xế bóng. Giữa trưa vì quá nóng nên tôi sẽ không ra. Trong thời gian đó, tôi sẽ làm việc khác. Đó là kiểu sinh hoạt dựa theo ánh mặt trời.

Giữa Lập thu và Xử thử (khi cái nóng buổi sáng và chiều tà dịu đi, khi dấu hiệu của đầu thu đang cận kề, khoảng giữa tháng Tám), tôi sẽ **làm ải**, nghĩa là rút nước ở ruộng để cho khô đất. Tất cả các ruộng đều được rút nước cho khô. Nhà tôi không rút kiệt nước mà giao cho tự nhiên làm việc đó.

“Làm nông” là chỗ giáo dục con người!

Háo hức trước sự ra đời của giống lúa mới

Vào đầu tháng Chín, lịch Âm gọi là Bạch lộ (sương trắng), thời điểm chính thức sang thu và sương trắng trú ngụ ở đầu những ngọn cỏ dại, nhưng thực chất, đây lại là khởi đầu cho chuỗi ngày nắng nóng vẫn còn lưu luyến.

Đây là thời kỳ **gặt lúa**. Tôi có một cái máy gặt gọi là binder (máy từ thế hệ trước, được một người họ hàng cho). Nó chỉ có thể cắt từng hàng một, nhưng lúa cắt xong sẽ được bó lại luôn. Ngoài ra, tôi còn tiến hành song song việc gặt thủ công bằng liềm. Trong trường hợp cỏ dài bao phủ bề mặt ruộng thì không thể dùng máy móc. Khi gặt bằng tay, tôi dùng rơm khô từ năm ngoái làm dây bó lúa. Tôi học cách ngâm rơm để dùng và cách bó lúa từ dì của mình.

Lúa được bó lại và buộc bằng rơm khô được vắt lên phơi làm bốn tầng (trên ba thanh tre bắc qua các cột sắt) và phơi nắng từ mười ngày đến hai tuần. (Việc này được gọi là **phơi lúa**). Bây giờ có nhiều loại máy phơi lúa, nên chỉ một số ít nhà vẫn còn làm việc này.

Khi tôi còn bé, việc phơi lúa diễn ra đến giữa tháng Mười khi có Trung Thu. Vào những năm nhiều mưa, đôi khi lại xảy ra hiện tượng “nảy mầm tai” – thóc nảy mầm lúc đang phơi. Vào năm thứ hai kể từ khi bắt đầu làm nông nghiệp, tôi đã được trải nghiệm hiện tượng này. Đó là năng lượng của sự sống. Phơi lúa là hành động công khai tất cả sản lượng thu hoạch của nhà mình với bên ngoài.

Khoảng trước hoặc sau ngày Kính lão, khi thời tiết quang đãng kéo dài, gia đình tôi sẽ áng chừng để tiến hành **tuốt lúa**. Chúng tôi thu hoạch thóc muộn nhất trong làng.

Nhà tôi dùng máy thu hoạch được cho, cùng bắt tay vào sát trấu. Chỉ cần ba tiếng là làm xong. Rơm thì để trên đồng, chừa lại một chút dùng cho mùa gặt năm sau, còn lại thì cắt nhỏ mang trả lại ruộng. Những người nông dân bình thường hay dùng máy hong khô thay vì phơi dưới nắng, bởi nếu thóc không khô kỹ thì sẽ bị thối và không thể bảo quản lâu ngày.

Vì tuốt lúa là công đoạn mà chỉ một chút nữa thôi sẽ được ăn gạo mới, nên mọi người làm rất hăng say, tôi vẫn còn nhớ cảm giác háo hức và vui vẻ khi ấy.

Sau công đoạn tuốt lúa là công đoạn **tách vỏ trấu**, công việc này cần một loại máy đặc biệt. Nhà tôi thì không có loại máy đó, nên tôi đã nhờ một người bạn tên là Takahashi Teru. Anh Takahashi vào những năm đầu 30 từng là một nhân viên công ty, sau khi nghỉ việc đã lang thang ở nước ngoài một thời gian. Sau đó, anh quay về Ayabe, trở thành một người làm nông chuyên nghiệp.

Gần đây, một trung tâm gạo đã được mở để mọi người có thể tuốt lúa ở đó, nhưng sẽ phải trộn với lúa nhà khác. Tôi nghĩ đó là một trong những lý do nông dân không ham thích mấy với việc này.

Cuối cùng gạo mới đã được ra lò. Sản lượng thu hoạch của nhà tôi bằng khoảng 60% so với những nhà làm nông nghiệp hiện đại (dùng phân bón hóa học, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu).

Chú giải: Sau đó, anh Takahashi Teru đã thử sức với việc làm cho Hội đồng thành phố Ayabe. Anh là một nhân vật hứa hẹn sẽ đắc cử vị trí cao nhất hai nhiệm kỳ liên tiếp. Khi tôi quyết định đến Ayabe, lập tức mọi người bảo tôi: “Hãy đi gặp anh Teru đi.” Từ khi đó, anh đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều, kể cả trong lĩnh vực nông nghiệp.

Học sinh mẫu giáo học cách tự cung cấp lương thực và năng lượng

Sau khi thu hoạch, chúng tôi mở một bữa tiệc nhỏ tại nhà. Đầu tiên, gạo được mang tặng cho những người bạn đã giúp chúng tôi gieo mạ và thu hoạch như một món quà cảm ơn. Ngoài phần gia đình tôi sẽ tiêu thụ, số gạo còn lại được người quen mua hoặc đổi lấy thứ khác. Ví dụ của việc vật đổi vật là một nghệ nhân làm gốm không trồng lúa sẽ nhận gạo và đổi cho chúng tôi đồ đựng thức ăn. Tôi cảm giác đây chính là một tương lai lý tưởng chúng ta nên hướng tới.

Khi gạo cũ (gạo của năm ngoái) hết, chúng tôi sẽ bắt đầu ăn gạo mới. Nhà tôi ăn ngày nào sẽ dùng máy xát gạo ngày đó. Bảo quản thóc chưa sơ chế sẽ giữ chất lượng được lâu hơn, khi nào cần thiết có thể dùng làm hạt giống luôn.

Sau khi gặt lúa, tôi thường tiến hành **vỡ đất vụ thu**, dùng máy kéo để vùi gốc lúa xuống đất, nhưng tôi luôn nhắc bản thân nên để ruộng yên nhiều nhất có thể. Nếu cỏ dại mọc lên có nghĩa là ruộng đang nghỉ, khi vỡ đất thì là ruộng đang sử dụng, tôi nghĩ nên để nó như vậy thì hơn. Bây giờ việc để ngập

nước ruộng lúa ngay cả trong mùa đông cũng đang thịnh hành.

Những người bạn mà con gái tôi gọi đến sẽ giúp cấy lúa và thu hoạch. Ở trường mẫu giáo, bọn trẻ cũng được trải nghiệm việc trồng lúa. Tụi nhỏ tổ chức các lễ hội ngày mùa và phân phát gạo cho các hộ gia đình đã cho vườn trẻ thuê ruộng.

Trường mẫu giáo cũng tổ chức những sự kiện thú vị khi bọn trẻ đóng giả các ông lão, bà lão cắt cỏ xuất hiện trong những câu chuyện cổ ngày xưa và lên núi. Chúng cuốn những bó cỏ và những cành củi khô vào giấy báo, nhờ các thầy cô đeo lên lưng giúp và mang về. Ai cũng ăn ngẫu nhiên khoai lang tự trồng được nướng bằng chỗ cỏ và củi khô đó.

Tôi nghĩ đó là một hoạt động rất hay để học về cách sản xuất thực phẩm và năng lượng.

Vai trò của gia đình là gì?

Bất kể là người lớn hay trẻ nhỏ, bạn sẽ thấy hạnh phúc nếu bản thân cảm nhận được mình là ai, mình có thể làm gì có ích. Nhớ rằng khi tôi còn là một đứa

bé, dù chỉ có thể giúp một chút trên cánh đồng thôi, nhưng bố mẹ tôi vẫn sẽ khen “Con làm tốt lắm!”, “Bố mẹ đã đỡ được rất nhiều!”, điều này khiến tôi thấy bản thân như một người trưởng thành vậy.

Ở vùng nông thôn, trẻ con từng là một nguồn lao động quý giá. Chúng tự ý thức được sự tồn tại của mình quan trọng và cần thiết đối với gia đình như thế nào. Tình yêu gia đình có thể được sinh ra từ những điều như vậy.

Bố mẹ còn giao cho trẻ con nhiều công việc theo quá trình trưởng thành của chúng.

Ví dụ, nếu một đứa trẻ chăm sóc cho đàn gà, nó sẽ học hỏi và chăm chút hết mình với những việc như cho những con gà không thể giành ăn ăn thế nào, khi lừa gà vào chuồng thì phải lừa con đầu đàn trước. Qua những trải nghiệm thực tiễn đó, trẻ em sẽ phát triển được trí tuệ.

Gia đình tôi gồm bố mẹ, chị gái và bà nội. Tôi vô thức học được rằng gia đình là nơi tái sản xuất “sinh mệnh” và “vật chất” thông qua công việc làm nông mà ba thế hệ cùng nhau hợp sức.

Chúng tôi tạo ra thức ăn cho riêng mình và kết nối sinh mệnh thông qua tình yêu và sự chung sức gia đình. Nói cách khác, đó là cuộc sống lấy sinh mệnh làm khởi điểm.

Chỉ gia đình có thể dạy điều này, và đó là vai trò lớn nhất mà gia đình có được từ thuở ban đầu. Tuy nhiên, trong cuộc sống đô thị, nó đang dần bị mai một. Mà không, điều này cũng đang diễn ra ngay cả ở nông thôn.

Ở Ayabe có sự phân cực giữa nông nghiệp quy mô lớn và nông nghiệp tự cung tự cấp. Người nhập cư chỉ làm nông nghiệp đủ dùng cho bản thân họ, cộng thêm một ít cho bạn bè, người quen, bởi nếu làm quá, nó sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp thực sự (“X”) của họ. Mọi người đều đang thỏa hiệp với nhau.

Ở cánh đồng của gia đình tôi, ngoài khoai lang và các loại đậu như đã đề cập đến trước đó, chúng tôi chủ yếu trồng những nguyên liệu dùng trong món Nhật như cà rốt, tỏi tây, củ cải, cải mè, dưa chuột, cà chua, khoai tây, dưa đắng, gừng bạng... và canh tác ở phạm vi vừa sức.

CHƯƠNG 3

Chắc chắn sẽ tìm thấy! Một hòn ngọc chưa mài giữa mang tên bản thân



*Cân bằng giữa “việc mình muốn làm” và “việc có ích” –
Thứ “bán X” tôi hướng đến*

Từ việc “cố chấp với thứ không tồn tại” đến “đi tìm thứ tồn tại”

Khai trương “Quán trọ dân dã” năm 70 tuổi –
“Nghề tạo phúc” thứ nhất

Vì tính xởi lởi muốn cổ vũ cho “X” của người khác mà tôi đã giúp đơm hoa kết trái chữ “X” lớn của bà Shibahara Kinue đang sống một mình, đó là mở một quán trọ dân dã. Nó đã trở thành nơi tiếp đón những người muốn sinh hoạt kiểu điền viên.

Bà Shibahara hiện đã 70 tuổi. Một năm sau khi trở thành địa điểm đón khách, quán trọ đã được lên trang chủ của Satoyama Net Ayabe, cộng với qua lời truyền miệng, không thể đếm được số người mong muốn có được trải nghiệm cuộc sống nông thôn ở đây.

Bà Shibahara đã đặt cho ngôi nhà cái tên “Bản chất vẹn nguyên”, mong muốn những người đến đây có thể là chính con người họ, có thể trở về đúng bản chất của mình. Hơn nữa, bà Shibahara cũng là một “bà chủ nhà trọ” giản dị và luôn chào đón khách lưu đến trong bộ dạng vẹn nguyên thường ngày của bản thân.

“Bản chất vẹn nguyên” nằm ở vùng núi Izumi, cận cực đông bắc Ayabe. Người ta nói rằng khu vực này có

rất nhiều đom đóm và cả kỳ nhông nữa. Vì tên vùng đất là Gosen¹ nên ở đó có nhiều mạch nước phun ra từ khắp nơi. Một số người dùng nước này để pha cà phê. Những người thích nhuộm chàm sẽ tạo ra màu chàm bằng cách cô đặc nước phun từ trong mạch. Thỉnh thoảng một đàn khỉ năm chục con sẽ ào ra. Vùng này nằm ngoài đường chính và có ít đường ô tô. Tất nhiên, điện thoại di động cũng không hoạt động.

Căn nhà đã được tân trang lại, nhưng không làm mất đi hương vị 113 năm tuổi của nơi đây. Nền nhà làm bằng đất, có bốn tấm Goemon được đun nóng trực tiếp bằng củi ở bên dưới. Nhà kho được cải tạo thành không gian dùng như phòng trà. Trong vườn có hai trong số một trăm cây tuyển chọn của Ayabe có thể khiến bạn cảm nhận được dòng chảy vĩnh hằng của thời gian. Dưới bóng cây ấy mà uống matcha thì tuyệt ngon. Đây không phải là nơi để kinh doanh, nên phí trải nghiệm là chi phí thực tế, bữa tối và bữa sáng ngày hôm sau sẽ dùng với bà Shibahara. Hầu hết các nguyên liệu dùng để nấu món ăn là rau dại từ ngọn núi sau nhà và rau trồng ngoài vườn. Tại “Bản chất vẹn nguyên”, bạn có thể trải nghiệm cuộc sống nông thôn như làm ruộng, hái bơ

¹ Nghĩa là năm dòng chảy.

và ớt Nhật Bản, hạt gạo, đan giỏ bằng dây leo hoặc hoa tử đằng, đi bộ trên đường quê. Tùy theo mùa, việc bắt đom đóm hoặc bọ cánh cứng cũng có thể được thực hiện theo yêu cầu của khách.

Những người ghé thăm “Bản chất vẹn nguyên” nói họ rất vui khi được trò chuyện cùng bà Shibahara mỗi lần dùng bữa. Mọi người thấy thích thú khi được nghe chuyện về cuộc sống ngày xưa, hòa mình với thiên nhiên, bàn về những vấn đề môi trường hay thậm chí được bà tư vấn về cuộc sống. Không ít người trở thành khách quen vì thích nói chuyện với bà Shibahara.

Khi điều này xảy ra, việc tiếp đón khách trở nên giống như quan hệ giữa những người họ hàng vậy. Bản chất con người của bà Shibahara chính là sự hiếu khách trên cả tuyệt vời của “Bản chất vẹn nguyên”.

Satoyama Net Ayabe đã tổ chức sự kiện tuyển chọn bài viết về chủ đề “Cảnh quan của tâm hồn” để kỷ niệm 50 năm ngày thành lập thành phố Ayabe. Bà Shibahara đã tham dự sự kiện này nên chúng tôi mới có cơ duyên quen biết nhau. Tôi muốn gặp người đã viết ra bài văn để lại cho tôi ấn tượng sâu sắc đó nên mới quyết định đến thăm nhà bà. Cùng ở Ayabe, nhưng từ nhà tôi đến nhà bà phải đi ô tô mất khoảng một tiếng đồng hồ.

Bà Shibahara chân thành thổ lộ: “Vì nhà rộng thế này mà chỉ có một mình tôi sống, nên tôi mong những người ở thành phố tới chơi lắm.” Bằng cách khuyến khích bà Shibahara chấp nhận biến căn nhà thành chỗ nghỉ cho những người muốn trải nghiệm nghề nông, điểm đến mở cửa thường trực đầu tiên của Ayabe ra đời. Sau đó, bà còn tổ chức một “Chuyến du lịch trải nghiệm cuộc sống đồng quê” để khám phá tiềm năng mở cửa một quán trọ bình dân, bởi rất ít khách có thể trọ lại ở vùng nông thôn Ayabe, thành ra họ cứ phải đi về luôn trong ngày dù rất muốn một chuyến đi thong dong.

Bà Shibahara nói rằng “Bản chất vẹn nguyên” chính là lẽ sống mới của đời bà. Bà đã tìm ra một lý do bất ngờ, giúp bà có thể sống những ngày tháng vui vẻ và sôi động. Bà kể rằng những ý tưởng xuất hiện ngày càng nhiều, như là “Tôi có thể làm điều này”, “Cái này có thể tốt đấy”...

Bà Shibahara cũng đang tự mình làm nông, nhưng thu nhỏ quy mô canh tác xuống chỉ đủ ăn. Cánh đồng ở ngọn núi sau nhà dường như là một không gian quan trọng để bà có thể trở lại bản chất con người mình.

Bà Shibahara đang tận dụng “những thứ có sẵn”, có thể đó là một ngôi nhà cũ kỹ, bốn tấm Goemon, môi

trường tự nhiên của Satoyama, hoặc tính cách hòa đồng được mọi người yêu quý và kêu gọi những người đến từ thành phố. Nói cách khác, bà đã biến nó thành một công việc lễ sống của đời mình bằng cách tận dụng những sự vật thường ngày mà chính bản thân bà còn không lưu tâm đến và biến nó thành chữ “X”. Vì vậy, hào quang của bà Shibahara càng trở nên rạng rỡ hơn. Chính cách sống này đã cho phép con người sống với cảm giác hạnh phúc và mãn nguyện trong một xã hội cao tuổi, có thể nói đây chính là giá trị đích thực của “Bán nông bán X”. Đó hẳn là một thứ “có sẵn” xung quanh chúng ta nhỉ.

Chồng bà đã mất cách đây vài năm, để lại lượng củi đủ dùng trong mười năm. Bà Shibahara nói, đó có thể là thông điệp của chồng bà, rằng hãy làm công việc này cho đến khi hết củi.

Tôi đề xuất với bà Shibahara cho du khách nhặt củi khô và cành cây nhỏ để làm nhiên liệu đun bốn tấm Goemon cho lượt khách sau. Làm như vậy thì quán trọ bình dân sẽ không chỉ kéo dài mười năm mà còn có thể tiếp tục lâu hơn nữa, để có thể dạy cho thế hệ trẻ biết cái gì là quan trọng.

Việc đảm bảo quán trọ bình dân sẽ tiếp nhận khách mãi mãi chỉ mới bắt đầu. “X” của tôi chính là

gia tăng các không gian như vậy ở Ayabe. Tại sao tôi lại làm thế? Vì tôi muốn thêm nhiều người có được thời gian nghỉ chậm lại và nhìn nhận cuộc sống của bản thân. Nó chắc chắn sẽ trở thành báu vật đi theo suốt đời họ. Ở khắp mọi nơi trên đất nước Nhật Bản đều có vùng nông thôn, nên điều này mang tiềm năng rất lớn.

Đây là thời đại những du khách từ thành thị trở về với nông thôn.

Theo một nghĩa nào đó, quán trọ bình dân là một phát minh mang tính cách mạng. Đó là bởi vì đất nước này đang cần một không gian suy nghĩ để lặng lẽ nhìn lại chính mình.

Chú giải: Bà Shibahara trông luôn trẻ trung, nhưng khi được hỏi về tuổi tác, bà nói bà đã hơn 80 tuổi rồi. Tôi hi vọng rằng “Bản chất vẹn nguyên” có thể kéo dài thật lâu, nếu bà phải nghỉ làm thì thật đáng tiếc. Nhân dịp xuất bản phiên bản bìa mềm, tôi thực sự vui mừng vì được gặp bà Shibahara, mặc dù tôi đã viết về điều này trước đó rồi. Bà là một người quan trọng đối với tôi, giống như người mẹ thứ hai sau khi mẹ tôi qua đời. Tôi mong bà luôn luôn khỏe mạnh.

Bước sang tuổi 80, lần đầu tiên trở thành thầy dạy người khác – “Nghề tạo phúc” thứ hai

Bà Shiga đã trở thành người hướng dẫn làm bánh sobaboro vào năm 80 tuổi.

Bà Shiga, người đã tìm thấy chữ “X” của mình, bày tỏ cảm xúc: “Tôi trở thành thầy người ta lần đầu tiên ở tuổi 80. Trong vòng mười năm tới tôi sẽ cố gắng hết sức.”

Bà Shiga sống ở thị trấn Tano, gần thành phố. Tôi đã gặp bà khi tôi bị lạc trong thị trấn.

Nhà bà Shiga chính là ngôi nhà trồng giống cây nom giống kê trong vườn. Tôi đã hỏi bà, người tình cờ có mặt ở đó: “Hiếm thấy quá, đây có phải cây kê không ạ?” Sau khi biết nhà tôi ở thị trấn Kajiya, bà đã hoài niệm nói rằng nhà bố mẹ bà ở thị trấn lân cận. Nhờ tâm đầu ý hợp mà chúng tôi mới bắt đầu trò chuyện với nhau kể từ khi đó. Lúc ấy, bà Shiga đã chiêu đãi tôi món bánh sobaboro rất ngon, sau khi tôi kể chuyện này với mọi người, đây đó bắt đầu có tiếng kêu gọi bà Shiga hãy dạy họ cách làm.

Bà Shiga đã tận dụng những cánh đồng bỏ hoang để tự trồng kiều mạch và biến việc làm sobaboro trở thành một phần cuộc sống của mình. Vào tháng Hai

năm 2003, tháng sinh nhật thứ 80 của bà, một lớp học làm bánh sobaboro tên là Ayabora đã được tổ chức tại Trung tâm Đào tạo Giao lưu Satoyama (trước đây là trường Tiểu học Toyosato Nishi). Điều này được hiện thực hóa thể theo lời kêu gọi của ông Murakami Akira (đồng đại diện của Yura Planning, công ty phát hành đồng nội tề “Yura” của Ayabe), người đã mở các lớp theo kiểu Terakoya – lớp học tư nhân dạy đọc và viết có từ thời xưa của Nhật Bản, với mục đích kế thừa văn hóa và trí tuệ địa phương.

Bánh sobaboro của bà Shiga có tên thương hiệu là Ayaboro. Cái tên này được đặt và bảo trợ bởi Thị trưởng thành phố Ayabe, ông Shikata Yasuo, người bị ấn tượng vì sự ngon lành và hương vị hoài niệm của món bánh.

Vì có nhiều người đã yêu cầu bà Shiga dạy cách làm bánh cho họ nên bà biết rằng điều mình đang làm có ích với mọi người, khiến bà bắt đầu hăng hái thử sức với những loại bánh kẹo thủ công mới. Bà Shiga muốn truyền tải tầm quan trọng của thực phẩm và sự tốt đẹp của đồ ăn thủ công đến những người xung quanh. Với những người lớn tuổi, việc biết rằng mình vẫn còn có

ích với người khác làm họ rất hạnh phúc và tự hào, từ đó giúp họ lấy lại được động lực sống.

Chỉ cần có người điều phối, bà Shibahara và bà Shiga đều có thể bắt đầu làm một “nghề tạo phúc”, một phi vụ kinh doanh hạnh phúc.

Hơn cả thu nhập, tôi nghĩ, sức sống và cảm giác mãn nguyện mới là thứ không thể thay thế đối với người cao tuổi. Chính vì vậy mà “nghề tạo phúc” là một công việc lý tưởng trong xã hội tương lai.

Chú giải: Bánh sobaboro của bà Shiga là một sản phẩm phổ biến được bán trên thị trường cả trong và ngoài thành phố với tên gọi Ayaboro, được làm tại xưởng “Nhà Tomo” nơi vợ chồng cháu trai bà làm việc. Đảm nhận việc đóng gói là Hatano Wataru, một nghệ nhân giấy Nhật Bản, đồng thời cũng là một nhà thiết kế rất được mọi người săn đón. Bà Shiga hiện cũng già đi nhiều, bước vào cái tuổi “chín mươi xưa nay hiếm”.

Điều kiện để trở thành một “địa phương tốt” là gì?

Đây là thời đại mà thay vì cố chấp với những thứ không tồn tại, chúng ta tìm kiếm những thứ đã hiện

hữu và tận dụng nó. Chỉ là chúng ta không nhìn thấy mà thôi, nhưng nó đã có sẵn ở đó rồi.

Nếu nói hiển nhiên thì đúng là như thế, nhưng tôi lại bị ấn tượng khi anh Itamae, người tham gia tour du lịch cuộc sống đồng quê, nói: “Thức ăn thì chỉ cần nấu với những thứ mình có sẵn là đã đủ đầy lắm rồi.” Bằng những thứ trên cánh đồng hoặc trong vườn, những đồ trong tủ lạnh, hay thực phẩm khô ngủ quên trong tủ, anh có thể chế biến hầu hết các món ăn với những gia vị cơ bản như miso, nước tương và muối.

Suy nghĩ rằng bất cứ điều gì có thể được thực hiện bằng cách “kết hợp nguyên liệu” là một ý tưởng rất hữu ích cho việc phát kiến, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày và xã hội.

Con người có lẽ cũng như vậy. Nếu kết hợp “X” của mỗi người với nhau thì nhất định sẽ tạo ra một giải pháp đa dạng và thỏa đáng.

Ngày nay, “Địa nguyên học” đang thâm nhập vào khắp các vùng nông thôn và thành phố địa phương như một phương pháp phát triển khu vực mới. Địa nguyên học là mượn con mắt của người ngoài (người đến ngẫu nhiên) để khai quật các giá trị và ý nghĩa

của tài nguyên địa phương, cuộc sống, đời sống văn hóa mà đối với những người sinh sống ở chính vùng đó (dân bản địa) là lẽ tất nhiên, rồi dùng những tài nguyên ấy để phát triển vùng đất. Tiền đề là không dựa vào những nguồn lực bên ngoài như đầu tư công hay thu hút doanh nghiệp.

Việc chính các cư dân trở thành những bên có liên quan và bắt đầu “tìm kiếm thứ tồn tại” có ý nghĩa rất lớn.

Địa nguyên học được đề xuất hầu như cùng lúc bởi Yuki Tomio, một nhà nghiên cứu dân gian sống ở Sendai, người mà tôi bí mật gọi là thầy, và Yoshimoto Tetsuro, tổng thư ký Địa nguyên học sống ở thành phố Minamata, tỉnh Kumamoto. Vì vậy, lịch sử của Địa nguyên học còn ngắn, mới chỉ hơn mười năm, nhưng đã là một phương pháp thu hút sự chú ý.

Kai Ryoji, Tổng biên tập tạp chí *Nông nghiệp hiện đại phiên bản đặc biệt* của Hiệp hội Văn hóa Nông thôn, đã bổ sung về Địa nguyên học như sau.

“Địa nguyên học không phải là cố chấp bám lấy thứ gì đó không tồn tại, mà đi tìm thứ sẵn có. Nó kêu gọi mọi người ngừng than vãn nơi họ ở “không có cái

gì” và đi ghen tị với các thành phố lớn, ông Yuki đã sử dụng lý thuyết về “Tính đối tượng từ xa của ý thức”, còn ông Yoshimoto lại dùng “Chứng bế tắc nhận diện” để giải thích về sự vút bỏ này. Ông Yuki nói về việc mọi người có xu hướng tìm kiếm giá trị của đối tượng ở xa thay vì gần mình, trong khi ông Yoshimoto lại nói về việc mọi người dễ bị xoay chuyển bởi các ý kiến hoặc thay đổi ngoại lai mà không nắm bắt được đặc tính của địa phương mình đang cư trú, phủ định mọi thứ ngay từ trong tâm trí mà không thêm lắng nghe câu chuyện.

Trong công cuộc chấn hưng kinh tế mà tiền là ưu tiên hàng đầu, người ta không thể nhìn thấy sự sung túc của thành phố, còn địa phương thì chỉ ‘cố chấp theo đuổi những gì họ không có’, nhưng nếu hướng mắt đến sự đa dạng sẵn có ở địa phương mình và đào sâu hơn, chúng ta có thể tìm thấy sự giàu có cố hữu của vùng đất đó, những thứ không phải là tiền như thiên nhiên, sông núi, đời sống văn hóa, cộng đồng, lối sống không quay cuồng vì tiền bạc.

Đó là việc đơn giản ai cũng có thể làm được. Bắt đầu từ việc dân địa phương lẫn người ngoài vùng hãy cầm theo bản đồ, máy ảnh và bút chì màu rồi đi vòng

quanh khu vực, truy tìm ‘nguồn nước’, chụp ảnh thực vật, đồ ăn, cảnh vui chơi, nhà cửa, ruộng đồng, các vị thần thiên nhiên, thu thập những ‘thẻ tài nguyên địa phương’ gắn vào bản đồ hay ‘bản đồ tài nguyên khu vực’ và thảo luận về chúng.”

Ông Yuki cho rằng “tự nhiên thuận lợi, phong tục tốt, có nơi làm việc và học tập, sống thoải mái và có ba người bạn” là những điều kiện để một vùng trở thành nơi an cư lạc nghiệp. Ông Yoshimoto chia sẻ rằng ông muốn “tận hưởng cuộc sống đồng thời tạo ra một xã hội kinh tế địa phương khả dĩ - nền tảng của sự sống, có thể bảo vệ và truyền lại những ký ức về biển, núi, sông cho tương lai”, và đó là giấc mơ kiến thiết địa phương bằng Địa nguyên học của ông.

Nhìn lại địa phương mình bằng cách làm bản đồ khu vực

Toyosato Nishi (khu trường học cũ) cũng đã cố gắng tìm kiếm các kho báu trong khu vực với bộ tranh minh họa tuyệt vời “Bản đồ chấp cánh Toyosato Nishi”. Bạn tôi, họa sĩ minh họa Takami Yoko, một tay đảm nhận sản xuất tác phẩm.

Năm 2000, ông Nishida Takuji đã tổ chức một buổi thuyết giảng nhỏ tại nhà tôi ở làng Makidoki. Cô Taka tình cờ cũng tham gia vào ngày hôm ấy. Kể từ đó, cô Taka đã đến Ayabe nhiều lần. Cô bị cuốn hút bởi “khung cảnh Satoyama”, nơi cô đã gặp gỡ nhiều người và chữa lành trái tim của mình. Ban Nông lâm nghiệp của thành phố đã nhờ Satoyama Net Ayabe tạo một tấm bản đồ khu vực, thế là cô Taka như một món quà từ trên trời rơi xuống với chúng tôi vậy. Cô Taka đã lo liệu mọi thứ cho chúng tôi, từ thu thập thông tin đến minh họa và thiết kế. Sau đó, trong vòng chưa đầy một năm, tôi đã phải tiễn cô Taka rời khỏi tề xá của tôi rồi.

Thế kỷ 20 theo đuổi những thứ không tồn tại đã kết thúc, người ta nói rằng giờ là thời đại mà các kho báu (tài nguyên, di sản, kinh nghiệm, ký ức) đã tồn tại hoặc đang ẩn náu tại địa phương được đặt dưới ánh sáng, và nhờ vào những thứ sẵn có ấy mà chúng ta mới nhìn nhận lại địa phương mình. Các bản đồ khu vực đang được tích cực tạo ra trên toàn quốc.

Thoạt đầu, cô Taka đến với địa phương có lúc như một lữ khách, có lúc như một người dân, hít thở không khí sáng chiều, cảm nhận ánh sáng và gió, cầm theo cuốn sổ ký họa bắt đầu tản bộ. Cô trò chuyện với

những người già mà cô vô cùng yêu quý và khai thác những câu chuyện có giá trị. Dù đã dự định là sẽ trò chuyện trong ba tiếng, nhưng chuyện để nói không bao giờ hết. Người ta nói rằng khuôn mặt của người già bừng sáng lên khi họ bị cuốn vào việc kể chuyện.

Nhìn vào tấm bản đồ hiện có, cô Taka lấy cảm hứng từ thực tế là địa hình của khu trường tiểu học cũ giống như một con chim đang sải cánh, từ đó chủ đề “chắp đôi cánh khả năng cho mỗi con người” của tấm bản đồ có một không hai trên thế giới – “Bản đồ chắp cánh Toyosato Nishi” – đã được hoàn thành.

Thông qua việc mượn con mắt của người ngoài là cô Taka, lần đầu tiên những chuyện như cách pha trà thịnh hành ở phố Konishi, vườn hoa diên vĩ Nhật Bản ở phố Kajiya, gia vị “Obata miso” của nhóm phố Obata và Sorayama, chuyện dân gian về gia tộc quyền lực Rokuemon Obata của địa phương đã được mọi người biết đến. Cô Taka còn giới thiệu trên bản đồ những địa điểm để ngâm nga và những nơi để ăn cơm hộp. Bản đồ được bổ sung các yếu tố của phương pháp Địa nguyên học và “tìm kiếm bản thân”, được đánh giá rất cao về khả năng chữa lành cho tâm hồn khi đọc. Tôi nghĩ, trong bản đồ này chắc chắn phải có “X”.

Nói thêm một chút thì cô Taka chính là lý do khiến con gái tôi yêu thích việc vẽ tranh. Hiện nay, cô Taka cũng đang nhìn nhận “X” của bản thân mình.

Ở Ayabe, còn rất nhiều ngôi nhà phố là tàn tích của một thị trấn lâu đài hay những ngôi nhà cổ dân gian tại Satoyama. Những ngôi nhà dân gian cổ này là một ruộng kho báu chứa đựng “trí tuệ xây dựng”, “sự chăm chút khi cư ngụ” và “sự khéo léo về tài nghệ”. Một khi một ngôi nhà dân gian cổ kính và duyên dáng bị phá bỏ thì rất khó để xây dựng lại. Hiện nay, tôi muốn tái xem xét những ngôi nhà này như báu vật và niềm tự hào của Ayabe, truyền lại cho thế hệ sau cùng với lịch sử của Ayabe. Có thể nói, đây cũng là một điều trong việc “kiếm tìm thứ sẵn có”.

Dù chỉ là tầm nhìn của cá nhân tôi, nhưng nếu Ayabe có 20 bản đồ khu vực như vậy thì chúng tôi sẽ có khả năng tạo ra một thành phố siêu hiện đại. Nếu bây giờ có khoản đầu tư tái tạo quê hương trị giá 100 triệu yên (điều này chắc sẽ không bao giờ xảy ra), thì chúng ta hẳn là có thể dùng nó theo cách này.

Lấy cảm hứng từ tấm bản đồ chúng tôi đã tạo ra, lớp “Vui học” của các em học sinh cấp hai và cấp ba tại

vùng Kuchikanbanashi đã dành một năm rưỡi để tạo nên tấm bản đồ tuyệt vời mang tên “Kuchikanbanashi – Thư giãn và thoải mái”.

Chú giải: Cô Takami Yoko đã kết hôn và lấy họ là Taya. Cô đang hăng hái làm công việc minh họa và thiết kế nơi đô thị. Tôi rất biết ơn cô vì đã làm bìa và thiết kế cho ấn bản mới của *Sống bán nông bán X*, cuốn sách đáng nhớ đầu tiên của Nhà xuất bản Bán nông bán X một thành viên.

“Sinh hoạt kiểu Satoyama” – Xây dựng khu phố có một không hai

Tiếp thêm can đảm cho người cao tuổi chỉ với 50 yên

Satoyama Net Ayabe được thành lập vào năm 2000 để kỷ niệm 50 năm ngày thành lập thành phố Ayabe. Nó được bắt đầu với ý tưởng mang lại sinh khí cho khu vực bằng cách sử dụng phương pháp phần mềm hóa thay vì xây dựng các công trình cộng đồng như trước đây. Người đại diện là Nijiyama Yoko, giáo sư trường Cao học Nông nghiệp, Đại học Kyoto.

Năm trước, tòa thị chính đã trưng cầu các dự án phát triển thị trấn của người dân cho lễ kỷ niệm 50 năm. Tôi đã nộp đơn cho bốn dự án với chủ đề “Ayabe có thể làm gì trong thời đại của tâm hồn?” Các đề xuất như “Dự án trao dưỡng khí đến với người già neo đơn thông qua bưu thiếp”, “Xây dựng bảo tàng về danh ngôn và sách của thế giới”, “Làm một cuốn sách hoặc tập sách nhỏ về cuộc đời của những người đang sống ở Ayabe trong thế kỷ 21”. Nhân dịp đó, tôi quyết tham gia lập kế hoạch xây dựng Satoyama Net Ayabe.

Dự án trao dưỡng khí thông qua bưu thiếp đã thực sự bắt đầu. Đây là dự án của Khối thị dân (nay là Bộ phận chăm sóc người cao tuổi), ở đó các tình nguyện viên được tuyển công khai và họ sẽ gửi bưu thiếp cho một hoặc hai người cao tuổi mỗi tháng một lần. Có 69 cá nhân và 9 đoàn thể, gồm các hội nhóm và các trường tiểu học, trung học cơ sở. Đối tượng là những người từ 70 tuổi trở lên, tổng cộng là 415 người.

Tôi phụ trách hai người phụ nữ ngoài 70 tuổi.

Tôi dùng chuyện thời tiết, chuyện hội hè, rồi những kiến thức ngày xưa để làm nội dung bưu thiếp, ví dụ như:

“Cứ mỗi khi đến mùa hái rau rừng thì cháu lại càng quan tâm đến chúng nhiều hơn. Số rau rừng có thể ăn hằng năm đang dần tăng lên. Hãy dạy cho cháu những tri thức từ ngày xưa (cách chế biến) nhé!”

“Đã đến mùa làm cỏ ruộng lúa. Cháu đã cố trồng lúa không dùng thuốc diệt cỏ bằng cách dùng máy cắt cỏ (một cái xe đẩy bằng tay). Cháu vừa nhỏ cỏ vừa lắng nghe bài hát của Ninomiya Sontoku đấy, ‘không biết trời mưa hay bão, hôm nay tôi cũng cố gắng làm cỏ trên đồng.’”

Từ đây, mỗi giao lưu bắt đầu được tạo dựng và những ý tưởng mới cũng được hình thành. Khi người đưa thư gửi bưu thiếp, anh ấy sẽ gọi các cụ ra và đưa tận tay họ. Dự án này đã được nhận giải thưởng của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Truyền thông.

Như một giấc mơ cho tương lai, bằng mọi giá tôi muốn thành lập một bảo tàng thu thập danh ngôn và sách. Một bảo tàng sưu tầm tư liệu về các nhân vật nổi tiếng từ đông tây kim cổ đến những người bình thường, nếu có thêm chỗ để nghỉ lại hoặc quán cà phê thì càng tốt. Những người lạc lối trong cách sống từ khắp nơi trên thế giới có thể đến bảo tàng đó ở Ayabe.

Và rồi, nếu họ có thể tìm thấy một điều gì đó và bắt đầu một cuộc hành trình mới thì thật tuyệt vời.

Ở Ayabe có giấy Nhật Kuroya, nên tôi cũng muốn vắt óc nghĩ cách cho mọi người thấy phương pháp sử dụng loại chất liệu đó. Tôi nghĩ cũng nên có hoạt động viết danh ngôn dành cho người viết thư pháp hoặc trẻ em. Ngoài ra, sẽ thật tuyệt nếu có một không gian để mọi người có thể quyên tặng và trưng bày cuốn sách gối đầu giường của mình. Để thực hiện điều này, vấn đề chính nằm ở việc tìm không gian, nhưng sẽ thật thú vị nếu tận dụng những ngôi nhà cổ dân gian. Đây là ý tưởng đến từ điều ước biến Ayabe thành một không gian tinh thần của tôi.

Tích cực chào đón những người di cư từ thành phố

Số lượng người tìm kiếm một cách sống cho thế kỷ 21, mảy mò một sinh kế, săn lùng một cách tồn tại trong tự nhiên đang ngày càng tăng, và nó dần trở thành một trào lưu nhất định trên thế giới. Trong một thời đại như vậy, thành phố Ayabe có nhiều ưu đãi từ thiên nhiên như dòng sông Yura trong vắt, làng Satoyama và không gian ruộng đồng, những thứ không thể tìm

thấy ở thành phố. Có rất nhiều người nhập cư là nghệ sĩ vì nơi đây giao thông tiện lợi, chỉ cách khu vực Keihanshin hai giờ đi ô tô. Có thể ước tính rằng số lượng người di cư tiềm năng sẽ tăng lên.

Trước khi Satoyama Net Ayabe được thành lập, thành phố Ayabe có các dịch vụ thông tin cho lĩnh vực kinh doanh, công nghiệp và du lịch, nhưng không có tổ chức chuyên biệt nào có thể cung cấp thông tin từ góc độ tự nhiên và cuộc sống nông thôn.

Ý tưởng “Trung tâm thông tin về cuộc sống nông thôn Ayabe” đã được nhen nhóm và thành lập vào năm 2001 để những người quan tâm đến cuộc sống ở vùng nông thôn Ayabe cũng như những người coi Ayabe là điểm đến cuối cùng của họ có thể dễ dàng ghé thăm và giao lưu với những người đã thực sự đến và sống ở nơi đây, dù bằng con đường thẳng băng hay khúc khuỷu đi chăng nữa. Thêm vào đó, chúng tôi cũng cảm thấy cần một không gian để những cư dân có thể giao lưu, trao đổi thông tin, suy nghĩ về cách sống và sinh hoạt ở thế kỷ 21, khám phá “cuộc sống Satoyama” và tìm hiểu cách kiến thiết khu vực. Chúng tôi hi vọng rằng Satoyama Net Ayabe có thể đóng vai trò tích cực trong

việc cung cấp nhiều thông tin khác nhau liên quan mật thiết đến cuộc sống nông thôn, chẳng hạn như thông tin về những căn nhà để trống, tình nguyện viên chăm sóc rừng, kinh nghiệm nướng bánh mì bằng lò đá, hỗ trợ sự kiện...

Satoyama Net Ayabe được thành lập với mục đích: Tạo dựng và nuôi dưỡng một thị trấn có một không hai, tận dụng “ba sức mạnh” của Ayabe là “sức mạnh Satoyama” được thiên nhiên ban tặng (như tự nhiên giàu có và cảnh quan xinh đẹp), “sức mạnh mềm” (như văn hóa đa dạng, kinh nghiệm và tri thức, văn hóa nghệ thuật), và “sức mạnh con người” đậm tính cá nhân (ước mơ, ý tưởng, ý chí, tinh thần, bản dạng).

Theo ý kiến cá nhân của tôi, tôi muốn đề xuất những lối sống trong và ngoài thành phố, khám phá “cuộc sống Satoyama” thông qua việc tổ chức buổi “Giao lưu với thành phố” độc đáo của riêng Ayabe (du hành trong thế kỷ 21 = một ngọn lửa khác¹) mang hình mẫu về cách tồn tại và sinh sống trong thế kỷ 21.

¹ Lối chơi chữ, “du hành” và “ngọn lửa khác” đồng âm trong tiếng Nhật.

“Ngọn lửa khác” chính là một chuyến du hành. Du hành nghĩa là “một phen thách thức về mặt văn hóa để ta phát hiện ra thế giới và bản thân mình, nhận lấy ngọn lửa bên trong những người khác (tình yêu, lòng trắc ẩn, sức mạnh, lòng can đảm) mà cất bước trên chuyến hành trình.”

Trong thời kỳ đầu của Satoyama Net Ayabe, tôi đã miêu tả “Giao lưu với thành phố” là một “ngọn lửa khác”. Bởi vì tôi nghĩ rằng Ayabe là không gian phù hợp với một tinh thần như vậy.

Khi thời đại coi tài nguyên là vô hạn chấm dứt và Trái đất đang mang trong mình “tập vấn đề của thế kỷ 21”, điển hình là những vấn đề về môi trường, người ta bắt đầu bàn về nhu cầu cấp thiết phải tạo ra một cộng đồng bền vững (xã hội tái chế, cộng đồng bền vững, thành phố sinh thái), công nhận rằng Trái đất và tài nguyên là hữu hạn. Ở trong một thời đại như vậy, tầm quan trọng của những lợi ích Satoyama đem lại vốn bị lãng quên từ thời kỳ tăng trưởng kinh tế cao độ cho đến ngày nay cùng với hệ thống tái chế tài nguyên đang được tái xem xét. Một nhu cầu cấp thiết nữa là phải bảo tồn và lưu truyền các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của khu vực và “văn hóa

Satoyama” đa dạng mà các bậc tiền nhân đã học được từ phong thủy tự nhiên.

Có lẽ đây là thời đại mà trái tim con người ngày càng hướng về thiên nhiên. Ở một thời đại như vậy, Ayabe có thể đóng góp bằng cách nào? Vai trò của Ayabe là gì? Suy ngẫm về những điều này sẽ là một nhiệm vụ rất quan trọng trong hiện tại và tương lai. Tôi sẽ tiếp tục bàn về “Ayabe là gì” và đào sâu kiểm tìm của mình.

Khi bắt đầu Satoyama Net Ayabe, tôi đã nghĩ mình có thể làm được điều gì đó. Nó sẽ như thế này: Tái khám phá và đánh giá các nguồn tài nguyên địa phương của Ayabe (thiên nhiên, sinh vật, văn hóa dân gian, nghệ thuật lưu truyền, trí tuệ, giá trị mềm...), phát triển “tri thức và những thông tin phân tán” thành những “tri thức và thông tin sống”, “giá trị mềm có giá trị” và truyền lại cho thế hệ sau.

Chúng tôi thu thập tri thức, thông tin, giá trị mềm và liên kết các cá nhân đầy cá tính, tạo ra một cơ sở dữ liệu công khai (kiến thức chung) truyền tải đến thế giới, trở thành động lực cho sự phát triển của Ayabe ở thế kỷ 21. Chúng tôi biến “sân khấu mở Ayabe” thành

báu vật của mọi người, tạo nên một thị trấn hữu ích cho thế giới.

Tận dụng những “tài nguyên địa phương Ayabe thế kỷ 21” đầy sức hấp dẫn gồm “con người, giá trị mềm và satoyama (thiên nhiên)”, chúng tôi kết nối thành phố và nông thôn, tăng số dân giao lưu và định cư (tạo ra thị dân tương lai), khôi phục sự tự tin của cộng đồng, khai mở những công việc kinh doanh tạo ra ước mơ và mục đích sống. Phát triển các nguồn lực địa phương của Ayabe (con người, phần mềm, tự nhiên) thành năng lực cốt lõi (con át chủ bài của xã hội), mài giũa tiềm năng của Ayabe trong thế kỷ 21, phát triển các giá trị mềm.

Dù tràn trề động lực nhưng vì số lượng nhân viên ít ỏi, tôi mong muốn nhận được sáng kiến của những vị trong và ngoài thành phố.

Chú giải: Satoyama Net Ayabe được chứng nhận là một công ty phi lợi nhuận vào tháng 3 năm 2006 và đã bắt đầu một khởi đầu mới. Với tư cách là người quản lý được chỉ định của trường tiểu học Toyosato Nishi cũ (Trung tâm Giao lưu Đào tạo Satoyama thành phố Ayabe), tôi đang nghiên cứu, trao đổi về việc giao lưu thành phố và hồi sinh khu vực.

Tôi muốn cho ra đời “Một vọn câu chuyện” ở Ayabe

Các tình nguyện viên coi sóc rừng được hỗ trợ bởi Văn phòng phát triển khu vực Ayabe của tỉnh Kyoto, phòng Nông nghiệp và Lâm nghiệp thành phố, cùng Satoyama Net Ayabe được ưu ái đặt cho biệt danh là “Fairy of Globe (yêu tinh/tiên rừng)”, hoạt động mỗi tháng một lần. Phí tham gia cho mỗi buổi là 1.000 yên, phí thành viên hằng năm là 4.000 yên.

Tại “Fairy of Globe” được tổ chức vào tháng Ba năm 2003, số người tham gia thường lệ đã thêm vào một nữ sinh trung học đến từ Hyogo, biết về sự kiện này thông qua Internet và đến cùng giáo viên của mình.

Chúng tôi đã cấy giống hai trăm cây lá rộng như sồi, rừng cửa, cùng với năm đông cô, năm sò, năm nameko và năm enoki. Chúng tôi đã thu hoạch được rất nhiều năm đông cô trồng năm trước và thảo luận về việc sử dụng chúng để tài trợ cho các hoạt động tình nguyện ở rừng.

Ngày nay, Satoyama Nhật Bản phải đối mặt với hai thách thức lớn: xâm lấn rừng và sự phát triển không kiểm soát của tre nứa. Những ngày này, chúng tôi sử dụng tre để làm chổi tre dưới sự hướng dẫn của ông Murakami Shoji tại thị trấn địa phương Kohata.

Satoyama Net Ayabe đã tổ chức được ba chuyến du lịch đồng quê cho đến nay. Chuyến đầu tiên có tên là “Cuộc sống nông thôn Ayabe/Tour cho người mới bắt đầu/Phiên bản mùa hè” được tổ chức vào tháng Bảy năm 2001. Có 26 người tham gia, gồm những cặp vợ chồng, cha mẹ và con cái, bạn bè ở độ tuổi đôi mươi đến từ Keihanshin. Họ ở trong mười ngôi nhà dân suốt hai ngày một đêm (nhà nghỉ nông dân), tận hưởng trải nghiệm làm giấy, nhuộm bằng lá cây, làm mì soba và làm nông. Nhiều người trong những người tham gia đã có một vườn rau trong thành phố, đồng thời cũng đem lòng quan tâm một chút đến nông nghiệp.

Mục đích là để họ thấu hiểu cuộc sống điền viên thông qua trải nghiệm ở trong một ngôi nhà nông thôn, làm đồng áng, thể nghiệm các hoạt động nghệ thuật, đồng thời hiểu biết về Ayabe. Gia đình tôi cũng có vài lần tiếp đón khách tới ở lại nhà.

Lần đầu, chủ của những nhà nghỉ nông dân vẫn còn nhiều bối rối, có nơi còn phục vụ sashimi cho bữa tối như nhà trọ. Khi đã thả lỏng hơn một chút thì họ có thể giao tiếp và lắng nghe nguyện vọng của những vị khách và bắt đầu tiếp đãi khách dưa chua hoặc các món ăn đậm bạc của địa phương.

Nhà nghỉ nông dân là phong cách du lịch mới để cho du khách lần đầu tiên được ở tại nhà của một người nông dân bình thường, trải nghiệm cuộc sống đồng quê như nó vốn thế. Điều này đã phổ biến ở châu Âu. Vào các kỳ nghỉ dài ngày, dân thành thị ở lại vùng nông thôn nơi có thiên nhiên phong phú, giao lưu với người dân địa phương và tận hưởng những chuyến du ngoạn để trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa, nghề thủ công và ẩm thực của khu vực.

Ở Nhật Bản, phố Ajimu tỉnh Usa (giờ là thành phố Usa), nằm ở phía bắc tỉnh Oita, là một nơi kinh doanh nhà nghỉ nông dân tân tiến. Trước khi đi thăm thú cuộc sống đồng quê ở Ayabe, tôi đã thị sát một chuyến ở đó. Địa phương ấy có những khung cảnh tương tự như Ayabe, vì vậy tôi tin tưởng rằng việc tôi làm sẽ thành công tùy thuộc vào cách tôi tổ chức. Tôi nghĩ việc quan trọng không chỉ là phục vụ các món ăn sử dụng nguyên liệu địa phương, mà còn là chuẩn bị cho khách không gian ngủ trên chiếu tatami sắp thành hình chữ đại [大].

Một trong những người tham gia là nghệ nhân làm soba, anh ấy cũng đã biểu diễn kỹ năng của mình cho chúng tôi xem. Anh ấp ủ giấc mơ mở một cửa

hàng trong một ngôi nhà cổ ở nông thôn. Vào mùa thu năm 2002, anh chuyển đến Ayabe thực hiện nguyện vọng của mình, bắt đầu thử thách bản thân thực hiện ước mơ, khai trương cửa hàng “Tài nghệ Soba - Trống đồn”.

Ở nhà nghỉ nông dân, thỉnh thoảng lại có ai đó trở thành thầy của người khác, hoặc đưa ra những lời khuyên về cuộc đời như bà Shibahara. Gia đình của những nhà nghỉ nông dân dùng bữa cùng các vị khách của mình. Khi đó, họ sẽ hỏi những vị khách tham gia trẻ tuổi rằng “Kết hôn có phải chuyện nên làm không?”, hoặc họ sẽ nói về những chuyện nông điền như làm đồng, nấu ăn, hay tinh thần của cuộc sống làng quê.

Từ “tham quan” có thể viết giống từ “tham quang”, tức “nhìn thấy ánh sáng”, chẳng phải đó chính là lòng tốt và sự tử tế của những người ta gặp được khi đi du lịch đó sao? Ví dụ như món dưa chua được làm bởi những người tôi gặp khi đi thăm thú sẽ gợi cho tôi về quê hương, cha mẹ và tuổi thơ. Những chuyến du hành sẽ giúp tôi quay lại gốc rễ con người mình, cho tôi cơ hội để nhìn lại bản thân.

Tôi nghĩ lý tưởng là không biến trải nghiệm thành một cái thực đơn. Trục chờ đàn khỉ xuất hiện, làm

một trận ném cầu tuyết khi tuyết rơi, ngắm nhìn bầu trời đêm vì đây là vị trí có thể nhìn thấy nhiều sao. Mỗi lúc như vậy, sẽ thật tuyệt nếu những người tham gia có thể cảm nhận được giá trị của sự ngẫu nhiên, như sự quý giá, niềm vui và sự lạ kỳ khi bản thân mình đang có mặt ở đó, chứ không phải chờ mong mình sẽ được giải trí. Đây không phải là một nghiên cứu quan sát thực tiễn, nhưng nếu những người tham gia có thể tận hưởng bản thân và tìm thấy niềm vui, tôi nghĩ họ có thể nghĩ ra cách để sống hạnh phúc ngay cả khi họ trở lại thành phố. Nếu bạn tìm được một lăng kính mới, cuộc sống sẽ là thiên đường bất kể bạn ở nơi đâu.

Trong quá trình thực hiện nhiều hoạt động khác nhau, đã có lúc tôi nghĩ sẽ thật tuyệt nếu cho ra đời “Một vạn câu chuyện”. Giá mà có thật nhiều câu chuyện được sinh ra lấy bối cảnh satoyama ở Ayabe thông qua Satoyama Net Ayabe.

Có chỉ tiêu nào khác ngoài những dấu mốc như có bao nhiêu người đã ghé thăm khu vực này và đã bán được bao nhiêu thứ không? Nếu nghĩ về điều đó, bạn nghĩ sẽ có bao nhiêu câu chuyện ở đây?

Satoyama Net Ayabe ra đời, và nhiều câu chuyện cũng đã ra đời. Trải nghiệm làm bánh trong lò đá đã kết duyên cho cặp đôi Mizuta Hiroyuki và Sakae, nghệ nhân làm soba tham gia chuyến du lịch cuộc sống đồng quê đã di cư đến đây và mở tiệm của riêng mình; ông Tokuhira Sho, một người say mê Ayabe đến từ Kobe, đã ghé thăm Ayabe hơn 20 lần một năm, chụp lại những điểm cuốn hút của địa phương này và trưng bày nó tại một lễ hội văn hóa địa phương, thiết kế poster và cơm hộp tự làm cho nhóm Sorayama, một nhóm làm thực phẩm gia công địa phương... Mong rằng nhiều câu chuyện như thế này sẽ ra đời và cuối cùng nơi đây sẽ trở thành một vùng đất huyền thoại.

Trong hơn mười năm, “tiếp thị bằng câu chuyện” đã trở nên phổ biến trong giới kinh doanh. Vì “câu chuyện” là thứ cần thiết để lấy được mối dây đồng cảm từ người tiêu dùng. Sự phát triển của thị trấn cũng tương tự như vậy. Tuy nhiên, câu chuyện có thể nhỏ thôi. Chúng tôi sẽ dệt nên được một vụn câu chuyện. Điều này là khả thi ở các làng và thị trấn nhỏ. Mỗi hi vọng dưới dạng câu chuyện chắc chắn sẽ thay đổi đất nước này.

Từ “một hạt giống” nghĩ về nhân gian

Kinh ngạc khi nhận ra mình đang làm nông trong tầm kiểm soát của công ty hạt giống

Công việc tại Satoyama Net Ayabe là “X” của tôi ở cấp độ công chúng. Ở cấp độ cá nhân, tất nhiên, chủ trương Bán nông bán X là chữ “X” lớn nhất, có thể nói đó là sản phẩm đặc trưng của tôi.

Nhà tôi đã trở thành một viện nghiên cứu chính sách tư nhân về Bán nông bán X. Anh Masaharu Goto lớn hơn tôi hai tuổi, đã giúp tôi tạo ra và quản lý trang chủ. Mơ ước về một cuộc sống nông nghiệp, anh Goto đã nghỉ việc ở một công ty sản xuất máy tính vào năm 2008 và chuyển nhà từ Osaka đến tỉnh Hyogo để bắt đầu làm nông nghiệp tự cung tự cấp. Tôi đã gặp anh nhân sự kiện “Gặp gỡ giữa những người nông dân trẻ tuổi” được tổ chức tại Tamba. Từ đó, anh đã bắt đầu ủng hộ cách sống Bán nông bán X như một lối sống của tương lai.

Vào thời điểm đó, anh Goto nói rằng máy tính và nông nghiệp khó mà kết nối với nhau được. Nhưng khi biết đến Bán nông bán X, anh bắt đầu nghĩ đến việc hỗ trợ nông nghiệp bằng máy tính.

Hoshikawa Jun, dịch giả và tác giả của *Bán nông bán tác* đã trở thành cố vấn của Viện nghiên cứu Bán nông bán X.

Trước khi thành lập Viện nghiên cứu Bán nông bán X một cách nghiêm túc, tôi đã bắt đầu một số hoạt động phi lợi nhuận mang tên Tanet¹. Tanet được thành lập vào năm 1998, sớm hơn hai năm so với Viện nghiên cứu. Tanet đã sản xuất sách gồm các thông tin về hạt giống và cung cấp chúng đến khoảng 200 thành viên.

Khi vẫn còn làm việc cho công ty, tôi đã làm nông nghiệp tự túc tại nhà bố mẹ ở Ayabe, tự trồng lúa và rau, tự làm miso và dưa chua, hái rau dại trên núi chất trong nhà, tỷ lệ tự cung tự cấp tăng dần từng chút một.

Tại một thời điểm, tôi nhận ra rằng nó không phải “hoàn toàn tự cung tự cấp”. Bởi vì, tôi phải mua hạt giống lai (hay còn gọi là hạt giống F1 – hạt giống lai một thế hệ) để trồng rau hằng năm, và tôi phải mua mãi mãi như thế.

Tôi rất kinh ngạc khi nhận ra mình đang làm nông trong lòng bàn tay của công ty hạt giống.

¹ Ghép từ Tane (nghĩa là hạt giống trong tiếng Nhật) và net (mạng).

Tiền đề của những hạt giống đó là được nuôi bằng phân bón hoá học và thuốc trừ sâu, nếu không tự làm ra hạt giống, thì những năm sau vẫn phải mua tiếp. Ngày xưa với những loài bản địa có trong tự nhiên, hạt giống được sinh ra từ cây trồng và lớn lên thành thế hệ tiếp theo. Ngày nay, nó đã khác xa bản chất tự nhiên tiếp nối sự sống cho các thế hệ sau. Tôi biết chúng ta đang ở giữa ngành công nghiệp kinh doanh hạt giống, nơi mà “cái gì kiểm soát hạt giống, kiểm soát thế giới”. Khi ông Hoshikawa đến Kyoto, ông đã gieo vào trong tâm trí tôi một hạt giống suy nghĩ rằng “Thật tệ nếu chúng ta không thể bảo vệ các loài bản địa”.

Điều khiến tôi nghi vấn về phép lai F1 là ba cụm từ sau đây, thứ đã thay đổi cách nhìn của tôi về cuộc sống. Ba từ đó là “Bầy thế hệ”, “Thế hệ tương lai” và “Di sản lớn lao nhất cho hậu thế”. “Thế hệ tương lai” là khái niệm chỉ những thế hệ chưa được sinh ra. “Di sản lớn lao nhất cho hậu thế” là tên cuốn sách (ghi chép bài giảng) của Uchimura Kanso.

Điều này sẽ được giải thích chi tiết khi nói đến quá trình dẫn tới lối sống Bán nông bán X ở chương 4.

Tộc người Mỹ bản địa Iroquois có một thứ triết học định nghĩa về khái niệm “Bầy thế hệ” này.

Hãy nhìn hạt giống rau từ góc độ sau. Hạt F1 chỉ phát huy khả năng phát triển tuyệt vời trong một thế hệ, nhưng ngay cả khi hạt giống tiếp theo được gieo vào mùa kế tiếp, tính trạng của nó sẽ thay đổi không có trật tự, chỉ còn một chút giống được như cũ. Họ nghĩ F1 là cực đối lập với “Bảy thế hệ” và “Thế hệ tương lai”.

Mặt khác, các loài bản địa là những loài nối tiếp thế hệ sau thành một mạch. Tôi nghĩ đó là một điểm quan trọng. Tổ chức phi lợi nhuận Tanet là tổ chức hoạt động tập trung vào “thế hệ”.

Tôi muốn phát triển các loài bản địa với tư cách là một người hỗ trợ “sự sống”

Tôi nghĩ F1 có vấn đề về ý tưởng và tư tưởng chỉ hạn chế trong một thế hệ. Nếu công ty suy nghĩ là chỉ bán hạt giống ở thế hệ đầu tiên, còn thế hệ thứ hai thì người mua tự trồng thì hạt giống họ làm ra đã khác. Tôi nghĩ vấn đề là, giống như đồ gia dụng, tư bản công nghiệp muốn chúng ta phải tiếp tục mua món đồ đó mãi.

Hầu hết các loại rau bán ở siêu thị chẳng phải đều là loại F1 hay sao? Lấy ngô ngọt làm đại diện, có lẽ chúng

ta đã quá quen với những loại rau có vị ngọt và không tỳ vết. Lưỡi của chúng ta không còn chấp nhận những củ cà rốt kiểu cũ nữa. Hiện nay, cuối cùng thì những loại rau được cho là rau truyền thống, rau Kyoto¹, rau Kaga² đã bắt đầu thịnh hành, nhưng nếu bạn chỉ bảo vệ hạt giống của loài bản địa mà không biết cách ăn (hoặc nấu) chúng thì sẽ chẳng có gì thay đổi. Số người biết cách nấu những món rau để làm dậy lên cá tính và hương vị vốn có đang ngày một ít đi.

Trong thế giới ngày nay, cái gì cũng mang tư tưởng chỉ dùng cho một thể hệ. Tính đa dạng về ẩm thực, tính bản địa, tính địa phương đang bị mất đi, những thứ quan trọng không được truyền đi nữa, các thể hệ bị ngắt kết nối với nhau và con người không có mối liên kết với sự sống.

Ở các nước nói tiếng Anh, loài bản địa được gọi là “heirloom”. Heirloom có nghĩa là “báu vật được tổ tiên truyền lại”. Tôi nghĩ đây là một từ đẹp.

¹ Rau Kyoto là những loại rau được sản xuất đặc biệt ở Kyoto. Tính đến năm 2009, từ này thường được dùng để đề cập đến các loại rau truyền thống của Kyoto và các loại rau có thương hiệu Kyoto.

² Rau Kaga là những loại rau được trồng chủ yếu ở Kanazawa, được Hiệp hội Thương hiệu Nông sản thành phố Kanazawa chứng nhận là rau thương hiệu.

Ở một thị trấn thuộc tỉnh Shiga, có món cà tím muối rất ngon, là một trong những món ăn được dùng khi cô dâu về nhà chồng. Có vẻ như việc mang theo hạt giống là một phong tục đã tồn tại cho đến khoảng một thế hệ trước. Cà tím bây giờ đã trở thành món rau muối thương hiệu của thị trấn. Tại Tanet, tôi muốn đưa ra thông điệp tạo dựng văn hóa như việc mang theo hạt giống khi đón dâu.

Người ta kể rằng người nông dân ngày xưa luôn gieo ba hạt giống cùng một lúc. Một hạt dành cho những con chim nhỏ trên trời, một hạt dành cho những con giun trong lòng đất, và một hạt dành cho con người. Con người đã thu hoạch với lòng biết ơn mùa màng, cầu nguyện cho vụ mùa năm sau, cẩn thận gieo những hạt giống của sự sống, và trân trọng sự đa dạng của cuộc sống. Tuy nhiên, không biết từ khi nào, hạt giống chỉ còn dành cho con người và cho ngành kinh doanh hạt giống.

Hạt giống giờ đây đã trở thành thứ “xa rời bản chất của hạt giống” và chỉ có mục đích là mang lại năng suất, phục vụ cho sự tiện lợi của con người mà mất đi tính đa dạng của chúng. Phần lớn những người nông dân mua hạt giống từ các công ty. Phần việc đòi hỏi tính tỉ

mỉ là thu thập, nuôi dưỡng và bảo quản hạt giống đã bị họ vứt bỏ.

Trong hoàn cảnh đó, tôi nghĩ rằng việc để lại mầm sống là món quà vĩ đại nhất có thể dành cho thế hệ mai sau. Tôi muốn Tanet đóng một vai trò nhỏ trong việc truyền bá các loài bản địa. Nhiều người ủng hộ việc bảo vệ và truyền bá những loài bản địa dưới nhiều hình thức khác nhau, với tư cách là người kế thừa, họ truyền đi mầm sống bằng sợi dây kết nối của chính mình, gieo những hạt mầm của sự sống xuống lòng đất. Tôi nghĩ sẽ thật tốt nếu mọi người cùng trao nhau những mầm sống mà họ đã vun đắp, cùng nếm trái và truyền lại cho hậu thế.

Tôi nghe nói rằng tồn tại những ngôi nhà cổ sở hữu hạt giống không mang ra bên ngoài. Tuy nhiên, vì hậu thế, ta phải truyền lại cho thế hệ sau cây đuốc của sự sống và không thể để cho bản chất của nó bị lãng quên được. Bằng việc thả một hạt mầm xuống mặt đất, tôi muốn hiện thực hóa con đường đến với Ureshipamosiri (nghĩa là “thế giới nơi vạn vật được sinh ra và nuôi dưỡng” trong tiếng Ainu), con đường mà mọi sinh vật đều được hoàn thành thiên mệnh của mình.

50 năm trồng vùng – bắt đầu từ một nhúm hạt

Vào mùa thu năm 1998 khi Tanet được thành lập, bài viết *Nửa thế kỷ trồng vùng* gửi cho tờ nhật báo *Cảm xúc phụ nữ*, số ngày 1 tháng Tám năm 1998, đã khiến tôi nhận ra một điều rất quan trọng.

Người gửi bài viết đó là bà Honka Hideko (lúc đó 73 tuổi), sống ở thành phố Tenri, tỉnh Nara. Khi lập gia đình cách đây 50 năm, bà đã mang theo một nhúm vùng từ nhà cha mẹ mình và đã trồng vùng mỗi năm trong suốt nửa thế kỷ kể từ đó.

Hiện nay, tỷ lệ tự cung tự cấp vùng của Nhật Bản là 0,5%. Nói cách khác, 99,5% là phụ thuộc vào nước ngoài. Con số này nói lên rất nhiều điều. Tôi đã đến thăm bà Honka vì muốn nghe câu chuyện về hạt vùng.

Năm đó bà thu hoạch được sáu hộp vùng. Khi được cho xem những hạt vùng, tôi không còn cách nào khác ngoài việc tôn thờ nó. Nếu bạn quay ngược lại vòng đời của hạt vùng, bạn sẽ đạt đến nguồn gốc của Trái đất và vũ trụ. Bà Honda và vùng đã khiến tôi nhận ra một cảm xúc quan trọng, đó là cảm nhận vũ trụ bên trong hạt vùng. Tôi đã có một khoảng thời gian vô cùng giá trị khi được học về cách thu hái hạt

vùng tại nhà. Lúc chia tay, bà Honda nói với tôi: “Cậu hãy là người nổi nghiệp hạt vùng này”, rồi ủy thác một hộp vùng lại cho tôi.

Việc “kế tục cuộc đời” là một công việc to lớn, là việc gốc của mỗi con người, không, của mỗi sinh vật sống. Chúng ta đã quên mất việc đó. Con người đã biến hạt giống thành F1, và trái tim của họ cũng trở thành F1, chúng ta hành xử như thể chúng là thế hệ cuối cùng vậy.

Nhờ Tanet, những con người xa lạ được gặp gỡ nhau thông qua “hạt giống sự sống”, đồng thời tích cực tham gia vào việc nuôi dưỡng tương lai.

Mẹ Teresa đã gieo “Hạt giống yêu thương”, nhưng tôi mong Tanet cũng có thể gieo những “hạt giống kế thừa”, dù chỉ một hạt, trong tim mọi người, dành trao cho hậu thế.

Ý nghĩa sâu xa nằm trong từ “hạt giống” là gì?

Có rất nhiều người thú vị ở Tanet. Có những người thích đi tìm những loài bản địa, và theo họ, có rất nhiều loại hạt giống thú vị ở vùng sâu vùng xa tỉnh Nara.

Nhà hàng Hạt Kê được mở bởi vợ chồng Miura Masayuki và Yoko đến từ thành phố Maizura phía bắc Ayabe phục vụ các món rau bản địa. Cặp vợ chồng ấy là bạn đồng hành hạt giống của tôi.

Lĩnh vực bảo vệ các loài bản địa được phát triển bởi sự xuất hiện của các nguồn nhân lực đa dạng. Theo nghĩa đó, tôi nghĩ vai trò ban đầu của Tanet đã được hoàn thành. Bước tiếp theo là trả lời câu hỏi triết học “Hạt giống là gì?”. Nếu bạn tra nghĩa của từ “tane” trong từ điển tiếng Nhật thời trước khi có Hán tự – ngôn ngữ Yamato, bạn sẽ thấy “ta” có nghĩa là “thể hiện cao độ (phát triển), lan rộng (nhiều)”, còn “ne” có nghĩa là “(quay về) nguyên bản”, “gốc rễ (của sự sống)”, thể hiện chính xác bản chất của “hạt giống”. Tôi nghĩ rằng từ này có thể diễn đạt tất cả mọi thứ trên thế giới. Ví dụ, việc truyền đạt thông tin là phần “ta”. Thông tin thì không độc quyền mà sẽ quay lại sau khi được phổ biến ra thế giới. Đây là lý do tại sao nó lan rộng. Sinh mệnh và môi trường, nông nghiệp và địa phương, kiến thiết khu phố và làng mạc, đều là phần “ne”. Nói đến Bán nông bán X thì “bán nông” là “ne” còn “bán X” là “ta”.

Một số người thích trồng hạt giống, trong khi những người khác thích việc nấu các loại rau bản địa.

Có rất nhiều kiểu người trong Tanet, vì vậy tôi nghĩ vai trò của tôi là nghĩ xem hạt giống là gì. Nhiều nhà thơ, bao gồm Yoshino Hiroshi và Kaneko Misuzu đã viết thơ về hạt giống. Tôi bắt đầu nghĩ công việc của tôi là lý giải hạt giống về mặt triết học. Suy nghĩ về hạt giống cũng như suy nghĩ về con người, suy nghĩ cách sống của bản thân rồi cuộc là gì.

Nét “hòa” trong chữ Hán của từ “tư”¹ có nghĩa là ngũ cốc, còn nét “khu” có nghĩa là “độc chiếm”. Từ trái nghĩa với từ “tư” là từ “công”. Trong chữ Hán “công”², nét “bát” có nghĩa là mở ra, người ta nghĩ rằng “mở” những gì đã bị “độc chiếm”, có nghĩa là “công khai”. “Công” không phải là tài sản của một quốc gia hay một chính phủ, mà nó là kho báu của mọi người, là tài sản cộng hữu giữa những thú riêng. Có những người không muốn thể hiện ra những gì họ đã làm, nhưng trong thế giới máy tính lại đang tồn tại một xu hướng chủ đạo gọi là “mã nguồn mở”, nơi dữ liệu, thông tin được công khai và mọi người cùng nhau tạo ra sản phẩm. Trong thế kỷ 21, mở cửa quan trọng hơn là chiếm hữu cá nhân.

¹ Chữ “tư” (nghĩa là “tôi”) trong tiếng Nhật được viết là 私 (cấu thành từ nét 禾 (Hòa) và 厶 (Khu)).

² Chữ “công” trong tiếng Nhật được viết là 公 (cấu thành từ nét 八 (Bát) và 厶 (Khu)).

Tương tự như nguyên lý “hạt giống”, để kết nối với người khác, điều quan trọng là phải mở cửa trái tim, mỗi người phải sử dụng tài năng trong lĩnh vực của mình để cống hiến.

Chú giải: Nhà hàng rau Yamato có tên Hạt Kê của vợ chồng Miura Masayuki và Yoko là một nhà hàng nổi tiếng đến mức khó mà đặt bàn trước được. Họ đã xuất bản cuốn sách *Kết nối rau quả gia đình với tương lai* (nhà xuất bản Gakugei) vào mùa hè năm 2013. Họ từng đến sự kiện đối thoại tại một hiệu sách ở tỉnh Nara với tư cách khách mời. Năm nay, họ tiếp tục xuất hiện trên chương trình truyền hình tiếng tăm Đại lục nhiệt huyết và trở nên nổi tiếng hơn xưa. Trước đây, khi có dịp trò chuyện với anh Sakurai Sho của nhóm nhạc thần tượng hàng đầu Nhật Bản Arashi, tôi đã được lấy cửa hàng Hạt Kê chi nhánh tỉnh Nara làm địa điểm tổ chức. Cuốn sách Arashi của Nhật Bản (nhà xuất bản M.Co.) có đăng về tình trạng của nhà hàng lúc đó ở trang hai.

Thứ đang thiếu trong thời đại này là văn hóa
cho đi và chia sẻ

Gửi đến bạn những câu chữ cảm động – “X”
của tôi

Người ta nói rằng từ “inspire – truyền cảm hứng”
đã được các thanh thiếu niên Nhật Bản ưa chuộng vào
thời Minh Trị khoảng 110 năm trước.

Con người được truyền cảm hứng bởi những con
chữ và tri thức từ những người xung quanh hoặc trong
sách vở. “Cảm hứng” này, có nghĩa là thổi vào một hơi
thở, khơi dậy tinh thần và tâm hồn, thắp lửa cho trái
tim, hiện đang trở nên vô cùng quan trọng.

Khi tôi gặp được một từ hay, tôi cũng muốn đem
kể cho người khác.

Vào năm 1998, tôi bắt gặp một đoạn văn cảm động
ở mục “Khoảnh khắc” trên Nhật báo *Asahi*. Tôi thấy
đoạn văn đó rất tuyệt vời nên đã gửi bản sao của nó
cho một trăm người bạn và người quen qua bưu thiếp.
Sau đó, người nhận được bưu thiếp sẽ truyền lại cho
người khác nữa.

Kể từ đó, tôi nghĩ rằng sẽ có ích cho ai đó nếu tôi nói với mọi người những gì tôi biết, hơn là giữ lại cho mình.

Năm sau, chúng tôi bắt đầu việc phát hành bưu thiếp (postcard), ghi những câu từ, danh ngôn, bài thơ, câu chuyện, thần thoại tuyệt vời, dưới hình thức gắn kết với hoạt động kinh doanh truyền dũng khí và cảm hứng đến với tinh thần của mọi người, hỗ trợ họ trong việc tìm kiếm bản thân và sứ mệnh. Tôi đặt tên cho chương trình này là “Post school”.

Chữ “post” trong “post modern (hậu hiện đại)”, “post war (hậu chiến tranh)”, “post 9/11 (hậu sự kiện 11 tháng Chín)”, có nghĩa là “sau” hoặc “tiếp theo”. “Post school” có ý nghĩa “ngôi trường tương lai qua những tấm bưu thiếp”. Tôi mong mỗi rằng mỗi tấm bưu thiếp sẽ trở thành một lớp học của cuộc đời. Chủ đề của chương trình là “Bữa tiệc hằng tuần gửi đến cho tâm hồn”.

Khi hoạt động này phát triển thành một doanh nghiệp có thu nhập, có thể nói chữ “X” của tôi cuối cùng cũng được tìm thấy và định hình.

Bây giờ nghĩ lại, tôi cho rằng tư tưởng này có thể là một món quà từ người bà quá cố của tôi. Bà tôi từng rất thích chuyên mục “Khoảnh khắc”.

Một đoạn văn gửi tòa soạn đập vào mắt đã cho tôi thiên chúc “Post school” của mình. Nội dung của bức thư gửi cho tòa soạn là về ý nghĩa sâu sắc của những trò chơi mà tác giả tình cờ nhìn thấy ở trường mẫu giáo trong chuyến thăm trẻ.

Đó là trò chơi mà trong đó, từng đứa trẻ được dán một miếng dán lên trán, các miếng dán có ba màu khác nhau, và chúng phải kết nhóm với những đứa trẻ có miếng dán cùng màu với mình mà không được mở miệng nói câu nào cả. Bọn trẻ không biết trên trán mình là màu gì.

Lúc tác giả đang mãi lo lắng về việc làm thế nào để tạo thành một nhóm thì một đứa trẻ bỗng được bạn khác cho nắm tay với một bạn cùng màu với mình. Hai em nắm tay nhau sẽ biết màu của mình là màu gì bằng cách nhìn vào trán nhau. Cuối cùng chỉ còn một đứa trẻ sót lại, nhưng em cũng được nhóm cùng màu với mình gọi đến ngay lập tức.

Người đăng bài viết: “Trò chơi này không thể được giải quyết nếu chỉ nghĩ về bản thân mình. Mọi thứ chỉ xảy ra khi có người quan tâm đến ai khác ngoài bản thân mình xuất hiện. Quan tâm đến người khác là cách

tốt nhất và ngắn gọn nhất để giải quyết một vấn đề liên quan đến bản thân, nó cũng sẽ thành vì lợi ích bản thân. Vậy mà chúng ta mãi không nhận ra điều đó.” Người đó kết luận, “Hi vọng là chúng ta có thể nghĩ rằng nơi đâu trên hành tinh này cũng có những đứa trẻ thông minh như vậy”.

Tôi đến bây giờ vẫn thỉnh thoảng đọc lại bài viết đó. Không biết tôi đã đọc nó bao nhiêu lần rồi. Mỗi lần đọc lại, tôi lại học thêm được một điều quan trọng.

Mục tiêu cho số lượng người đăng ký nhận bưu thiếp là 1.000 người, con số này đang tăng đều đặn nhờ mạng Internet và truyền miệng. Chúng tôi cho ra đời một bưu thiếp mới mỗi tuần, tổng cộng 60 tấm cho mỗi người mỗi năm, bao gồm cả bưu thiếp đặc biệt vào những dịp như sinh nhật và Giáng sinh. Mỗi người đều ghi nhớ trong tim một thông điệp khác nhau. Vì vậy, có thể nói, đây là phương pháp tiếp thị một đối một. Chẳng hạn, chúng tôi sẽ truyền tải những câu nói về các nhà giáo dục đến giáo viên và những câu nói về kinh doanh cho những người mới bắt đầu khởi nghiệp.

Tôi định gửi bưu thiếp từ thứ Bảy đến thứ Ba hằng tuần, nhưng khi ấn định ngày gửi, cảm giác đây là một món quà phai đi nhiều và nó trở nên kém thú vị, nên tôi quyết định việc này phải được linh hoạt. Những người đăng ký dường như sẽ thích thú hơn khi phải nhòm vào hộp thư để kiểm tra. Ngày nay, thư từ chủ yếu là tin nhắn và hóa đơn, còn thư tay và bưu thiếp thì giảm dần. Trong hoàn cảnh như vậy, tôi muốn tạo ra một văn hóa mà mọi người có thể háo hức chờ đợi bức thư được gửi đến cho mình.

Liên quan đến “Post School”, chúng tôi cũng mở một “Ngân hàng hi vọng” trên mạng. Ở đó, mọi người có thể xem những câu nói truyền cảm hứng và gửi nó cho chúng tôi một cách tự do, với mong muốn thúc đẩy văn hóa chia sẻ. Nếu bạn truy cập trang chủ, bạn có thể nhìn thấy vô số lời hay ý đẹp, hoặc bạn có thể gửi câu nói để tiếp cho ai đó lòng can đảm.

Chú giải: “Post School” hiện đã “mở cửa” cho công chúng trên Facebook mỗi ngày. Bất kỳ ai cũng có thể xem, vì vậy hãy đến thăm nhé. Ngoài ra, phiên bản giáo dục tương ứng “Concept School - Trường khái niệm” cũng đang được phát triển (tôi sẽ nói ở phần sau).

Rèn luyện để buông bỏ các loại “xiềng xích”

Nếu chọn một từ để tượng trưng cho thời đại mới, tôi sẽ không ngần ngại mà chọn từ “share” trong tiếng Anh.

Như bạn đã biết, share có nghĩa là “chia sẻ”, “cộng hữu”, nhưng gần đây, người ta thường dùng từ này trong những câu như “share salad” ở nhà hàng, và nó đang dần biến thành một từ tiếng Nhật. Tương tự, có vẻ các từ như “work sharing” (chia sẻ công việc), “cash sharing” (chia tiền) cũng đang được hình thành.

Tại sao lại share vào lúc này? Tôi nghĩ lý do là “độc quyền và tư hữu cực đoan” như từ trước đến nay đã bị phản ánh là khiến cho Trái đất “không thể phát triển bền vững”.

Ý thức được rằng tài nguyên Trái đất và cuộc sống là hữu hạn, chúng ta chia sẻ ước mơ, hi vọng và thậm chí cả nỗi buồn, bày tỏ mong muốn cùng nhau tạo nên một thế kỷ đầy hứa hẹn, nên từ share đang được mọi người sử dụng rất nhiều.

“Share” có nghĩa là “chia sẻ”, và bạn không thể chia sẻ một mình. Chúng ta cần những người khác ngoài bản thân chúng ta để có thể nhờ vả, giúp đỡ và nuôi

duỡng lẫn nhau. Cũng có người bảo rằng, từ đẹp nhất trong tiếng Nhật là từ “お 互い (o-tagai)¹” nữa.

Từ “share” cũng là một từ khóa đóng vai trò cầu nối giữa môi trường và phúc lợi.

Đó là tư tưởng có thể kết nối tình yêu thương với các thế hệ tương lai, những người sẽ chung tay kiến thiết xã hội mà chúng ta đã xây dựng.

Hiện nay, khi những từ ngữ mà tôi nhận thức được và muốn sử dụng này đã trở nên thịnh hành trong nước, chắc chắn rằng một thứ gì đó sẽ thay đổi.

Tôi biết có tư tưởng “Give and give” (cho đi và cho đi hơn nữa), và “give and forgot” (cho và quên đi những thứ mình đã cho đi).

Chúng ta có xu hướng vô tình bị ám ảnh bởi những thứ chúng ta nhận được và cho đi.

Tổ tiên đã nói: “Buông bỏ là mãn nguyện”, nghĩa là bạn có thể tự do nhờ việc buông bỏ cái gì đó mà không

¹ Mang nghĩa “lẫn nhau”, trong đó 互い /tagai/ mới là “lẫn nhau/quả lại” (Hán tự là từ “hỗ” trong “tương hỗ”), còn お /o/ thực chất là từ đặt trước danh từ để thể hiện lòng kính trọng. Từ “lẫn nhau” trong tiếng Nhật thường được đọc và viết là お 互い /o-tagai/ chứ ít khi là 互い /tagai/ thôi, điều này thể hiện lòng tôn trọng của người Nhật đối với từ này. Thật sự là một từ đẹp.

bị ám ảnh bởi nó nữa. Nếu có thể giải phóng nó, bạn sẽ tự nhiên nhận được thứ gì đó thỏa mãn hơn mà không cần đòi hỏi. Cho đi và không đòi hỏi gì, rồi để chúng rơi vào lãng quên. Tôi nghĩ điều này đã mở ra một kỷ nguyên hi vọng mới, trở thành một sức mạnh to lớn.

Thật không may, trong nền văn hóa của chúng ta, có thể nói rằng việc nhận lại bị đặt nặng hơn là cho đi.

Thời điểm này là bước ngoặt của một thời kỳ mới, có thể là thời kỳ tôi luyện chúng ta buông bỏ những “xiềng xích” khác nhau. Dù nhỏ đến đâu đi nữa, tôi vẫn muốn nuôi dưỡng “văn hóa cho đi” ở khắp mọi nơi, chẳng hạn như nhà ở và nơi làm việc. Tôi hi vọng một ngày nào đó đất nước này sẽ trở thành “quốc gia tiên tiến về văn hóa cho đi”.

Loại tiền tệ địa phương kết nối người với người

Đã bao lâu rồi kể từ khi việc một đồng tiền địa phương được phổ biến đến toàn thế giới? Người ta nói rằng các loại tiền địa phương mang đậm nét cá tính được phân phối ở hơn 2.000 khu vực trên thế giới và hơn 100 khu vực trên toàn nước Nhật Bản. Ngay cả ở Ayabe, vào ngày 1 tháng Một năm 2002,

đồng địa phương “Yura Planning” – “Yura” đã được phát hành.

Tên của nó được đặt theo tên dòng sông Yura chảy qua khu vực này, nhưng về căn bản thì cái tên này cũng phản ánh nhận thức về việc đồng Euro đã hoàn toàn trở nên phổ biến và lưu hành rộng rãi khắp châu Âu, vốn đã được diễn ra vào cùng năm ấy.

Đại diện của dự án Yura là anh Murakami Akira và Shikata Gentaro, những người đã tổ chức lớp học làm Ayaboro cho bà Shiga Masaeda. Anh Murakami tuổi hơn 30 đến từ thành phố Ayabe. Anh sống ở Kameoka, gần Kyoto hơn là Ayabe, là nhân viên Phòng xúc tiến khu vực của tỉnh Kyoto. Cuối tuần, mẹ anh đến Ayabe nơi anh đang sống một mình và cùng làm nông với anh. Ước mơ của anh là tiếp tục mở các lớp Terakoya ở Ayabe. Anh cũng muốn dạy cách bắt bọ tê giác.

Anh Shikata cũng xuất thân từ Ayabe, hơn 20 tuổi, đang làm phó chủ tịch Tổ chức phi lợi nhuận “Biên giới phúc lợi Ayabe”, nơi cung cấp dịch vụ di chuyển cho người già, đồng thời đảm nhiệm vai trò trưởng nhóm phát triển cộng đồng thanh niên NEXT, là người lập kế hoạch kiến thiết thành phố đại diện cho Ayabe.

Anh Murakami và anh Shikata đam mê việc tạo dựng và “nuôi dưỡng” các thị trấn của Ayabe bằng cách lập ra dự án Yura tập trung vào những người trẻ tuổi. Đồng địa phương Yura ra đời chính vì có sự ủng hộ của anh Murakami và anh Shikata.

Đơn vị tiền tệ là Yura, một Yura có thể quy đổi ra 100 yên. Yura được sử dụng như một món quà cảm ơn, không phù hợp để giao dịch tiền bạc, được sử dụng làm vé vào cửa các dự án văn hóa do chính phủ thực hiện chẳng hạn như chiếu phim, ngoài ra, nó còn có thể được sử dụng một phần như tiền mặt để chi trả cho hàng hóa và dịch vụ ở một số cửa hàng. Đã một năm kể từ khi phát hành, nó có thể sử dụng được ở khoảng 50 địa điểm, trong tương lai, kế hoạch hi vọng sẽ đạt mốc 100 địa điểm sử dụng đồng lưu thông này. Chúng tôi đã làm một danh sách những dịch vụ nơi bạn có thể nhận Yura để tham khảo.

Dù dự án đã được hiện thực hóa, nhưng người ta vẫn hi vọng nó có thể được sử dụng theo nhiều cách hơn trong tương lai gần, ví dụ như để cảm ơn một bà hàng xóm đã dạy bạn cách làm dưa muối, cảm ơn người bạn đã tưới hoa hộ khi bạn vắng nhà, cảm ơn ai đó đã giúp đỡ người cao tuổi trong vùng hay làm cỏ

giùm... Ngoài ra, nó cũng có thể được sử dụng khi nhờ đến dịch vụ tình nguyện chuyên chở người cao tuổi đến bệnh viện.

Bà Shiga làm bánh Ayaboro cũng nhận Yura làm thù lao cho việc dạy trên lớp của mình và dùng nó một phần để trả cho những tình nguyện viên đưa đón chồng mình tới bệnh viện, thế là đồng Yura đã dần dần được liên kết với nhau.

Anh Shikata là người điều phối việc mở các dịch vụ để ai cũng được phát huy sở trường của mình.

“Yura” là dự án mà mọi người sẽ quyên góp 100 yên vào “Quỹ Yura” để nhận lại một tờ phiếu Yura. Tất nhiên, như tôi vừa đề cập, bằng cách trao đổi dịch vụ, phiếu Yura có thể được lưu thông, và bạn có thể nhận được Yura bằng cách đó.

Quỹ Yura được sử dụng cho các sự kiện khác nhau nhằm phát triển cộng đồng. Đồng tiền nội địa được kỳ vọng sẽ mang lại những tác dụng như khuyến khích mọi người giúp đỡ lẫn nhau, thúc đẩy tình nguyện viên, tái xây dựng cộng đồng, và phục vụ nền kinh tế địa phương, nhưng tác dụng lớn nhất của nó là tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa người và

người. Việc tái kết nối những người sống cùng một vùng là vấn đề quan trọng nhất trong việc xây dựng và nuôi dưỡng khu vực.

Chú giải: Anh Murakami Akira với tư cách là một thành viên của phủ Kyoto đã dốc sức mình vào việc phục hồi sức mạnh địa phương. Anh Shikata Gentaro đang làm nhiệm kỳ đầu tiên dưới tư cách thành viên của Hội đồng phủ Kyoto. Cả hai đang tiến tới việc phát triển đông tây từ thành phố Ayabe khu vực Chutan sang cả phủ Kyoto.

CHƯƠNG 4

Đây là “việc mình muốn làm” hay
“việc mình nên làm”?



Kiến tạo cuộc sống mà mình là nhân vật chính

Hiện tượng di cư đến Okinawa nói lên điều gì?

Thước đo hạnh phúc đang chuyển từ “tiền bạc” sang “thời gian”

Một bài thơ của Goethe có câu như thế này: “Trước khi trái tim tôi dẫn thân ra biển lớn, tôi cho cái bè của mình những ngôn từ mới.” Bây giờ là lúc chúng ta cần những từ ngữ để hình dung ra một xã hội mới, những từ ngữ có thể giúp chúng ta tưởng tượng được xã hội mới sẽ như thế nào, tức là những câu từ có sức mạnh đưa hình ảnh xã hội đó gần hơn với thực tại.

Xã hội Nhật Bản vốn ưu tiên sự hiệu quả đã đi vào ngõ cụt, và chúng ta phải nhìn thẳng vào các vấn đề môi trường, mất an ninh lương thực, sản xuất hàng loạt và thải bỏ hàng loạt. Tôi hoài nghi về chủ nghĩa tăng trưởng kinh tế đã mang đến cho chúng ta sự sung túc ngày nay. Mà không, tôi đang nghĩ rằng con người có thể tạo ra một xã hội nơi chúng ta chia sẻ sự sung túc mà không cần lấy tiền đề là sự tăng trưởng.

Theo ông Morinaga Takuro, nhà phân tích kinh tế và tác giả cuốn sách *Kinh tế trong thời đại thu nhập hằng năm ba triệu yên* (nhà xuất bản Kobunsha), trung

bình hằng năm có khoảng 25.000 người di cư từ đất liền đến Okinawa. Okinawa là nơi có tỷ lệ thất nghiệp cao nhất và mức lương thấp nhất của Nhật Bản. Từ đó có thể thấy, sự giàu có về kinh tế không nhất thiết đem lại sự giàu có về mặt tinh thần.

Mặt khác, khái niệm “down shifting” đã được giáo sư Sugimoto Yoshio giới thiệu tại Đại học La Trobe, Australia. Down shifting nghĩa là “di chuyển xuống dưới”, mang ý giảm lượng công việc tự phát xuống, tăng thời gian rảnh rỗi của bản thân lên.

Nếu bạn là người làm công ăn lương, hãy làm việc ba đến bốn ngày một tuần, dành sức lực và thời gian cho gia đình cũng như cộng đồng vào những ngày còn lại. Nói chung là hãy ưu tiên một cuộc sống mãn nguyện phù hợp với bản thân lên hàng đầu. Thu nhập có thể giảm, địa vị có thể không tăng, nhưng độ hài lòng với cuộc sống sẽ cao. Người ta nói rằng ở Úc, cứ bốn người trên 30 tuổi thì lại có một người down shifting trong mười năm qua.

Giáo sư Sugimoto nói: “Có vẻ như kỷ nguyên ‘hậu công sở’ hướng đến tìm kiếm sự cân bằng giữa nơi làm việc và các không gian sống khác đã bắt đầu.”

Ở châu Âu, nơi hướng đến xã hội coi trọng con người nói chung và Đan Mạch nói riêng thì xu hướng

đó đang rất mạnh mẽ. Tại đất nước phổ biến tình trạng cả hai vợ chồng đều làm việc này, thu nhập hằng năm của một cặp vợ chồng là 4 triệu yên, thấp hơn so với tiêu chuẩn của EU. Tuy nhiên, mức độ hài lòng về cuộc sống ở đây lại cao nhất. Người Đan Mạch dành ít thời gian cho công việc và nhiều thời gian cho gia đình. Trong quá khứ, Đan Mạch cũng từng gặp phải vấn đề tỷ lệ sinh giảm như Nhật Bản, nhưng họ đã khắc phục nó bằng cách thay thế thước đo hạnh phúc từ tiền thành thời gian rảnh. Ngoài ra, bằng việc giảm thời gian lao động của mỗi người, việc work sharing (chia sẻ công việc) cũng được thực hiện một cách trơn tru.

Có thể thấy cả Úc và Đan Mạch đều không phải một xã hội cạnh tranh, mà là nơi chúng ta có thể nhìn thấy khả năng sinh ra những mối quan hệ ấm áp giữa người với người, gồm sự hợp tác, phân phối, liên kết và lòng yên tâm.

Một đất nước nhỏ bé với triết lý dân tộc coi trọng con người

Một đất nước có triết lý quốc gia tiên tiến hơn phần còn lại của thế giới. Bhutan là một vương quốc Phật giáo nằm trên sườn dốc đứng của dãy Himalaya.

Năm 1972, khi vị vua đương nhiệm lên ngôi ở tuổi 17, ngài đã đặt mục tiêu biến vương quốc của mình trở thành một quốc gia mãn nguyện và hạnh phúc khi tuyên bố rằng: “Thay vì chỉ nhắm đến của cải vật chất, thế giới từ đây về sau sẽ phải hướng tới chất lượng cuộc sống và cải thiện văn hóa.” Vì mục tiêu đó, ông giải thích rằng không chỉ sự ổn định về chính trị, mà sự hài hòa của xã hội và duy trì văn hóa cũng rất quan trọng. Cách nghĩ này ở phương Tây được gọi là “Tổng hạnh phúc quốc gia”.

Ba mươi năm trước, Bhutan đã đặt chỉ số “Tổng hạnh phúc quốc gia” (GNH) làm mục tiêu quốc gia thay cho Tổng sản phẩm quốc dân (GDP), vốn được các quốc gia phát triển về kinh tế ủng hộ. Đây cũng là quốc gia đang nhanh chóng gạt hái được lý tưởng mà thế giới hiện nay hướng tới.

Mặc dù tồn tại các vấn đề căng thẳng với những người theo đạo Hindu, nhưng vị vua tiền nhiệm đã thực hiện cải cách ruộng đất, giao cho mỗi hộ gia đình hai héc ta (khoảng 36.000 tsubo) đất nông nghiệp, nhờ đó mà 95% dân số quốc gia có đất và toàn thể nhân dân phần lớn đều sở hữu đất đai làm nông nghiệp (cải cách ruộng đất Nhật Bản năm 1946 chỉ cho đi diện tích đất bằng một phần tám Bhutan), không có người giàu thì

cũng không có người nghèo. Vì về cơ bản đây là một nền kinh tế tự cung tự cấp, rất khó để tính GDP. Kể cả tính ra đi chẳng nữa thì con số cũng khá thấp. Tuy nhiên, có đến 95% dân số cảm thấy hài lòng về cuộc sống hiện có.

Tất nhiên, theo quan điểm của chúng ta, việc phát triển hạ tầng xã hội của họ là rất muộn. Dầu vậy đi nữa, việc họ hài lòng ở đây có lẽ cũng vì bản thân họ có ý thức rất nhạy nhòa về những thứ bản thân không sở hữu.

Tổng hạnh phúc quốc gia không phải là sự phủ nhận chủ nghĩa vật chất. Đó là tư tưởng coi trọng tinh thần và sự cân bằng giữa phát triển vật chất và phát triển tinh thần. Nó áp dụng lối suy nghĩ nhấn mạnh mối liên hệ tinh thần giữa con người với nhau, xét ngược về Nhật Bản ngày nay, dường như chúng ta đang dần mất đi sự cân bằng đó.

Bhutan cho mở cửa biên giới vào năm 1974 và bắt đầu tiếp đón khách du lịch từ khắp nơi trên thế giới, nhưng đất nước này vẫn có chính sách chậm rãi tiếp nhận văn hóa Tây Âu, tránh khỏi làn sóng Âu hóa ồ ạt. Bhutan duy trì mục tiêu quốc gia về văn hóa bao gồm các di sản văn hóa phi vật thể như thơ ca, nghi lễ và phong tục. Nghệ thuật tạo hình là một di sản văn hóa

còn sót lại nhưng một khi di sản văn hóa phi vật thể bị mai một thì không thể tái tạo được. Tuy nhiên, tại Bhutan, một quốc gia nhỏ bé nhưng có nền văn hóa đặc sắc ở Nam Á, những di sản đó có thể tiếp tục tồn tại.

Hiện nay, trên thế giới, văn hóa của các dân tộc thiểu số đang dần bị mai một, vậy nên, việc có giữ được những văn hóa vật thể và phi vật thể như Bhutan hay không là tùy thuộc vào tư tưởng của từng cá nhân nói riêng và cả quốc gia nói chung, liệu chúng ta nên xem trọng điều gì.

Lý tưởng quốc gia và tư tưởng down shifting ở Bhutan dường như là một bài học để chúng ta nghĩ về một cách sống thịnh vượng mà không phụ thuộc vào tăng trưởng kinh tế. Đặc biệt là họ đã cho tôi những gợi ý tuyệt vời khi tôi tìm hiểu về những tiềm năng của một xã hội nông nghiệp, dân số đông và già hóa. Đó chính là lý do đưa tôi đến tư tưởng “Bán nông bán X”, một cách sống mới mà tôi ủng hộ.

Triết học của thổ dân Bắc Mỹ – có trách nhiệm với con cháu bảy thế hệ sau

Nakamura Keiko, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Lịch sử sinh học JT cho rằng, với thời gian có hạn

trên Trái đất, loài người nên ý thức về “phần” của mình và tận dụng tối đa khả năng thiên phú của bản thân, mạnh dạn thách thức các vấn đề môi trường, gióng lên hồi chuông cảnh báo về “phần và ý chí”. Bà Nakamura đã giải thích điều này một cách dễ hiểu bằng một câu chuyện ngụ ngôn tự sáng tác như sau.

Là một trong năm triệu loài sinh vật trên Trái đất này, chúng ta phải ý thức được “phần” của mình để nhân loại có thể tiếp tục tồn tại. Ngay cả trên một chuyến tàu, nếu ai đó dùng cả hai ghế thì sẽ có người không có chỗ ngồi. Nếu các nước phát triển dùng hết phần của những nước gọi là “thế giới thứ ba” thì sẽ phát sinh “mâu thuẫn Bắc Nam”, và nếu thể hệ hiện nay tiếp tục khai thác, “bất bình đẳng giữa các thế hệ” sẽ xảy ra với thế hệ tương lai. Thời đại mang tên “vô hạn” đã đi tới hồi kết với những hành động dùng quá “phần” của mình mà không quan tâm đến hậu thế, từ đó để lại di sản là những món nợ khổng lồ cho tương lai.

Tôi nghĩ “phần” là “nông nghiệp” và “ý chí” chính là “X”.

Ở thế giới mà chúng ta tập trung vào thể hệ hiện tại (thế hệ đang sống hiện nay), mọi thứ đều được quyết

định mà không quan tâm đến thế hệ tương lai. Chính thế hệ tương lai sẽ phải trả giá cho sự keo kiệt này.

Ở độ tuổi ngoài 20, ngay sau khi ý thức được tình trạng như vậy, tôi đã bị sốc khi bắt gặp triết lý sống của bộ tộc thổ dân bản địa Bắc Mỹ Iroquois, những người luôn đưa ra mọi quyết định dựa trên suy nghĩ về “bảy thế hệ con cháu”. Họ chèo xuống một cách từ tốn. Bởi vì nếu chèo quá nhanh, họ sẽ không thể nhìn thấy những thú xung quanh được nữa.

Họ suy nghĩ mọi chuyện kể từ về việc có nên chặt cái cây này bây giờ không, có nên lấp sông, hay tranh giành với các bộ lạc khác hay không, dưới tư cách của một thế hệ kéo dài 30 năm, nhưng mang tầm nhìn của 210 năm sau đó.

So với họ, chúng ta đã sống và cư xử theo kiểu không những không tính đến ảnh hưởng tới đời con cháu mình, mà thậm chí còn tạo thêm gánh nặng cho chúng.

Nhìn vào lối sống lý tưởng của xã hội trên đảo Bali

Tôi rời vùng quê Ayabe, lên sống ở thành phố, suy nghĩ về các vấn đề môi trường từ quan điểm của thế hệ tương lai, tìm kiếm một cách sống, một lối sống, kết

quả là tôi không thể không mưu cầu việc tự cung tự cấp thực phẩm.

Dù vậy, “nông nghiệp” không thôi cũng không thể giải quyết được vấn đề.

Chúng ta phải dùng chân và nhìn lại bởi có một vấn đề lớn đặt ra cho mỗi cá nhân, chẳng hạn như cách sống (cách tồn tại, cách sinh hoạt, cách làm việc) của chúng ta. Tôi là gì, con người là gì, vai trò của tôi đối với cuộc đời này là gì... Những vấn đề cơ bản này vẫn chưa được giải đáp, có lẽ đó chính là vấn đề.

Như đã nói ở trên, vào năm 1995, trong cuốn sách *Sinh thái học là gì?* của Hoshikawa Jun, một nhà văn kiêm dịch giả sống ở Yakushima, tôi đã biết đến cụm từ “Bán nông bán tác” được dùng để thể hiện lối sống của chính tác giả. Đó là cách sống dựa trên sinh hoạt nông nghiệp, hay còn gọi là sinh hoạt sinh thái, đồng thời dùng ngòi bút của mình để gửi đến cho xã hội những thông điệp. Tôi có cảm giác sâu sắc rằng đây chính là cách sống của thế kỷ 21.

Ông Hoshikawa có tài viết lách và dịch thuật. Tôi tự hỏi bản thân rằng mình có cái gì. Nhưng tôi thấy mình không có gì cả. Có lẽ hầu hết mọi người cũng

cảm thấy như vậy. Có lẽ, ai cũng đang tìm kiếm “X” của riêng mình.

Một lần, tôi đánh dấu “X” vào vị trí chữ “tác” của từ “Bán nông bán tác”. Thế là nó đã trở thành một công thức sống của thế kỷ 21, có thể áp dụng cho nhân loại, vốn đang ôm trong mình nhiều vấn đề nan giải.

“Nông nghiệp nhỏ” để tiếp tục tồn tại lâu dài, “X” để cống hiến cho đời và giải quyết các vấn đề xã hội. Để giải quyết những vấn đề nan giải mà chúng ta để lại, chẳng phải hai điều này đều rất cần thiết hay sao?

Sự ra đời của “Bán nông bán X” đã thay đổi cuộc đời tôi một cách đáng kể.

Trong tuyển tập các cuộc trò chuyện mang tên *Đến tận cùng của sự thông thái của chúng ta* (nhà xuất bản Thư viện Chikuma) giữa nhà văn Miyauchi Katsusuke, người đang khám phá sự cộng sinh của triết học, con người và tự nhiên hiện sống ở New York, một thành phố đỉnh cao của văn minh, và nhà thơ Yamao Sansei, người đã từng sống ở Yakushima cho đến khi qua đời năm 2001, tôi đã bắt gặp “Mô hình đảo Bali”. Sau đây là thông điệp của ông Miyauchi mang ảnh hưởng lớn từ thông điệp “Bán nông bán X”.

“Điều tôi đang lơ mơ tưởng tượng được bây giờ là một xã hội kiểu Bali. Ở Bali, mọi người làm việc trên đồng lúa vào sáng sớm, buổi trưa nóng nực thì nghỉ ngơi còn buổi tối thì hóa thân thành nghệ sĩ. Mỗi ngày, họ đều tụ tập tại điểm tập kết của làng để luyện tập hát hò và khiêu vũ, hoặc cống hiến hết mình cho hội họa và điêu khắc. Và cứ mỗi mười ngày lại có một lễ hội, nơi họ có thể thể hiện tài hoa của mình, khiến tất cả dân làng chìm trong trạng thái mê mẩn. Vào sáng hôm sau, họ lại trở thành người nông dân trên ruộng, đến hoàng hôn lại hóa thân thành nghệ sĩ, cứ mười ngày lại cùng nhau si mê. Mỗi dân làng đều là một nông dân, một nghệ sĩ, tiến gần đến Chúa. Mỗi người đều sống trong thực tại với toàn bộ con người mình. Tôi đã mò mẫm xem liệu mô hình Bali này có thể được sử dụng như một hình mẫu cho xã hội loài người, là thứ có thể kết nối với xã hội tương lai chứ không phải đi lùi về quá khứ hay chẳng.”

Chúng ta quên mất việc sống trong thực tại với toàn bộ con người mình, mà đã quen với việc tồn tại “một phần”, liệu cuối cùng chúng ta có thể lấy lại bản ngã được không? Giá mà tất cả chúng ta đều có thể thực hành “Bán nông bán X” hòng quay về với bản chất ấy.

Giá trị đích thực của “Bán nông bán X” là khôi phục mối tương quan giữa vạn vật

Tại sao chúng ta lại cần hai thứ “nông” và “X”?

Tại sao chúng ta lại cần hai thứ, “nông” và “X”?

Trước khi đi tới kết luận, điểm mấu chốt là nông nghiệp đào sâu thiên chức (“X”), và thiên chức đào sâu nông nghiệp. Nông nghiệp là hoạt động trực tiếp kết nối sự sống. Tôi vô cùng đồng ý với ý kiến của ông Hoshikawa rằng “Là một nông dân nghiệp dư, việc đáng để làm nhất là trồng lúa. Việc cung cấp lương thực thiết yếu, cơ bản của cuộc sống mang đến một cảm giác thỏa mãn không thể diễn tả thành lời. Những điều bạn có thể học được từ việc tự chịu trách nhiệm cho sự sống còn của bản thân lớn hơn so với những gì bạn có thể tưởng tượng. Tôi nghĩ rằng việc trồng lúa là đặc quyền của những người địa cầu lấy gạo làm thực phẩm chính.”

Nông nghiệp cũng mang ý nghĩa cảm thụ và tự nhiên. Nông nghiệp cho ta biết ý thức nuôi dưỡng sinh mệnh và ngạc nhiên trước vòng tuần hoàn của chúng. Nhìn thoáng qua thế giới của sự sống và cái chết, nơi động vật, côn trùng cũng như thực vật kết thúc vòng

đời, và cảm nhận sự thương xót đối với vạn vật, so sánh thiên nhiên vĩnh hằng và cuộc đời phù du. Và với những con người có thể rung động trước cái đẹp, cội nguồn của cảm giác và cảm xúc trên quý cũng nằm ở đó.

Vào tháng Sáu năm 2003, gia đình tôi đã đi xem những con đom đóm đầu tiên trong năm. Ở dòng sông gần đó, có một cây cầu nhỏ dành cho người đi bộ mà chúng tôi gọi là Cầu đom đóm. Nếu bạn đứng ở đó, ngay cả trẻ nhỏ cũng có thể dễ dàng bắt được những con đom đóm đang bay bằng tay.

Tám giờ là lúc con gái tôi đi ngủ. Nhưng vì đó là lần đầu tiên trong năm có thể nhìn thấy đom đóm, nên con gái tôi xem chừng cũng muốn chơi nhiều hơn một chút. Gia đình tôi đồng ý đến ruộng nhà mình hóng gió và bắt đầu đi về phía cánh đồng. Đó là một địa điểm mỹ miều mà chẳng ai biết đến. Những con đom đóm bay gần ruộng lúa nhà tôi cho tôi cảm giác thân thiết đến lạ. Trên đường trở về nhà, tôi đã hứa với con gái rằng: “Ngày mai chúng ta sẽ mang theo ghế để cắm trại nhé.” Nếu mang bia đến đó, bạn có thể thưởng thức “quán bar đom đóm” trong mơ chỉ có ở mùa này.

Khi nghĩ về điều đó, tôi lại không khỏi suy tư đến cuốn sách *The sense of wonder* (tác giả Rachel Carson, Kamito Keiko dịch, nhà xuất bản Shinchosha).

“Để giữ cho ‘cảm giác kỳ diệu’ của một đứa trẻ vừa được sinh ra luôn tươi mới, ít nhất phải có một người lớn ở bên cạnh chúng, cùng nhau tái khám phá và chia sẻ với chúng niềm vui, sự phấn kích, cảm giác bí ẩn của thế giới chúng ta đang sống.”

Ngoài ra, ông còn viết rằng, “Những người nuôi dưỡng ‘sense of wonder’ sẽ không bao giờ cảm thấy mệt mỏi với cuộc sống”, và “Nếu tôi sở hữu năng lực có thể trò chuyện với vị yêu tinh lương thiện luôn theo dõi sự trưởng thành của tất cả những đứa trẻ, tôi sẽ cầu nguyện cho trẻ em trên toàn thế giới nhận được ‘sense of wonder = xúc cảm khi nhìn thấy những điều kỳ diệu và bí ẩn’, và rằng điều này sẽ không bao giờ biến mất.”

Trong cuốn *Phục hưng chốn hoang dã* của Kawakita Jiro, nhà nhân chủng học văn hóa, xuất bản năm 1995 (nhà xuất bản Shoden), có một đoạn miêu tả chính xác mối quan hệ giữa “nông” và “X”. Nói tóm lại thì như sau đây:

“Trong tương lai, con người yêu cầu một lối sống toàn diện, vốn là mong mỏi bấy lâu của tất cả mọi người.

Cơ sở quan trọng nhất cho một lối sống toàn diện là có sự thông thái để bảo vệ bản thân và khả năng để hoàn thành công việc, (tôi (tức là Shiomi) coi sự thông thái để bảo vệ là nông, công việc là X). Hay nói cách khác là có được sự cân bằng giữa khả năng bảo tồn và sáng tạo.”

Ông Kawakita đã nghĩ như vậy. Không phải là một cách sống toàn diện mà bản thân mỗi người tự mình tiến hành một cách khéo léo, mà là một thế giới mà ngay từ đầu con người đã có gia đình và những người xung quanh. Hẳn là vì thế nên mới có đến 90% người ích kỷ, và 10% còn lại là những người vị tha. Tùy từng trường hợp mà có thể có đến 100% người vị kỷ, nhưng ngược lại cũng có thể có 100% là người vị tha. Đừng quyết định xem bạn là người vị kỷ hay vị tha, hãy là chính con người thật của bạn.

Sau đó, ông Kawakita đề xuất “đi cày ngày nắng, sáng tạo ngày mưa”, thay vì “đi cày ngày nắng, ở nhà đọc sách ngày mưa”¹. Ông nói rằng, nếu trời mưa, hãy cố gắng thực hiện các hoạt động trí não mang tính sáng tạo chứ đừng chỉ đọc sách.

¹ Nguyên văn: Tĩnh canh vũ độc. Một câu thành ngữ của Nhật Bản. Nghĩa đen: Đi cày ngày nắng, ở nhà đọc sách ngày mưa. Nghĩa bóng: Sống cuộc sống ung dung tự tại, không màng sự đời.

Điểm tốt của lối sống này là ở chỗ, không chỉ việc đi cày ngày nắng là một điểm cộng về mặt sinh kế, mà nó còn giúp giữ gìn sức khỏe. Người ta nói rằng lao động trí óc cũng cần sức khỏe thể chất, và sức khỏe của ông Kawakita không chỉ được bồi dưỡng bởi “hoạt động toàn thân” mà còn bởi “hoạt động toàn tâm”.

Hơn nữa, lối sống “đi cày ngày nắng, sáng tạo ngày mưa” còn mang lại lợi ích về phía gia đình, nhờ sự linh hoạt về mặt thời gian tuyệt vời. Về việc chăm sóc trẻ em, môi trường nông thôn có ưu thế hơn hẳn so với thành phố.

Ngoài ra, những ưu điểm sau đây của “đi cày ngày nắng, sáng tạo ngày mưa” cũng được đề cập đến:

- (1) Thoát khỏi sự không lành mạnh của thuốc trừ sâu và phân bón hóa học.
- (2) Ngăn việc người dân tập trung ở các thành phố lớn.
- (3) Cải thiện các vấn đề môi trường bằng cách tách khỏi công nghiệp hóa.

Ông cũng nói: “đi cày ngày nắng’ là ngành công nghiệp thứ nhất, còn ‘sáng tạo ngày mưa’ là ngành theo kiểu tư duy nên nó như ngành công nghiệp thứ năm vậy. “Đi cày ngày nắng, sáng tạo ngày mưa” sẽ đóng vai

trò sửa chữa ngành công thương nghiệp đã gây dựng nên một xã hội méo mó, nói cách khác, nó sẽ sửa sự mất cân bằng gây ra bởi những lỗi lổm bất thường của ngành công nghiệp thứ hai, thứ ba.

Kawakita dự đoán rằng “đi cày ngày nắng, sáng tạo ngày mưa” sẽ là một phong cách sống, trở thành niềm hi vọng cho thế kỷ 21, hơn là một câu chuyện lãng mạn viễn vông.

Trong một xã hội mà mọi người có thể phát huy những sứ mệnh khác nhau của bản thân, ta cần phải khôi phục lại mối quan hệ giữa con người và con người, mối quan hệ trong gia đình, mối quan hệ với các dạng sống và thiên nhiên. Thêm vào đó, nguồn cảm hứng từ thiên nhiên (“nông”) cũng sẽ tiếp tục có ảnh hưởng lớn đến việc sáng tạo và tư duy (“X”).

Ông Ueba Kanichiro, 74 tuổi, người luôn chụp ảnh phong cảnh vùng quê của Ayabe và thiên nhiên địa phương bao gồm động vật và thực vật, đã hướng ống kính về phía cảnh quan cuối thu trên ngọn núi Sorayama (cao 324 mét so với mặt nước biển) sừng sững ngay tại khu vực tôi cư ngụ. Một bà lão làm ruộng thấy vậy liền nói: “Núi Sorayama xuân hạ thu đông lúc nào cũng đẹp. Anh hãy chụp thật nhiều ảnh vào. Sorayama nhất định

sẽ rất vui.” “Sorayama sẽ rất vui” là một cách nói mà ông Ueba đã quên từ lâu. Ông rất xúc động và kể cho tôi nghe chuyện đó. Người xưa chắc hẳn thường ngày sẽ nói những câu kiểu “núi rất vui”, “sông rất vui” nhỉ.

Hơn nữa, ấn tượng là ông Ueba gần đây đã nói: “Tôi bắt đầu nghĩ về việc bức ảnh thế nào mới có thể làm núi Sorayama vui vẻ.” Lúc đó, tôi đã trả lời rằng “Cách nghĩ ấy của ông là một cách nghĩ vô cùng tuyệt vời mang tính triết học đấy. Đây hẳn là bài tập về nhà mà bà lão đã giao cho ông nhỉ.”

Ngay cả khi không sáng tạo hay tư duy đi nữa thì vào lúc bạn muốn giúp đỡ người khác, bạn bắt buộc phải kết nối với họ. Thứ dạy cho chúng ta về tính quan hệ ấy chính là thiên nhiên. Thiên nhiên luôn luôn là thầy giáo của con người.

Điều nên làm trong thời đại “đa dạng hóa sứ mệnh”

Thế kỷ 21 được cho là kỷ nguyên của “đa dạng sinh học”. Khoảng năm năm trước, cụm từ “đa dạng sứ mệnh” đột nhiên nảy lên trong tôi.

Tôi đã nghĩ rằng đa dạng sinh mệnh là sự đa dạng về sứ mệnh mà mỗi người sở hữu.

Mỗi người, mỗi sinh mệnh đều có một sứ mệnh khác nhau nhưng tựu trung lại đều thực hiện “một sứ mệnh” và tạo thành một “vũ trụ hòa hợp”. Tôi tin rằng chúng ta đang sống trong một vũ trụ như vậy.

Sự ra đời của cụm từ đa dạng sứ mệnh đã làm cho đám đông đô thị và thậm chí cả những chuyến tàu đông đúc trở nên vui vẻ. Tôi nhận ra rằng mỗi người tôi gặp có lẽ đã được sinh ra trên thế giới này với một sứ mệnh riêng. Cái nhìn của tôi đối với họ đã thay đổi.

Une Yutaka, đại diện Viện nghiên cứu nông nghiệp và thiên nhiên, người đã tạo ra từ “cỏ ích” đối nghịch với từ “cỏ dại”, cho biết: “Khi một từ ngữ mới được sinh ra có nghĩa là một cách nhìn mới được sinh ra. Từ ngữ mới sẽ dẫn đến cách nhìn mới.” Ất hẳn là từ ngữ mới và lăng kính mới là thứ mà Nhật Bản hiện nay đang cần.

Khi bị thu hút bởi những từ “Bán nông bán X”, “mô hình Bali”, “đa dạng sứ mệnh”, tôi đã tập hợp lại nhiều từ khóa khác nhau như những mảnh ghép hình. Và như vậy, tầm nhìn của tôi về “xã hội cùng nhau phát huy thiên phú” ngày càng rõ ràng hơn. Cuộc gặp gỡ với những từ như thế này ngày một nhiều, và tôi nghĩ

rằng, việc nhận ra chúng có thể là “X” (vai trò) của tôi. Việc tôi nên làm (sứ mệnh) cũng trở nên sáng tỏ hơn.

Chúng ta đang dần thay đổi từ thời đại *number one* tìm kiếm sự dẫn đầu sang thời đại mà mỗi người, mỗi sinh mệnh, mỗi vùng đất đều tỏa sáng, cùng hướng đến thời đại *only one*. Thế kỷ 21 chính là thời kỳ của sự đa dạng sứ mệnh.

Mười năm trước tôi đã vô cùng tâm đắc một từ. Hồi còn làm việc cho công ty, một tiền bối đã dạy tôi câu nói của Simone Weil: “Không phải là tôi cho đi cái gì, mà trong tôi có một thứ được gửi nhờ và tôi phải truyền lại cho người khác.”

Mỗi người nhất định đều mang trong mình một “vật ký gửi” mà họ phải trao lại cho một ai đó. Vài năm sau, một đàn anh ở trường đại học dạy tôi một bài thơ tuyệt vời tựa đề *Tôi nhớ em* (tuyển tập thơ *Tôi nhớ em* do Thư viện Đại Nhật Bản xuất bản) của nhà thơ Kudo Naoko.

“Vì muốn gặp ai đó

Vì muốn gặp cái gì đó

Tôi đã được sinh ra”

Nối tiếp theo sau lại là,
“Đó là ai
Đó là cái gì
Khi nào có thể gặp được
Giữa đường khi đi làm việc vất
Như một đứa trẻ lạc lối

Để rồi,
“Được chỉ đường cho.

Ấy vậy mà,
“Trong bàn tay tôi
Cảm giác đang nắm chặt
Một lời nhắn vô hình
Nên phải truyền nó đi thôi.”

“Lời nhắn vô hình” của tôi là gì? Tôi đã nghĩ về điều đó. “Vật ký gửi quan trọng” và “lời nhắn vô hình” chắc chắn là “X”.

Tôi đã rất ngạc nhiên khi nhìn thấy câu “Giấc mơ không có thời hạn sẽ không bao giờ thành hiện thực.” Tôi nghĩ đúng là như vậy. Trước khi nhận ra thì tôi đã gần đến tuổi mẹ tôi qua đời. Mẹ tôi mất năm 42 tuổi. Khi đó, tôi mười tuổi, vẫn đang học lớp Bốn. Chị gái tôi đang là học sinh cấp hai, lớp Tám.

Mỗi giây mỗi phút, bạn nên sống “bây giờ, ở đây, trong cơ thể này”. Nhưng chúng ta ảo tưởng rằng sẽ có ngày mai và ngày kia. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng cuộc sống cũng cần có thời hạn. Tôi phải thay đổi suy nghĩ rằng tôi có thể sống mãi mãi.

Memento Mori (nhớ đến cái chết) – Từ khi bước sang tuổi 30, tôi bắt đầu nghĩ còn bao nhiêu năm cho đến khi tôi chạm ngưỡng 42, cái tuổi mà mẹ tôi qua đời.

Đã có lúc, tôi thiết định bản thân phải sống thêm vài năm nữa. Nếu được ban tặng thêm thời gian sống, chúng ta nên cố gắng hết sức để chạm tới mục tiêu tiếp theo như một phần thưởng hoặc món quà từ Thượng đế. Tôi suy nghĩ về việc nếu tôi còn sống được thêm năm năm thì tôi phải làm gì trong lúc đó, tôi phải bỏ lại những gì, nếu có thần linh, thì họ muốn tôi làm gì. Tôi chắc rằng mọi người đều muốn sống hết mình cho đời. Hẳn mọi người đều mơ về một xã hội nơi những

tài năng mà ông trời ban tặng (thiên phú) có thể được phát huy và tận dụng cho người khác. Tôi không thể không nghĩ như vậy.

“Post School” ra đời sau khi tôi nghĩ mình có thể làm gì để ủng hộ giấc mơ đó không, đây là một trong những doanh nghiệp tối giản (doanh nghiệp xã hội) trên thế giới.

Khoảng 100 năm trước, Uchimura Kanzo đã viết một cuốn sách với tựa đề *Thiên chức của Nhật Bản*. Ngày nay, công việc tôi đang làm có lẽ là tìm hiểu xem “Thiên chức của Ayabe” là gì, hoặc cùng mọi người khám phá thiên chức của họ là gì.

Tôi có một ước mơ lớn. Đó là xây dựng thành phố trên quan điểm “khám phá bản thân”. Hay nói cách khác, đây là khái niệm về một “Đô thị truy cầu cuộc sống – Vision Quest City”. Giờ đây, ai cũng ít nhiều nghĩ về “một cách sống mới, một sinh kế mới”. Con người đến từ đâu và sẽ đi về đâu. Chúng ta sống vì cái gì. Đó là chủ đề mà tôi muốn thử thách.

Những điều không thể làm ở lối sống công sở và lối sống thành thị

Thứ chúng ta có thể giữ lại là tiền bạc, công việc, lý tưởng hay sự nghiệp?

Năm 1989, năm cao trào của nền kinh tế bong bóng, tôi tốt nghiệp đại học và gia nhập Felissimo, một công ty đặt hàng qua thư ở Osaka (hiện có trụ sở chính tại Kobe). Felissimo là một trong những công ty hiếm hoi thời đó quan tâm đến các vấn đề môi trường. Felissimo đã thực hiện các chiến lược quản trị công ty và phát triển sản phẩm với nhận thức về các vấn đề môi trường. 95% sản phẩm là công ty tự tạo ra, và công ty đã sử dụng giấy tái chế để làm catalog, tổ chức trồng cây... Chúng tôi đã sử dụng loại mực làm từ đậu nành từ rất sớm. Đối với các loại dụng cụ khác, chúng tôi sử dụng vật liệu không có hại đến sức khỏe trẻ em kể cả khi chúng liếm phải. Thực phẩm cũng được tự chế biến, và tất nhiên là chúng tôi luôn cố gắng cung cấp các sản phẩm tốt cho sức khỏe.

Có lẽ tôi sẽ không ý thức về các vấn đề môi trường như bây giờ nếu không làm ở Felissimo.

Trải qua những ngày tháng đại học trong một môi trường tự nhiên phong phú, tôi chưa từng phải chú ý đến nó.

Khi mới gia nhập công ty, tôi tham gia giáo dục nguồn nhân lực, sau đó là thiết kế xã hội, chẳng hạn như khám phá một xã hội mới, lấy “người khai phá cơ hội” hay “thế hệ tương lai” làm chủ đề. Đó chính là hoạt động doanh nghiệp ở mặt phi lợi nhuận. Tôi đã được trao nhiều cơ hội học hỏi dưới thời Chủ tịch Yazaki Katsuhiko, được tham gia nhiều hội nghị chuyên đề, tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề trong và ngoài Nhật Bản với tư cách là thành viên ban thư ký, điều này đã cho tôi rất nhiều cảm hứng về mặt kiến thức. Tôi đã được học rất nhiều thứ không chỉ trong phạm vi công việc, khi ngẫm lại về cuộc đời mình, có thể nói tôi đã nhận được rất nhiều ơn huệ của công ty. Hơn nữa, qua công việc, tôi đã được biết tới niềm vui khi tạo ra thứ gì mới hay khái niệm mới. Mọi người xung quanh đều thắc mắc rằng tại sao tôi lại nghỉ việc ở một chỗ làm như vậy.

Khi ấy tôi 28 tuổi, tôi đã có cơ hội đọc một bài giảng của Uchimura Kanzo với tựa đề *Di sản lớn nhất*

dành cho hậu thế (Di sản lớn nhất dành cho hậu thế, câu chuyện của Đan Mạch, Iwanami Shoten xuất bản).

Uchimura Kanzo đã giảng giải rằng: “Chúng ta để lại gì trên thế giới này? Tiền bạc? Sự nghiệp? Ý tưởng?” Cảm giác như bản thân mình đang bị thẩm vấn vậy.

Tác giả đã tổng hợp ghi chép tốc ký của các bài giảng từ hơn 100 năm trước, và đến nay vẫn tiếp tục truyền cảm hứng cho nhiều người. Uchimura Kanzo đã thực hiện bài diễn thuyết này ở Hakone khi ông mới 33 tuổi. Khi ấy, tôi đã tưởng tượng bản thân ở độ tuổi đó và xúc động khôn nguôi. Có lẽ tôi còn không chạm được đến gót chân ông ấy. Tôi quyết định rằng mình phải bắt đầu hành trình tiến đến cuộc đời mới vào năm 33 tuổi.

Gốc rễ của các vấn đề môi trường là việc nghĩ cho người khác

Kể từ đó, tôi nghĩ chủ đề của cuộc đời mình là suy nghĩ về câu hỏi để lại gì cho thế hệ sau. Đó cũng là một vấn đề liên quan đến cách sống của mỗi người.

Như đã đề cập, ý tưởng “thế hệ tương lai” và “bảy thế hệ sau này” có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tôi. Ý tưởng này lớn lên trong tôi từng chút một, rằng nếu bạn tiếp tục sống và làm việc ở thành phố lớn, bạn phải hoàn thành việc trả lời câu hỏi đó.

Nói một cách thẳng thắn, lòng trắc ẩn đối với người khác sẽ phải là cơ sở để giải quyết các vấn đề môi trường. Có thể gọi đây là cái tâm vị tha cũng được. Nếu dự vọng to lớn là thứ được sinh ra từ trái tim vị kỷ, thì giải pháp cho các vấn đề môi trường không thể tồn tại mà không có trái tim vị tha.

Nếu bạn cố gắng đối mặt trực tiếp với các vấn đề này thì bắt buộc phải đặt câu hỏi cho chính bản thân mình. Hoặc khi nghĩ về cách sống mà bạn muốn hướng đến, một phần cũng là bạn đang tìm kiếm nền tảng hỗ trợ cho trái tim mình.

Bố tôi là một giáo viên tiểu học. Trong những năm cuối đời, ông tập trung vào việc giúp đỡ những người khuyết tật trở nên độc lập. Kể từ khi học tiểu học, tôi đã dõi theo lưng bố, dần trở nên quan tâm đến giáo dục và phúc lợi lúc nào không hay. Tôi nghĩ rằng tôi đã khao khát trở thành một giáo viên kể từ khi còn là học sinh tiểu học rồi.

Thêm vào đó, có thể nói rằng, việc mất mẹ vào năm mười tuổi đã thôi thúc tôi thức tỉnh tâm hồn mình. Tôi quan tâm đến tư tưởng và triết học, rồi bị cuốn vào con đường thần học khi vào đại học.

Có lẽ, nguồn gốc của việc này là do tôi sinh ra và lớn lên ở Ayabe. Ayabe là vùng đất chôn nhau cắt rốn của Deguchi Onisaburo, người đã phát hưng giáo phái Oomoto nổi tiếng, dù người Ayabe có không phải tín đồ đi chăng nữa, nhưng đều mang trong mình sự thân thiết với “bác Oomoto”. Tại quận Kasa phố Ouei kế bên (hiện là thành phố Fukuchiyama) có một ngôi đền tên là Motoise Kono, tôi hay đến đó viếng. Ở làng tôi, mọi người đều theo giáo Shinon và thờ cúng Huyền Pháp Đại Sư.

Có lẽ tôi là người duy nhất cảm nhận được tính tâm linh gì đó ở Ayabe. Có thể nghĩ rằng, khi nhìn những người hồi hương hoặc di cư đến Ayabe, không phải họ bị ràng buộc bởi tôn giáo cụ thể nào, mà đã phát hiện ở Ayabe tính tâm linh không thể diễn đạt bằng lời.

Khi tôi còn học tiểu học, có một sự kiện gọi là “Thần Núi”, khi ấy chúng tôi sẽ làm kiệu thờ bằng rơm và tre để dâng lên thần núi. Để cảm tạ về vụ thu

hoạch mùa thu, trẻ em sẽ làm kiệu thờ vào đầu tháng Mười hai và kính cẩn khiêng nó lên trên núi. Ý tưởng thờ cúng một vị thần núi vô hình rất có ý nghĩa với tôi. Tôi cũng chỉ là một đứa trẻ bình thường chẳng có linh cảm gì đặc biệt, nhưng tôi cảm nhận được điều gì đó đang ở bên trong khu rừng trấn thủ. Người dân vùng này trân trọng những ngọn núi trong khu vực và cả ngọn núi Sorayama. Tôi nghĩ rằng mỗi người trong số đó đều được những người như bà của họ chỉ dạy. Trong lòng tôi luôn cảm nhận được một thứ gì đó giống như thuyết vạn vật hữu linh (tín ngưỡng tâm linh) vô cùng mạnh mẽ. Trong lòng đứa trẻ là tôi lúc ấy có gì đó như là nỗi sợ những thứ không nhìn thấy được.

Con người ngày xưa đã truyền lại những thứ đó cho thế hệ sau. Mặc dù tôi không dạy cho con gái tôi điều đó, nhưng khi nhìn thấy Jizo¹, tôi đã chấp tay. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy một bà lão khoảng 90 tuổi cũng chấp tay. Thấy vậy, tôi nghĩ thật hay nếu sự ngoan đạo và thành kính, chứ không phải tôn giáo, sẽ được kế thừa một cách tự nhiên.

¹ Viết tắt của “Địa Tạng Bồ Tát”. Là một vị bồ tát cứu độ chúng sinh của thế giới này.

Ngày xưa, bàn thờ thần đạo Shinto và bàn thờ Phật tổ có thể cùng tồn tại trong một ngôi nhà. Người xưa coi trọng vạn vật, đá và côn trùng cũng có linh hồn. Vì khu vực tôi sống cách xa thành phố, nên những việc như thế vẫn còn được lưu giữ trong cuộc sống hằng ngày của tôi cũng nên.

Sự kính sợ trước thiên nhiên. Khi tôi nghĩ lại về nền tảng của trái tim mình, tôi cho rằng vấn đề môi trường và xu hướng “bán nông” quả nhiên là con đường tôi nên đi.

Tôi có thể để lại gì cho con?

Vào ngày 20 tháng Một năm 1999, tôi rời Felissimo trước khi bước sang tuổi 34. Việc mất đi thu nhập hằng tháng là một vấn đề lớn. Trong gia đình công chức, nếu không thật sự trải qua thời kỳ khốn đốn thì tôi cũng không thể nào cảm nhận được nỗi vất vả khi phải mưu sinh bằng sức lực của mình.

Vợ tôi muốn tôi ở lại Felissimo lâu hơn một chút. Cô ấy là người suy nghĩ về mọi thứ thực tế hơn tôi, dù cho có đồng ý với việc tôi rời khỏi công ty đi nữa, cô ấy

vẫn cảm thấy tầm quan trọng của việc mở tiết kiệm và không thấy tôi có khả năng tự kinh doanh trong tương lai. Dù hiểu rằng một lối sống mới, sinh kế mới là điều cấp thiết, nhưng vợ tôi cũng không tài nào tán thành hoàn toàn quyết định này được.

Tuy nhiên, tôi vẫn tự mình quyết định ngày rời Felissimo. Về việc này, tôi tuyệt nhiên không thể nhượng bộ được.

Ngôi mộ mà mẹ tôi yên nghỉ nằm ở gần trường học, trụ sở của Satoyama Net Ayabe. Thời hạn của cuộc đời tôi là ngưỡng 42 tuổi, tuổi mà mẹ tôi qua đời. Nếu tôi không đi tìm lời giải cho bài tập về nhà của cuộc đời mình ngay lúc này, tôi sẽ còn quá ít thời gian. Hạn chót đã cấp bách lắm rồi.

Tôi có một số cuộc cãi vã với vợ khi cô ấy biết rằng tôi đã từ chức, nhưng cô ấy lại thay đổi quyết định nhanh chóng và thúc giục tôi về quê ngay lập tức. Tôi đã cùng cô ấy có những bữa ăn từ thiên nhiên. Chúng tôi đã tìm hiểu đối phương từ khoảng năm 1990, vì vậy về cơ bản, tôi nghĩ chúng tôi thấu hiểu nhau.

Bây giờ, câu hỏi về những gì tôi có thể để lại cho con gái tôi đã nhiều lên khi tôi làm bài tập về nhà. Con gái tôi lúc đó mười tuổi. Cái tuổi mà tôi mồ côi mẹ. Tôi muốn để lại một thứ có thể dẫn dắt cuộc đời con gái tôi. Thật quá buồn khi kết thúc cuộc sống mà không để lại gì cho một đứa trẻ mười tuổi. Theo nghĩa đó, tôi muốn sống một cuộc đời có thể cho phép tôi kết thúc nó ở tuổi 42.

Khi con gái tôi học tiểu học, có thể cháu sẽ khác với bây giờ vì có sự ảnh hưởng qua lại từ bạn bè. Có lẽ sau tuổi 20, cháu mới hiểu được cách sống của vợ chồng tôi, nhưng cho đến lúc đó cháu sẽ bị buộc vào giá trị quan của chúng tôi, việc này có thể gây ra không ít khó khăn. Rốt cuộc, tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc cho cháu thấy bóng lưng của tôi, như cách bố tôi đã làm. Nhìn vào các bậc tiền bối của chúng ta, ít người con nào có thể kế thừa ngay được những giá trị của cha mẹ. Cũng không ít người phản kháng nó. Tôi sẽ để lại một thứ có thể giúp định hướng cuộc đời con gái tôi, nhưng sự lựa chọn thì phải phụ thuộc vào bản thân con bé.

Từ “tôi sẽ làm gì” đến “tôi đã làm gì” – hành trình “tìm kiếm bản thân”

Tại sao lại có khoảng cách văn hóa giữa các cặp vợ chồng sau khi nghỉ hưu?

Nhân đây thì tôi muốn nói, đàn ông được cho là chậm trễ hơn trong việc tìm kiếm chính mình.

Khi chạm đến ngưỡng ngũ tuần, trong trường hợp bạn là một người làm công ăn lương thì bạn sẽ nỗ lực hết mình cho đến tuổi nghỉ hưu, nghĩ rằng khi về hưu rồi mình sẽ được làm những gì mình thích.

Tuy nhiên, cũng có trường hợp về mặt thể chất thì đã quá trễ cho điều đó rồi. Rốt cuộc, ta cần phải khám phá bản thân càng sớm càng tốt, để gom góp thời gian cho giai đoạn chạy đà và giai đoạn chuẩn bị nghỉ hưu.

Bởi, nếu bạn biết bạn thích cái gì, bạn có thể có một cuộc sống thứ hai vui vẻ và thú vị.

Khi một người phụ nữ hoàn thành việc nuôi con, tự nhiên giai đoạn đó sẽ bắt đầu.

Đó là lý do tại sao có khoảng cách về văn hóa giữa hai vợ chồng sau khi người chồng đến tuổi nghỉ hưu. Nếu đàn ông không bị sa thải hoặc không có những yếu tố bất trắc như bệnh tật, thực tế là rất khó để anh ta tự nhìn lại và thay đổi bản thân. Mặt khác, phụ nữ thường đóng vai trò tích cực trong các tổ chức phi lợi nhuận hoặc trong việc thành lập các doanh nghiệp xã hội về môi trường, giáo dục, thực phẩm, chăm sóc, phúc lợi...

Trong thời gian thất nghiệp khoảng một năm trước khi tham gia vào Satoyama Net Ayabe, vợ tôi đã hỗ trợ ngân sách gia đình bằng cách phụ giúp chuẩn bị bữa ăn cho những viện dưỡng lão gần đó. Trong khi đó, tôi vừa nuôi con với những câu nói khắc ghi trong lòng rằng “nuôi dạy trẻ là công việc trọng đại nhất”, “nuôi dạy trẻ là công việc sáng tạo hàng đầu”, hay nói cách khác, vừa làm công việc của một “nội trợ”, vừa nhào nặn ý tưởng “Bán nông bán X”.

Cả hai vợ chồng tôi vừa hướng tới con đường của riêng mình, vừa tìm cách để có được thu nhập. Bằng “bán nông”, chúng tôi có được lương thực để ăn. Chỉ cần có gạo ăn đến mùa hè năm sau, tâm trí của tôi sẽ được thanh thoi rất nhiều. Bây giờ là thời đại mà

trường hợp khẩn cấp hay khí hậu khác thường cũng đã được bình thường hóa, dù việc gì xảy ra cũng không còn quá lạ nữa rồi.

Trong hai năm đầu ở Satoyama Net Ayabe, tôi tham gia với tư cách nhân viên bán thời gian của thành phố. Tôi đã hi vọng có thể được thuê ngoài, nhưng điều này vẫn chưa có tiền lệ. Dù chỉ làm bán thời gian nhưng vì là nhân viên công vụ, tôi không thể có nghề tay trái, cũng không thể kinh doanh những thứ như Post school. Năm 2002, tôi cuối cùng cũng đã trở thành nhân sự thuê ngoài và tạo được môi trường để tập trung trí lực vào chữ “X” cá nhân.

Nói thêm một chút, đúng bốn năm sau khi tôi nghỉ việc tại Felissimo, vào ngày 20 tháng Một năm 1999, tôi nhận được email từ *Tạp chí Sony* đề nghị xuất bản sách. Tôi không có đức tin gì đặc biệt, nhưng điều này thực sự kỳ lạ, có lẽ đây là phán quyết từ Chúa cho thấy tôi đã sẵn sàng chẳng?

Làm thế nào để tìm ra “việc tôi muốn làm”?

“Khám phá bản thân” là gì? Dù có đi tìm chìa khóa, nhưng nhiều người còn không biết lỗ khóa ở đâu. Có

thể bạn thực sự hiểu rõ bản thân mình, nhưng tôi nghĩ rằng bạn nên tìm ra “thiên phú”, tức là “X” trong chính bạn và tận dụng nó cho thế giới. Quá trình này sẽ tiếp tục cho đến cuối cuộc đời, và cái tôi do nó tạo ra sẽ là cái tôi thật sự.

Nhìn những người xung quanh đang theo đuổi “Bán nông bán X”, tưởng chừng như việc “tìm kiếm chính mình” của họ đã gần kết thúc rồi, nhưng khi tôi hỏi lại “Lý tưởng sống của bạn là gì?”, thì nhiều người lại đáp rằng “Tôi vẫn đang kiếm tìm nó.” Bản thân tôi cũng nhận thức được rằng mình mới ở lưng chừng cuộc hành trình thôi.

Khi tôi nói với một người rằng tôi nhận thức được lời Kinh Thánh, “Tôi chỉ có thể mang lên thiên đàng những gì tôi trao tặng cho người khác”, người đó đã tặng lại tôi một câu ngạn ngữ của Indonesia “Mọi thứ ta không cho đi đều bị lãng phí.”

Mục đích chuyển đi của tôi là trao những gì tôi có trong tay, mong rằng những gì tôi gửi gắm cho người khác có thể hữu ích với họ. Tôi muốn tiếp tục các hoạt động để khơi nguồn “văn hóa cho đi” trong xã hội.

Hiện nay, tại quốc gia này, nơi có nhiều người bất kể nam phụ lão ấu không biết bản thân mình muốn làm gì, “tỷ lệ tự cung tự cấp giấc mơ” đang giảm đi.

Edahiro Junko, người luôn thức dậy lúc 2 giờ sáng mỗi ngày để phát triển lần lượt những khả năng của mình và vô cùng tích cực trong công việc phiên dịch đồng thời cùng các vấn đề môi trường, đã lấy “Thứ ta thích x Thứ ta giỏi x Thứ quan trọng” làm định luật phát hiện thiên chức. Nhiều người không chỉ không hiểu bản thân mình mà còn không biết họ thích cái gì và giỏi cái gì nữa.

Người duy nhất có thể tìm thấy con người bạn là bản thân bạn, vì vậy tôi mong mọi người đừng từ bỏ mà hãy kiên trì theo đuổi nó. Nhưng tại sao bạn lại không biết nhiều thứ đến vậy? Đã có lần, tôi vô cùng ấn tượng khi đọc được câu: “Nếu bạn thích hoa, hãy trở thành người làm vườn. Khi bạn làm những gì bạn thích, thì không có sợ hãi, so sánh, hay tham vọng. Chỉ có tình yêu.” Đó là lời của nhà tư tưởng Ấn Độ Krishnamurti (Yamakawa Koya và Yamakawa Akiko dịch). Gợi ý là thiên chức của chúng ta thường gắn gũi với bản thân hơn chúng ta nghĩ, là những thứ mà chúng ta thích khi còn nhỏ đấy.

Hãy để ý những “thực tế cuộc sống” xung quanh bạn

Từ kinh nghiệm của tôi khi làm việc tại công ty, dường như công việc được cấu thành từ “những gì tôi muốn làm”, “những gì tôi có thể làm” và “những gì tôi nên làm”. Nếu nghĩ về công việc dưới tư cách một cá nhân đối với công ty, nó sẽ là “những gì bạn muốn làm” và “những gì người khác muốn bạn làm”. Trong trường hợp này, “những gì bạn có thể làm” và “những gì bạn nên làm” lại là “những gì người khác muốn bạn làm”, và nó trở thành một việc bị giao cho, một mệnh lệnh, một công việc được chỉ thị.

Nếu bạn bị câu thúc bởi “việc bạn muốn làm”, xích mích sẽ xảy ra với công ty và các mối quan hệ trong công ty. Nếu bạn kìm nén “việc bạn muốn làm” hoặc không biết việc mình muốn làm là gì, thì công việc của bạn sẽ nhàm chán. Quả nhiên điều này cần đến sự cân bằng và hài hòa. Sẽ thật tuyệt nếu công việc của công ty có thể hoàn thành nhờ “những gì bạn muốn làm”, nhưng thực tế thì sao?

Có lẽ trong cuộc sống cũng như vậy. Hoshikawa Jun đã nói, lối sống của ông cân bằng việc làm nông, viết/dịch và vui chơi theo tỷ lệ 4:4:2. Rất khó để phân loại cái nào là “việc muốn làm”, cái nào là “việc có thể

làm”, cái nào là “việc nên làm”, cái nào cũng có cả ba yếu tố cả. Cũng có khi “việc muốn làm” trở thành “việc nên làm”.

Đối với những việc như công việc và hợp hành, sự kiện, sách để đọc, tôi sẽ phân chúng vào hai nhóm “thuộc sứ mệnh” hoặc “không thuộc sứ mệnh”. Tôi nghĩ rằng việc lựa chọn rõ ràng và tập trung vào “những gì bạn muốn làm”, “những gì bạn có thể làm” và “những gì bạn nên làm” là một việc cần thiết. Nếu bạn cố gắng làm cho từng thứ nổi bật rõ ràng, bạn có thể cân bằng chúng, hoặc bạn có thể nghĩ ra phương pháp (Bán nông bán X) để kết hợp chúng.

Vấn đề là khi tôi nhận ra rằng tôi thực sự không có việc mà mình muốn làm. Nhìn lại bản thân, có vẻ như tôi đã thu hẹp chữ “X” bằng cách tập trung vào những gì tôi quan tâm, những gì tôi đã thích từ lâu, những gì đập vào mắt, và những gì tôi cho là quan trọng. Khi nhìn thẳng vào thực tế sống ngay bên cạnh mình, tầm nhìn của tôi được mở rộng bất ngờ.

Nếu có điều gì đó bạn nghĩ là khả thi, hãy thử làm xem, hoặc bắt đầu với những gì bạn có thể làm, không quan trọng là việc ấy nhỏ thế nào. Ví dụ, nếu bạn bắt

gấp một tờ hay, hãy viết nó ra một tấm bưu thiếp và tặng cho một người bạn. Câu chuyện sẽ bắt đầu từ đó. Có thể trong quá trình thực hiện, bạn thấy rằng mình có hứng thú và đam mê với chuyện này hơn, thì đó chính là điều bạn thực sự muốn làm. Tôi hi vọng tiến trình của cuộc sống là một chuỗi những mò mẫm “làm gì bây giờ nhỉ”. Đến cuối cuộc đời, chỉ cần bạn có thể trả lời câu tự vấn “Mình đã làm gì?” là đã đủ rồi.

Đến xem cánh đồng của cô gái tôi yêu – Sự vĩ đại của cảm giác

Một trong những nguyên nhân bạn không tìm thấy điều mà bản thân muốn làm là mọi thứ đã được chuẩn bị sẵn trong thành phố, và con người đã quen với việc nhận. Nói cách khác, vì nó mà chúng ta không tự mình sản sinh được cái gì cả.

Tôi muốn nói với những người như vậy là “Hãy về quê đi” và “Sao thỉnh thoảng không về quê một lần?”. Nếu bạn thay đổi thế giới mà bạn đang sống, từ một nơi nhiều người, lắm vật chất và thông tin tới một nơi thưa thớt những thứ đó, những thứ mà bạn không nhận thấy hoặc không nhìn thấy sẽ trở nên mới mẻ.

Điều bạn đang tìm kiếm không ngờ lại ở ngay dưới chân bạn. Như tôi đã đề cập nhiều lần, nông thôn là một không gian tuyệt vời để suy ngẫm.

Điều đó không có nghĩa là tôi bắt mọi người phải sống ở nông thôn. Bạn có thể chỉ về thăm vùng nông thôn vào cuối tuần. Điều quan trọng là phải trân trọng những cảm xúc xuất hiện trong tâm trí khi ở giữa thiên nhiên.

Henry D. Thoreau, một nhà tư tưởng người Mỹ vào thế kỷ 19, đã nói rằng: “Con người cần một liều thuốc bổ gọi là sự hoang dã.” Thoreau đã sống một mình trong rừng hai năm hai tháng. Ngài ta đã sống một cuộc sống đơn giản đến tột cùng. Ngay cả bây giờ, cuốn sách *Walden – Cuộc sống trong rừng* của Thoreau vẫn tiếp tục ảnh hưởng lớn đến mọi người.

Ở nông thôn ta có cảm hứng lấy từ thiên nhiên. Đó là thứ kích thích hoạt động sáng tạo của con người.

Thông qua hoạt động thể chất khi làm nông nghiệp, nhờ các sinh mệnh khác hi sinh cuộc đời của chúng cho một mình tôi, mà tôi biết giá trị của thực phẩm, câu “cảm ơn vì bữa ăn” có thể thốt ra miệng một cách tự nhiên, và tôi có thể thấy sáng khoái với những giọt mồ

hôi đang chảy. Cơn đói là nguồn cơn tốt nhất. Không gian nông thôn có thể cho ta thấy chu kỳ của cuộc sống, đối thoại với vạn vật và những cảm xúc như nó vốn vậy.

Khi một người làm mì soba di cư từ Osaka đến Ayabe bước vào cánh đồng lúa của gia đình tôi bằng chân trần trong một chuyến tham quan cuộc sống vùng quê, anh ấy đã nghĩ về những thời xưa cũ của ông bà, cha mẹ khi còn là trẻ con. Đây có thể là nói quá, nhưng nếu mang trong mình sự nhạy cảm, bạn có thể ứng phó với những xoay vần của thời cuộc một cách tinh tế. Thiết nghĩ, sống là giao thoa của những cái cần thay đổi và những cái không nhất thiết phải thay đổi.

Ấn chứa trong việc thiên nhiên ban tặng cho con người năm giác quan chính là một thông điệp. Ví dụ, năm giác quan cho chúng ta biết về các thảm họa và chủng loại đa dạng của thực vật. Ngoài ra, thiên nhiên cũng là một nhà văn vĩ đại. Các nghệ sĩ đã chuyển đến Ayabe biết điều đó và đang cố gắng học hỏi từ thiên nhiên. Người ta nói rằng phong cách thay đổi khi một người từng hoạt động nghệ thuật ở thành phố về với nông thôn. Nghệ thuật là một thế giới mà tâm trí được phản ánh trong tác phẩm.

Trong tác phẩm *Mời bạn đến với Kinh tế Nhân chủng học*, tác giả đã giới thiệu câu chuyện về bộ tộc Orokaiva ở New Guinea, rằng trước khi kết hôn, cô gái sẽ đến xem khu vườn của chàng trai, còn trên đảo Malaita thuộc quần đảo Solomon, chàng trai sẽ đến xem khu vườn của cô gái (Yamauchi Hisashi viết, Thư viện Chikuma xuất bản). Cuốn sách nói rằng, họ tin chắc bản thân có thể đọc được tính cách của đối phương thông qua vườn rau của họ.

Chọn một người để kết hôn mà trái tim họ có thể giao tiếp với đồng ruộng, đất đai, thực vật, côn trùng, không khí và nước. Có thể nói đây là một ý tưởng xuất phát từ cảm tính. Đi xem những cánh đồng của người bạn khác giới mà bạn thích, bạn có thể chạm đến tâm hồn và kết nối với người đó. Sẽ đến ngày chúng ta lấy lại được sự nhạy cảm này. Sự nhạy cảm và khả năng cảm nhận cũng là những từ khóa rất quan trọng để tìm ra điều mình muốn làm và điều mình thích.

“X” trở thành cơ hội để con người thay đổi bản thân

Mục tiêu “Bán nông bán X” của tôi là gì?

Việc ấp trứng được thực hiện bởi sự hợp tác của chim bố mẹ và chim non. Khi chim con mổ vỏ từ bên trong trứng, chim bố mẹ sẽ cắn vỏ từ bên ngoài. Quá trình này được gọi là “chướng trác”. “Chướng” là tiếng mổ và “trác” là việc cắn để phá vỡ. Trong Thiên tông, việc thầy và trò tâm trí hợp nhất được gọi là “chướng trác đồng thời”, và sự giác ngộ được sinh ra vào lúc đó.

Với mục tiêu theo nghề giáo, năm 20 tuổi, ngay trước kỳ thực tập của mình, tôi đã được bố dạy cho từ này. Kể từ đó, nó đã trở thành câu ghi lòng tạc dạ của tôi. Tên con gái tôi, Hinako, bắt nguồn từ từ này. Tôi mong muốn con bé sẽ trở thành người có thể hòa hợp cảm xúc với vạn vật.

Tôi nghĩ đây chính là cơ sở của giáo dục. Khi mong muốn trưởng thành của đứa trẻ và mong muốn truyền đạt của giáo viên hòa làm một, đứa trẻ sẽ khôn lớn.

Tương tự với nhiệm vụ hỗ trợ “X” của tôi. Một chữ “X” mới được sinh ra khi tình cảm được gắn kết giữa những người mong muốn “làm tất cả những gì có thể” với những người đang tìm kiếm sứ mệnh của riêng mình và muốn hoàn thành nó. Gần đây, khi gặp những người như vậy, tôi thấy phấn khích vì cảm giác như có thứ gì đó sắp sửa được sinh ra.

Mục tiêu của tôi với “Bán nông bán X” là tìm ra từng chữ “X” cùng nhiều người, và truyền đạt đến thế giới cách sống này.

Tôi sẽ truyền tải Bán nông bán X cho nhiều người, như một số người lần đầu tiên hiểu được cách sống của họ khi họ bắt gặp cụm từ “hưu trí nông nhàn” và nói, “Ồ, đây chính là cách sống của tôi.” Tôi thực sự muốn hoàn thành vai trò đó. Tôi rất vui khi được hỗ trợ mọi người tìm kiếm bản thân. Bởi, đó cũng là việc tôi tìm kiếm chính mình.

Sản phẩm chủ lực của bạn là gì?

Shibusawa Eiichi, cha đẻ của chủ nghĩa tư bản Nhật Bản, người được cho là bậc thầy kết nối mọi người, là thái cực trái ngược với những nghề làm nông nhỏ lẻ

như chúng tôi, nhưng chẳng phải ngài ấy cũng đã từng đặt “X” của mình là hỗ trợ sứ mệnh hay sao? Mặc dù Shibusawa Eiichi là một doanh nhân, nhưng ông ấy vẫn quan ngại về dự vọng to lớn ẩn sâu trong trái tim con người: “Tôi nghĩ việc trở nên giàu có là điều không tốt chút nào. Tham lam tích lũy là việc không có điểm dừng. Hãy nghĩ về khía cạnh cực đoan của nó, kết quả sẽ ra sao nếu tài sản của quốc gia trở thành tài sản của một người? Chẳng phải đây sẽ là vụ bê bối khổng lồ của quốc gia đó sao?”

Sau đó, với tư cách là một doanh nhân, ông đã rao giảng rằng nên có những người hiểu biết và những người làm việc chăm chỉ vì lợi ích của quốc gia, “Dù một người có gây dựng nên khối tài sản khổng lồ nhưng không đem lại lợi ích gì cho tất cả mọi người trong xã hội, thì những gì họ làm cũng là vô nghĩa. Cố gắng hiến cả đời người quý giá cho những việc vô nghĩa, thật là nực cười. Đã sinh ra làm người thì nên dành cuộc đời mình cho điều gì có ý nghĩa hơn một chút chứ.”

Thoreau mà tôi đã giới thiệu trước đó gần như cùng tuổi với Shibusawa Eiichi. Vào thời tuổi trẻ đa cảm của Thoreau, Hoa Kỳ đang phải lèo lái giữa làn

sống Cách mạng Công nghiệp Anh, chủ nghĩa vật chất và chế độ chuyên quyền tràn lan. Thoreau chỉ trích một lối sống thiên về công việc, rằng, làm việc chỉ để kiếm tiền cũng giống như không làm gì cả. Đó chỉ là sống một cuộc sống thô thiển. Ngài ta phê phán rằng cơ sở của một cuộc sống như vậy là những lời bình phẩm của kẻ khác, hay nói cách khác là ham muốn được kẻ khác ganh tỵ với vẻ bề ngoài nhưng áo lượt là, nhà cao cửa rộng của ta. Sự phê bình của hai người ấy có thể là lời cảnh báo cho người Nhật hiện đại, những người đang phải nhảy múa theo thời kỳ bong bóng và rầm rập nghe theo các tiêu chuẩn Mỹ.

Dù Thoreau phê phán xã hội, nhưng ngài ta cũng chọn cho mình con đường đầu tiên là phải thay đổi bản thân, khao khát được sống một cuộc sống chân chính, và đã đi vào rừng.

Nhiều người làm việc về các vấn đề môi trường thì đầu tiên họ làm việc với xã hội để thay đổi nó. Tuy nhiên, tôi lại thấy phiền não vì điều này, xã hội không dễ dàng thay đổi như vậy. Điều mà tôi đã nhận ra là, xã hội không thể thay đổi ngay lập tức, nhưng bản thân mình thì có thể. Nếu mỗi người suy nghĩ và hành động như vậy thì tự nhiên xã hội sẽ thay đổi từ từ như ốc sên

bò vậy. Mahatma Gandhi có câu: “Nếu bạn muốn thay đổi thế giới, thì bạn phải thay đổi bản thân.”

Do đó, điều quan trọng là phải trung thực nhất có thể, tìm ra những gì bạn thực sự muốn làm và bắt đầu từ những thứ trong khả năng của mình. “Hạnh phúc đích thực bắt đầu từ việc tận hưởng bản thân và trưởng thành trong tình bạn với một nhóm người tuy nhỏ nhưng có chọn lọc.” (thi hào người Anh, Joseph Addison)

Điều quan trọng là phải biết “điểm mạnh” của bản thân là gì để có thể hoàn thành một dự án lớn, hoặc một dự án đi đầu (ưu tiên hàng đầu) trong cuộc đời của chính bạn. Trong cuộc đời mỗi người, vì tự tôn cá nhân, bạn phải tìm ra sản phẩm chủ đạo tạo nên ấn tượng cho bản thân, cái mà bạn có thể giúp ích cho xã hội. Nếu bạn làm nổi bật những gì bạn giỏi và dần mở rộng nó ra để giúp ích cho xã hội thì con đường của bạn sẽ rộng mở.

CHƯƠNG 5

“Bán nông bán X” là lối sống theo cách giải quyết vấn đề



Tri thức để vượt qua nhiều loại bệnh lý xã hội

“Bán nông bán X” – Ta có thể nhìn thấy gì từ cách sống tự biên tự diễn?

“Tôi muốn coi trọng cảm xúc của bản thân.”

Nishida Takuji của Par Agency tại thị trấn Maki đã mô tả cách sống “bán nông bán NPO” của mình “giống như trong một bộ phim tự biên tự diễn”.

Kịch bản, đạo diễn, diễn viên chính, tất cả đều do chính anh thực hiện, xung quanh là những diễn viên phụ xuất sắc. Đó là lý do tại sao cuộc sống rất thú vị. Anh nghĩ vấn đề là cuộc sống của nhiều người không do họ tự tạo ra. Tự biên tự diễn không phải là sự ích kỷ, mà là cách sống biểu hiện ra bên ngoài những gì trong lòng thực sự muốn.

Hatano Wataru là một thợ làm giấy Kuroya ở Kurotani, Ayabe được bảy năm. Anh học chuyên ngành sơn dầu tại một trường nghệ thuật ở Tokyo. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh vào làm việc cho một công ty thiết kế. Một dạo nọ, anh không thể ngừng khóc suốt ba ngày. Điều đó khiến anh phải rời bỏ công ty và sống cuộc sống lang bạt ở Hokkaido, sau đó anh gặp người cộng sự Yuki. Anh ấy nói rằng, mình đã thử sử dụng giấy Nhật

từ nhiều khu vực sản xuất khác nhau, và giấy Nhật ở Kurotani là loại bền nhất, đáng tin cậy nhất và hoàn toàn phù hợp với phong cách của anh. Anh đến thăm Ayabe vì muốn làm một công việc mà anh có thể theo dõi từ đầu đến cuối. Phương châm của Hatano trong nghề làm giấy là “vô dục”. Khi được hỏi ý nghĩa của nó, anh trả lời: “Nếu bạn có lòng tham, bạn không thể làm ra thứ gì đó tồn tại lâu dài.” Nhưng anh ấy nói thêm rằng trong anh cũng tồn tại sự tham lam.

Hatano nói rằng bản thân quan tâm đến không gian.

“Không gian sẽ được mở rộng ở nhiều nơi khác nhau. Thế giới tồn tại trong ta và trong những âm thanh tuy đa dạng và khác biệt, nhưng chúng đều có thể được rộng mở như không gian phòng ốc vậy. Bên trong thế giới đó sẽ là thứ giai điệu khiến bản thân ta cảm thấy dễ chịu nhất. Cách tìm ra giai điệu ở mỗi người là khác nhau, nhưng tôi tìm thấy cơ hội trong tiếng ồn lan tỏa nơi không gian, và từ đó tôi tìm về những cảm xúc xoay quanh thân thể mình. Đừng nghĩ bằng đầu. Tư duy làm cảm xúc trở nên thăng hoa và sinh ra quan niệm. Tôi nhận thấy rằng, quan niệm là để phân biệt thứ này với thứ kia và tìm kiếm sự thay đổi. Tìm kiếm sự thay đổi là phủ nhận hiện tại. Hãy trân trọng những

gì mình cảm nhận được. Để làm được điều đó, tôi nghĩ điều quan trọng là bạn phải đặt mình vào không gian yêu thích. Khi đó, tôi nghĩ cảm xúc sẽ làm bạn trưởng thành, giúp bạn tiến hóa.”

Anh Hatano có suy nghĩ như thế này về Ayabe.

“Đó là nơi tôi cảm thấy dễ chịu. Một nơi để bình tĩnh lại. Ví dụ, khi tôi nói chuyện với người cao tuổi ở vùng đó, tôi có cảm giác rằng mình đang sống. Cảm giác đầy chân thực, không có chút nào mơ hồ... Có thể là chân tôi không rời mặt đất. Đặc biệt là ở thị trấn Mukoda hay Kurotani nơi có công xưởng của mình, tôi có thể cảm nhận rằng môi trường xung quanh sẽ cho tôi biết công việc tiếp theo của mình trông như thế nào. Cũng có thể nói rằng đây là nơi không bận tâm đến những gì thế gian muốn nói. Tôi thường bảo mọi người rằng Ayabe giống như một hành lang chìm trong làn mưa. Dù thế giới có rối ren thế nào đi nữa, tôi vẫn có thể mơ màng ngắm nhìn sự hỗn loạn đó. Có rất nhiều người ở Ayabe đang sống một cuộc sống tuyệt vời với nhịp điệu của riêng mình. Tôi hi vọng những người như vậy sẽ tập hợp lại với nhau và tạo thành một đoàn thể.”

“Bước sang tuổi 40, tôi bắt đầu nghĩ cuộc đời mình đang đếm ngược.”

Nghệ sĩ tranh kỹ thuật số và nhà thiết kế web Sagane Yoshitaka nói rằng ông đã đột nhiên cảm thấy các bài hát, hình minh họa và thiết kế đã ngủ yên trong mình phải được mang ra thế giới. Ông phải làm điều đó, như thể đó là một sứ mệnh vậy.

Những thứ Sagane phải mang ra thế giới là gì?

Sinh ra ở một vùng nông thôn của thành phố Ayabe vào năm 1959, Sagane học piano từ khi còn nhỏ theo sự giới thiệu của mẹ ông, một giáo viên mẫu giáo. Vào thời điểm đó, ông không khỏi ghét bỏ việc này, nhưng theo nhiều ý nghĩa khác nhau, giờ đây ông lại rất biết ơn vì nó đã trở thành tài sản lớn của ông.

Tôi từng đọc trong một cuốn sách rằng “Công việc của cha mẹ là chuẩn bị môi trường để tài năng của con cái có thể phát triển.” Tuy nhiên, khi nhìn lại, tất cả những người tham gia diễn xuất trong cuộc đời này có lẽ đều đã được chuẩn bị cho cơ hội ấy ngay từ công đoạn chọn diễn viên (cha mẹ, thầy cô, bạn bè).

Chúng ta là những diễn viên chính trong cuộc đời của mình và là những nhân vật phụ hỗ trợ cuộc đời của người khác.

Sagane bắt đầu tự học chơi ghi ta ở trường cấp hai và thành lập ban nhạc khi học cấp ba. Trong thời gian học đại học, ông đã biểu diễn âm nhạc tại một nhà biểu diễn ở Kansai. Ông còn được một công ty thu âm lớn nổi tiếng ngỏ lời, đáng lẽ sẽ ra mắt chuyên nghiệp, nhưng vì một lý do nào đó mà Thượng đế không cho ông làm điều đó.

Ông bắt đầu làm nhạc trên máy tính vào năm 1982 và chuyển sang đồ họa vào khoảng năm 1986. Ông bắt đầu sử dụng Mac vào năm 1994 và vẽ tranh kỹ thuật số vào năm 1997. Ông được cuộc thi Nghệ thuật Kỹ thuật số Nhật Bản lần thứ 3 lựa chọn và kể từ đó, ông đã phát hành các tác phẩm của mình cho thế giới với tư cách là một nhà sáng tạo CG.

Ngoài ra, ông còn là một nhà thiết kế web đã tạo ra nhiều web khác nhau. Trang chủ của Satoyama Net Ayabe cũng do Sagane dựng nên. Để truyền tải thông điệp tới trong và ngoài thành phố, “Sức mạnh thiết kế mang trong mình triết học” là điều không thể thiếu.

Thời còn học đại học, trong khi sản xuất tờ rơi và vé cho những buổi công diễn của mình, ông đã học được kỹ năng thiết kế và bước vào thế giới in ấn. Nhiều phần mềm khác nhau như Mac và Illustration là những công cụ hữu

ích hỗ trợ tài năng thiên phú của Sagane tiến ra thế giới. Sagane luôn biết ơn vì mình được sinh ra trong một thời đại có thể tự do sử dụng những công cụ như vậy.

Âm thanh vang lên trong đầu, đặt bút viết lại nó, rồi biến nó thành nhạc phổ. Hoặc là, nhìn vào một tờ giấy trắng, di cây bút chì lên đó và vẽ thành một bức tranh. Việc chúng thành hình thành dạng là liều thuốc chữa lành tuyệt vời nhất cho bản thân ông.

Tôi đã gặp Sagane và nghĩ về việc tại sao con người lại cần thể hiện. Một xã hội (xã hội biểu hiện) trong đó mỗi người sử dụng tài năng thiên bẩm của mình một cách tốt nhất và thể hiện sứ mệnh của riêng mình chắc chắn sẽ đến.

Sagane đã tiết lộ một câu vô cùng ấn tượng như thế này: “Bước sang tuổi 40, tôi bắt đầu nghĩ cuộc đời mình đang đếm ngược.”

Sử dụng thời gian chậm rãi – cách sống bồi dưỡng cho tâm hồn

Oishi Akemi, người sáng lập “Akari”, sinh ra và lớn lên ở thành phố Kyoto, và sau khi chuyển về phía bắc, đến phố Keihoku, quận Kitakuwada (hiện tại là thành

phố Kyoto) và phố Wachi, quận Funai (hiện là phố Kyotanba, quận Funai), cô chuyển đến Ayabe.

Cô Oishi nói, khi nhìn lại thì cô đã làm “Akari” từ lúc nào không hay. Đèn Akari của cô Oishi được làm từ những chất liệu quen thuộc như giấy Nhật, nỉ từ lông cừu, mơ và vỏ cây, cỏ tai tượng và gỗ lũa.

Năm 20 tuổi, cô Oishi đến nhà một người bạn là du học sinh và bị ấn tượng bởi cách sử dụng ánh sáng trong phòng.

Đó là thứ ánh sáng gián tiếp tạo cảm giác sáng nhờ nhờ mờ ảo chứ không phải kiểu ánh sáng trực tiếp choang choang thường thấy ở Nhật Bản. Tuy nhiên, nó lại tạo ra một bóng tối êm dịu, nhẹ nhàng một cách lạ kỳ. Tại sao đèn Nhật lại sáng như vậy? Trong lúc cảm thấy điều đó, cô đã có cơ hội đến thăm đền Toshodaiji vào ban đêm, và dưới ánh trăng tròn, nhiều đèn lồng đính thêm hoa hagi được dựng ở hai bên cửa lối vào thắp lên thứ ánh sáng cùng mảng tối tuyệt vời khiến cô bị mê hoặc.

Thế kỷ 20 vẫn được cho là thời đại của mặt trời. Chúng ta hẳn là những người hiện đại ghét bóng tối, tránh xa bóng tối và rọi ánh sáng nhân tạo vào mọi góc ngách. Từ câu chuyện của cô Oishi, tôi nghĩ đèn Akari có thể là một thứ kết nối mặt trời và bóng tối,

một thứ giống như Yorishiro¹ để vị thần hạnh phúc hiển linh (Yorishiro là thứ được Thần Mây mời gọi tới và cuỗi lên).

Trong giờ học, thầy giáo dạy vẽ hỏi “Có ai ở đây thích vẽ tranh đến mức quên ăn quên ngủ không?”, chỉ có một người giơ tay lên, là cô Oishi đã yêu thích vẽ tranh và vẽ truyện tranh ngay từ khi còn nhỏ. Khi học cấp ba, cô đã đi học từ sáng sớm, làm thơ và phải lòng thế giới của ngôn từ. Trước khi làm Akari, cô ấy đã là một người viết quảng cáo.

Cô đã học *basketary* (kỹ thuật đan rổ) từ bà Sekishima Hisako và Honma Kazue, những người đang hoạt động trên toàn thế giới sau khi hoàn thành khóa học chính và khóa học chuyên môn tại Trường Dệt may Kawashima, và bắt đầu làm đèn từ vật liệu tự nhiên vào năm 1992.

Cho đến vài năm trước, cô vẫn đang bận rộn với việc lên kế hoạch và quản lý những triển lãm nhóm, phòng trưng bày thủ công mỹ nghệ trên khắp cả nước và các triển lãm của riêng mình, nhưng giờ đây khi

¹ Yorishiro trong thuật ngữ Thần đạo là một vật thể có khả năng thu hút các thần linh, được sử dụng nhằm tạo ra một không gian vật lý trong các nghi lễ gọi thần linh cho việc thờ cúng. Những Yorishiro phổ biến là kiếm, gương, trượng gohei, đồ trang sức hình dấu phẩy được gọi là magatama, những tảng đá lớn và cây thiêng.

ngắm lại, cô đang trên hành trình thay đổi một cách có ý thức hòng đạt được lối sống phong phú hơn trong khi tận hưởng phong cảnh xung quanh mình.

Canh tác trên mảnh ruộng nhỏ như thường lệ, đi xuyên qua núi, nằm lấy giấc mơ, nhật củi trên bãi biển nơi bạn cô sinh sống.

Ở giữa cuộc sống mãn nguyện đủ đầy, cô gặp được “những món quà của Trái đất”, vừa đối thoại với cái tâm của vật chất và chính bản thân mình, vừa đào sâu vào “Vũ trụ Akari”.

“Những nguyên liệu tự nhiên” gặp gỡ đối tác là cô Oishi và trở thành một trong những ngọn đèn trên thế giới.

Vào tháng Mười năm 1997, hai mẹ con bà Wakasugi Tomoko và Norika chuyển từ thành phố Shizuoka đến Ayabe. Hai người đều là những nhà nghiên cứu nổi tiếng trong lĩnh vực cỏ dại và thức ăn tự nhiên trên thế giới. Wakasugi Tomoko tiếp thu triết lý của Sakurazawa Yukikazu, một nhà thực dưỡng (triết lý thực phẩm phương Đông) nổi tiếng.

Họ thực hành lối sống không dùng thịt, cá, sữa, trứng, đường... và tận hưởng một cuộc sống “con

người - đất đai, tuy hai mà một” gắn gũi với “tự cung tự cấp”, đó là triết lý sống của các bậc tiền nhân. Nói một cách đơn giản, “con người - đất đai, tuy hai mà một” là cách tư duy ẩm thực cho rằng, trong thức ăn và kể cả cơ thể con người đều có không khí, môi trường khí hậu, phong thủy được sinh ra và được nuôi dưỡng, nên nếu thức ăn và cơ thể con người tương hỗ thì thức ăn sẽ tốt cho cơ thể.

Cô Norika đã cho thành lập tạp chí *Moe* nhằm mục đích truyền đi thông điệp về lối sống tự nhiên hoặc ẩm thực trong thế kỷ 21 đến tất cả thành viên của tờ tạp chí trên khắp cả nước. Tôi cũng là một thành viên lâu năm nên đã rất ngạc nhiên khi họ chuyển đến Ayabe trong một lần tình cờ gặp họ khi đang sống ở Kyoto.

Nhiều người hâm mộ đã đến thăm Okugamibayashi, nơi họ sống, và tổ chức nhiều sự kiện theo mùa như trải nghiệm làm nông nghiệp. Họ cũng là người tiên phong trong thế giới thực phẩm tự nhiên.

Tại buổi giao lưu của Hội nghị trao đổi công cộng về tạo sức sống khu vực phủ Kyoto được tổ chức ở Ayabe vào tháng Một năm 2000, chúng tôi đã phục vụ du khách từ phương xa một “bữa tiệc”. Đó là một bữa cơm ngon lành được nêm nếm kỹ lưỡng những nguyên

liệu và gia vị đây “sáng tạo”, mang trong mình những giá trị xưa cũ khiến cho “cơ thể trở nên hạnh phúc”.

Thực đơn gồm 13 món, gồm “xôi rau, cơm kê, súp kenchin¹, củ gừng bằm và cà rốt rắc vừng, đậu rán mè, bã đậu luộc, yakibu² chiên giòn, bã đậu nướng que, cuốn hẹ tự nhiên, gừng kho cay ngọt, hành Trung Quốc muối chua, bánh bao khoai lang hấp, yatsushashi³ sống”.

Cô Wakasugi nói rằng cô muốn gieo giống cây bông Nhật Bản, tự tạo ra sợi và làm quần áo cho bản thân.

Cô đang tiến thêm một bước đến mục tiêu “tự cung tự cấp về quần áo”, truy cầu một “cuộc sống thoải mái”.

Lớp học nấu ăn của cô Wakasugi được tổ chức mỗi tháng một lần và rất được yêu thích. “Sức mạnh Ayabe” sẽ được nâng cao như thế đấy.

¹ Súp kenchin là một loại súp nước trong nấu với các loại rễ củ, đậu, nấm và táo bẹ.

² Món bột mì nướng cắt lát hình vòng, đặc sản Niigata.

³ Một loại đồ ngọt của Nhật, là đặc sản của Kyoto, được làm từ bột gạo nếp, đường và quế. Yatsushashi sống có nghĩa là yakuhashi không nướng, được cắt thành hình vuông sau khi cán rất mỏng và gấp đôi theo đường chéo để tạo thành hình tam giác, bên trong có nhân đậu đỏ.

Sản xuất gạo ngon và an toàn — Đó chính là việc làm cả đời

Ông Shikata Hideki, hiện đang cư ngụ ở thị trấn Shigasato, thành phố Ayabe, là người hiếm hoi xuất hiện hai lần trong chương trình nổi tiếng của đài TV Asahi *Thiên đường của cuộc đời*, giới thiệu những người đang tìm cách sống và sinh hoạt ở thế kỷ 21.

Shikata là họ phổ biến nhất ở Ayabe. Ông Shikata sinh ra ở Ayabe, nhưng rời thị trấn ngay khi vào đại học, và từ năm 22 đến năm 45 tuổi, ông đã nhiều lần chuyển đến Kyoto, Osaka, Shikoku, Osaka, Tokyo và Kyoto. Để đóng góp vào văn hóa phục sức, ông chuyên tâm bán quần jeans và tận hưởng cuộc sống kinh doanh của mình. Rồi sau 27 năm, lần đầu tiên ông thực hiện bước ngoặt cuộc đời.

Sau khi nghỉ việc ở công ty quần jeans mà ông đã làm việc trong 23 năm, ông đưa gia đình (vợ, con trai cả, con trai thứ và con gái lớn) chuyển đến thị trấn Shigasato, một vùng nông thôn ở thành phố Ayabe, bắt đầu cuộc sống mới với mục đích trở thành “một người nông dân bình thường sản xuất và trực tiếp bán đặc sản gạo ngon và an toàn”.

Trong một thời gian, ông đã tâm niệm rằng làm ra gạo ngon và an toàn cho sức khỏe chính là công việc của đời mình.

“Tôi quyết định bước ngoặt của năm 45 tuổi sẽ là chuyển sang làm nông nghiệp, một nghề không có tuổi nghỉ hưu.

Đối với việc sản xuất gạo, từ trước đến nay, tôi luôn có tâm lý muốn làm ra thứ gạo bảo vệ nguồn sống, rồi tự mình mang bán nó, thế nhưng trước kia tôi lại không hề có duyên với việc sản xuất. Nơi tôi sinh ra là một cửa hàng bán lẻ giày dép, còn nhà của bố mẹ vợ tôi là một cửa hàng bán lẻ rượu và thuốc lá, cả hai đều gần như không hề liên quan đến nông nghiệp.

Bản thân tôi tuy đã hạ quyết tâm, thế nhưng lại cứ gặp khó khăn trùng trùng.”

Ông Shikata, người muốn trở thành một nông dân chính hiệu càng sớm càng tốt, đã không sử dụng bất kỳ loại thuốc trừ sâu và phân bón hóa học nào trong năm đầu tiên làm nông nghiệp, thế nhưng ông lại bị ông Inoue Yoshio, một nông dân trồng lúa mạnh mẽ, nghiêm khắc, tử tế và uy tín, người đã theo đuổi con đường này suốt hơn 30 năm, mắng mỏ và la rầy mỗi

ngày rằng, “Với cách làm việc như vậy thì anh còn hứng thú nổi tới trưa không!” “Hiệu quả! Nhanh! Đừng chơi với máy móc!”, “Đừng coi thường nông dân!”. Ngoài ra, đáng lẽ ông Shikata phải có chút tự tin vào thể lực của mình (tỷ dụ như ông luôn có thể hoàn thành một cuộc chạy marathon trọn vẹn), nhưng niềm tin đó cũng sụp đổ và những ngày tháng vất vả cả về thể chất lẫn tinh thần cứ kéo dài mãi.

“Sự rung lắc của máy cắt cỏ và việc cầm cuốc quá chặt khiến các ngón tay bị viêm khớp, khi tôi thức dậy thì các ngón tay vốn chịu nhiều lực bị tê cứng không cử động được, người thì đau ê ẩm từng khớp. Người tôi bị rung lắc bởi một chiếc máy cắt cỏ Obane, một chiếc máy trồng lúa sáu mẫu có người lái, và một chiếc máy cắt cỏ năm hàng giống như xe tăng, lặp đi lặp lại như thế, từ 6 giờ sáng đến một tiếng đồng hồ sau khi mặt trời lặn, nhưng tôi vẫn hăng say hướng đến mục tiêu nông nghiệp thân thiện với con người và Trái đất bằng tâm hồn thư thái, thế là tôi lại tiếp tục bò toài trên ruộng lúa mỗi ngày.”

Ông Shikata nhìn lại những ngày tháng đấu tranh như vậy. Trong thời gian đó, ông đã sụt mất khoảng tám cân.

Sự nhiệt tình là sức mạnh lớn nhất – Trồng lúa cho người mới bắt đầu

Thị trấn Shigasato là một vùng đất cách ga JR Ayabe 13 cây số, có biên độ nhiệt ngày và đêm lớn, rất được thiên nhiên ưu đãi cho việc trồng lúa. Đó là khu vực thiên nhiên trù phú, vào đầu mùa hè, đom đóm bay quanh nhà và nhảy múa trên sông. Mặc dù tốc độ già hóa cao nhưng đây là một thị trấn thú vị đang được chú ý. Có một vườn sen tận dụng từ ruộng bậc thang, và vào dịp Giáng sinh, những chiếc máy kéo được chiếu sáng mang đến giấc mơ cho trẻ em trong làng.

Ông Shikata tin rằng gạo ngon và an toàn có thể được làm từ nguồn nước sạch và không khí trong lành, phước lành từ ông Trời, đất có nhiều phân hữu cơ không phụ thuộc vào thuốc trừ sâu và phân hóa học, cùng sự nhiệt tình của người nông dân trồng chúng.

Ông Shikata không sử dụng bất kỳ loại thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm hay kích thích tố nào, không tiếc công sức và thời gian nỗ lực để làm ra “Koshihikari”¹ mà không sử dụng phân bón hóa học, chỉ sử dụng hỗn hợp bột và chiết xuất cá ngừ để tạo ra vị ngọt, cảm gạo

¹ Một giống lúa Japonica phổ biến được trồng ở Nhật Bản cũng như Úc và Hoa Kỳ.

và phân bón hữu cơ làm phân bón chính. Gia đình ông cả năm người đều hợp sức lại trồng lúa.

Tại sao chúng ta cứ thích sử dụng nhiều hoá chất nông nghiệp (thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu) và phân bón hóa học vậy? Câu trả lời là để tăng năng suất lúa một cách hiệu quả và dễ dàng. Chuyện này cũng giống như việc chúng ta luôn thích mua một quả dưa chuột hoặc cà tím thẳng đuột hơn một quả cong queo, đó là vì vẻ ngoài thường được ưu tiên. Tới lúc chúng ta buộc phải quan tâm về độ an toàn và độ ngon của thực phẩm thì lại muốn trồng lúa không sử dụng thuốc trừ sâu và không phụ thuộc vào phân bón hóa học.

Tuy nhiên, việc trồng lúa an toàn là kết quả của những nỗ lực phi thường mà chỉ người làm ra nó mới biết.

Chú giải: Người đàn ông của thể thao Shikata Hideki đã bất ngờ lâm bệnh và hiện đang chuyên tâm điều trị phục hồi. Con trai cả của ông, Junpei, đã ngoài hai mươi tuổi, hiện đang đảm trách việc trồng lúa. Sự hướng dẫn nhiệt tình của người thầy Inoue Kichio vẫn tiếp tục. Mọi người trong khu vực cũng đang chờ đợi sự hồi phục của Hideki.

“Ý chí” + “Nông công thương” – Cách sống của người kiến tạo

“Cuộc sống tự nó dẫn dắt sự sáng tạo”

Bằng cách quay trở lại Ayabe, khả năng về một xã hội đa dạng “X” đã trở nên rõ ràng.

Những người có chữ “X” khác nhau đang tập trung ở Ayabe. Người vẽ tranh, người làm gốm sứ, thầy thuốc đông y, người phụ việc... Tiếp xúc với phong cách sống của những người này, ý tưởng “Bán nông bán X” của tôi đã trở thành một triết lý đơn giản.

“Bán nông bán X” có thể là hình thức tiếp theo của nông dân nghỉ hưu hoặc nông dân bán thời gian. Như tôi đã nhiều lần khẳng định, “Bán nông bán X” có ý nghĩa tích cực hơn một chút, nhằm giải quyết các vấn đề xã hội, sống một cuộc sống bền vững và giàu có trong khi làm những gì bạn yêu thích (thiên chức)...

Con người sáng tạo, sáng chế không chỉ nhằm mục đích kiếm sống, không ít trường hợp họ chuyển đến sống ở nông thôn là vì vấn đề về không gian tác nghiệp và vấn đề âm thanh khi sống ở đô thành. Tuy nhiên, ngay cả đối với những người như vậy, phong cách của họ sẽ thay đổi

khi được sống trong tự nhiên, kéo theo sự đổi thay của tâm trí. Điều này đã giúp tôi thấy được lối sống “Bán nông bán X” là một cách sống tuyệt vời thế nào.

Ông Komazawa Toshiki, người đã đến thăm ông Hoshikawa Jun ở Yakushima, đã nói trong cuốn sách *Rời khỏi thành phố và đi vào rừng* (Shinchosha xuất bản) như sau. Hoạt động sáng tạo hoàn toàn không phải là mục đích đầu tiên, vì việc tạo ra bản dịch của ông Hoshikawa là sản phẩm phụ của cuộc sống tự nhiên. Nói cách khác, ông không sống trong thiên nhiên để viết lách, mà là được cuộc sống chỉ lối để sáng tạo. Nông nghiệp cũng là một phương tiện đối thoại với tự nhiên chứ không chỉ là mục đích có thu nhập.

Tôi tò mò về cách Ayabe và những người đang thực hiện các hoạt động sáng tạo ở vùng lân cận nhận thức mối quan hệ giữa sáng tạo, nông nghiệp và thu nhập để kiếm sống cũng như cách họ cân bằng nó.

Tôi đã hỏi ông Kosaka Takeshi, người sản xuất ghi ta, về điều này. Ông Kosaka ở độ tuổi tứ tuần chuyển đến Ayabe vào năm 1991, nhưng sau đó lại chuyển đến Wachimachi (hiện là phố Kyotanba, quận Funai) liền kề vào năm 1997 và thành lập Xưởng nhạc cụ dây Kosaka, sản xuất đàn ghi ta sử dụng thiết kế nguyên bản và kiến

trúc vật liệu tái chế cùng các loại nhạc cụ thể loại mới. Nhạc cụ của ông cũng được bán trên Internet, nên có thể nói thị trường của ông phủ sóng toàn cầu. Ông gửi thông điệp ra thế giới qua những ngón tay của mình.

Ông Kosaka thể hiện mối quan hệ giữa nông nghiệp và hoạt động kinh doanh chính của mình bằng cách sử dụng “Sĩ Nông Công Thương”, là chế độ tăng lớp trong thời kỳ Edo. Ông nói rằng, nếu viết thêm chữ Tâm (心) vào dưới chữ Sĩ (士) trong từ “võ sĩ” thì bạn sẽ được chữ Chí (志), và thế là hình dung về cách sống đã hiện lên trong đầu ông.

“Đầu tiên phải có ‘ý chí’, có ‘nông’ trong cuộc sống. Việc làm ra cây đàn ghi ta là có ‘công’, sau đó thì tiếp thị nó như thế nào, chỗ đó lại có ‘thương’. Cốt lõi là thông qua ước mơ và ý chí rồi nhờ vào lối sống với gia đình có chữ ‘nông’ và các sản phẩm có ‘công’ mà ‘thương’ mại hóa chúng, biến chúng trở thành những nhạc cụ có thể lay động trái tim một ai đó.”

Khi ông Kosaka gặp khó khăn trong việc tạo ra một cây đàn ghi ta, ông đi ra cánh đồng, ngắm nghĩa cỏ cây và quả thông. Có vẻ như thú tạo ảnh hưởng đến hình dạng nhạc cụ của ông chính là những mẫu tạo tác của tự nhiên. Thế giới tự nhiên cũng là một kho tàng

thiết kế. Và hôm nay, một tác phẩm trên thế giới cũng sẽ được sinh ra từ đôi tay của ông Kosaka.

Mở lòng chính là đón chào hạnh phúc

Những người theo đuổi Bán nông bán X đang tận hưởng cuộc sống và sinh kế của mình một cách đầy quý trọng.

Hãy thử nhìn vào những người di cư, họ sống một cuộc đời giản dị không tốn kém tiền bạc hàng ngày, nhưng họ uống rượu ngon, nghe nhạc hay, đối thoại với chính mình trong tự nhiên và từ đấy tạo ra một thứ gì đó. Đặc biệt đáng chú ý là họ thường tổ chức các bữa tiệc và hòa nhạc mini tại nhà. Mọi người đều giỏi nấu ăn và bạn có thể thấy rằng họ đang thực sự tận hưởng cuộc sống của mình.

Hệ số Engel của các hộ di cư cao. Điều này là do họ dùng nhiều nước tương và muối, chi tiêu hào phóng cho các nguyên liệu an toàn và ngon miệng. Hầu hết mọi người thích thắp một ngọn nến ở nhà và thưởng thức bữa ăn của họ hơn là ăn ngoài. Tôi cũng thường mời bạn bè của mình đến chơi nhà, nhờ vậy mà mới nảy sinh ra nhiều phen hợp tác chứa đựng những ý tưởng đa dạng của họ.

Những bữa tiệc do mọi người cùng góp vào cũng rất thú vị. Mỗi người đều có những món ăn sáng tạo của riêng mình và đều dành thời gian chăm chút cho chúng.

Ayabe đang bắt đầu thay đổi từng chút một theo phong cách mới của những người nhập cư.

Trong số những người nhập cư, có người bắt đầu cuộc sống làng quê hòng tìm kiếm bản thân, nhưng điểm chung của tất cả mọi người đều là sự mở lòng, hay nói cách khác là tạo dựng các mối quan hệ với những người khác bằng một trái tim rộng mở. Có lẽ nên nói rằng đó là sự hồi phục và tái thiết lại các mối quan hệ. Người ta nói rằng việc sống chậm sẽ chữa lành các kết nối, nhưng thật ra nó sẽ giúp chúng ta kết nối nhiều hơn và nhiều hơn nữa. Tôi nghĩ thời đại bây giờ chính là như vậy.

Mọi người đều đang tìm kiếm một thứ gì đó. Để tìm ra những viên đá thô ráp như vậy và tài năng tỏa sáng của bản thân, điều rất quan trọng bây giờ là phải nhân rộng cội rễ của tính đa dạng và tính địa phương, nhiệm vụ của tôi sẽ xuất hiện từ chính mối quan hệ với xã hội đó.

Phải sống cuộc đời thứ hai sau khi nghỉ hưu như thế nào?

Cuộc sống thứ hai, nơi bạn có thể thử nghiệm cách sống của mình

Người thành phố sống ở nông thôn không phải là chuyện bây giờ mới tồn tại. Đã vài năm kể từ khi cái gọi là cuộc bùng nổ thứ ba trong đời sống nông thôn xảy ra.

Nói đến cuộc sống ở nông thôn, nếu bạn có con, bạn không thể không quan tâm đến tương lai của chúng, trong đó có vấn đề giáo dục. Con gái tôi đang học mầm non nên tôi phải nghĩ đến tương lai của con bé. Đó cũng là việc chúng ta sẽ thỏa hiệp với các giá trị quan hiện có như thế nào. Trong trường hợp bạn muốn thử sức với “Bán nông bán X” trong khi con bạn đang chuẩn bị có kỳ thi, hẳn là bạn sẽ đợi cho con bạn thi xong hoặc là chờ đến khi hưu trí thì mọi việc sẽ dễ dàng hơn chẳng? Nhưng liệu sự nóng lên toàn cầu có cho phép điều đó không? Rốt cục thì đây lại là câu hỏi về việc chúng ta nên sống thế nào.

Khi thực hành “Bán nông bán X”, tôi nghĩ điều quan trọng là bạn có thể phát huy tài năng, tính cách và năng lực đặc biệt của mình, tận dụng chúng một cách

có ích cho xã hội, trong khi vẫn có thể kiếm ra tiền từ chúng hay không. Nếu làm được điều đó thì ngay cả trong thời đại cùng cực này, những người có thể tìm thấy những gì họ muốn làm vẫn sẽ được hạnh phúc. Khởi đầu không có gì khác ngoài quyết tâm làm điều mình yêu thích. Chiến lược lớn nhất là bắt đầu và thực hành những gì bạn thích.

Người ta nói rằng khi một người làm công ăn lương đến tuổi nghỉ hưu, anh ta sẽ cảm thấy trống rỗng và cô lập trong vòng hai, ba tháng. Khoảng thời gian này, những tin nhắn từ những người có liên quan đến công ty đã bị cắt đứt, và họ nhận ra rằng cuộc sống làm công ăn lương đã trở thành quá khứ xa vời. Nó dường như là khởi đầu của những ngày đầy cay đắng ngậm ngùi. Họ không thể sử dụng danh thiếp của công ty nữa. Thế là bức màn của cuộc đời thứ hai sẽ không dễ dàng mở ra cho những ai chưa kịp chuẩn bị gì.

Đối với nhiều người, cuộc sống thứ hai là lần đầu tiên họ bị kiểm tra về cách sống. Cuộc sống cũng cần phải có chiến lược.

Bạn sống theo quán tính hay sẽ đi tìm một chữ “X” và thể hiện nó? Hầu hết những người về hưu (những người đã đến tuổi nghỉ hưu) đều hi vọng mình sẽ được

sống một cuộc đời có ích cho người khác. Ngoài ra, nhiều người muốn sống ở nông thôn nhằm đặt mình vào một thế giới mới, cắt đứt những cảm xúc từ quá khứ u ám. Khi tôi hỏi những người nghỉ hưu đã thực sự bắt đầu sống ở nông thôn, họ nói rằng mỗi ngày đều có những khám phá mới giúp họ lấy lại sức sống. Tất nhiên, mọi thứ đều là trải nghiệm mới nên cũng không tránh khỏi việc vất vả, nhưng ngược lại, điều này chỉ khiến họ có thêm động lực để vượt qua nó một cách tích cực.

Truyền đạt tri thức cuộc sống, truyền thống, văn hóa – Sau khi nghỉ hưu, làm thế nào để con người hiện thực hóa “X” của mình?

Ngày càng có nhiều người dân địa phương ở Ayabe muốn xây dựng một cuộc sống thứ hai viên mãn. Bây giờ là thời đại sáng tạo ra mục đích sống.

Vào tháng Sáu năm 2000, “Nhóm tình nguyện Mizume” được thành lập để tạo ra một nơi mà người già ở khu vực Okuganbayashi của thành phố Ayabe có thể dễ dàng giao lưu với nhau. Tên nhóm Mizume được đặt theo tên của cây mizume, một loại cây lớn thuộc họ bạch dương trong khu vực. Một cây mizume

ước tính khoảng 400 năm tuổi đã được Cơ quan Lâm nghiệp chọn đưa vào danh sách “100 người khổng lồ trong rừng”.

Tỷ lệ già hóa ở khu vực Okuganbayashi là 59,8%, cao nhất Ayabe. Vượt qua đèo là đến tỉnh Fukui. Nơi đây được biết đến là khu vực mà Okabayashi Nobuyasu, một ca sĩ được mệnh danh là “Thần dân ca”, đã sống cuộc sống diễn viên từ năm 1972 đến năm 1976.

Nhóm này tập trung tại trung tâm phố Mutsuyori mỗi tháng hai lần để tổ chức “Salon người cao tuổi Mizume”. Nhân viên hỗ trợ sẽ thay phiên nhau đưa đón khách hàng và chuẩn bị bữa ăn.

Người đại diện chương trình này là bà Nonogaki Mieko (74 tuổi), sống tại thị trấn Rikuyori. Bà Nonogaki, người có kinh nghiệm làm việc lâu năm trong các văn phòng chính phủ, là bạn qua thư của tôi. Bà Nonogaki rất tâm huyết với việc điều hành salon, bà nói: “Tôi muốn biến nó thành một salon có thể làm chỗ dựa cho trái tim của những người cao tuổi.”

Tôi nghe nói rằng có một sự kiện tuyệt vời sẽ được tổ chức vào tháng Ba năm 2003 và đã được bà cho phép tham gia. Những người tham gia là người cao tuổi và nhân viên, sẽ mang đến một món quà tới nhà riêng

của họ và cùng thưởng thức với mọi người. Hơn 40 món được xếp hàng dài trong phòng. Nhiều món ăn lần đầu tiên được giới thiệu, bao gồm cả thực phẩm bảo quản như hà thủ ô muối và các món đặc sản. Trong khu vực mà chúng ta đang sống cũng tồn tại nhiều văn hóa khác nhau. Một khi vượt qua một ngọn núi thì cứ như ta đã đến được một vũ trụ đa dạng khác, mới lạ từ công cụ làm nông cho đến thức ăn và nguồn nước. Điều này được bảo vệ một cách cẩn trọng ở chính nơi đây, không bị dung tục hóa vì xa cách với phố thị.

Tôi muốn tham gia cùng vợ, một người vô cùng quan tâm đến ẩm thực truyền thống, nhưng lại không thể vì trùng lịch với sự kiện ở trường mẫu giáo. Tôi đã bày tỏ sự động viên và biết ơn tới bà, “Thế hệ trẻ cũng quan tâm đến các món đặc sản này. Cháu muốn bà mãi mạnh khỏe để có thể tiếp tục truyền lại cho chúng cháu!”

Có rất nhiều tiềm năng trong dự án này.

Điều này là bởi tôi nghe nói nhà nghiên cứu dân gian Yuki Tomio đã thành công trong “lễ hội văn hóa ẩm thực” ở phố Miyazaki, quận Kami, tỉnh Miyagi (hiện là phố Kami, quận Kami) và “tạo ra một làng giáo dục ẩm thực” ở phố Kitakami, quận Monou.

Tại lễ hội văn hóa ẩm thực được tổ chức trong nhà thi đấu ở phố Miyazaki, khoảng 1.000 mặt hàng đã được trưng bày, và trong một ngày, ước tính có khoảng 10.000 người đến tham quan.

Ông Yuki đã giới thiệu văn hóa slow food của phố Kitakami trong chuyên mục “Slow food Nhật Bản! Tự sản tự tiêu – Địa nguyên học ẩm thực” (Hiệp hội Văn hóa Nông nghiệp, 2002) trên tạp chí *Nông nghiệp hiện đại phiên bản đặc biệt*.

“Phố Kitakami, tỉnh Miyagi có slow food khác với phố Kawaguchi, nơi sông biển tề tựu và có dân số 4.000 người (Lược bớt). Tôi đã thử làm bảng khảo sát với 13 phụ nữ ở phố Kitakami, nơi chẳng có gì. Một năm bạn tự sản xuất những loại thực phẩm nào? Gieo hạt và thu hoạch khi nào? Hơn nữa, bạn nấu và chế biến gia công những nguyên liệu đó như thế nào?

Mọi người đều trả lời những câu hỏi phiền phức này một cách nghiêm túc. Có hơn 300 loại thực phẩm. Trong đó có 90 loại rau và ngũ cốc được trồng trên đất trong vườn. Có 40 loại rau rừng từ Satoyama. Có 30 loại nấm, 30 loại trái và cây ăn quả. Khoảng 100 loài hải sản và rong biển. Và hơn 20 loài thủy sản như lươn và trai nước ngọt từ sông Kitakami đang chảy trước mắt

bạn. Những ngọn núi nơi đại bàng vàng, một tượng đài thiên nhiên, nhảy múa. Biển Rias. Nơi dòng Okawa Kitakami gặp biển Rias ở cửa sông. Những thửa ruộng được canh tác cẩn thận. Và những cánh đồng lúa chín vàng. Đó là một kho tàng thực phẩm chưa được biết đến. Biển, núi, sông, ruộng, đồng. Thật hiếm khi tìm thấy một vùng khí hậu có nhiều yếu tố tự nhiên để nuôi dưỡng các thực phẩm như thế, nhưng không hiểu sao người ta lại gọi thị trấn này là thị trấn chẳng có gì. Có lẽ giống như thị trấn Miyazaki, cách gọi đó là vì nơi đây không có cửa hàng tiện lợi hoặc nhà hàng gia đình nào như ở khu phố mua sắm chẳng?”

Ngày nay, sự giao tiếp giữa các thế hệ đã bị tách rời. Đây là một loại bệnh lý xã hội.

Lịch sử phát triển của loài người là sự chuyển giao tri thức sống từ thế hệ này sang thế hệ khác. Chịu trách nhiệm cho việc kế thừa truyền thống, văn hóa và trí tuệ chắc chắn là một biểu hiện của chữ “X” không thể thay thế đối với người cao tuổi. Đối với những người người nhập cư hưu trí thì điều này lại càng mới mẻ, họ có thể truyền lại kiến thức và kỹ năng đã có được cho thế hệ trẻ ở một nơi mới. Nói cách khác, chọn chữ “X” - người giao tiếp văn hóa có

thể là một trong những gợi ý để xây dựng một cuộc đời thứ hai. Những gợi ý về việc chọn “X” thực sự đang tồn tại ở xung quanh ta.

Đó là chữ “X” khiến bạn nghĩ “mình muốn giống như vậy khi về già”

Ông Hinohara Shigeaki thuộc Bệnh viện Quốc tế St. Luke ở Tsukiji, Tokyo, 92 tuổi, đã thành lập “Hội Người cao tuổi mới” vào tháng Chín năm 2000. Đó là phong trào nhằm xác định những người từ 75 tuổi trở lên, khỏe mạnh về mặt thể chất lẫn tinh thần là những “người cao tuổi mới”, đồng thời tập hợp trí tuệ và kinh nghiệm của họ để cống hiến cho xã hội. Những người trên 85 tuổi sẽ được phong danh hiệu “Lão nhân chân chính”. Ba khẩu hiệu của họ là “yêu và được yêu, sáng tạo và trường tồn”.

Các mục tiêu chính là truyền lại văn hóa và phong tục tốt đẹp, kể lại trải nghiệm chiến tranh, cung cấp thông tin sức khỏe, giao lưu và truyền cảm hứng đến các thành viên, đồng thời thúc đẩy lối sống lý tưởng thông qua thói quen sinh hoạt mang lại sự bồi dưỡng đích thực. Việc tương tác với thế hệ trẻ cũng được chú trọng.

Con người cần một hình mẫu để sống tích cực, nhưng bây giờ không có hình mẫu nào cả. Với Hội Người cao tuổi mới, ông Hinohara đang kêu gọi mọi người trở thành hình mẫu khiến những người trẻ tuổi nghĩ họ muốn già đi như vậy. Trí tuệ và kinh nghiệm trau dồi trong suốt cuộc đời sẽ được truyền lại cho các thế hệ con cháu và cứ tiếp tục như thế. Đúng là khi còn con nít, tôi cũng có rất nhiều hình mẫu người trưởng thành đầy sức hút mà bản thân muốn bắt chước theo. Tuy nhiên, nhìn trẻ con ngày nay, chúng không còn muốn lấy người lớn làm tấm gương nữa. Ông Hinohara nói rằng nguyên nhân là do giáo dục.

Trong nền giáo dục cấm đoán, khi người lớn luôn nói: “Cái này không tốt, cái kia không được”, việc trẻ em trở nên tách biệt là điều đương nhiên, và việc dạy dỗ ở các trường học cũng vậy. Điều này khiến ông Hinohara hết sức quan ngại về các vấn đề giáo dục. Vì vậy, ông hi vọng rằng nếu ủng hộ giáo dục chuyển từ “don’t” sang giáo dục dựa trên sự đề xuất “let’s do”, thì sự quan trọng của lòng nhân ái và sinh mạng sẽ được coi trọng.

Sự thông thái và kinh nghiệm của người già, người về hưu có thể giúp ích cho bạn. Tôi hi vọng rằng người già có thể bắt đầu thêm nhiều điều mới mẻ hơn. Giờ đây,

đất nước này đầy ắp những thứ cần phải được “khởi đầu”. Đây nhất định là một quốc gia đầy ắp những cơ hội ấy.

Hợp nhất “doanh nghiệp cộng đồng” và “việc làm nông”

“Bán nông bán người phụ việc” và hình mẫu của cách sống trong một xã hội cao tuổi

Tại làng Yanadani, quận Kamiukena, tỉnh Ehime (hiện nay là phố Kumakogen, quận Kamiukena), người ta nói rằng 131 trên 1.300 dân làng đang làm người phụ việc dưới sự lãnh đạo của trưởng làng.

Phải mất bốn năm để hình thành lĩnh vực kinh doanh độc lập của làng. Với sự già đi của nơi đây, ta có thể cảm nhận được mong muốn tự giải quyết các vấn đề cá nhân của họ.

Tôi chắc chắn muốn đến thăm làng Yanadani. Có thể nói rằng trưởng làng đã chủ trương một lối sống “Bán nông bán X” cho dân làng. Sự già hóa nông thôn đang tăng mạnh. Nếu ta thiết lập một xã hội trong đó những người ở độ tuổi ngũ và lục tuần làm nhiệm vụ chăm sóc các thế hệ già hơn, thì rất có thể không chỉ một thế hệ mà cả các thế hệ trẻ cũng sẽ tiếp nối sứ mệnh này.

Chi phí y tế và chăm sóc dài hạn là một vấn đề cấp bách đối với các chính quyền địa phương đang gặp khó khăn về tài chính. Nếu nhu cầu về người phụ việc trong dân chúng được loại bỏ, khoản chi phí ấy có thể được sử dụng cho các chính sách địa phương. Người phụ việc là một công việc có ý thức về sứ mệnh, và ý thức về sứ mệnh mang lại cho con người sức sống. Nhờ vậy mà chi phí khám chữa bệnh sẽ được giảm đi. Một xã hội già cỗi nhưng tự lập không phải là mơ. Shikoku giờ đây là một nơi rất thú vị, ví dụ như làng Umaji, quận Aki, tỉnh Kochi, nơi nổi tiếng với quả yuzu.

Ở thành phố Ayabe, có một dịch vụ đưa đón người già của tổ chức phi lợi nhuận mang tên “Biên giới phúc lợi Ayabe” (Chủ tịch là Sone Yoshiyuki). Dịch vụ giới hạn ở các chuyến đi khứ hồi giữa bệnh viện và viện dưỡng lão, năm cây số đầu tiên là 300 yên và thêm 100 yên cho mỗi năm cây số tiếp theo.

Người dùng sẽ được gia nhập cơ chế thành viên với số 1.000 người, hầu hết đều sống một mình hoặc là một cặp vợ chồng già nương tựa lẫn nhau, không thì cũng là người khuyết tật. Số lượng người dùng trung bình hằng tháng là khoảng 3.000 người.

Khoảng 100 tài xế là nhân viên tình nguyện, họ cung cấp cả xe hơi. Trong số 70 nam nhân viên, hầu hết là những người đã về hưu. “Tôi muốn giúp đỡ xã hội ở tuổi hưu trí,” họ nói, trong lúc đang làm việc với ý thức về sứ mệnh của mình.

Nhiều phụ nữ trong số đó làm nội trợ. Các nhân viên tình nguyện với cách sống “Bán nông bán X” đang có một cuộc sống đầy mãn nguyện.

Tôi mong khu vực nào cũng có xe rảnh để mọi người cùng nhau hợp tác tạo nên dịch vụ đưa đón người cao tuổi này. Tôi nghĩ rằng đưa đón người cao tuổi là công việc lý tưởng cho những người thích lái ô tô. Bạn có thể trở nên có ích cho xã hội bằng cách làm công việc mình thích.

Thiết nghĩ, bằng cách này, doanh nghiệp cộng đồng và việc làm nông có thể trở nên hợp nhất trong tương lai. Tôi dự đoán rằng, một trong những hình thức lý tưởng của “bán X” trong “Bán nông bán X” sẽ là “làm doanh nghiệp cộng đồng” ở những khu vực đang dần kiệt quệ.

Hãy đưa trải nghiệm nông nghiệp vào việc giáo dục trẻ em

Tôi thích đi chân trần trên cánh đồng lúa, và việc làm nông rèn luyện khả năng cảm nhận của tôi. Chẳng phải càng tôi luyện sự nhạy bén chừng nào, bạn càng có nhiều khả năng sống sót hay sao. Có lần, bản năng hoang dã đã trở lại khi tôi ở trên núi suốt một tuần. Con tim cảm nhận thiên nhiên, sự sợ hãi, cảm giác tôn kính và cảm giác bí ẩn được trau dồi. Đó là cảm nhận về cách sống và vạn vật. Đó là ý thức về những gì thực sự quan trọng. Tôi nghĩ, con người cần có cảm nhận về tự nhiên và ý thức về những gì thực sự quan trọng. Nông nghiệp cho chúng ta cơ hội để lấy lại nó.

Những suy nghĩ về “cảm giác kỳ diệu (sense of wonder)”, “sự đa dạng của sứ mệnh”, “thể hệ”, “sinh kế nhỏ bé” và “sự cho đi (giá trị quan từ trước đến nay là ‘mưu cầu’)” đang dần trở nên thiết yếu hơn. Sẽ thật tuyệt nếu chúng ta có thể tạo ra một xã hội mà ở đó bản thân trở nên hạnh phúc hơn khi cho đi. Một bộ tộc thổ dân Mỹ bản địa có triết lý sống “give away”, khi họ trao tặng đồ đạc của bản thân và di vật của người đã khuất cho nhiều người.

Những dịp đưa con đến trường mẫu giáo, tôi hay chào hỏi một người bà không quen, và bà ấy thì hết sức mừng rỡ vì có người đã cất tiếng chào mình, nên lúc tôi về nhà, bà đã tặng bia cho tôi. Cất tiếng chính là có quan tâm. Tôi đã được một giáo viên Phật giáo dạy rằng kiềm chế là việc cần nhắc cho tương lai xa.

Nhờ có việc thực hành “Bán nông bán X” mà phương thức biểu hiện và công việc mà ta có trong tay trở nên rõ ràng hơn.

Bà Ikuyo, vợ của nghệ sĩ ghi ta Kosaka Takeshi là một bảo mẫu có giấy chứng nhận. Ayabe có thành lập một trung tâm trị liệu tâm lý cho trẻ em khuyết tật về cảm xúc và tự kỷ tên là “Học viện Rumbini”. Mục đích là chữa lành trái tim và tái hòa nhập xã hội cho các em thông qua những trải nghiệm thiên nhiên như làm nông. Khi có nhiều giọng nói bảo rằng trường cần một nhân viên trông trẻ ở độ tuổi bốn mươi, bà Ikuyo đã trở thành nhân viên của học viện.

Bà Ikuyo chơi dương cầm và đàn accordion. Ông bà Kosaka và những người bạn chơi vĩ cầm thường hay cùng nhau tổ chức các buổi hòa nhạc ở nhiều địa điểm khác nhau. Các nghệ sĩ vô cùng quan tâm đến hòa bình, và nhiều người trong số họ tham gia vào

các hoạt động chữa lành cho mọi người thông qua âm nhạc.

Ngoài Học viện Rumbini, ở Ayabe, có một cơ sở nổi tiếng toàn quốc dành cho người khiếm thính tên là “Làng nghỉ dưỡng”. Ở đó họ cũng làm nông nghiệp và làm shimenawa¹.

Học viện Rumbini dự định tổ chức thực hành nông nghiệp, nướng bếp than, thực hành lâm nghiệp và nướng bánh mì. Tôi mong rằng mọi người sẽ được làm và bán gạo không dùng hóa chất nông nghiệp nữa.

Tôi cũng hay nghĩ ngợi trong lúc làm cỏ. Tôi tự hỏi làm thế nào mà ruộng lúa lại ẩn chứa sức mạnh đa dạng đến nhường này, đã có thể nuôi dưỡng nhiều sinh mạng, lại còn giáo dục được con người và chữa lành cả trái tim nữa.

Kế hoạch “Hồi sinh làng”, “Hồi sinh phố” không đường hồi sinh

“Nói là muốn khôi phục làng, vực dậy con phố, nhưng thật ra tôi lại muốn nhắm đến mục tiêu hồi sinh những làng mạc và con phố không vực dậy được.”

¹ Shimenawa là những sợi dây được bện bằng rơm và được dán giấy ngũ sắc xung quanh, được người Nhật sử dụng mang ý nghĩa trừ đuổi ma quỷ và chào đón những vị thần, điều may mắn sẽ đến với gia đình.

Tôi vô cùng ngạc nhiên trước khái niệm nông nghiệp tự nhiên là nông nghiệp không canh tác ruộng vườn của những người đang thực hành nó. Ra là như vậy, tôi thấm nghĩ.

Nông nghiệp tự nhiên là nông nghiệp tận dụng tối đa hệ sinh thái tự nhiên. Không cày cuốc, không sử dụng thuốc trừ sâu hoặc phân bón, không coi cỏ dại và côn trùng là kẻ thù. Đó là một phương pháp canh tác bền vững không sử dụng máy móc. Vì khi cày cuốc, địa lực ban đầu của ruộng bị mất đi. Vòng đời của các sinh vật sống ở cánh đồng là dinh dưỡng cho đất. Cỏ khô héo và côn trùng chết sẽ trở lại đất. Kết hợp sức lao động của con người vào các hoạt động tuần hoàn tự nhiên sẽ thúc đẩy sự cộng sinh giữa con người và thiên nhiên. Ta có thể sản xuất nông sản trong khi tái tạo và duy trì hệ sinh thái tự nhiên trên các cánh đồng. Nông nghiệp tự nhiên không biến côn trùng hay cỏ dại thành kẻ thù.

Tuy nhiên, nông nghiệp hiện đại đã nhân tạo hóa các cánh đồng để tăng sản lượng. Nó không chỉ phá hủy hệ sinh thái tự nhiên, mà còn gây hại cho sức khỏe con người.

Các phương pháp khôi phục làng mạc và thị trấn thông thường mang cả ưu và nhược điểm, nhưng chúng

khá nhân tạo vì mượn sức mạnh từ bên ngoài. Có người nói rằng đó không thực sự là một “sự hồi sinh”.

Đúng là mỗi làng mỗi phố sẽ có một địa lực riêng, nên chỉ cần được chiếu ánh sáng, hương vị nguyên bản của phố làng đó sẽ lộ ra. Nói cách khác, thay vì nhập từ bên ngoài, cần phải chiếu sáng vào thứ mà bạn không nhận thấy hoặc vẫn luôn tiềm tàng, và tìm ra “X”. Đây mới là “hồi sinh” thực sự. Một chút hồi sinh nhân tạo của làng mạc và khu phố có thể làm mất đi bản sắc của chúng.

Sau tất cả, nó là Địa nguyên học. Kể từ đây, việc “sang chỉnh thành phố” bằng cách “tìm kiếm thứ gì đó” nhất định sẽ trở thành một chủ đề lớn của làng và thành phố. Trên thực tế, ý thức đó đang lớn dần. Dựa trên tiền đề rằng tôi luôn có một thứ gì đó, tôi nghĩ rằng điều quan trọng là phải lấy được thứ đó ra mà không cần đưa gì mới từ bên ngoài vào. Gần đây, chúng ta thỉnh thoảng sử dụng các thuật ngữ “nuôi làng” và “nuôi phố”. Ý thức phát triển khu vực đang chuyển từ “hồi sinh” sang “nuôi dưỡng” thứ có cội rễ ở địa phương. Các cơ hội để bắt đầu những doanh nghiệp cộng đồng như chăm sóc và giáo dục dài hạn đều lần lượt được sinh ra.

Chỉ dựa vào số lượng tổ chức phi lợi nhuận thôi đã thấy vấn đề của xã hội – Chối non doanh nghiệp

Trong số những người theo nghiệp làm nông, có nhiều người vừa làm nông chuyên nghiệp, vừa tận dụng chữ “X” mang tính xã hội của mình. Ví dụ như Hebei Takuya, một nông dân trẻ ở Ayabe (hơn 30 tuổi), người có chữ “X” là làm thức ăn cho những người khuyết tật hoặc không thể làm nông vì công việc. Anh đã sử dụng Yamada Nishiki¹ từ Ayabe để làm rượu sake “Honoka” đặc trưng của vùng Ayabe cùng với các chủ cửa hàng rượu. Anh đã đứng dậy vì muốn được làm điều gì đó cho vùng Ayabe đang dần chìm xuống này. Anh Hebei là chủ tịch tổ chức phi lợi nhuận nông nghiệp mang tên “Hội bạn nhà nông Ayabe” và cũng là giám đốc của Satoyama Net Ayabe.

Không phải ai kiếm sống dựa vào nghề nông cũng nghĩ rằng chỉ có cách làm nông nghiệp mới duy trì được sự lành mạnh trong tinh thần của họ. Bởi vậy họ còn tham gia vào các hoạt động công ích khác, hoặc là dành cho người già, hoặc là cho trẻ em địa phương. Các hoạt động xã hội sẽ thúc đẩy một cuộc sống đầy

¹ Yamada Nishiki là một loại gạo Nhật Bản hạt ngắn, nổi tiếng được sử dụng làm rượu sake chất lượng cao.

viên mãn. Nâng cao nhận thức về điều này là rất quan trọng trong cuộc sống của con người, xã hội cũng có thể mong đợi một tương lai đầy hi vọng.

Trong thời hiện đại, các yếu tố tiêu cực đối với xã hội như sự gia tăng tội phạm bạo lực và sự suy đồi đạo đức đang nổi cộm, nhưng mặt khác, nếu ngày càng có nhiều người cố gắng dẫn dắt xã hội theo hướng tích cực bằng cách sử dụng chữ “X”, thì xã hội này nhất định sẽ dịch chuyển theo chiều hướng tốt đẹp hơn.

Hiện nay có vô số tổ chức phi lợi nhuận, từ đó chúng ta có thể thấy rằng xã hội đang tồn tại rất nhiều vấn đề. Trong tình trạng như vậy, ta không nên nghĩ đây là một cơ hội kinh doanh, mà phải nghĩ rằng đây là dịp để bản thân trở nên có ích. Việc gia tăng số lượng của các tổ chức phi lợi nhuận thôi cũng đã là một sứ mệnh. Trên thực tế thì đây quả là một điều tuyệt vời. Ngày nay, người ta cũng dần đòi hỏi nhiều hơn ở sứ mệnh của các công ty Nhật Bản.

Đây không chỉ là vấn đề làm tình nguyện viên. Kataoka Masaru, người khuyến khích thanh niên và phụ nữ khởi nghiệp, đã tạo ra cụm từ “busilunteer”. Nó là từ ghép giữa từ kinh doanh (business) và tình nguyện (volunteer).

Mấu chốt là bắt đầu công việc, tìm ra điểm tiếp xúc giữa chuyên môn của một người và xã hội, rồi biến nó thành nghề nghiệp của mình. Tìm ra điểm mạnh của bản thân và biến chúng trở nên hữu ích cho xã hội để rồi thương mại hóa chúng. Khởi nghiệp công dân và khởi nghiệp xã hội được kỳ vọng sẽ trở thành những phong cách mới trong thời đại tới.

Theo nghĩa này, ta cần có quan điểm nhìn nhận bản thân với tư cách là người quản lý cuộc sống. Sau khi suy nghĩ về các vấn đề môi trường trong một thời gian dài, tôi đi tới câu hỏi, “Vì điều gì mà mọi người lại ăn?” Chúng ta có thể làm gì để kiếm tiền khi sống một lối sống ít ảnh hưởng đến Trái đất nhất có thể? Trên thực tế, đây là mệnh đề cuối cùng mà tôi đã đạt được sau khi suy nghĩ về các vấn đề môi trường trong một thời gian dài. Đây có lẽ cũng là một thách thức đối với loài người. Trong quá trình đó, tôi sẽ tạo ra giá trị mới bằng cách sử dụng tốt nhất chuyên môn của mình. Như cựu Giám đốc điều hành của Ito Yokado, Suzuki Toshifumi, đã nói, nếu bạn đang làm công việc có thể chạm đến sự “rung động trái tim”, chẳng phải bạn sẽ luôn nhận được “thù lao” ư? Hẳn là nông nghiệp phải có rất nhiều yếu tố chạm đến trái tim. Vì vậy, điều

căn bản của việc tích hợp và thống nhất đời sống nông nghiệp với kinh doanh cộng đồng chính là thấu đáo “thế mạnh” của mình.

Hiếu biết để gặt hái được niềm vui mới – Đó chính là cách sống “Bán nông bán X”

Tiêu chuẩn nào cho hình thức Bán nông với quy mô phù hợp?

Con người cần bao nhiêu đất? Tôi suy nghĩ trong lúc đi bộ quanh một ngôi làng đang dần trở nên hoang phế.

Khi đọc câu chuyện ngụ ngôn của văn hào Nga Tolstoy, *Con người ta cần bao nhiêu đất?*, tôi đã cảm nhận một cách sâu sắc về việc con người phải nhận thức được phần và giới hạn, phải biết thế nào là đủ, với những người bán nông như chúng tôi thì nên canh tác bao nhiêu ruộng, hay nói cách khác, quy mô thích hợp là bao nhiêu. Câu chuyện ngụ ngôn này cũng xuất hiện trong cuốn *Con người cần bao nhiêu thứ?* (Suzuki Takao, nhà xuất bản Asukashinsha Co., Ltd.). Nội dung câu chuyện ngụ ngôn ấy là như thế này.

Một nông dân nghèo ở vùng nông thôn Nga đã làm việc vất vả để mua được một ít đất cải thiện cuộc sống. Anh ta muốn có nhiều đất hơn nên đã dần dần mở rộng vùng đất của mình. Khi biết rằng có một vùng đất rộng lớn ở một nơi nọ, anh ta liền dẫn người đầy tớ đến đó và tìm đất trong bảy ngày bảy đêm. Trưởng làng ở đó bèn nói, “Anh có thể sở hữu tất cả số đất mà anh đi được xung quanh từ bình minh cho đến hoàng hôn ngày mai.” Tuy nhiên, điều kiện là nếu như không thể trở về điểm xuất phát kịp thời trước khi mặt trời lặn, anh ta sẽ không được nhượng lại số đất ấy.

Đêm đó, anh không ngủ được khi nghĩ rằng mình có thể kiếm được một món hời to. Anh khởi hành đúng lúc trời tờ mờ sáng. Càng đi, anh ta càng thêm khát mọi thứ mình nhìn thấy. Khi sức nhận ra thì anh ta đã đến một nơi xa lạ. Mặt trời đã ngả về tây. Anh vội vã chạy về điểm xuất phát. Hơi thở của anh càng ngày càng khó khăn, và cuối cùng anh gục xuống ngay nơi trưởng làng đang đợi. Khi trưởng làng cất lời ngợi khen thì anh chàng đã học máu và chết. Mặt trời vừa lặn ở đường chân trời.

Những người đầy tớ liền đào một cái huyệt để chôn chủ, và diện tích của cái hố đó bằng tất cả số đất thuộc về anh ta.

Sau tất cả, chúng ta ổn định cuộc sống bằng việc tạo ra một số lượng đủ dùng cho những gì bản thân cần. Nếu chỉ canh tác trên cánh đồng mà tôi có thể tự cắt cỏ (với sự giúp đỡ của gia đình) thì chắc chắn tôi chỉ có đủ phần cho gia đình tôi ăn. Nếu làm hơn thế, nó sẽ trở thành một công việc quá sức, và nếu quá cố gắng, nó sẽ làm ảnh hưởng đến “X”. Ngoài ra, nếu chúng ta cố gắng sản xuất lẫn sang phần của người khác, chúng ta sẽ phải dựa vào cơ giới hóa và thuốc bảo vệ thực vật, vốn là những thứ không thể thiếu trong nền nông nghiệp hiện đại, điều này đi ngược lại với nguyện vọng bán và tiểu nông.

Khi sống ở vùng nông thôn, dựa hoàn toàn vào nông nghiệp để làm kế sinh nhai là rất khó. Tôi nghĩ tốt nhất nên nhắm đến việc làm nông phù hợp với năng lực của mình.

Tôi muốn những người lao động tự do hướng về vùng nông thôn!

Vấn đề đối với những người nông dân ở vùng nông thôn Nhật Bản là sự rộng lớn của những cánh đồng do tổ tiên họ để lại mà họ từng nghĩ là nhỏ. Lực lượng lao động như trước đây đã biến mất, dân số già đi và việc có đất đai đã trở thành một gánh nặng.

Có rất nhiều ruộng bỏ hoang và đất canh tác không người coi sóc ở nhiều vùng khác nhau của Nhật Bản¹.

Trong bài xã luận về “Sự tái sinh của Nhật Bản từ địa phương” (số tháng Hai năm 2003) trên tạp chí *Nông nghiệp hiện đại phiên bản đặc biệt*, có nói: “Nếu kết hợp điểm tiêu cực là diện tích đất canh tác bị bỏ hoang do nông dân không đủ khả năng duy trì và điểm tiêu cực ở những người lao động tự do, những người về hưu và thất nghiệp đến từ thành phố, ta có thể tạo ra một điều tích cực, đó là có chỗ để sáng tạo lối sống nông nghiệp mới.”

Tôi không nghĩ rằng tất cả người lao động tự do và người nghỉ hưu đều là những yếu tố tiêu cực, nhưng đúng là có một lượng lao động không nhỏ buộc phải làm việc tự do ngay cả khi họ muốn kiếm một công việc bình thường, những người vẫn muốn làm việc nhưng phải nghỉ hưu, và những người hưu trí không có khởi đầu tốt với cuộc sống thứ hai của mình. Đây cũng là những biểu hiện của các vấn đề xã hội.

Tỷ lệ tự cung tự cấp lương thực của Nhật Bản là khoảng 40%, thấp đến mức bất thường trong số các

¹ Tính đến năm 2014, số đất này được cho là rộng bằng diện tích tỉnh Shiga.

nước phát triển. Thế mà chỉ có 3% tổng dân số của ta chịu trách nhiệm sản xuất lương thực. Chưa kể đến việc hai phần ba trong số đó là những người trên 60 tuổi.

Ngày nay, người ta đang chú ý đến việc trồng gì, trồng như thế nào, bán như thế nào và giải pháp khoanh vùng nơi bán, dựa trên ý tưởng “sản xuất địa phương cho tiêu dùng địa phương”, “sản xuất cấp tỉnh cho tiêu dùng cấp tỉnh”, “sản xuất trong nước cho tiêu dùng trong nước”, và “sản xuất theo mùa cho tiêu dùng theo mùa”. “Sản xuất theo mùa và tiêu dùng theo mùa” có nghĩa là ăn những gì được sản xuất tại chỗ vào đúng thời điểm đó. Một ý tưởng khác là những gì được sản xuất trong một khu vực sẽ chỉ được tiêu thụ trong khu vực đó mà thôi. Điều này làm nông nghiệp (một phong cách sống) trở thành một ngành kinh doanh mà ai cũng có thể gia nhập. Nếu quy mô sản xuất nông nghiệp nhỏ, ta có thể giới hạn thị trường là “sản xuất địa phương cho tiêu dùng địa phương” và “sản xuất theo mùa cho tiêu dùng theo mùa”, nếu quy mô lớn thì “sản xuất trong nước để tiêu dùng trong nước”.

Xã hội doanh nghiệp được tạo thành từ việc chia sẻ một miếng bánh có hạn, nhưng nông nghiệp

đã có thể trở thành một thế giới rộng mở chỉ với mong muốn sản xuất, đất canh tác và một số loại cây trồng.

Ngoài ra, như bạn có thể thấy từ quá trình tái cấu trúc, xã hội doanh nghiệp là nơi con người có thể bị thay thế ở một mức độ nào đó, nhưng nông nghiệp là thế giới mà mỗi nghệ nhân có những ý tưởng và kỹ năng khác nhau, nơi dành riêng cho những cá nhân đặc biệt. Tôi đã giới thiệu câu chuyện về bộ tộc Orokaiva ở New Guinea, nhưng cá tính của con người cũng có thể được thể hiện trên cánh đồng. Nói cách khác, đây là điều không thể thay thế.

Cũng theo ý nghĩa đó, tôi nhiệt liệt khuyến khích những người lao động tự do, những người về hưu và những người thất nghiệp rằng, “Hãy đến vùng nông thôn với chữ ‘X’ của mình!”

Những người lao động tự do muốn trở thành nghệ sĩ, nhạc sĩ và diễn viên cũng rất được chào đón. Nếu bạn quay cuồng với thời gian và tiền bạc ở thành phố, bạn sẽ không thể có đủ thì giờ trau dồi. Hoặc có thể nói rằng, nếu bạn mãi giữa tính nhạy cảm của mình

ở vùng nông thôn thì rất có khả năng phẩm chất của bạn sẽ được nở rộ đấy. Việc biểu diễn những gì bạn đang học với người dân địa phương cũng là một cách tập luyện tốt. Chúng tôi sẽ rất vui nếu có thể có một xưởng vẽ thử nghiệm hay một rạp hát thử nghiệm ở nông thôn. Ngày nay, nghệ thuật lấy bối cảnh tự nhiên như đền, miếu, ruộng bậc thang và satoyama đang là một xu hướng mới mẻ.

Hãy tăng “tỷ lệ tự cung tự cấp của ước mơ” bằng “Bán X”

Nhật Bản có tỷ lệ tự cung tự cấp lương thực cực kỳ thấp, nhưng chẳng phải đây là vì tỷ lệ tự cung tự cấp giấc mơ của chúng ta cũng thấp sao? Nếu chúng ta nâng cao tỷ lệ tự cung tự cấp giấc mơ, Nhật Bản sẽ trở thành một quốc gia tốt đẹp nhỉ? Chúng ta nên nghĩ về một “quốc gia ước mơ” thay vì một quốc gia thương mại.

Victor E. Frankl, người đã trải nghiệm trại giam tập trung Auschwitz, tác giả kiệt tác *Đêm và sương mù* (Misuzu Shobo xuất bản), nói: “Việc mất đi ý nghĩa sống còn nghiêm trọng hơn các vấn đề môi trường và sự hỗn loạn của xã hội.”

Đã có một vài vụ tử tập thể của những thanh niên hoàn toàn không quen biết nhau, để thấy sự thật là Nhật Bản ngày nay không có lấy một mục đích sống. Chúng ta đã trở thành một xã hội mà con người không thể tìm thấy ý nghĩa của việc được sống nữa rồi.

Ngoài ra, tuy rằng ước mơ là biểu hiện cho sức sống của một sinh mệnh, ấy vậy mà lại có rất nhiều người không mang trong mình mơ ước gì. Đến nỗi có người trẻ nói rằng: “Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không thể biến ước mơ của mình thành hiện thực? Chẳng phải sẽ rất đau khổ sao. Đó là lý do tại sao tôi không có ước mơ.”

Tại sao điều đó lại xảy ra? Tôi nghĩ rằng nguyên nhân có thể được tìm thấy khi chúng ta còn nhỏ.

Khi một đứa trẻ mới được sinh ra, nó buộc phải sống liền một thể với cha mẹ mình. Sau đó là thời kỳ trẻ em bắt đầu chơi theo nhóm. Đây cũng là giai đoạn mà bọn trẻ phải luôn luôn giao tiếp với cha mẹ và những người khác, chính là lúc để chúng nhận thức được mối quan hệ với cha mẹ và những người xung quanh. Tuy nhiên, trong thời hiện đại, việc này đã giảm đi đáng kể. Vì vui chơi bên ngoài rất nguy hiểm, nên trẻ em phải ở suốt trong nhà xem tivi hoặc chơi điện tử, điều này làm bào mòn đi mối quan hệ của chúng với những người khác.

Có lẽ đây chính là căn nguyên của việc đánh mất ý nghĩa cuộc sống.

Ngay cả khi chơi bên ngoài, trẻ em cũng sẽ không thể biết được những cuộc trò chuyện với vạn vật và sự luân chuyển của cuộc sống mà chúng có thể trải nghiệm ở vùng nông thôn, chứ không phải là giữa những bức tường bê tông. Thế là đột nhiên, tính nhạy cảm của chúng bị mài mòn. Chúng sẽ không thể ngẫm nghĩ nếu không có cơ hội nhìn và cảm nhận, nghe và cảm nhận, hay nói cách khác là không có cơ hội cảm nhận đầy đủ bằng cả năm giác quan.

Trong lĩnh vực khoa học trí não, người ta cho rằng, sinh khí có quan hệ mật thiết với khả năng mơ ước và khả năng hiện thực hóa ước mơ. Vì vậy, điều quan trọng là sự nhạy bén, năng lượng, sự linh hoạt và khả năng tư duy mạnh mẽ, và để phát triển chúng thì ta cần phải rèn luyện trí não. Nhưng lại không có quá nhiều cách để rèn luyện trí não. Một trong số đó đương nhiên là việc giao tiếp với mọi thứ, kể cả con người. Điều quan trọng hơn nữa là ta phải nuôi dưỡng tình cảm và cảm xúc thông qua đó.

Nếu vậy, chẳng phải “Bán nông bán X” là cách sống hoàn hảo để nâng cao tỷ lệ tự cung tự cấp giấc mơ hay sao?

Như đã nói ở trên, “Bán nông bán X” là một cách sống giải quyết vấn đề, một lối sống dự đoán tương lai, và một lối sống biến khủng hoảng thành cơ hội. Đó là một cách sống không chỉ giải quyết các khúc mắc trong tâm trí của một cá nhân, mà cùng lúc còn giải quyết rất nhiều vấn đề nan giải đang tồn tại trong cộng đồng.

“Bán nông bán X” cũng có thể nói là một cách sống sử dụng “hai tay, trong đó một là cho người khác” (trích cuốn *Làm việc không công* của Ei Rokusuke, Kodansha xuất bản). Trong thời đại sắp tới, với nhận thức như vậy, con người sẽ làm hai công việc quan trọng là “Bán nông bán X”. Tôi tin là như vậy.

Khoảng một thế kỷ trước, Natsume Soseki đã nói với học sinh của mình rằng “Ôi chao, nơi đây đã từng là con đường ta nên đi! Là lối ngõ mà cuối cùng cũng đã thành hình! Khoảnh khắc thán cảm này (nguyên văn, còn có nghĩa “lời cảm thán”) muốn bật ra từ tận đáy lòng, chẳng phải cũng chính là lúc tâm hồn các người lần đầu tiên được thanh thản đấy sao?” (trích *Chủ nghĩa cá nhân của tôi*, tác giả Natsume Soseki).

Bây giờ tôi có thể hét lên câu cảm thán từ tận đáy lòng mình.

Khái niệm “Bán nông bán X” đối với tôi là một chiếc bè bé nhỏ để chèo đi vào những năm 2000, nhưng có lẽ ở đâu đó vẫn có người chờ đợi chiếc bè “Bán nông bán X” của riêng mình. Tôi cảm giác được như vậy. Từ nay về sau, cuộc sống thực sự của tôi mới chính thức bắt đầu.

Lời bạt (phiên bản sách mới)

Đã hơn 12 năm kể từ năm 1995, khi tôi bắt đầu ủng hộ một lối sống gọi là “Bán nông bán X” (X = thiên chức), thế là đã qua một giáp rồi đấy. Việc tạo ra chỉ một từ đã thay đổi cuộc đời tôi một cách đáng kể. Cùng với việc ngạc nhiên trước sức mạnh của ngôn từ, tôi cũng tự ngẫm về cuộc sống. Chúng ta nên sống như thế nào trong thời đại này khi phải đương đầu với rất nhiều vấn đề nan giải như sự nóng lên toàn cầu? Từ cuối những năm 20 tuổi (khoảng năm 1990), tôi đã nghĩ về những điều như vậy và bắt đầu sống theo phong cách “Bán nông bán X” năm tôi 30 tuổi.

Lúc đó, tôi tin tưởng vào lối sống “Bán nông bán X” này, nhưng chưa từng mơ rằng trong tương lai sẽ

xuất bản một cuốn sách, dịch cụm từ này ra tiếng nước ngoài, và mang nó vượt biển khơi. Tuy nhiên, trong bối cảnh sự hỗn loạn ngày càng gia tăng, thời thế dường như đã soi rọi cho “Bán nông bán X”.

Những gì tôi biết được từ việc xuất bản là những người ở độ tuổi 20 đến 40 đặc biệt quan tâm đến Bán nông bán X. Tôi cảm nhận được hi vọng khi thế hệ trẻ (được gọi là thế hệ thâm hụt), thế hệ mang trên lưng những gánh nặng di sản là các vấn đề môi trường và lương hưu, đang thể hiện sự quan tâm tới nó.

Tôi đã đến với khái niệm “Bán nông bán X” như thế nào? Nhìn lại năm 25 tuổi (1990), có hai vấn đề khó khăn mà tôi gặp phải. Một trong số đó là vấn đề môi trường. Nói cách khác, đó là vấn đề về cách sống. Trong tôi sôi sục ý nghĩ rằng mình không thể đưa ra thông điệp cho mọi người trừ khi bản thân đã thực sự xuống ruộng và tự mình trải nghiệm khó khăn. Khi tôi bất chợt nhìn quanh thì tất cả bạn bè tôi đã bắt đầu tự làm nông hoặc tìm kiếm một lối sống nông nghiệp rồi. Thời điểm đã chín muồi. Một vấn đề khó nữa là sống như thế nào (vấn đề về thiên chức). Ý nghĩa, vai trò và thiên chức khi sinh ra trên thế giới này là gì? Tôi đã tìm kiếm một ý tưởng có thể đồng thời giải quyết cả hai

điều này. Trong khi đọc nhiều sách khác nhau, nghe các bài giảng của những nhà thông thái và thảo luận với mọi người, một cuộc hội ngộ để đời đã xuất hiện.

Trước năm 1995, khi trận đại địa chấn Kobe xảy ra, trong tôi lập tức nảy ra khái niệm “Bán nông bán X” (X = thiên chức). Khái niệm này đã cứu rỗi tôi và cho tôi thấy hướng đi của chính mình. Tôi đã có thể đặt dấu chấm hết cho cuộc tìm kiếm của mình và bắt đầu đưa nó vào thực tế.

Thế kỷ 21 có hai vấn đề lớn. Tôi nghĩ đó là vấn đề môi trường và vấn đề thiên chức. Chúng ta nên sống như thế nào trong thời đại có hai vấn đề lớn như thế? Tôi muốn đề xuất cách sống “Bốn Mottainai¹”. Năm 2004, bà Wangari Maathai, người đoạt giải Nobel Hòa bình đã khiến mọi người phải chú ý tới từ tiếng Nhật “Mottainai”, nhưng tôi nghĩ rằng ở đất nước này còn có ba điều “lãng phí” nữa. Một là tài năng thiên bẩm (cá nhân, kỹ năng đặc biệt, sở thích...) chưa được phát triển, hai là tài nguyên địa phương (vật liệu tự nhiên

¹ Mottainai là một thuật ngữ Phật giáo cổ của Nhật Bản có nghĩa là tôn trọng các tài nguyên xung quanh, không lãng phí tài nguyên và sử dụng chúng với lòng biết ơn. Trong tiếng Nhật, “mottainai” cũng có nghĩa là lãng phí.

như tre, nứa, văn hóa ẩm thực truyền thống...) chưa được tận dụng, và nguồn nhân lực đa dạng chưa được giao lưu, hợp tác với nhau.

Mỗi người chắc chắn đều có chữ X của riêng mình. Tôi tin rằng một cái gì đó mới (cách giải quyết vấn đề, văn hóa mới...) sẽ được sinh ra nhờ sự hội ngộ của những trái tim, những bản thể chân thành, và bằng cách gặp gỡ những tố chất đang bị chôn vùi cùng những con người đa dạng.

Vì mục đích đó, “sense of wonder = sự ngạc nhiên trước những bí ẩn và kỳ diệu của thiên nhiên” của nhà sinh vật học Rachel Carson đã trở thành từ khóa. Đó là cảm giác ngỡ ngàng trước một bông hoa duy nhất, sự xoay vần của bốn mùa cùng với nào những phong hoa tuyết nguyệt.

Sau đó, hãy lấy hết can đảm và lặp lại những hành động nhỏ. Đừng giữ cho riêng mình những phát kiến, hãy không ngừng lan tỏa và chia sẻ chúng. Tôi chắc rằng con đường này sẽ vô cùng giản đơn.

Trong một đất nước đang rối ren với nhiều sự cố đáng buồn, thiết nghĩ rằng lối sống tiểu nông kết hợp thực hiện thiên chức cùng lúc này đang ngày

càng trở nên quan trọng hơn. Có thể sẽ không dễ dàng để đạt tới lối sống “Bán nông bán X”. Câu “Vào qua cánh cửa hẹp” trong Kinh thánh có lẽ đang ám chỉ “Bán nông bán X” cũng không biết chừng. Nhưng dầu cho có gian nan hay thử thách thế nào đi nữa, chúng ta vẫn phải thử làm thôi.

Cuốn sách này là một phiên bản mới hầu như giống hệt bản được *Sony Magazines* xuất bản vào tháng Bảy năm 2003. Đã năm năm trôi qua kể từ đó, trong số những người xuất hiện trong cuốn sách này, một số người đã gặp gỡ người bạn đời của mình, kết hôn và bắt đầu cuộc sống mới ở một vùng đất mới. Một số đã bắt đầu một công việc mới. Một số đã thách thức với việc vào hội đồng thị trấn và hội đồng thành phố. Một số đang theo đuổi những dự án và ước mơ mới. Bản thân tôi đã bắt đầu tổ chức “Trường Thiết kế Bán nông Bán X” ở Ayabe trong hai ngày một đêm, và “Trường Cao đẳng Bán nông bán X Tokyo” ở Tokyo.

Năm năm đã trôi qua theo cách này, nhưng tôi nghĩ rằng khái niệm “Bán nông bán X” sẽ ngày càng được coi trọng như một thứ chạm đến bản chất. Vừa cơ bản, vừa khái niệm, đó chính là “Bán nông bán X”. Tôi hi vọng rằng cuốn sách mới này sẽ có tuổi đời hơn

năm năm, sẽ được đọc qua nhiều thế hệ, và sẽ là một trong những cơ hội nhỏ để mở ra cánh cửa cho một kỷ nguyên mới.

Tháng 8 năm 2008

Đại diện Viện Nghiên cứu Bán nông bán X

Shiomi Naoki

CHƯƠNG 6

Nhìn lại mười năm xuất bản



Dành cho phiên bản cuối cùng

Vào tháng Bảy năm 2003, *Sony Magazines* đã xuất bản *Sống Bán nông bán X*. Trong số những người mua sách, người đầu tiên gửi email cho tôi là một bạn học từ thời cấp hai, cấp ba. Anh ấy đang điều hành một công ty ở Tokyo, tình cờ nhìn thấy cuốn sách vào ngày phát hành tại một hiệu sách và mua nó. Tôi đã để địa chỉ email của mình trong phần giới thiệu của sách, nên anh ấy đã gửi email cho tôi từ chuyến tàu trên đường đi làm về. Do học tiếp lên đại học nên tôi đã đi một con đường khác với anh, thế mà chúng tôi đã có một cuộc hội ngộ như vậy. Cuộc sống này thật kỳ lạ. Kể từ khi cuốn sách được ra mắt, tôi đã có một chuỗi những cuộc đoàn tụ và những cuộc gặp gỡ mới. Việc xuất bản *Sống Bán nông bán X* đã thay đổi cuộc đời tôi một cách đáng kể.

Email và thư từ độc giả bắt đầu được gửi đến từ tuần đầu phát hành, kể cả những thư được để ẩn danh. Các chuyến viếng thăm Ayabe của độc giả cũng được bắt đầu. Có không ít người đã chuyển đến Ayabe. Trong số đó có một cuộc điện thoại thế này: “Con trai tôi đã trốn khỏi nhà, có phải nó đang đến đó không? Tại vì tôi thấy có sách của anh trên bàn trong phòng con trai tôi.” Tôi á khẩu trước cuộc điện thoại của người mẹ đang trong tâm trạng thấp thỏm ấy. Cuốn sách của tôi

đã tạo sức ảnh hưởng lên nhiều người. Sau mười năm, điều đó vẫn không thay đổi. Tôi vẫn nhận được những email kiểu như “Gần đây tôi mới biết về Bán nông bán X”, hoặc “Tôi vừa được biết đến Bán nông bán X từ những người bạn ở chỗ du lịch.”

Cách sống “Bán nông bán X” ảnh hưởng đến người đọc theo hai hướng.

Một là cách nhìn nhận “X”. Một số người đã rời bỏ công ty vì họ muốn làm những gì họ thực sự muốn làm. Một số người đã bắt đầu công việc kinh doanh mới bằng cách đưa ra đề xuất kinh doanh với tổng giám đốc nơi họ làm việc. Một số đã rời bỏ Bộ Nông nghiệp, và những người khác đã nhớ lại những gì họ muốn làm khi còn là một đứa trẻ. Một số thì đi chu du trong và ngoài nước.

Hướng còn lại là quan điểm về “nông”. Nhiều người đã kết hợp “nông nghiệp” vào cuộc sống của họ. Có những người bắt đầu từ một khu vườn ngoài ban công hoặc trên mái nhà. Có người trúng thầu nông trường thành phố. Có người về quê để canh tác đất đai. Có người về giúp ông bà công việc đồng áng. Số người về quê dịp lễ Obon và Tết Nguyên đán, cũng như số người về quê thời điểm cấy lúa và thu hoạch lúa đã tăng lên. Tôi nghĩ rằng hai thay đổi và hành động này là rất tốt.

Tôi hi vọng rằng số người nghĩ về chữ “X” của mình, số người tiếp xúc với đất đai và thực vật, ngẫm nghĩ về câu hỏi con người là gì, sống là gì sẽ tăng lên ở đất nước này. Tôi nghĩ rằng làm “Bán nông bán X” là để lấy lại tinh thần khiêm tốn và biết ơn, để làm công việc của đời mình, và để thử thách hòng tạo ra một tương lai tốt đẹp.

Tôi sẽ giải thích chi tiết ở phần sau về việc cuốn sách này đã được dịch và xuất bản tại Đài Loan và Trung Quốc, nhưng khi tôi được mời đến Đài Loan để thuyết trình, tôi đã rất ngạc nhiên khi gặp nhiều người nói rằng, “Sau khi đọc cuốn sách của anh, tôi đã quyết định bỏ công việc giảng viên đại học và về làm ở trung tâm phát triển cộng đồng địa phương”, “Sau khi đọc cuốn sách của anh, tôi đã chuyển đến một vùng nông thôn tuyệt đẹp và bắt đầu kinh doanh một nhà khách ở đó.” Ngay cả khi được dịch sang một ngôn ngữ khác biệt, ý nghĩa của nó vẫn như cũ.

Để kỷ niệm mười năm kể từ khi *Sống Bán nông bán X* ra đời, tôi sẽ liệt kê mười điểm mà tôi đặc biệt ngạc nhiên và vui mừng trong một thập kỷ qua.

- (1) Cuốn sách của tôi được giới thiệu là sách kinh doanh trong bài đánh giá sách của tờ báo *Asahi*. Xếp hạng của nó trên hiệu sách Internet *Amazon*

mà tôi tình cờ nhìn thấy vào một đêm là hạng 80 (Tháng 8 năm 2003).

- (2) Tôi đã rất cảm kích khi được xuất hiện trên kênh truyền hình NHK *Sức mạnh của hàng xóm* và được ghi hình tại một studio ở Tokyo (Tháng 10 năm 2004).
- (3) Phỏng vấn từ tờ *Wall Street Journal* (Tháng 1 năm 2003).
- (4) Sách đã được dịch sang tiếng Trung khi một người phụ nữ Đài Loan ở độ tuổi 20 đã tìm thấy nó ở Osaka và giới thiệu cho một nhà xuất bản ở Đài Loan. Hiện tại, sách đã qua 12 lần in (Tháng 1 năm 2006).
- (5) Khi được mời đến Đài Loan, tôi đã có một tháng trải nghiệm tại khu vực bản địa với các bài giảng, kinh nghiệm trồng trọt và giao lưu khu vực (Tháng 10, 11 năm 2011).
- (6) Tôi nhận được email từ một biên tập viên ở Thành Đô, Trung Quốc, nói rằng, “Người Trung Quốc cũng đang mưu cầu lối sống Bán nông bán X” và đây đã trở thành một bài báo đặc biệt hơn 20 trang trên một tạp chí (Tháng 3 năm 2009).

- (7) Các báo cáo và bài viết hợp tác về chủ đề “Bán nông bán X” đã được xuất bản bằng tiếng Hàn, tiếng Thái và tiếng Anh, đồng thời mỗi quốc gia đều có phản ứng và hồi đáp về phương pháp này (Tháng 4 năm 2005 và nhiều dịp khác).
- (8) Trò chuyện về “Bán nông bán X” với Sakurai Sho, thành viên nhóm nhạc thần tượng hàng đầu Arashi. Đã viết và được xuất bản trong cuốn sách *Nippon no Arashi* (Tháng 3 năm 2010).
- (9) Độc giả đã bắt đầu cuộc sống nông nghiệp của họ (từ khu vườn ban công đến di cư), khám phá và thử thách “X” của mình (trong công ty, tình nguyện hoặc khởi nghiệp).
- (10) Nhiều cuộc gặp gỡ (thăm Ayabe, nhập cư, email và thư từ, trao đổi tại các buổi diễn thuyết trên khắp đất nước...)

Đã khoảng 20 năm kể từ khi cụm từ “Bán nông bán X” ra đời. Đã mười năm kể từ khi nó được xuất bản. Tại sao khái niệm “Bán nông bán X” lại tồn tại lâu dài như vậy? Tôi đang ngẫm về điều này. Ngoài ra, khái niệm “Bán nông bán X” còn có ý nghĩa gì đối với thế giới?

Thấy được khả năng của các giải pháp “Bán nông bán X” từ những lời mời diễn thuyết

Tôi đã có cơ hội diễn thuyết từ trước khi xuất bản sách, nhưng số lượng lời mời đã tăng lên chóng mặt kể từ khi *Sống Bán nông bán X* được phát hành. Nhìn vào điểm đến và chủ đề từ những lời mời diễn thuyết ấy, bạn có thể thấy được sự đa dạng của khái niệm “Bán nông bán X”.

Theo yêu cầu từ các cấp đô đạo phủ huyện¹ và làng mạc thôn xã, đã có một chủ đề về thúc đẩy cuộc sống ở nông thôn và việc định cư. Hiện tại, tôi là thành viên của ủy ban kế hoạch chương trình “Cuộc sống nông thôn Kyoto” ở Kyoto, đồng thời cũng là ủy viên liên quan đến chính sách di cư ở tỉnh Toyama. Trong tương lai, dân số khu vực này sẽ tiếp tục giảm đều. Giống như nhiều vùng, Ayabe cũng bị cảnh báo là “thành phố có khả năng bị xóa bỏ”.

Trong số các thống đốc và thị trưởng, cũng có những vị vô cùng quan tâm đến “Bán nông bán X”. Một

¹ “Đô đạo phủ huyện” là cấp hành chính địa phương thứ nhất trong hai cấp hành chính địa phương chính thức hiện nay ở Nhật Bản. Cấp hành chính này có tổng cộng 47 đô đạo phủ huyện, trong đó có 1 đô, 1 đạo, 2 phủ, 43 huyện.

ngày nọ, tôi đã vô cùng sung sướng khi được một vị lãnh đạo ngoại tỉnh đến thăm trong một chiếc xe công vụ màu đen.

Hiện tại, nơi đang áp dụng khái niệm “Bán nông bán X” nhiều nhất chính là tỉnh Shimane. Khi được hội đồng tỉnh Shimane mời thuyết trình ở Matsue, tôi đã biết rằng các ý tưởng của tỉnh Shimane cũng giống như ý tưởng “Bán nông bán X”. Khi tôi nói các vị ủy viên tỉnh xin hãy cứ tự do sử dụng “Bán nông bán X”, họ đã lập tức biến nó thành chính sách với những hành động tuyệt vời (ví dụ như tuyển dụng Bán nông bán người nấu rượu, bán nông bán người nuôi dạy trẻ, bán nông bán đầu bếp...). Hẳn bây giờ, Shimane đang là một tỉnh thu hút nhiều sự chú ý. Tôi nhận được nhiều cuộc phỏng vấn với báo *Nikkei* cũng như NHK và họ đều hỏi tôi về sự tốt đẹp của tỉnh Shimane. Tôi cho rằng đây là vấn đề phụ thuộc vào khoảng cách đến các vùng tiêu thụ lớn. Nếu Shimane ở gần một đô thị lớn, các chính sách sẽ chỉ hiệu quả một nửa. Tôi phân tích rằng, ý chí, cảm giác cấp bách của ban lãnh đạo và nhân viên hành chính cùng vị trí địa lý có lẽ chính là sự kết hợp trên cả tuyệt vời. Tôi mong rằng các tỉnh thành và làng xã hãy cho “Bán nông bán X” vào chính sách

của mình mà đừng ngại ngần gì. Đất nước này cần rất nhiều hình mẫu, và với việc tàn phá môi trường, biến đổi khí hậu và sự suy tàn của các địa phương, thời gian còn lại của chúng ta không còn nhiều. Tương lai sẽ là một kỷ nguyên mà “Bán nông bán X” có thể được thiết lập ở các thành phố, quận huyện và làng xã.

Đã 15 năm kể từ khi tôi quay trở lại quê hương Ayabe của mình vào năm 1999, và trong thời gian đó, dân số của Ayabe đã giảm khoảng 3.500 người. Điều gì, ngoại trừ sự sụt giảm dân số tự nhiên, đã khiến nó trở nên như vậy? Nguyên nhân chủ yếu là do việc di chuyển lên thành phố học đại học mỗi năm của các học sinh trung học. Tôi gọi đây là “suy giảm dân số do giáo dục đại học”. Vì tôi cũng đã làm thế nên tôi không thể kêu gọi mọi người không nên đi, nhưng điều quan trọng là phải tăng số lượng nguồn nhân lực đã qua đại học và đến từ thành phố quay lại khởi nghiệp ở Ayabe.

Có rất nhiều lời mời diễn thuyết xuất phát từ quan điểm phát triển thị trấn và phát triển làng xã tận dụng “X” (tài nguyên địa phương) của khu vực và “X” của người dân.

Tôi đã rút ra được nhiều kinh nghiệm từ những hội thảo như vậy. Những ngôi làng ít dân với toàn người cao tuổi cũng là một chủ đề nổi cộm.

Ngoài ra còn có yêu cầu hỗ trợ tâm nhìn về những việc cần làm sau nhiệm kỳ của “Nhóm Hợp tác Phát triển Khu vực” do Bộ Nội vụ và Truyền thông tiến hành. Các thành phố và làng xã đưa ra yêu cầu này đang tuyển dụng một nhóm hỗ trợ, nhưng thời hạn của nhiệm kỳ là ba năm. Sau khi nhiệm kỳ kết thúc, các thành viên đều lo lắng không biết sẽ tiếp tục được phân công làm việc tại một nơi khác, khởi nghiệp, hay là trở lại cuộc sống như trước khi được giao nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, còn có một chủ đề là cuộc sống thứ hai sau tuổi hưu trí. Năm 2013, tôi đã được giao phó công việc giảng dạy tại Osaka. Giữa lúc tuổi thọ trung bình đang tăng lên, tôi nghĩ rằng người có thể dành những năm cuối đời để tập trung vào chữ “X” của mình là những người hạnh phúc.

Ngoài ra, còn có chủ đề hướng đến lối sống thân thiện với môi trường. Ngay sau khi tốt nghiệp đại học, tôi đã gặp phải các vấn đề về môi trường và đang đi trên con đường này. Tôi hi vọng mình có thể cho

mọi người biết những gì đã ngầm nghĩ được trong 25 năm qua.

Cũng có rất nhiều lời mời đối thoại với sinh viên đại học trước khi các em bắt đầu tìm việc. Phía các trường có mong mỗi rằng, tôi sẽ có thể giúp các em sinh viên nhìn nhận lại bản thân mình, mở rộng lựa chọn và tầm nhìn của bản thân vốn đã bị thu hẹp bởi suy nghĩ tìm việc là tất cả. Hiện tại, tôi có nhiều cơ hội nói chuyện với sinh viên, bao gồm việc làm giảng viên bán thời gian tại Khoa Nghiên cứu Địa phương, Đại học Tottori (môn “Địa phương học nhập môn”) và giảng viên bán thời gian tại Khoa Chính sách Tổng hợp, Đại học Doshisha (môn “Lối sống hữu cơ và lý thuyết thiết kế xã hội”).

Ngoài ra, tôi còn nhận được những lời mời mang tính chuyên môn như tầm quan trọng của khởi nghiệp và thiết kế xã hội, phát đi thông tin từ địa phương, sense of wonder (cảm giác kỳ diệu).

Gần đây, tôi cảm thấy rằng sẽ là lý tưởng nếu được thuyết trình một bài giảng cơ bản về “Bán nông bán X” trong một hoặc một tiếng rưỡi, đồng thời tổ chức các buổi workshop. Tôi muốn người nghe hành động, di

chuyển, thay đổi cuộc sống và tương lai của mình, chứ không chỉ lắng nghe.

Tôi đã gặp nhiều người di cư sang thế giới mới do ảnh hưởng của ngày 11 tháng Ba¹. Người ta nói rằng Nhật Bản đã thay đổi từ bên trong kể từ ngày 11 tháng Ba, nhưng trong ấn tượng của tôi, sự thay đổi này không diễn ra ngoài dự tính. Nếu không thể thay đổi sau một sự kiện lớn như vậy thì Nhật Bản là gì kia chứ? Tôi không muốn điều gì lớn hơn thế xảy ra, nhưng việc đó có cần thiết không? Trong 25 năm qua, tôi đã suy nghĩ về các vấn đề thực phẩm, nông nghiệp và môi trường. Sau rốt thì, tôi nghĩ chủ đề của tôi là “Khi nào mọi người sẽ thay đổi?”. Khi gặp được một bài giảng, một chuyến đi, một cuốn sách, hay một cuộc gặp gỡ với thầy, cô và bè bạn? Hay khi gặp một thảm họa thiên nhiên như động đất? Bị đuổi việc, mắc bệnh, gặp tai nạn giao thông? Đáng buồn thay, con người thật khó thay đổi.

¹ Ngày 11 tháng Ba là ngày xảy ra trận động đất sóng thần Tohoku.

Bán nông bán X vượt đại dương – Vươn ra nước ngoài

Đầu tiên là họ cánh xướng Đài Loan

Năm 2006, phiên bản tiếng Trung của *Sống Bán nông bán X* được xuất bản tại Đài Loan. Một phụ nữ Đài Loan tầm hơn 20 tuổi tên Tô Phong Nhã đã nhìn thấy cuốn sách của tôi ở Nhật Bản và giới thiệu nó cho một nhà xuất bản lớn ở Đài Bắc nhằm truyền tải thông điệp của cuốn sách đến quê hương cô. Phiên bản Đài Loan có tựa đề *Cuộc sống kiểu Bán nông bán X*, và rất may là nó đã được tái bản tới lui đến những 12 lần.

Nhờ cuốn sách, tôi đã được đến thăm Đài Loan năm lần theo lời mời từ họ trong vòng năm năm, từ 2009 đến 2013. Tôi đã được cất tiếng khoảng chừng 20 lần từ thành thị đến nông thôn, từ các trường cao đẳng cộng đồng ở những nơi như Mỹ Nùng, địa phương sở hữu phong cảnh nông thôn xinh đẹp của Đài Loan, tỉnh Đào Viên, đến chính phủ trung ương và Đại học Quốc gia Đông Hoa khoa Nghiên cứu Môi trường. Tổng cộng tôi đã dành khoảng 50 ngày ở Đài Loan.

Tại sao “Bán nông bán X” lại trở nên phổ biến ở Đài Loan? Giống như Nhật Bản, Đài Loan có tỷ lệ tự cung tự cấp lương thực thấp, thanh niên có xu hướng lên phố, nông thôn thì suy tàn, đất nông nghiệp có xu hướng khô cằn. Ngoài ra, ở đó còn đang tồn tại cơn bão mang tên sự bùng nổ của những thứ như ý thức sức khỏe mang tên Lohas, các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và thực phẩm tự nhiên. Theo giả thuyết cá nhân của tôi, lý do là Đông Á là một khu vực có văn hóa tiêu nông dựa trên sự xem xét nghiêm túc cách sống (X) thuận theo tự nhiên và ý tưởng “đi cày ngày nắng, đọc sách ngày mưa”.

Trong phiên bản Đài Loan, người biên tập đã thêm phụ đề “Thuận theo tự nhiên, thực thi thiên phú”. Đó là một thông điệp sống thuận theo tự nhiên, không độc chiếm tài năng được ban tặng mà tận dụng nó cho thế giới, đồng thời áp dụng nó vào thực tế. Bất cứ khi nào thuyết trình ở Nhật Bản, tôi đều nói về sự tuyệt vời của dòng tít phụ này. Thông điệp chữ Hán đơn giản gồm tám ký tự đã cho chúng ta biết hướng đi mà loài người nên thực hiện. Từ khi nào, chúng ta đã bị tiêm nhiễm giá trị phương Tây và bắt đầu nghĩ đến việc kiểm soát thiên nhiên. Điều

quan trọng bây giờ là cảm giác gần gũi, hòa mình vào thiên nhiên.

Vào tiết khí thứ 24, ngày “Lập đông”, tôi được mời đến một gia đình bình thường tại một thị trấn ở Đài Loan. Đó là một ngày rất đặc biệt, đòi hỏi mọi người tụ tập cùng nhau ăn món ăn làm từ thuốc Bắc để sống sót qua mùa đông sắp tới. Lúc được dẫn đi tham quan nhà sau khi được chiêu đãi nhiều món thuốc Bắc, tôi đã vô cùng ngạc nhiên khi thấy chúng được nấu bằng củi. Tôi đã nghĩ rằng củi sẽ cho nhiều năng lượng để nấu ăn hơn, nhưng bốn tấm cũng dùng củi để đun. Gia đình đó là một nhà buôn thuốc Bắc khá giàu có. Khi tôi hỏi họ có ruộng không thì quả đúng như tôi nghĩ, họ có một cánh đồng ở gần đó, và tôi đã ngay lập tức được dẫn đi thăm ruộng.

Tất cả thành viên trong gia đình đều coi trọng công việc, khi trò chuyện với họ tôi như được truyền lửa học tập. Nhờ vào những gia đình có thể vẽ lên bức tranh “đi cày ngày nắng, đọc sách ngày mưa” mà mọi người mới có thể trân trọng sự xoay vần của Trái đất và các mùa, tất cả các thành viên trong nhà đều hòa hợp với nhau và sống một cuộc sống bình dị. Con cháu họ nhất định sẽ được hưởng sự thịnh vượng này.

Cuộc sống của con người hiện đại tách biệt khỏi thiên nhiên và chúng ta đang cố gắng kiểm soát tự nhiên cho thuận tiện với loài người. Các thành viên trong gia đình không hiểu sao lại trở nên giống như người dùng nước lã, và thế giới gọi là “học cả đời người” đã biến mất. Mỗi khi đến ngày Lập đông, tôi lại nhớ về đêm ở Đài Loan và tự nhắc nhở mình rằng bản thân tạo phúc thì con cháu sẽ được hưởng.

Vào mùa đông năm 2010, khi tôi được mời đến Đài Loan để thuyết trình vào ngày mừng Năm, bà Quách Lệ Tân, người phụ trách kế hoạch, đã hỏi tôi một câu bất ngờ: “Lần sau ông có thể nán lại chừng một tháng không?” Vào lần tới, bà ấy muốn tôi ở lại các vùng nông thôn và trải nghiệm thiên nhiên chứ không chỉ đến thuyết trình thôi. Thời điểm thuận tiện nhất cho cả hai bên được ấn định là vào lúc lễ hội làng kết thúc. Tôi tạ ơn Trời vì một vụ mùa bội thu và đã đến thăm Đài Loan vào ngày hôm sau lễ hội. Đó là tháng Mười năm 2011.

Nhiệm vụ tôi được giao là thúc đẩy di cư đến Hoa Liên, khu vực giàu có về thiên nhiên ở phía đông Đài Loan được gọi là Đài Đông. Những việc tôi cần phải làm là cho lời khuyên về du lịch và phát triển khu vực sử

dụng nguồn nhân lực và tài nguyên địa phương. Trong suốt một tháng ở Đài Loan, tôi gặp được rất nhiều độc giả của cuốn sách phiên bản Đài Loan, những người đã thực sự bắt đầu sống trong cảnh “Bán nông bán X” ở nhiều nơi khác nhau.

Ông Hoàng của “Nhà trọ Hoàng Thư” nằm ở khu vực Trì Thượng nổi tiếng với lúa gạo là một trong những người theo “Bán nông bán X”. Tôi đã được cắt cỏ trên ruộng lúa của ông Hoàng bằng máy làm cỏ. Tôi không thích kiểu trải nghiệm hình thức của những nghệ sĩ giải trí trên truyền hình. Thời gian tuy có hạn, nhưng tôi đã nghiêm túc cắt cỏ hết như cung cách khi còn ở Nhật. Dù chỉ được một phần. Chỉ bằng việc đổ mồ hôi và làm việc theo cách này, tôi mới cảm thấy mình đã có thể lao động và đền đáp công ơn cho Đài Loan.

Doanh nhân bán nông bán khởi nghiệp xã hội của Hoa Liên, ông Vương Phúc Dụ, đã giúp vận chuyển rau và trái cây hữu cơ thông qua dịch vụ giao thực phẩm tự nhiên “Đại Vương Thái Phố Tử”. Tôi cảm nhận được lòng tôn trọng của ông khi làm một công việc mà trong đó bao hàm cả mong muốn của nhân viên. Ngoài ra, một người lớn tuổi còn dạy tôi cách phân loại đậu. Việc lựa đậu là thời gian nguyện cầu trong tĩnh lặng.

Người ông của nhà khách “Ngọc Thiềm Viên” ở Trì Thượng là một lính Nhật đã di cư về phía nam. Bây giờ, lý do sống của ông là để sản xuất nông sản hữu cơ, chở chúng đi bán ở chợ sớm bằng xe máy và vừa bán hàng vừa trò chuyện. Hẳn là bản thân tôi không phải người duy nhất mang cảm xúc lẫn lộn khi thấy một ông lão ở Đài Loan lại có thể thạo tiếng Nhật như vậy. Trong thời kỳ Nhật Bản đô hộ nơi đây, hẳn là đã có nhiều điều tốt đẹp lẫn cay đắng xảy ra. Tôi đã trở thành đệ tử của ông trong nửa ngày và cùng ông đi chợ sáng. Chúng tôi đã cùng nhau vào thị trấn bán số trái cây và rau còn thừa. Tôi hi vọng rằng bằng cách truyền bá “Bán nông bán X”, bản thân sẽ có thể bù đắp một ít cho quá khứ cũng như cống hiến cho tương lai.

Ở Đài Loan, họ thường tổ chức các buổi trao đổi quà lưu niệm sau buổi diễn thuyết. Khi tôi đến thăm Đài Loan, món quà lưu niệm mà tôi mang theo từ Nhật Bản chính là “găng tay mang biểu tượng Bán nông bán X (găng tay lao động)” được sản xuất đặc biệt. Trước đây, tôi đã làm 400 đôi mang theo, nhưng chúng được yêu thích hơn mong đợi khiến tôi mừng rỡ vô cùng. Khi bắt gặp ai đó mang đôi găng tay Bán nông bán X

ở đâu đó, tôi sẽ rất hạnh phúc nếu họ có thể đến bắt chuyện và kết bạn với tôi. Tôi hi vọng rằng mạng lưới “Bán nông bán X” sẽ tiếp tục được lan rộng ở Đài Loan. Những chiếc găng tay này hiện đang được bán tại chợ Nông sản hữu cơ ở Hoa Liên, Đài Loan. Tôi mong rằng doanh thu sẽ được sử dụng cho việc tổ chức các hoạt động, dù chỉ là một ít thôi cũng được. Ở Nhật Bản, chúng chỉ được bán tại Ayabe và các giảng đường về Bán nông bán X.

Cuối cùng là Trung Quốc đại lục

Tôi đã có thời gian chục năm làm nhân viên trong một công ty, và trong văn phòng lúc bấy giờ có một số đồng nghiệp là người Trung Quốc. Một nữ nhân viên đến từ Bắc Kinh từng nói với tôi rằng, “Bán nông bán X cũng có thể được đón nhận ở Trung Quốc đấy.” Đó là trước khi cuốn sách ra mắt, cũng khá lâu rồi. Theo như lời cô ấy nói, có nhiều trường hợp nghệ sĩ cũng làm nông nghiệp. Lúc đó, tôi nghĩ về việc sẽ thật tuyệt nếu có thể truyền tải “Bán nông bán X” đến Trung Quốc, nơi đã dạy cho Nhật Bản lối sống lý tưởng “đi làm ngày nắng, đọc sách ngày mưa”.

Cách đây năm năm, tôi đã rất ngạc nhiên khi nhận được email từ một biên tập viên tạp chí ở Thành Đô, Trung Quốc, nói rằng, “Bây giờ, người Trung Quốc cũng đang mưu cầu Bán nông bán X đấy.” Bán nông bán X được đăng trên tạp chí *Khách Thành Đô* với độ dài hơn 20 trang. Vào mùa hè vài năm trước, một nữ du khách từ Hồng Kông đã đến thăm tôi ở Ayabe, Kyoto, để tìm hiểu thêm về “Bán nông bán X”. Phiên bản Đài Loan của cuốn sách đang được đọc không chỉ ở Hồng Kông mà còn cả Trung Quốc đại lục, và nhiều người đã biết đến “Bán nông bán X”. Thời điểm phổ biến của nó trùng với thời điểm du lịch Đài Loan đã được nói lỏng cho người Trung Quốc.

Vào mùa hè năm 2013, một nhà xuất bản ở Thượng Hải đã xuất bản phiên bản Trung Quốc đại lục (tiếng Trung giản thể) của cuốn *Sống Bán nông bán X* (tựa đề phiên bản Trung Quốc là *Cách sống mang tên Bán nông bán X*). Đây là việc tôi đã chờ đợi từ lâu, vì vậy tôi rất vui mừng khi nó được xuất bản. Hãy để tôi giới thiệu với bạn bức thư đầu tiên độc giả gửi cho tôi.

“Thưa ông Shiomi, tôi là một độc giả ở Thượng Hải, Trung Quốc. Tôi đã đọc *Cách sống mang tên Bán nông bán X*, tìm hiểu về khái niệm Bán nông bán X, và

đã thực sự trở nên yêu mến cụm từ này. Cảm ơn ông rất nhiều. Sau khi đọc xong cuốn sách, tôi đã đến một vùng quê. Đối với một người sinh ra và lớn lên ở đô thành như tôi, nông thôn là nơi hoàn toàn xa lạ. Tuy nhiên, sau khi trò chuyện với những người nông dân và thực sự trải nghiệm việc đồng áng trong hai tháng, tôi bắt đầu thích làm nông nghiệp. Tôi đã dành nhiều thời gian để đi và quan sát nhiều nơi khác nhau nhằm tạo ra cuộc sống “Bán nông bán X” của riêng mình, và cuối cùng cũng đã tìm thấy một căn nhà mà tôi muốn ở. Hiện tại, nó vẫn đang trong quá trình sửa chữa. Gần đây, bản thân tôi cảm thấy thực sự hạnh phúc khi ăn rau không thuốc trừ sâu do tự mình trồng. Để truyền tải và mở rộng khái niệm “Bán nông bán X” đến với mọi người, tôi đã tạo ra một không gian làm cơ sở và cung cấp nó cho những người muốn trải nghiệm “Bán nông bán X”. Chúng tôi cũng đang xem xét về việc triển khai một mạng lưới ở Trung Quốc nữa. Tôi sẽ rất hân hạnh nếu nhận được bất kỳ lời khuyên nào từ ông.”

Vào tháng Ba năm 2014, lần đầu tiên tôi có một bài giảng về “Bán nông bán X” ở Trung Quốc. Tôi đã có cơ hội thuyết trình trước hơn 200 người ở sự kiện mang tên “Làng Công dân Toàn cầu ở Thượng Hải 2014”, nơi

tụ họp những người Trung Quốc, Đài Loan và Nhật Bản. Trước khi máy bay đáp xuống, tôi đã vô cùng lo lắng, nhưng tôi đã nhận được phản ứng hết sức nhiệt liệt như độc giả đã gửi cho tôi lá thư hôm đó. Dù ở Nhật hay Đài, ta vẫn có thể cảm nhận được sự phổ biến của “Bán nông bán X”.

Một bài giảng khác cũng được tổ chức cho khoảng 50 đối tượng khác, là những người trẻ quan tâm đến việc khởi nghiệp tại Thượng Hải. Anh Trần Thống Khuê, một nhà khởi nghiệp xã hội ở độ tuổi hai mươi, người đã đến thăm Ayabe vào mùa thu năm 2013 và luôn nỗ lực kết nối các thành phố và vùng nông thôn với nhau thông qua văn hóa ẩm trà, đã đứng ra tổ chức sự kiện này cho tôi. Sau hôm diễn thuyết, tôi và những người bạn của mình đã đến vùng nông thôn Trung Quốc để trồng cây sung thể theo lời mời của anh. Vào thời điểm đó, tôi vừa cảm nhận về sự khởi đầu của một thời đại mới vừa nghĩ rằng, người Nhật chẳng biết gì nhiều về Trung Quốc ngoại trừ quần đảo Senkaku, các cuộc biểu tình chống Nhật và bụi mịn 2.5. Người Trung Quốc hẳn là cũng gặp phải điều tương tự. Đó là lý do tại sao sự giao lưu và trao đổi mang tính đại chúng như thế này rất quan

trọng, chúng tôi cảm nhận được một cách mạnh mẽ rằng ta nên đến thăm Trung Quốc nhiều hơn nữa. Nếu có cơ hội, tôi ước gì mình có thể quay lại thăm đất nước này. Một tháng sau bài giảng ở Thượng Hải, chuyến tham quan Ayabe “Bán nông bán X” đầu tiên từ Trung Quốc đã được tổ chức. Một thời đại mà những người bạn Trung Quốc có thể đến thăm Ayabe sau khi đọc được *Sống bán nông bán X* – một thời đại hết sức tuyệt diệu – đã được bắt đầu.

Về khả năng biên phiên dịch ra nhiều ngoại ngữ khác như tiếng Anh

Edahiro Junko, một biên phiên dịch viên và phóng viên môi trường, hiện đang tuyển dụng những người bạn biết tiếng Anh để tiến hành một hoạt động mang tên “JFS - Japan For Sustainability (Nhật Bản Vì Sự Bền Vững)”. Đây là dự án nhằm tuyên truyền sự tuyệt vời của các hoạt động môi trường của Nhật Bản đến với thế giới bằng tiếng Anh. Một vài năm trước, JFS đã truyền đạt tới 10.000 người trên khắp thế giới, bao gồm cả các học giả và nhà hoạt động môi trường, về lối sống “Bán nông bán X” của Nhật bằng tiếng Anh. Ngay lập

tức, đã có nhiều phản hồi khác nhau từ nhiều quốc gia như Hoa Kỳ, Anh, Đức, Úc và Singapore, lối sống này còn được đăng tải trên các tạp chí và trang web. Cũng có thắc mắc về việc liệu đây có phải là một cuốn sách được viết bằng tiếng Anh hay không.

Bây giờ, vấn đề lớn là làm thế nào để dịch bốn chữ cái “Bán nông bán X” sang tiếng Anh. Nó thường được gọi là “Half agriculture, Half X”, nhưng tôi hi vọng nó có thể được diễn đạt trọn vẹn chỉ trong một đến bốn từ thôi. Tôi muốn có thể tạo ra một từ mới như permaculture¹ hoặc macrobiotic². “Self cultivation” được dịch là “tu dưỡng bản thân”, nhưng một giáo sư tại một trường đại học ở Ehime đã khuyên rằng, nếu sử dụng từ “cultivation” thì ta sẽ có thể truyền tải nó đến tầng lớp trí thức. Từ “satoyama” đã xuất hiện trong từ điển tiếng Anh, nên có ý kiến cho rằng cứ giữ nguyên tiếng Nhật như thế cũng được. Để tạo ra một cuốn sách và truyền bá nó, ngôn từ toát lên ý nghĩa hẳn là

¹ Permaculture là một hệ thống các nguyên tắc trong thiết kế xã hội và nền nông nghiệp, tập trung vào việc mô phỏng và tận dụng các mô hình cũng như tính năng quan sát được trong hệ sinh thái tự nhiên.

² Macrobiotic: Thực dưỡng. Là một chế độ ăn kiêng và dưỡng sinh một cách cố định dựa trên những ý tưởng về các loại thực phẩm được rút ra từ Thiên tông.

một điều cần thiết. Nếu độc giả nào có ý kiến hay ho thì mong hãy chỉ giáo cho tôi. Nếu có thể lan rộng “Bán nông bán X” đến với những vùng sử dụng Anh ngữ, tương lai ắt hẳn sẽ ngày càng trở nên xán lạn.

Tôi đã nhận được email từ một vị người Hàn Quốc biết về “Bán nông bán X”, nội dung là: “Tôi nghĩ Bán nông bán X là một khái niệm rất quan trọng đối với Hàn Quốc.” Cuốn sách *Suy nghĩ lại về tự cung tự cấp - sau toàn cầu hóa là gì?* của 10 tác giả (Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Yamazaki chủ biên, Hiệp hội Văn hóa Nông thôn Nhật Bản xuất bản, 2008), cũng đã được dịch sang tiếng Hàn Quốc và xuất bản tại đây. Giống như Đài Loan và Trung Quốc, tôi hi vọng khái niệm này cũng sẽ được truyền bá dần dần ở Hàn Quốc.

“Bán nông bán X” còn từng được giới thiệu trên một tạp chí dành cho người Thái làm việc tại các công ty Nhật Bản. Tôi nhận được email từ một phụ nữ Thái Lan khoảng 30 tuổi đã đọc bài phóng sự đó, cô ấy viết rằng: “Tôi cũng muốn làm Bán nông bán X ở Thái Lan.” Vừa nghĩ rằng hóa ra nó đã lan tỏa đến cả đất Thái, tôi vừa nhận thức một cách sâu sắc về tầm quan trọng của việc đa ngôn ngữ hóa khái niệm này.

Năm nay, một phóng viên tờ báo Canada đã đến Ayabe để đưa tin. Thêm vào đó, một nhà quay phim sống ở Paris cũng đã đến Ayabe để thực hiện một tác phẩm phim ngắn về “Bán nông bán X” và Satoyama. Một kỷ nguyên bất ngờ đã đến.

Cuộc di cư mới về Ayabe sau khi xuất bản

Một nhà trọ kiểu nông trại có tên “Làng của Ivan” được gây dựng cách nhà tôi 20 phút lái xe. Người khai sáng là ông Akimoto Hideo (60 tuổi) và bà Akimoto Hiroko (59 tuổi), chuyển đến Ayabe từ thành phố Kyoto.

Khi nghe đến cái tên “Làng của Ivan”, có lẽ nhiều người sẽ ngộ ra ngay. Đúng vậy, đó chính là từ câu chuyện dân gian kiệt tác *Ivan ngốc nghếch* của Tolstoy. Ông Akimoto, người đã đặt cái tên “Ivan” này, là người như thế nào? Tôi rất hứng thú với chuyện này, vì thực ra tôi cũng thích Tolstoy. Lý do đặt tên như vậy là vì ông Akimoto đã gặp được “Ivan ngốc nghếch” trong cuốn sách *Từ củ cà rốt đến vũ trụ* (nhà xuất bản Nazuna), đúng vào lúc ông bắt đầu chú trọng về thực phẩm và sức khỏe.

Ông Akimoto đam mê làm gốm và đã làm việc cho Hợp tác xã Kyoto trong 20 năm. Tuy nhiên, những người xung quanh ông lại không cho phép ông làm điều này, họ bảo rằng vì ông đã kinh doanh dịch vụ chăm sóc cùng bạn bè và có một cửa hàng bán obanzai¹ rồi. Đúng vậy, ông là người đa năng thế đấy. Tuy nhiên, bắt đầu từ một dạo, ông và vợ quyết định phải mưu cầu lối sống đồng quê, thế là vào tháng Năm của hai năm trước, họ đã thẳng tiến tới Ayabe.

Nhân dịp diễn thuyết, tôi sẽ cho những người có mặt tại hội trường một khoảng thời gian để viết ra ba “từ khóa của bản thân” (những điều họ yêu thích hoặc làm tốt, công việc cuộc sống, chủ đề...), chuyên mục dành cho những người muốn tìm hoặc xác nhận “X” của mình. Điều kỳ lạ là từ khóa của bạn có thể trùng với từ khóa của người khác, nhưng trùng hết được cả ba từ thì rất hiếm. Tôi gọi đó là “Sự đa dạng trong sứ mệnh”. Cuộc sống rất đa dạng, X cũng đa dạng. Con người là sự tồn tại còn độc đáo hơn cả tưởng tượng. Khi tôi hỏi ông Akimoto thì được biết ba từ khóa của

¹ Obanzai là một phong cách ẩm thực truyền thống của Nhật Bản có nguồn gốc từ Kyoto. Để món ăn được coi là obanzai, ít nhất một nửa nguyên liệu của nó phải được sản xuất hoặc chế biến tại Kyoto.

ông là “thực phẩm và sức khỏe”, “gốm sứ và thơ haiku”, “truy tìm chân lý”.

Hãy đào sâu các từ khóa của bản thân khi sống lối sống nông nghiệp bền vững. Trao tặng niềm hạnh phúc cho môi trường xung quanh bằng sự sáng tạo và trí tưởng tượng. Bây giờ là thời đại để lại những món quà cho hậu thế. Ông Akimoto đã hiện thực hóa điều này một cách độc đáo dưới dạng một nhà trọ kiểu nông trang.

Theo yêu cầu của Bộ phận Xúc tiến Định cư thành phố Ayabe, một cuộc họp trao đổi dành cho những người nhập cư năm thứ nhất và thứ hai đã được tổ chức tại “Làng của Ivan”, và đã có 12 hộ gia đình tham gia chương trình này. Theo ông Akimoto, “Bên cạnh lịch sử và văn hóa tâm linh, Ayabe còn có thể có thêm những nét quyến rũ mới nhờ vào những người đến đây định cư.”

Trong lúc phỏng vấn ông Akimoto, tôi chợt nảy ra ý tưởng rằng, sẽ thật tuyệt nếu một buổi họp mặt những người hâm mộ “Ivan gốc nghề” được tổ chức vào một ngày nào đó. Kỳ lạ thay, một năm sau, điều này đã thành hiện thực. Ayabe sẽ trở thành một thành phố sâu sắc hơn nhờ vào cuộc di cư của ông bà Akimoto.

Ba năm trước, tôi đã nhận được cơ hội trò chuyện về “Bán nông bán X” tại một buổi diễn thuyết công cộng ở Ginza, Tokyo, trong “Dự án làng mạc” (đại diện là Oki Hiroshi), dự án kết nối những người từ thành phố và địa phương với nhau. Đã đến thời đại mà tôi có thể công khai thuyết trình về khái niệm “Bán nông bán X” ở Ginza rồi. Ở phần đặt câu hỏi sau bài diễn thuyết, tôi đã không khỏi giật mình khi một cậu thanh niên bắt đầu phân tự giới thiệu bản thân bằng câu nói: “Tôi sẽ chuyển đến Ayabe vào tháng tới.”

Người đã đến lắng nghe buổi diễn thuyết ấy ở Ginza chính là anh Kusakari Masatoshi (34 tuổi). Vợ anh, cô Ai và cô con gái một tuổi của anh, cháu Akari, đã chuyển từ Chiba đến Ayabe sau trận động đất ngày 11 tháng Ba. Anh Kusakari biết về Ayabe khi đến Ngày Trái đất Tokyo, một sự kiện được tổ chức hằng năm ở Tokyo. Anh đã bị cuốn hút bởi giấy Nhật và các tác phẩm được thực hiện bởi nghệ sĩ Wataru Hatano, một thợ thủ công giấy Nhật Bản đang cư ngụ ở Ayabe và cũng đang có mặt ở sự kiện ấy, thế là hai người đã trò chuyện cùng nhau. Cuộc gặp gỡ đầy ngẫu nhiên với ông Hatano, người tình cờ mở một gian hàng vào năm đó, đã thay đổi cuộc đời của một người như vậy.

“X” của anh Kusakari, một nhà thơ đường phố kiêm nghệ sĩ biểu diễn thư pháp, là sử dụng con chữ để truyền sức sống cho mọi người trên thế giới. Anh Kusakari tuy bây giờ tràn đầy mơ ước, nhưng trước đây lại không phải vậy. Anh tốt nghiệp đại học khi không có lấy một ước mơ, sau đó thì xin được việc tại một công ty công nghệ thông tin. Anh đóng vai trò tích cực dưới chức vụ kỹ sư hệ thống, nhưng với cường độ lao động dữ dội, anh đã mắc phải chứng rối loạn lo âu và trở thành một hikkikomori¹. Để thay đổi cuộc đời, anh đã một mình du lịch vòng quanh thế giới qua 30 quốc gia. Sau khi bình an trở về nhà, anh đã vô tình biết đến bộ môn thư pháp khi đang là quản lý nhà hàng ở Setagaya. Thế là một năm sau, anh bắt đầu cuộc đời với tư cách là một nghệ sĩ biểu diễn thư pháp.

Anh Kusakari đã học thư pháp từ hồi cấp hai. Ngoài ra, cách đây vài năm, theo lời giới thiệu của vợ, anh đã quyết định theo học lớp “Thi nhân đường phố” và có trải nghiệm đầu tiên về làm thơ trên đường phố ở

¹ Nghĩa là “Thu mình vào bên trong, hạn chế hoạt động”, là hiện tượng những người tự giam mình trong căn phòng đơn lẻ, từ chối tham gia vào đời sống xã hội và hoạt động gia đình trong khoảng thời gian dài hơn 6 tháng, chỉ liên hệ duy nhất với người thân trong gia đình, người bị bệnh nặng thì cũng không quan tâm đến gia đình hay người thân.

Shinjuku. Kể từ đó, anh đã truyền cảm hứng cho 5.000 người bằng thư pháp viết những lời tràn đầy hi vọng. Anh biết ơn vợ mình, cô Ai, đã khuyến khích anh đến với lớp Thi nhân đường phố.

Ayabe cũng đề nghị anh mở một lớp dạy viết, thế là vào mùa hè, anh đã cho thành lập lớp học đầu tiên có tên “Lớp dạy bút lông cá tính”. Địa điểm là quán cà phê xinh xắn “Thỏ đi chơi” ở Ayabe được điều hành bởi Narimoto Hiromi, một bác tài tự do đang tận hưởng cuộc sống kép vừa ở Ayabe vừa ở Kobe. Khi một kẻ chẳng lấy gì làm tự tin với chữ viết của mình như tôi tham gia lớp học dưới tư cách là một học viên, tôi đã lấy làm sững sốt khi thấy được sự thay đổi đáng kể trong suốt khóa học kéo dài hai giờ.

Trong tương lai, các thành phố tự quản địa phương sẽ có xu hướng kiếm tìm những người có ý nghĩ coi trọng nông nghiệp, có mong muốn thể hiện “X” của bản thân để tạo ra những giá trị mới và giúp đỡ những người xung quanh. Tôi thực sự vui mừng khi nguồn nhân lực tuyệt vời đã đến với Ayabe. Cũng trong năm nay, chúng tôi đã tổ chức sự kiện hợp tác giữa anh Kusakari và tôi tại thành phố Kyoto (Phương pháp truyền đạt thông tin để kiếm sống bằng “Bán

nông bán X”). Thế là lại thêm một trợ thủ đắc lực đến với Ayabe rồi.

Ngoài vợ chồng Akimoto và gia đình Kusakari, số người nhập cư đến Ayabe cũng đang tăng đều. Trong số đó có cặp vợ chồng Tada Masatoshi và Etsuko, những người đến làng của chúng tôi từ Hyogo. Chúng tôi thuộc cùng một nhóm trong tổ dân phố tự quản. Con gái của nhà Tada đã nói với bố mẹ về sự tồn tại của Ayabe sau khi nghe được bài diễn thuyết ở sự kiện mà tôi được mời đến, nơi cô là nhân viên. Hiện tại, có hơn 70 hộ gia đình trong làng, nhưng tôi thấy rằng việc tăng thêm được một hộ, được thêm một gia đình chuyển đến sẽ trở thành nguồn sức mạnh rất lớn. Anh Masatoshi làm việc cho một công ty quảng cáo, đồng thời cũng là một chuyên gia lập kế hoạch. Trong thời đại của quyền lực mềm, “những công dân có khả năng hoạch định” ngày càng trở nên cần thiết. Không chỉ cần khả năng lập kế hoạch, đây còn là thời đại mà người ta cần phải có thêm cả khả năng hiện thực hóa nó trong khi khiêm tốn học hỏi từ đất đai như hai người bạn. Tôi cho rằng, số lượng nguồn nhân lực như vậy sẽ quyết định tương lai của đất nước này và của cả thế giới.

Cũng như làng xã thành đô khác, Ayabe cũng đang tập trung thúc đẩy việc định cư. Ngày nay, một bộ phận thúc đẩy định cư đã được thành lập với những nhân viên xuất sắc. Hiện tại, ngài Thị trưởng Yamazaki Yoshiya, người đang thực hiện nhiệm kỳ thứ hai của mình, từng là cựu Trưởng vụ Vụ Quốc tế của Ngân hàng Phát triển Nhật Bản và đã chuyển hướng sang Ayabe ở tuổi 50. Nghe đâu, ông ấy đã tình cờ nhặt được cuốn sách của tôi tại một hiệu sách trên một con phố lớn ở Tokyo. Thiết nghĩ, việc từ bỏ chức vụ Trưởng vụ Vụ Quốc tế để trở về quê hương là một việc đòi hỏi lòng can đảm, nhưng tôi lại muốn cảm ơn quyết định sáng suốt đó của ông. Nhân đây, ông Motani Kosuke, người viết thông điệp “Chủ nghĩa tư bản Satoyama” cho bìa bọc giới thiệu sách lần này, đã từng là hậu bối của Thị trưởng trong thời gian ông ấy còn làm ở ngân hàng. Trong quá khứ, ông Motani cũng từng thuyết trình ở Ayabe.

Để biết thêm thông tin về Ayabe sau *Sống Bán nông bán X*, mong mọi người vui lòng xem *Xuất phát điểm Ayabe - 88 cách sống một cuộc đời Bán nông bán X* (Nhà xuất bản Yu Time). Đó là cuốn sách giới thiệu về 88

con người Bán nông bán X ở Ayabe. Một cuốn sách dặt dầy những từ ngữ tôi yêu thích, đồng thời mang trong lòng lời nguyện cầu đây sẽ là một món quà đặc sản của Ayabe từ tôi. Cuốn sách đã được dịch và xuất bản ở Đài Loan vào năm ngoái, sau đó lại có kế hoạch được dịch và xuất bản ở Trung Quốc đại lục bởi một nhà xuất bản tại Thượng Hải vào mùa thu năm nay.

Ngoài ra, tôi nghĩ sẽ rất tốt nếu các thành phố, thị trấn và làng xã khác có thể thực hiện những cuốn sách tương tự. Tôi hi vọng các nhà văn trẻ và những người thích chụp ảnh sẽ nhận việc này từ những nhà xuất bản địa phương. Sẽ rất thú vị nếu ở từng cấp đô đạo phủ huyện cũng có những phiên bản khác nhau của “Bán nông bán X”. Ất hẳn rằng, khả năng tồn tại của một cuốn sách giới thiệu về 88 người Đài Loan Bán nông bán X, hoặc là sự tồn tại của các phiên bản như bản giới thiệu 33 tỉnh thành Trung Quốc (bao gồm cả các đặc khu...), phiên bản New York hoặc phiên bản Nga, không phải là một hi vọng hảo huyền.

Về cuộc sống của tôi sau khi cuốn sách xuất bản

Tốt nghiệp Satoyama Net Ayabe

Tôi đã 38 tuổi khi cuốn *Sống Bán nông bán X* được xuất bản vào năm 2003. Mẹ tôi mất ở tuổi 42, vậy nên tôi có ý thức rất mạnh về độ tuổi đó, luôn muốn chắc chắn rằng bản thân sẽ không có gì hối tiếc nếu phải ra đi ở tuổi 42. Thiết nghĩ rằng, bản thân tôi đã có thể thấy nhẹ nhõm hơn một chút sau khi xuất bản *Sống Bán nông bán X*. Cảm giác như... bằng cách nào đó tôi đã làm kịp vậy.

Đã hơn mười năm trôi qua kể từ đó, bản thân tôi bây giờ đã có gì khác với lúc bấy giờ nhỉ? Thay đổi lớn nhất có lẽ là vào cuối tháng Ba năm 2014, tôi đã tốt nghiệp việc làm nhân viên ở tổ chức phi lợi nhuận Satoyama Net Ayabe, nơi sử dụng địa điểm của trường Tiểu học Toyosato Nishi cũ (hiện là Trung tâm Đào tạo Giao lưu Satoyama của thành phố Ayabe) để thực hiện các hoạt động giao lưu giữa thành thị và nông thôn. Tôi đã làm việc ở đó suốt từ thời là nhân viên toàn thời gian. Năm sau sẽ là kỷ niệm 15 năm ngày thành lập. Việc quản lý một tổ chức phi lợi nhuận có muôn

và gian khó, nhưng lý do chính khiến tôi tốt nghiệp là như sau. Lượng thông tin Internet so với 10 năm trước được cho là đã tăng gấp 530 lần. Khi đọc được điều này trong một cuốn sách kinh doanh, tôi không khỏi cảm thấy “Hóa ra là vậy”. Cung cách xưa cũ không còn thịnh hành nữa. Ngày nay đã trở thành thời đại mà ta phải cần đến những ý tưởng “khó xơi”, chứ những việc “dễ xơi” đã không còn là đủ nữa. Đội ngũ cần phải được trẻ hóa và đối với các nhân viên ở độ tuổi từ 20 đến 30, họ còn cần có sự nhạy bén. Nói cách khác, sự kết hợp giữa trí tuệ của các bậc tiền bối và sự nhạy bén của lớp trẻ có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển cộng đồng và phát triển thôn làng.

Đại học xã hội – “Đại học trao đổi Ayabe Satoyama”

Mặc dù đã rời khỏi Satoyama Net Ayabe, nhưng vì có thỉnh cầu từ một trường đại học hệ xã hội tên là “Đại học trao đổi Ayabe Satoyama”, nơi tôi đã làm việc từ năm 2007, nên tôi mới tham gia vào việc lập kế hoạch trong phạm vi các trường ở Tokyo. Chúng tôi gọi chương trình này là “Tokyo mỗi tháng” khi mỗi tháng ở Tokyo, chúng tôi lại thử sức với việc diễn

thuyết tuyên truyền về Ayabe (Bán nông bán X, sự lôi cuốn của Ayabe...) thông qua sự cộng tác với các trường đại học, doanh nghiệp xã hội và tổ chức phi lợi nhuận ở Tokyo. Chúng tôi thực hiện chương trình này mỗi tháng một lần, không phải cách tháng hoặc theo mùa. Tôi nghĩ, việc tác động và kể chuyện với cường độ đó là khá cần thiết. Sau khi có được sự hỗ trợ của Quỹ Phát triển Cộng đồng Thành phố Ayabe thì nếu có thể, tôi muốn được tiếp tục thử sức với chương trình này trong vòng ba năm nữa. Khi nói chuyện với những vị có tầm ảnh hưởng ở Tokyo, tôi đã nhận được phản ứng vô cùng mừng rỡ. Tôi xin được cảm tạ Giáo sư Odagiri Tokumi của Khoa Nông nghiệp, Đại học Meiji; tiên sinh Suzuki Terutaka, chuyên gia hàng đầu về thiết kế địa phương; ông Saito Tetsuya của mạng lưới thiết kế địa phương Local Design Network; và ông Suzuki Nao của Greenz.

“Trường Thiết kế Bán nông bán X” hai ngày một đêm

Một người phụ nữ ngoài 30 tuổi đến nghe buổi diễn thuyết được tổ chức tại một ngôi chùa ở Kyoto đã hỏi tôi rằng ở Ayabe có mở workshop hay không.

Câu hỏi này thật ngoài dự kiến của tôi, nhưng khi nhìn lại, có rất nhiều người đã đến thăm Ayabe sau khi đọc sách của tôi, vậy nên việc tổ chức một workshop nhằm giúp mọi người tìm ra chữ “X” của mình có lẽ là một ý kiến hay đấy. Với ý nghĩ đó, tôi đã bắt đầu thành lập trường Thiết kế Bán nông bán X (XDS) vào mùa xuân năm 2006.

Phong cách của chương trình là tổ chức workshop hai ngày một đêm nhiều lần trong năm. XDS tập trung vào việc tìm kiếm, chắt ép “X”, tìm ra “kiểu dạng” của riêng mỗi người, vậy nên chúng tôi sẽ không làm nông, số người tham gia cũng ít hơn bảy người. Chúng tôi tạo một cuốn Sổ thiết kế Bán nông bán X bao gồm 11 tác phẩm để mọi người có thể cùng nhau ghi chép, phát biểu và sẻ chia. Mọi người sẽ lấy cảm hứng từ những ý tưởng và từ khóa của người khác, khiến cho suy nghĩ và ý tưởng của họ trở nên sâu sắc hơn. Và ở ngày thứ hai, mọi người sẽ được đề xuất con đường nhắm đến một tương lai chỉnh tề và tươi mới.

Việc đưa ra lời khuyên cho các bậc tiền bối khá là kỳ quái với chúng tôi, nên hiện tại chương trình chỉ đang nhắm đến những người dưới 40 tuổi. Có

rất nhiều người đến từ khu vực đô thị tham gia, tỷ lệ nam nữ khoảng 50-50 và rất nhiều người đang ở độ tuổi trên dưới 33. Địa điểm là những nhà khách kiểu nông trang ở Ayabe, như “Bản chất vẹn nguyên” của bà Shibahara Kinue và “Làng của Ivan” của vợ chồng ông bà Akimoto Hideo và Hiroko vốn đã chuyển từ Kyoto đến định cư ở Ayabe.

Trường khái niệm Shiomi Naoki

Ngoài XDS ở Ayabe, chúng tôi đã tổ chức Trường khái niệm Shiomi Naoki ở thành phố Kyoto từ năm 2013 với mục đích tạo ra các khái niệm của riêng mình và thực hiện công tác thiết kế xã hội. Khoảng 25 năm trước, vào thời đại doanh nghiệp, tôi đã biết đến và bị ảnh hưởng bởi khái niệm “nhà phân tích mang tính biểu tượng” trong cuốn sách *Công việc của các quốc gia - Hình ảnh tư bản thế kỷ 21* của Robert Reich (Diamond xuất bản). Cũng trong khoảng thời gian đó, tôi đã bắt gặp thuật ngữ “khả năng tạo ra các khái niệm mới”. Kể từ đó, tôi bắt đầu có hứng thú với các tư tưởng, khái niệm mới và từ khóa. Tôi chưa từng được học chuyên ngành nào về concept make (tạo ra

khái niệm), nhưng tôi muốn truyền đạt điều này theo cách riêng của mình.

Vào mùa xuân năm 2014, chúng tôi bắt đầu phiên bản giáo dục từ xa của “Trường khái niệm”. Bạn sống ở xa nhưng vẫn có thể tham gia ngôi trường này. Vào mỗi tối thứ Sáu, tôi sẽ gửi cho bạn email câu hỏi và các bài tập về concept make. Bạn sẽ nghĩ về ba ý tưởng vào thứ Bảy và Chủ nhật, sau đó trả lời email vào trước 8 giờ sáng thứ Hai. Tôi sẽ trả lời các ý kiến đó trong vòng vài ngày. Khóa học sẽ diễn ra trong khoảng một năm (năm mươi tuần). Tự mình tạo ra một khái niệm có nghĩa là bạn có thể tự cung tự cấp giấc mơ, có thể tự tạo ra một tương lai thú vị, và có sức mạnh thay đổi được thời đại dù chỉ một chút. Điều tôi cảm thấy khi xem câu trả lời cho các bài tập của mình là mọi người đều có thể tạo ra những ý tưởng tuyệt vời. Concept make là có cho mình sức mạnh để tái tạo bất cứ điều gì xảy ra.

Công ty xuất bản một thành viên “Nhà xuất bản Bán nông bán X”

Một trong những thay đổi của tôi trong mười năm qua là tôi bắt đầu thành lập công ty xuất bản một thành

viên “Nhà xuất bản Bán nông bán X”. Sony Magazines, nhà xuất bản của *Sống Bán nông bán X*, đã rút khỏi mục xuất bản sách đơn và chỉ làm tạp chí. Phiên bản sách bìa mềm (2003), phiên bản mới (2008) và cuốn sách thứ hai, *Ấn bản thực hành cách sống Bán nông bán X* (2006) đã được bán hết sạch, không còn một cuốn nào trong kho của nhà xuất bản, trong hiệu sách, hay trong nhà tôi. Song, vẫn có những người mong muốn sẽ mua được cuốn sách này.

Tôi đã ký hợp đồng mới với Sony Magazines và bây giờ có thể tự in sách của riêng mình. Thế là tôi đã nghĩ về việc thành lập “Nhà xuất bản Bán nông bán X”, một nhà xuất bản địa phương chuyên về khái niệm “Bán nông bán X”. Tôi muốn yêu cầu một công ty in gần Ayabe thực hiện cuốn sách này để dòng tiền có thể được luân chuyển trong khu vực. Bìa sách sử dụng tác phẩm của một nhiếp ảnh gia sống ở Ayabe. Nếu có thể, tôi muốn giao công việc này cho những người đóng sách, nhà thiết kế, và chế bản điện tử là cư dân Ayabe. Cứ như vậy, vào năm 2012, tôi đã có thể cho ra mắt *Ấn bản thực hành cách sống Bán nông bán X*.

Bức ảnh trên trang bìa gốc là tác phẩm đoạt giải “Cuộc thi ảnh về nguồn nước làng xã toàn quốc” của

Suzuki Takashi, một nhiếp ảnh gia sống ở Ayabe. “Nguồn nước làng xã” là một khái niệm ra đời khi Ayabe làm việc với những ngôi làng vùng ven, và giờ đây nó đã lan rộng ra các thành phố, thị trấn và thôn làng có địa lý tương tự trên cả nước, đồng thời cũng trở thành một chính sách được ông Shikata Yasuo – cựu Thị trưởng Ayabe – khuyến khích. Hiện nay, ông Yamazaki Yoshiya, Chủ tịch Hội đồng Liên thông Nguồn nước Làng xã Quốc gia, cũng đã nhậm chức Thị trưởng Ayabe. Việc xuất bản của Nhà xuất bản Bán nông bán X bây giờ tuy đang xoay quanh cuốn sách của tôi, nhưng mục đích cuối cùng vẫn là tìm kiếm những cây bút trẻ ở độ tuổi thiếu niên và đôi mươi.

Những câu hỏi thường gặp – Trả lời năm câu hỏi

Tôi thuyết trình khoảng 80 lần một năm ở nhiều vùng khác nhau của Nhật Bản, và tôi thường xuyên nhận được những câu hỏi khác nhau. Ở đây, tôi xin trả lời ngắn gọn năm câu hỏi đã để lại ấn tượng sâu sắc với tôi.

Về câu hỏi “Giáo dục trẻ em ở nông thôn có ổn không?”, tôi luôn trả lời như thế này. Khi còn học tiểu

học, tôi đã học trong một lớp chỉ có 9 học sinh, còn toàn trường chỉ có 60 học sinh. Điều quan trọng ở đây không phải là số lượng học sinh. Tuy tôi nghĩ rằng bản thân mình đã gặp được những người thầy cô tốt, nhưng điều quan trọng nhất quả nhiên vẫn là gia đình. Tôi thích câu nói này của người châu Âu: “Một người mẹ thông thái thì tốt hơn cả trăm người thầy.” Mặc dù câu nói này dùng từ “mẹ thông thái”, nhưng những giá trị và triết lý sống không chỉ của người mẹ, mà của cả cha lẫn mẹ, đều là yếu tố quan trọng hàng đầu. Tôi nghĩ đây mới là bản chất của giáo dục.

Về câu hỏi “Sự khác biệt so với nông dân bán thời gian là gì?”, thì nếu một người nông dân bán thời gian có điểm nào đó giống “X” trong các hoạt động cộng đồng như làm việc, tình nguyện hoặc tham gia hội cư dân, tôi nghĩ đó chính là “Bán nông bán X”. Bạn không cần phải gán cho mình cái mác “Bán nông bán X”. Tôi nghĩ điều quan trọng là hướng đi. Nếu bạn có nông nghiệp trong cuộc sống của bạn và có thời gian cho một công việc khác, thì theo quan điểm của tôi, đó chính là “Bán nông bán X”. Đây cũng là trường hợp của những người nông dân toàn thời gian đang làm việc chăm chỉ cho các hoạt động cộng đồng.

Về câu hỏi, “Nếu tất cả mọi người đều làm Bán nông bán X, Nhật Bản sẽ suy tàn.” Đây là nghi vấn thường được đặt ra bởi những người lớn tuổi. Một lối sống có nông nghiệp bền vững và “X” không phải là một điều xấu. Tỷ lệ tự cung tự cấp có thể tăng lên như dacha¹ của Nga, và nếu tâm trí và cơ thể ta trở nên khỏe mạnh, điều này sẽ kéo theo sự thay đổi trong chi phí y tế của bảo hiểm y tế. Khi tôi được hỏi, liệu với tình trạng hiện nay thế giới có thể có một tương lai dài lâu không, thì tôi nghĩ là không. Để thay đổi tương lai mà chúng ta sắp sửa tiến đến, điều quan trọng là mỗi người chúng ta phải thử thách với chữ “X” của mình, và bằng cách làm như vậy, mớ vấn đề của chúng ta sẽ được giải quyết dù chỉ một chút. Tôi hi vọng rằng đất nước này sẽ không phát triển theo một đường thẳng, mà từ từ phát triển và đào sâu theo hình xoắn ốc. Đất nước này vẫn thiếu một tầm nhìn, một hình mẫu tương lai đầy cuốn hút và sôi động cho thế giới. Tôi muốn đề xuất cho mọi người thấy một tầm nhìn và khái niệm mới.

“Nông nghiệp và thiên chức chẳng phải đều rất khó sao? Những kẻ bắt cá hai tay rốt cục đều mất cả chì

¹ Ngôi nhà thứ hai theo mùa hoặc quanh năm, thường nằm ở các khu vực ngoại ô nước Nga và các nước nói tiếng Nga.

lần chài đấy thôi?” Đây là câu hỏi mà tôi nhận được từ một vị cao niên. Đúng vậy, chắc chắn cả hai đều khó. Tuy nhiên, những sinh viên đại học và những người trẻ tuổi có thể dễ dàng làm được chúng. Tương tự như câu hỏi trước, cứ tiếp tục như thế này thì không thể mong đợi gì ở tương lai, chúng ta cần thay đổi ở đâu đó. Thiết nghĩ, dám thực hiện thí nghiệm bắt cá bằng hai tay cũng là việc hết sức quan trọng. Biết đâu ta lại phát hiện ra chân trời mới khi đuổi theo con cá đó thì sao. Ngoài ra, khi nói về “Bán nông bán X”, chúng ta có xu hướng nghĩ đến mối quan hệ giữa làm nông và “X” theo chiều ngang, nhưng tôi nghĩ rằng, nông nghiệp là phần móng, còn “X” sẽ là phần nền. Vậy nên, ý tưởng này có khi cũng không giống việc bắt cá hai tay lắm đâu.

Trong số những người đã đọc cuốn sách này, có người đã cho tôi ấn tượng rằng “Bán nông bán X không phải là lý tưởng mà là thực tế.” Người đó đã mô tả cuốn sách này như một “khuyến nghị cho thế kỷ 21”, rằng: “Có thể một nửa làm nông và một nửa theo đuổi con đường của riêng bạn! Đây thật sự là cuốn sách mở mang tầm mắt. Hơn nữa, lối sống này có khi còn có thể cứu rỗi Nhật Bản nữa kia!”

Về câu hỏi “Tôi không biết thiên chức của mình (X) là gì?”, tôi xin được trả lời như sau. Bạn không cần phải quá chú ý về “X” của mình. Mọi người đều có xu hướng ám ảnh với chữ “X” của bản thân, nhưng biết đâu bạn lại có “X” là ủng hộ “X” của những người xung quanh mình (ông bà, cha mẹ, anh chị em, bạn bè, người quen...). Tôi hi vọng rằng, bạn sẽ có thêm quan điểm về việc sản xuất chữ “X” cho những người xung quanh mình.

Viktor E. Frankl trong tác phẩm *Đêm và sương mù* đã buồn rầu về việc ý nghĩa của cuộc sống bị cạn kiệt, nhưng tôi tự hỏi, liệu đây có phải là cơ sở của mọi thứ, cả trong vấn đề hòa bình và vấn đề môi trường hay không. Nhật Bản hay được nói là một “quốc gia phát triển đầy thách thức”. Tôi hi vọng rằng “Bán nông bán X” sẽ trở thành “hình mẫu” về lối sống ở một đất nước như vậy.

Bình luận - Những người sống với cộng đồng - Yamazaki Ryo

Cuốn sách này được viết vào năm 2003, khi đó, tác giả Shiomi đã 38 tuổi. Hơn mười năm trôi qua kể từ đó. Sau khi đọc xong, mọi người có thể thấy rằng ông Shiomi đã dự đoán về nhiều tương lai khác nhau trong cuốn sách này. Ông nói về “tích hợp kinh doanh cộng đồng và nông nghiệp”, “tìm kiếm thứ gì đó quan trọng cho sự phát triển của thị trấn trong tương lai”, “từ Chia sẻ sẽ tượng trưng cho một kỷ nguyên mới”. Sau khoảng mười năm, tôi nhận ra rằng mỗi thứ đều đang trở thành hiện thực.

Tuy nhiên, ông Shiomi không phải là một nhà tiên tri. Ông không đột nhiên được sấm truyền và dự đoán được tương lai. Những lời ông ấy nói cách đây mười năm là một tầm nhìn về tương lai, được tạo thành từ nhiều từ mà ông góp nhặt cho đến nay, dựa trên thực tiễn của bản thân và bạn bè. Cuốn sách này có nhiều từ được trích dẫn, trong *Ấn bản thực hành cách sống Bán nông bán X* xuất bản năm 2006 và *Từ Ayabe - 88 cách sống một cuộc đời Bán nông bán X* xuất bản năm

2007 cũng xuất hiện rất nhiều từ. Đồng thời, ông cũng giới thiệu về cuộc sống của mình nữa. Có thể nói, ông Shiomi đã nói về tương lai của xã hội nên như thế nào trong khi xen kẽ trình bày những từ mà ông quan tâm cùng cảm nhận của ông về cuộc sống.

Sau đây, tôi muốn nhìn lại quá trình và xuất thân của ông Shiomi. Ông Shiomi sinh năm 1965 tại thành phố Ayabe, tỉnh Kyoto. Năm 10 tuổi, ông mồ côi mẹ, lúc đó mẹ ông 42 tuổi. Trong khoảng mười năm kể từ năm 24 tuổi, ông đã làm việc cho công ty đặt hàng qua thư Felissimo ở Kobe. Điều đáng nói là trong hai năm kể từ khi 28 tuổi, ông đã làm việc trong bộ phận một người “Phòng thiết kế xã hội” được thành lập tại công ty, đồng thời phụ trách việc lập kế hoạch, chuẩn bị và quản lý các khoản đóng góp xã hội của chủ tịch công ty. Khi làm việc ở bộ phận này, ông Shiomi đã đọc được hai cuốn sách. Một là *Di tích lớn nhất dành cho hậu thế* của Uchimura Kanzo, một nhà tư tưởng thời Minh Trị. Đây là cuốn sách dựa trên một bài giảng của Uchimura ở Hakone khi tác giả 33 tuổi, thế là ông Shiomi đã hạ quyết tâm rằng mình phải làm gì đó vào năm 33 tuổi. Cuốn còn lại là *Sinh thái học là gì?* của Hoshikawa Jun. Trong cuốn sách này, ông Hoshikawa mô tả cách sống

của mình là “Bán nông bán tác”, được gợi ý bởi nó, ông Shiomi đã tạo ra khái niệm “Bán nông bán X”. Sau đó, vào năm 1999, ông Shiomi nghỉ hưu ở Felissimo khi 33 tuổi, trở về quê hương Ayabe và thành lập “Viện nghiên cứu Bán nông bán X” ở tuổi 35. Ông viết cuốn sách này năm 38 tuổi.

Tôi đã rất ngạc nhiên rằng ông Shiomi từng làm việc trong một bộ phận ủng hộ “thiết kế xã hội” hơn 20 năm trước, và tôi cũng ngạc nhiên bởi sức mạnh ý chí của ông khi rời công ty ở tuổi 33 vì ngưỡng mộ Uchimura Kanzo đã thuyết trình ở tuổi 33. Như có câu nói: “Những giấc mơ không có thời hạn sẽ không bao giờ thành hiện thực”, Shiomi đã đặt ra những cột mốc trong cuộc đời mình. Cột mốc tiếp theo là năm 42 tuổi, độ tuổi mà mẹ ông Shiomi qua đời. Ông ấy đã quyết định xuất bản ba cuốn sách trước lúc đó, và đã thực sự xuất bản ba cuốn sách nói trên vào năm 2007. Điều này đã thể hiện một ý chí và khả năng thực thi to lớn.

Tuy nhiên, khi thực sự gặp ông Shiomi, hầu như tôi không cảm nhận được sức mạnh của một ý chí như vậy. Ông cẩn thận lắng nghe câu chuyện của người khác, nói chuyện lịch sự, không tỏ ra cố chấp, tư duy thay đổi linh hoạt. Ông ấy có tặng người gầy, tác phong

mềm mại, là một “người tốt”. Tôi gặp ông Shiomi lần đầu tiên vào năm 2008. Ở thời điểm đó, tôi muốn tìm hiểu về công việc thiết kế cộng đồng mà tôi bắt đầu vào năm 2005, vì vậy tôi đã đọc ba cuốn sách do ông Shiomi viết và tiếp cận ông cho một cuộc phỏng vấn trên tạp chí. Tôi đã chắc chắn ông Shiomi là người có ý chí mạnh mẽ, quyết đoán, và tưởng tượng rằng ông ấy là kiểu người hay kêu lên, “Nghe tôi nói này!”, nhưng tôi đã vượt qua được ý nghĩ đó và bị cuốn vào sự duyên dáng nhẹ nhàng của ông. Vào năm 2012, tôi được hỏi về các hoạt động của ông Shiomi trong một cuộc phỏng vấn với tạp chí web nọ. Dựa trên các mối quan hệ mà tôi có cho đến nay, nếu có thể mô tả đặc điểm của ông Shiomi bằng một từ từ góc độ của một nhà thiết kế cộng đồng thì đó sẽ là “một người có khái niệm cộng đồng tuyệt vời”.

Dưới đây, tôi muốn liệt kê các cộng đồng đa dạng mà ông Shiomi thuộc về. Trước hết là cộng đồng địa phương của thành phố Ayabe. Khi tôi đi dạo quanh khu vực với ông Shiomi, rất nhiều người đã chào hỏi tôi. Nhiều câu nói của những người sống trong khu vực đã xuất hiện trong sách. Tiếp theo là cộng đồng kiểu

chủ đề được kết nối bằng khái niệm “Bán nông bán X”. Đây là mối liên kết ở cấp độ quốc gia. Ông Shiomi đã đọc nhiều sách, tìm thấy nhiều từ hữu ích trong đó, và tiếp tục giới thiệu chúng qua các blog và sách của mình. Có lẽ đây là một cộng đồng kết nối những từ này. Ở phần tái bản trong ấn bản mới xuất bản năm 2008 của cuốn sách này, ông Shiomi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc “tiếp tục phổ biến chứ không độc quyền kiến thức”.

Tôi chắc chắn rằng đối với ông Shiomi mà nói, những người mượn lấy những từ ngữ đó cũng sẽ được xem như là một thành viên trong cộng đồng. Đó có thể là một người sống ở một vùng đất xa xôi, hoặc cũng có thể là một nhân vật sẽ đi vào lịch sử. Thông qua những cuốn sách, chúng tôi đang tạo ra một kết nối vượt thời gian. Trong khuôn viên trường tiểu học nơi ông Shiomi theo học ở thành phố Ayabe, họ thành lập một “Trung tâm thông tin Cuộc sống đồng quê” trên nền đất cũ của phòng y tế được cải tạo lại. Nhiều cuốn sách do ông Shiomi tặng được xếp ngay ngắn trên giá sách. Có thể nói, nơi đây cũng là không gian mà bạn có thể cảm nhận được tính cộng đồng rộng lớn của ông Shiomi.

Hơn nữa, thế hệ tiếp theo của những người muốn truyền đạt từ ngữ họ tìm thấy cũng có thể là thành viên trong cộng đồng của ông Shiomi. Trong cuốn sách này, ông Shiomi đã cảnh báo rằng “Chúng ta đang hành động như thế hệ trước”, đồng thời kêu gọi mọi người nhận thức rằng trên thực tế chúng ta nên đóng vai trò như một trung gian để lại một thứ gì đó cho thế hệ tiếp theo.

Tôi cảm thấy rằng khái niệm cộng đồng của ông Shiomi không chỉ bao gồm con người, mà là tất cả mọi thứ xung quanh ông, chẳng hạn như lúa trong ruộng, côn trùng, động vật, rau trên đồng, thực vật trong bụi rậm, nước và ánh sáng mặt trời.

Ông Shiomi hẳn đã ý thức được rằng bản thân mình đang sống và tồn tại trong những mối liên hệ đa dạng như vậy ở một cộng đồng rộng lớn. Đó là lý do tại sao ông ấy lại khiêm tốn, khiêm nhường và tốt bụng đến vậy. Ông hiểu rõ mình là ai và nên đóng vai trò gì trong mối quan hệ xung quanh.

Có thể nói ông là hiện thân của khái niệm “Sống chung với cộng đồng”.

Nhà thiết kế cộng đồng
Yamazaki Ryo

Sống Bán nông bán X được Sony Magazines xuất bản thành sách khổ nhỏ vào tháng 7 năm 2003, phiên bản mới sau đó được Sony Magazines xuất bản vào tháng 8 năm 2008.

Cuốn sách này là “Phiên bản cuối cùng”, được sửa chữa và bổ sung thêm chương 6.

Mục lục

Lời nói đầu	5
Đầu tiên – “Bán nông bán X”, tại sao lại là bây giờ?	11
Chương 1: Về nông thôn thôi!	
Đó là nơi để tái tạo con người!	19
Chương 2: Sinh kế nhỏ, ước mơ lớn – Niềm vui của sinh kế nông thôn	53
Chương 3: Chắc chắn sẽ tìm thấy! Một hòn ngọc chưa mài giũa mang tên bản thân	111
Chương 4: Đây là “việc mình muốn làm” hay “việc mình nên làm”?	167
Chương 5: “Bán nông bán X” là lối sống theo cách giải quyết vấn đề	217
Lời bạt (phiên bản sách mới)	271
Chương 6: Nhìn lại mười năm xuất bản	277

SÔNG BẢN NÔNG BẢN X

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Địa chỉ: Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

VPGD: Số 347 Đội Cấn - Q. Ba Đình - TP. Hà Nội

Tel: (0243). 66860751 - (0243). 66860752

Email: nxbdantri@gmail.com Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung

LÊ QUANG KHÔI

Biên tập: **Nguyễn Thảo Nguyên**

Hiệu đính: **Kim Hoàng**

Sửa bản in: **Kiki**

Trình bày: **Ánh Vững**

Thiết kế bìa: **Nho**



LIÊN KẾT XUẤT BẢN:

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HOÁ HUY HOÀNG

110D Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: (0243) 736 5859 - 736 6075 Fax: (0243) 736 7783

Email: info@huyhoangbook.vn

CHI NHÁNH PHÍA NAM

357A Lê Văn Sỹ, P1, Q. Tân Bình, TP. HCM

Tel: (0283) 991 3636 - 991 2472 Fax: (0283) 991 2482

Email: cnsaigon@huyhoangbook.vn

www.huyhoangbook.vn

Mã sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-344-422-3

In 2.000 cuốn khổ 13x18.5 cm tại: Doanh nghiệp Tư nhân In Hà Phát
Số 6 phố Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4049-2021/CXBIPH/5-116/DT

Số QĐ của NXB Dân Trí: 2003/QĐXB/NXBĐT, ngày 23/11/2021

In xong nộp lưu chiểu năm 2022

Cảm ơn bạn đã chọn sách của Huy Hoàng!
*Mọi góp ý xin gửi về: **rights@huyhoangbook.vn***

"Hay là mình về quê,
mình nuôi cá và trồng
thêm rau."*



Mời các bạn ghé thăm
HUYHOANGBOOKSTORE tại:

Mail: rights@huyhoangbook.vn

Fanpage: fb.com/huyhoangbookstore

Mua sách online tại: huyhoangbook.vn

"Trích lời ca khúc "Bài này chill phết"

SỐNG BÁN NÔNG BÁN X sẽ
thay đổi cuộc đời bạn!

Về cách sống sau khi di cư.
Về cách sống khác ngoài
lâm công ăn lương.
Về cuộc sống thứ hai sau
khi nghỉ hưu.

Từ câu chuyện của những
người đã thực hành lối sống
đó, bạn sẽ hiểu ra cách tìm
lại chính mình giữa trăm mối
bộn bề và bắt đầu một cuộc
sống hạnh phúc hơn.



huyhoangbook.vn



Giá: 148.000VNĐ